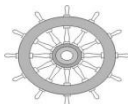


ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 241)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 96, câu 2(y): *Trưởng-phó ban hộ niệm phải có năng lực đẩy khí nóng trên xác người chết lên cao.*

Đúng hay sai? – (Sai). Ô!... Hôm nay chư vị trả lời mạnh mẽ, vững vàng hay quá vậy. Chư vị từng thấy qua có cuộc hộ niệm mà người ta dùng chuông lực gì đó đẩy hơi ấm từ dưới chân lên đầu chưa? Lại quá phải không? Nếu thực sự người thế gian mà có cái năng lực này, thì có lẽ chư Phật cũng phải bái phục luôn rồi.

Đẩy hơi ấm từ dưới lên có ý nghĩa là chuyển đổi cảnh giới cho hương linh. Thân xác người chết ấm bàn chân bị đọa vào địa ngục, ấm đầu gối đọa vào súc sanh, ấm ở bụng đọa vào ngạ quỷ... Điểm ấm chỉ cho nơi thần thức xuất ra cuối cùng trên thân xác. Nơi xuất ra càng cao cảnh giới càng tốt. Người có khả năng đẩy hơi ấm lên cao là có năng lực chuyển đổi cảnh giới cho họ, có thể tiếp dẫn chúng sanh vãng sanh thành Phật. Nếu quả thực như vậy thì Đức Phật A-Di-Đà đã không phát lời đại thệ cứu độ chúng sanh nữa đâu, vì đã có nhiều người cứu độ rồi, cần gì đến Phật. Mong chư vị đừng nên quá vọng tưởng, vội vã dùng đến pháp thuật gì đó để thay

Phật cứu độ chúng sanh mà vương tội thượng mạn. Không tốt đâu.

Tình thực phải nói rằng, nếu chư Phật Như Lai có thị hiện xuống cõi Ta-Bà này trong thời độ sanh của Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật, thì các Ngài cũng không bao giờ lộ diện, không bao giờ khoe ra thần thông đạo lực đâu chư vị ạ. Tại sao vậy? Các Ngài không bao giờ phá quy luật của Phật môn, đâu có thể phá vỡ định luật nhân quả được. Vạn sự vạn vật đều chi phối bởi định luật nhân quả. Nếu một người có năng lực chuyển cảnh giới của người khác đơn giản chỉ bằng một vài động tác rờ rờ, đẩy đẩy, thì định luật nhân quả không chính xác nữa sao?

Ngay như Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh, người hộ niệm cũng chỉ hướng dẫn giúp cho người bệnh tự thực hiện lấy tông chỉ của Pháp Niệm-Phật. Nghĩa là, chính họ niệm Phật, chính họ nguyện vãng sanh, nhờ thế họ mới trở về Tây-Phương Cực-Lạc được. Nói rõ hơn, Nhân-Duyên-Quả báo đều do chính người bệnh đó làm, chứ không phải người hộ niệm làm dùm cho họ đâu.

Hộ niệm là hướng dẫn cho họ biết cách tu hành cụ thể, thiết thực, đúng hợp với tình huống của họ để họ thành tựu mà thôi. Ví dụ như, một hạt bắp là “Nhân”, gieo nó xuống đất là “Duyên”, nhờ nhân duyên gặp lại mà hạt bắp mọc lên cây bắp là “Quả”. Nhân-Duyên-Quả tự nó có đầy đủ mới thành tựu, chứ không có một năng lực nào khác thay thế được.

Vậy thì, một người nào đó mà có năng lực đẩy hơi ấm từ dưới lên để chuyển đổi cảnh giới của người khác

là vọng tưởng, không đúng định luật Nhân-Quả. Nếu mình có năng lực làm người khác vãng sanh được, sao tự mình không vãng sanh sớm đi, vãng sanh Thượng-Thượng Phẩm, chứ còn ở đây làm chi cho khổ vậy?

Câu 2(z): Trưởng-phó ban hộ niệm phải có năng lực vận công điểm huyết trên xác người chết giúp thân thức vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Có người dùng phương pháp điểm huyết, hít một hơi thật dài rồi vận nội công điểm huyết người chết, bấm lún vào thân xác, rồi tuyên bố rằng nhờ bấm huyết mà người đó được vãng sanh rồi. Chư vị ơi, pháp Phật không có nói chuyện này, vậy mà trong thời mạt pháp lại có người có được cái năng lực tuyệt vời vậy sao?!...

Xin thưa với chư vị, thế gian có những chuyện bất bình thường, người chân chánh tu hành đừng bao giờ sợ ý chạy theo những sự hão huyền, vừa không đúng với chánh pháp, vừa tạo nghiệp mà bị vương nạn. Pháp Hộ-Niệm giúp cho mỗi người tự thực hiện chánh pháp để kịp thời vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc trong đời này, theo đúng đạo lý “*Nhất thiết duy tâm tạo*” mà Phật đã dạy. Nếu một người khi sắp chết mà còn sợ chết, tức là luyến lưu cõi này, thì chư Phật cũng không có cách nào giúp cho họ vượt qua tam giới để thoát khỏi sáu đường sanh tử luân hồi, chứ nói chi đến chuyện trở về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành đạo. Lúc sắp xả bỏ báo thân mà người đó thăm cầu xin hết bệnh, thì không ai được quyền chen vào nhân quả của chính họ để giúp họ xa rời nghiệp chướng đi vãng sanh.

Khởi tâm động niệm đều có nhân quả. Một ý nghĩ, một hành động đều tạo nên nhân quả. Một người có nghiệp chướng sâu nặng mà cứ chăm chăm từng ngày từng giờ quyết lòng diệt cho hết nghiệp, thì diệt cho khi nào sạch hết nghiệp chướng mới được quyền ra khỏi tam giới. Quyết tâm diệt nghiệp mà nghiệp còn một tí ti, cũng phải theo nghiệp để trả, trả ở cảnh giới nào đó tùy theo. Những đường tu hành này thực sự quá khó đối với hàng phàm phu nghiệp nặng như chúng ta. Thực sự bất khả thi, phàm phu không thể thực hành được.

Vậy thì, xin nghiên cứu kinh giáo cho liễu nghĩa. Dù có được hộ niệm đi nữa, thì chính mình cũng phải tinh tấn niệm Phật tha thiết cầu vãng sanh mới được vãng sanh, chứ không thể tin vào những pháp điểm huyết vận công gì khác mà được thoát nạn đau nhé. Xin chư vị phải hiểu cho thấu và hành cho đúng chánh pháp mới được, đừng nên thô tháo vọng động, kẹt lắm đấy.

Câu 2(aa): Trưởng phó BHN được quyền dùng cây đập vào xác người chết để trị oán thân trái chủ.

Được không chư vị? – (Sai). Có những người dùng cái thần lực gì đó mà kéo người bệnh ra đập rồi bảo rằng: *“Tôi đánh oán thân trái chủ, trừ diệt chúng ma đấy. Đánh cho chúng sợ luôn...”*. Không biết oán thân trái chủ có sợ hay không, mà trước mắt thấy người bệnh bầm dập cả mình. Thế gian có nhiều chuyện lạ lùng quá!

Nếu giả như, một người thực sự có quyền năng đặc biệt nào đó có thể đánh đập oán thân trái chủ, thì pháp này nhất định không phải là chánh pháp của Phật. Đối xử bất công với chúng sanh, quả báo cuối cùng phải trả

không nhỏ đâu. Bây giờ đánh họ bằng roi, sau này họ đánh lại bằng cây to hơn gấp 10 lần đấy. Vay nợ thì phải trả nợ, trả luôn cả vốn lẫn lời. Vấn đề Nhân-Quả chớ nên xem thường nhé chư vị.

Có những người dùng đến bùa phép hay pháp thuật gì đó bắt nhốt oán thân trái chủ, bắt quỷ trừ ma, v.v... Những điều này có xảy ra khắp nơi đấy. Nhưng tốt hay xấu đây? Không tốt đâu. Nhốt họ được bao lâu? Đến lúc chính mình già nua sức kiệt rồi thì còn lực đâu tiếp tục nhốt họ nữa? Thời gian mấy chục năm của con người, đối với chúng sanh trong các cảnh giới nhiều khi chỉ có vài ngày, vài tháng. Thời gian này thật sự ngắn ngủi đối với họ, nhưng đã gây oán hận rồi, thì đến lúc họ thoát ra mới biết sự trả thù hung hãn như thế nào!

Người có tâm ý thượng mạn, hành động lỗ mãng, xử sự bất công, thì sau cùng nhận lấy quả báo nặng lắm. Chư vị nào đã phát tâm hộ niệm thì tuyệt đối không được làm những điều này.

Câu 2(bb): Người hộ niệm lâu năm nếu có được sự cảm ứng với người âm, thấy rõ hình tướng oan gia trái chủ, là điều tốt.

Đúng hay sai? – (Sai). Cũng sai luôn, không có gì đáng khen đâu. Thực ra vấn đề này đều do vọng tâm mà chiêu cảm lấy. Người chân chánh tu hành đừng để bị lôi kéo vào những cảnh giới hão huyền này. Những người tu hành không chịu giữ tâm khiêm cung, cứ cầu được cảm ứng này cảm ứng nọ... không tốt đâu! Vọng cầu phát sanh từ vọng tưởng. Vọng tưởng chiêu cảm đến vọng cảnh. Vọng cảnh gạt mình, mở cửa cho chướng

nạn tới đây. Tất cả đều do chính mình không giữ chánh tâm mà sinh ra như vậy.

Biết được đạo lý này thì sự hóa giải không khó. Chỉ cần giữ tâm bình khí hòa, không lo không sợ, ngay lập tức bỏ đi những vọng cầu sai lầm, thành tâm sám hối và điều giải thì có thể hóa giải dễ dàng. Còn người nào cứ tham chấp vào cảnh hảo huyền đó thì bị oán thân trái chủ ám độn, nhập thân, tự rước lấy tai họa vậy. Cần phải giữ tâm hiền lành cung kính mới an toàn tu học. Người hộ niệm mà không chịu giữ tâm thực thà, ưa cảm ứng này nọ sẽ có kết quả không tốt.

Cho nên muốn hộ niệm được cần phải nghiên cứu thật cẩn thận, chớ quá khinh thường mà sơ ý rất dễ làm sai pháp. Ví dụ, thấy người bệnh đêm thường nằm mơ thấy ông bà, người thân chết về an ủi vỗ về, mà khai thị như vậy: *“Ồ!... Đó là oán thân trái chủ, ma quái tới dụ hoặc ám hại chị đấy...”*. Chỉ cần nói lời sơ ý thì thua rồi, tiêu người bệnh rồi. Đã có người đi hộ niệm mà nói thẳng với người bệnh rằng: *“Nhìn vào mắt Cô, tôi thấy rõ ràng có nhiều vong hồn đang nhập vào hãm hại...”*. Ôi khai thị kiểu gì lạ lùng vậy? Làm cho người bệnh không sợ cũng phải sợ! Không hoảng kinh cũng phải hoảng kinh!

Xin chư vị hiểu cho nguyên tắc này, khai thị trong Pháp Hộ-Niệm là giúp cho tâm lực của người bệnh an ổn, vững vàng lên, không còn sợ sệt trước cơn tử sanh nữa. Hãy tâm lý chỉ bày cho họ hiểu rằng thân xác này có sanh thì có tử. Tử sanh là phần của cái túi thịt này, chứ chính ta không chết. Bỏ thân thọ thân như bỏ đi

chiếc áo cũ để lấy chiếc áo khác. Vậy thì đừng dại khờ chạy theo cái cục thịt sắp tan rã này mà chịu khổ? Từ vô lượng kiếp qua vì mê mờ điên đảo mà chúng ta cứ bám theo cái thứ vật chất vô thường hư hại mà chịu nạn, chưa có ngày được an vui cực lạc.

Hãy tích cực giúp cho họ ngộ ra con đường vắng sanh thành đạo, thoát vòng sanh tử. Nếu còn mê muội chấp vào cái thân này là nhứt, cuộc đời này là nhứt... thì chỉ hưởng được cái nhứt xương, nhứt mình, nhứt đầu, nhứt óc... rồi sau cùng thọ đại nạn, chứ không có nhứt gì cả. Chúng sanh trong nhiều cảnh giới khác nhau có nhiều loại thân tướng khác nhau, xấu tốt khác nhau. Có nhiều cảnh giới chúng sanh có thân tướng vi diệu bất khả tư nghì chứ không phải chỉ có được 2 tay, 2 chân, 2 mắt, cao không tới 2 mét như con người ở quả địa cầu này đâu. Ta vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Bồ-Tát Bất Thoái thì thân tướng vĩ đại, trang nghiêm, có thiên bá ức hóa thân, biến hóa phi thường. Đức Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có ngàn tay đấy chứ đâu phải chỉ có 2 tay yếu ớt như con người chúng ta, Ngài có ngàn mắt chứ đâu chỉ có 2 mắt, một thứ nhục nhãn yếu kém như chúng sanh ở quả địa cầu này. Hiểu được cảnh giới như vậy, thì ở đây không có gì là hay.

Cho nên, tu hành mà có vài sự cảm ứng nào đó thì chưa chắc gì là thật đâu nhé, chưa chắc gì là tốt là hay ho đâu nhé. Ngược lại, hầu hết đều là giả huyền, vọng cảnh, do bởi vọng tưởng mà sinh ra thôi. Tất cả đều do chính mình vọng cầu thô tháo, tạo dịp thuận lợi cho chư

vị oán thân trái chủ trong nhiều đời kiếp nương theo mà lừa gạt mình. Nguy hiểm lắm đấy.

Nhiều người tu hành, vừa đọc kinh Địa-Tạng Bản Nguyên, nghe Bồ-Tát Địa-Tạng phát tâm cứu độ chúng sanh nơi địa ngục: *“Địa ngục vị không, thệ bất thành Phật. Chúng sanh độ tận, viên chứng Bồ-Đề”*. Nhiều người vừa nghe qua lời thệ vĩ đại của Bồ-Tát, cũng học đòi phát tâm đi cứu độ chúng sanh trong tam đồ ác đạo, ngày đêm kêu mời chúng đặng vong linh, chúng sanh trong địa ngục, ngạ quỷ về đây để cứu độ... Nhưng khi họ hiện ra thì hoảng kinh hồn vía, bỏ chạy hốt hơi!... Bỏ chạy thì làm sao cứu họ?!... Phàm phu không lượng sức mình, chỉ vì thô tháo vọng tưởng mà tự chiêu cảm đến cảnh khổ thì ráng chịu vậy thôi.

Vậy thì phàm phu phải lo cứu vớt thân phận phàm phu của mình trước đi, hãy thành tâm niệm Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc thành Bồ-Tát trước. Thành Bồ-Tát rồi chư vị muốn làm gì chẳng được, muốn cứu độ chúng sanh là chuyện bình thường trong khả năng. Ví dụ, như chư vị muốn lập hạnh xuống địa ngục để cứu độ tội nhân, nhưng thực ra không phải chính chư vị xuống địa ngục chịu khổ như tội nhân đâu, mà ứng thân của chư vị, hóa thân của chư vị tới đó tìm cách cứu chúng sanh. Chư vị có thể biến hóa tới ngàn, vạn, ức, triệu hóa thân đi khắp 10 phương làm đạo, còn chính mình vẫn ở tại Tây-Phương Cực-Lạc để chờ ngày thành Phật. Đây chính là đạo lý:

*Bất ly An-Dưỡng lại Ta-Bà,
Khéo đem phương tiện lợi quần sanh*

Nghĩa là, chính chư vị không rời cõi Tây-Phương Cực-Lạc, mà vẫn có thể trở lại cõi Ta-Bà này, hoặc đến 10 phương pháp giới dùng pháp phương tiện cứu độ quần sanh vậy. Bồ-Tát Địa-Tạng ở nơi địa ngục cứu độ chúng sanh thực ra cũng là hình thức này đây. Nghĩa là Ngài “Bất ly An-Dương lại Ta-Bà, khéo đem phương tiện cứu quần sanh” về Tây-Phương Cực-Lạc.

Hiểu được đạo lý này, chúng ta mới thấy vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc làm Bồ-Tát trước rồi mới lo chuyện cứu độ chúng sanh sau là chính xác. Ta đã được thành tựu và chúng sanh cũng được thành tựu theo. Phương tiện dễ dàng nhất, vi diệu nhất vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP NỘ NIỆM (Tọa Đàm 242)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)

Nam Mô A-Di-Đà Phật!



Xin chư vị mở trang 96.

Câu 2(cc): Những cảm ứng bất thường đều từ vọng tưởng mà ra. Người hộ niệm chân chính phải quyết lòng đoạn trừ những tà niệm này.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Chúng ta đang nói về tổ trưởng, tổ phó ban hộ niệm, những người thường xuyên khai thị hướng dẫn người bệnh niệm Phật cầu vãng sanh, nên cẩn thận chú ý những điều nhạy cảm này. Hộ niệm là phương pháp giúp đỡ cho người sắp ra đi có được chánh niệm để vãng sanh. Nhưng xin thưa với chư vị, không phải đợi cho đến cuối cùng rồi mới hộ niệm, hoặc mong cầu những điều cảm ứng bất thường hảo huyền nào đó mà tốt đẹp đâu.

Hộ niệm là phương pháp hướng dẫn cho chúng ta biết đường tu hành căn bản, xác thực, phải bắt đầu chỉnh sửa cụ thể những sơ suất của mình ngay từ bây giờ. Nhiều người chưa nghiên cứu cẩn thận về Pháp Hộ-Niệm, đã đánh giá sai lầm rằng hộ niệm chỉ có giá trị hỗ trợ ở giai đoạn cuối cùng của cuộc đời, đây chỉ là điều phụ thuộc, không đáng chú tâm. Thương thay! Một đời tu tập quá mông lung, lại coi nhẹ một pháp đại cứu tinh này mà kết cuộc đành chịu thất bại ê chề! Phàm phu mà không được hộ niệm, thì lịch sử tu học đã cho chúng ta thấy rằng, vạn người tu, triệu người tu khó có được một người thành tựu. Tu hành mà không được thành tựu thì vẫn còn nguyên trong sáu nẻo luân hồi. Thời mạt pháp này một khi mất thân người rồi, khó lấy lại được thân người trong đời sau. Vậy thì tu hành đắc được gì đây?!...

Phải chăng, chỉ vì sợ ý mà vô lượng vô biên chúng sanh bị nghiệp chướng lôi đi thọ nạn. Trong khi đó chính Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn cho người tu hành lách qua nghiệp chướng, tránh khỏi những cạm bẫy, đi vắng sanh thành đạo ngay trong một đời này, vậy mà sao lại chê Pháp Hộ-Niệm là thấp kém. Buồn cười thay!...

Rõ rệt, chính Phương Pháp Hộ-Niệm dạy cho người ra đi nắm vững được quy tắc vắng sanh, thấy rõ con đường đi thẳng tắt về Tây-Phương Cực-Lạc, không chạy theo nghiệp chướng, không vương bẫy oán thân trái chủ để thọ nạn. Những ách nạn này rất thực tế mà hàng phàm phu như chúng ta ai ai cũng dễ dàng mắc phải. Trong kinh Vô Lượng Thọ, Phật dạy: “*Hoành triệt ư ngũ thú*”. “*Hoành Triệt*” là đi ngang, là vượt qua. “*Ngũ Thú*” là tất cả những ách nạn sanh tử luân hồi. Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh vì diệu tối thắng ở chỗ không xúi người chui vào rừng nghiệp mà đấu tranh, phá nghiệp, đoạn nghiệp để tranh thắng, mà là một đại pháp tối thắng vô cực, vượt ngoài tất cả pháp phương tiện, bằng cách đưa người vượt trên nghiệp chướng, ngay cả người phàm phu hạ căn vẫn nương vào đây mà vắng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, thành tựu đạo Bồ-Đề ngay trong một đời này.

Tín-Nguyên-Hạnh là tông chỉ của Pháp Niệm-Phật để “*Đoát Nghiệp Vãng Sanh*”, còn nghiệp mà được vắng sanh. Đây là một ơn huệ rất lớn, một cơ duyên rất may mắn cho hàng phàm phu. Nếu không có pháp này chắc hẳn hàng phàm phu chúng ta không ai được quyền vượt thoát sanh tử luân hồi đâu. Đây chính là một pháp môn

chính Đức Thế-Tôn chỉ bày cho chúng ta tu tập để thành tựu trong thời mạt pháp này đó.

Người hộ niệm chân chính đừng bao giờ vọng tưởng sai lầm rằng mình có năng lực này, năng lực nọ nhé. Khi hộ niệm cho người có duyên, đừng bao giờ khởi vọng tưởng về cái năng lực của mình, mà sau cùng chính mình rước lấy ách nạn vào thân. Người hộ niệm chỉ bày vẽ cho người bệnh phương pháp chính ác cho họ thực hành. Người nào làm đúng pháp thì được vãng sanh. Người yếu niềm tin, ta khuyến tấn cho họ tăng trưởng niềm tin. Người sợ chết, sợ bệnh, sợ gì đó... chúng ta khuyên họ bỏ sự lo sợ đó đi, quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nói đi nói lại, nói lên nói xuống vẫn là ba điểm này. Tất cả đều quy về Tín-Hạnh-Nguyên chứ không có gì khác hơn. Ba chữ Tín-Hạnh-Nguyên này bao trùm pháp giới đầy, nói mãi không bao giờ hết đâu.

Chúng ta là những người đang tu Pháp Niệm-Phật, muốn được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì tự chúng ta phải củng cố niềm tin vững vàng, đừng để niềm tin bị tổn hại bởi những lý luận lệch lạc từ những người thiếu duyên Tịnh-Độ. Phải củng cố cái tâm nguyện vãng sanh tha thiết. Đừng thấy người nọ tu cách nọ hay hay mà tham chấp vào. Đừng thấy người kia tu cách kia tốt tốt cũng tham gia vào. Một khi tâm mất chủ định, liền bị vương tới cái nạn gọi là tu xen tạp.

Niềm tin yếu là một điều tối kỵ của Pháp Niệm-Phật. Niềm tin không vững đưa đến chỗ xen tạp. Niềm tin không vững đưa đến gián đoạn. Niềm tin không vững

nên không tha thiết cầu vãng sanh. Chỉ vì niềm tin không vững mà Tín-Nguyên-Hạnh đều bị mất tất cả, làm cho đường về Tây-Phương Cực-Lạc bị bít lối rồi vậy.

Pháp Hộ-Niệm chỉ dẫn cho người muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc phải tránh những điều sơ suất của chính mình, phải tránh cái tâm chồn vờn bất định. Đây chính là một pháp môn tu hành rất vững vàng, cụ thể, căn bản. Tu là tu sửa, sửa ngay những hành động, ý tưởng sơ suất của chính mình. Thời mạt pháp này có pháp nào chứng minh được sự thành tựu tuyệt vời như Pháp Hộ-Niệm đâu? Vậy thì phàm phu cần chú trọng về hộ niệm để có cơ duyên thành tựu. Đừng đánh giá Pháp Hộ-Niệm thấp thỏm mà bị oan uổng thay lắm vậy!

Phật dạy: *“Thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người đắc đạo, chỉ người nào nương theo Pháp Niệm-Phật mới thoát khỏi luân hồi”*. Tu hành vượt qua được sáu nẻo sanh tử luân hồi khó lắm đấy, không đơn giản như lý luận đâu. Hàng triệu người tu, tìm ra được một vài người thành tựu không phải dễ. Ấy thế mà nhờ vào Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm mà được đời nghiệp vãng sanh. Hiện tượng vãng sanh vi diệu hiển hiện khắp nơi, thế mới biết Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh quý hóa biết dường nào. Nhiều người được hộ niệm ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp đếm không hết. Họ không phải là người thượng căn, tu cao, chứng đắc gì đâu, mà chỉ là những người hiền lành, chí thành chí kính chân thực niệm Phật cầu vãng sanh, nương nhờ đại chúng hộ niệm mà được thành tựu bất khả tư nghị. Thấy được hiện tượng nhiệm mầu này, mong chư vị phải nuôi

dưỡng cho được cái tâm chí thành chí kính để được cảm thông, tha thiết cầu vãng sanh để được về miền Cực-Lạc một đời này thành đạo.

Xin nhắc nhở điều này, pháp tu nào cũng cần đến tính kiên trì mới có thể thành tựu. Nhiều người vừa niệm Phật một thời gian đã vội câu cảm ứng cảm ứng nọ. Ôi sai lầm lắm vậy! Người hộ niệm chân chánh phải quyết lòng đoạn trừ những tà niệm này, nếu sơ ý, tự mình rước lấy chướng ngại. Người tu hành trong thời mạt pháp này nhờ lòng chí thành mà được Phật lực gia bị, được chư Bồ-Tát che chở, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ mà ta được yên ổn đó. Nếu vội vã, hiếu kỳ, thương mạn... thì đành lầm lỗi cô độc đi vào chốn hiểm nguy. Mong chư vị đừng khởi tà niệm nhé.

Câu 2(dd): Trưởng phó ban hộ niệm phải có năng lực trấn áp oan gia trái chủ.

Đúng hay sai? – (Sai). Đây là một tà niệm. Câu trước mình nói tổng quát về tà niệm, thì đây chính là một tà niệm. Đi hộ niệm mà có cái tâm trấn áp oán thân trái chủ, thì không đúng với chánh pháp đâu. Chúng ta từng nói qua vấn đề này nhiều lắm rồi.

Chư vị hãy nghĩ thử, có nhiều cảnh giới một ngày của họ ngắn nhất cũng dài đến cả một tháng ở cõi dương gian này, thì một tháng của họ cũng dài đến mấy năm ở nhân gian này. Vậy thì một năm của họ dài bằng mấy nth, hoặc cả đời của chúng ta... Nói chung, thọ mạng của họ rất dài đấy. Nếu cảnh giới đó mà an vui cực lạc thì hay quá. Nhưng khổ nỗi, họ phải sống trong cảnh khổ đau, thành ra bị đau khổ rất dài lâu. Họ đã khổ như vậy

mà còn trấn áp họ nữa thì thật là bất công, thiếu từ bi. Như vậy, nhốt họ được bao lâu đây? Vài năm trên dương gian chỉ bằng vài tháng của họ. Khi mình mệt mỏi rồi, năng lực yếu đi, thì còn sức đâu để nhốt họ nữa? Có những người sợ ý kết thù oán với chúng sanh. Vì mỗi oán thù này, nhiều vị oán thân trái chủ đã bám sát theo 10 đời, 20 đời để tìm cách trả hận đấy. Ôi! Lúc đó mới thấy quả báo của sự bất công này sẽ cay nghiệt như thế nào nhé!

Mong chư vị hiểu thấu vấn đề này, đừng khởi tà niệm trấn áp oán thân trái chủ. Người hộ niệm phải nhớ, tuyệt đối không những không có tà niệm này. Ngược lại, còn phải thương xót họ, cố gắng điều đình, khuyên giải họ buông bỏ oán thù để tìm đường giải thoát. *“Chư vị ơi! Hãy buông oán thù ra, cùng nhau niệm Phật trở về Tây-Phương Cực-Lạc hưởng cảnh an vui thanh dưỡng, bất thoái thành Phật, hay hơn là chấp vào cõi này để oán thù nhau mà chịu quá nhiều khổ đau...”*. Hãy nói cho họ biết về đại nguyện độ sanh của Đức Phật A-Di-Đà cứu tất cả chúng sanh vãng sanh thành đạo. Hãy thành tâm khuyên giải đi. Rất nhiều trường hợp hóa giải được oán thù và còn giúp họ giác ngộ niệm Phật vãng sanh đấy.

Câu 2(ee): Đàn áp oan gia trái chủ là hành động sai lầm, tư tưởng tà vạy, không phải chánh pháp?

Đúng Không chư vị? **[Đúng]**. Thực sự đấy. Từ trước đến nay, trong các tài liệu của chư tổ để lại, chưa bao giờ chúng ta nghe nói đến sự sử dụng một cái năng lực gì đàn áp oán thân trái chủ cả. Chỉ có người thế gian

mới làm chuyện này thôi. Có nhiều người tu tập theo những phương pháp gì đó chuyên đi bắt quỷ trừ ma, dùng gậy đánh đập, tra khảo, rồi bắt nhốt các vong nhân... Người học pháp chân chính của Phật không nên làm điều này. Phật thương chúng sanh một cách bình đẳng vì: *“Nhất thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh”*. Tất cả chúng sanh, dù ở bất cứ cảnh giới nào đều có Chơn-Tâm Tự-Tánh là Phật. Chúng ta không được quyền đối xử bất bình đẳng, mà nên tìm cách giáo hóa họ, khuyên tấn họ, chỉ đường dẫn lối cho họ giác ngộ, tránh đường sai lầm để trở về tánh đức Như-Lai. Những người trong cảnh giới đó nếu được tận tình khuyên giải, nhiều khi họ ngộ ra, họ vãng sanh trước mình đấy. Họ vãng sanh trước mình thì thành Bồ-Tát trước mình. Như vậy, ai là Bồ-Tát, ai là Ma-Quỷ đây? Xin chư vị nhớ cho, Phật cũng ở tại Tâm, mà Ma cũng ở tại Tâm. Tu hành chánh đạo, ta đi làm Phật. Tu hành tà đạo, ta đi làm Ma-Quỷ. Tất cả đều phát sinh từ tâm niệm mà ra vậy thôi. Hiểu được đạo lý này, thì đàn áp oán thân trái chủ là hành động sai lầm lắm vậy!

Xin hỏi, tại sao họ trở thành oán thân trái chủ của người đó? Nhất định phải có cái nhân duyên oan trái với nhau. Nhân ác, duyên nghịch do chính người đang nằm xuống đó trước đây đã cắt, xẻo, mổ ruột, banh thân họ ra để ăn đấy. Không đời này thì đời khác, nhất định người bệnh đã tạo ra oán thù không đội chung trời với họ. Tất cả đều có nhân quả. Người giết ta do cái nhân ta giết người từ trước. Oan oan tương báo không có ngày kết liễu. Vậy thì, ta nên lấy đạo lý nhân quả mà khuyên nhau xả bỏ, chấm dứt cái nghiệp tội gây đau khổ cho

nhau. Hãy buông xả, cùng nhau niệm Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, cùng nhau an dưỡng, hưởng đời an vui thành đạo, hay hơn là cứ tiếp tục oán hờn, đánh phá, trả thù nhau để cùng bị nạn.

Khuyên giải nhau là Chánh. Đánh phá nhau là Tà. Đối xử bất công là Tà. Những vị gọi là “*Oán thân trái chủ*” đó thực sự họ đã chịu khổ đau quá nhiều vì sự sai lầm của người bệnh. Họ đã khổ đau quá nhiều rồi, mà còn trăn áp họ nữa, thì đúng là Tà vậy.

Vậy chẳng lẽ xúi dục họ hại lại người bệnh cho công bằng sao? Không đâu. Hãy khuyên nhau xả bỏ oán thù, đi vãng sanh thoát khổ. Khuyên cáo người bệnh phải phải kiết thành sám hối. Phải nhận lấy tội ác do chính mình tạo ra. Chỉ cần một lời thành thật nhận tội sẽ là cơ duyên rất tốt để người hộ niệm điều giải, hóa gỡ chướng nạn. Xác suất điều giải tốt hay không do tâm sám hối của người bệnh có thành thực hay không. Nếu người bệnh không kiết thành nhìn nhận tội ác của mình, thì nạn oán thân trái chủ không thể điều giải được, cuộc hộ niệm coi như hoàn toàn thất bại. Trong những buổi công phu niệm Phật ở đây chúng ta thường xuyên đọc lời này:

- *Nguyện đem công đức này hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nã loạn hoặc giết hại vì bất cứ lí do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực-Lạc.*

Xin chư vị, đọc lời này với tâm chí thành, tức là chúng ta hàng ngày sám hối đầy, hàng ngày lo điều giải với oán thân trái chủ đầy. Phải tự mình lo hóa giải chướng nạn trước mới tốt vậy.

Hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm thì càng ngày càng hiểu sâu hơn. Pháp Hộ-Niệm thực sự cụ thể, là đại lộ thênh thang dành cho người muốn đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Bên đại lộ đó, có chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, có quang minh của chư Bồ-Tát soi sáng, có Đức Từ-Phụ đứng rước từ xa. Mong chư vị quyết dạ mà đi cho tới Tây-Phương Cực-Lạc trong một báo thân này nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ- NIỆM

(Tọa Đàm 243)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)

Nam Mô A Di Đà Phật!

Xin mở trang 96. *Câu 2(ff): Điều giải oán thân trái chủ, phải lấy lòng chân thành ra khuyên giải họ xóa bỏ hận thù, quay đầu niệm Phật cầu vãng sanh để thoát nạn.*

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Câu này đối nghịch với câu đàn áp oán thân trái chủ trước. Không được đàn áp họ.

“Oán-Thân” liên quan tới tội sát sanh hại vật. Mình sát hại họ thì họ oán thù mình, đây là vấn đề nhân quả báo oán. Lòng căm thù của chúng sanh nhiều khi chư Phật, chư Bồ-Tát khuyên giải không nổi. Vì thế, muốn tránh nạn oán thân trái chủ, xin chư vị phải kiêng cử sát sanh hại vật. “Trái-Chủ” là những nạn nhân do sự cướp đoạt tài sản, nhiễu loạn họ. Ví dụ như phá cái tổ ong, cướp cái tổ yến, nhiều người đi trộm cướp tài sản, tiền bạc của người khác, v.v... làm cho họ phải bị tan gia bại sản. Trái chủ liên quan tới tội ác này. Chúng sanh trong pháp giới không hiền lành đâu, sự trả thù của họ hung hãn lắm, không đơn giản đâu. Xin phải cẩn thận.

Điều giải oán thân trái chủ, chúng ta không thể bắt cần tạo nên tai ương mới. Hãy lấy lòng chân thành khuyên giải cùng nhau thoát khỏi cái nhân quả khổ đau trong sanh tử luân hồi, hãy chỉ cho họ con đường cùng nhau giải thoát thành đạo, cùng hưởng an vui cực lạc mới tốt. Xin thưa với chư vị, lòng chân thành điều giải của mình chưa chắc gì đã xóa được oán thù, nhưng kèm theo lòng kiệt thành sám hối của người bệnh, với tâm

thành kính niệm Phật quyết lòng cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc để thành đạo cứu độ họ, thì vừa dễ dàng hóa giải, vừa ứng hợp với đại nguyện của Phật mà được vãng sanh. Tu hành chánh pháp, cảm ứng đạo giao, được Phật quang phổ chiếu gia trì, được Bồ-Tát che chở, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp ẩn thân bảo vệ. Chính nhờ các lực này mà được tai qua nạn khỏi, sự điều giải có hiệu lực, người bệnh được vãng sanh. Điều này rất thực tế, đã xảy ra rất nhiều ở khắp nơi. Người hộ niệm đừng bao giờ sợ ý tự cho mình là ngon lành, có năng lực này nọ. Người bệnh đừng bao giờ ý lại, tự mãn là mình tu hành tốt. Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh răn cấm những điều thượng mạn này.

Một điều khác cần chú ý, người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc phải kiêng cử ngũ tân. Ngũ tân là những thứ rau tanh như: hành, tỏi, hẹ, nén, kiệu, hành tây, ba-rô... và những loại rau đồng loại của chúng cũng không được dùng đến. Nếu sợ ý phạm phải, sẽ không được một vị hộ pháp nào bảo vệ giúp đỡ. Trước đây chưa biết, ta dùng. Nay biết rồi, ta bỏ. Nếu cố tình dùng là tâm bất kính, thượng mạn, quý Ngài không chấp nhận giúp đỡ người thượng mạn đâu. Vì thế, nếu muốn cứu huệ mạng của mình thì phải biết hy sinh những tập khí nhỏ nhặt này mới được. Ráng cố gắng gìn giữ để cuối đời mình được vãng sanh chư vị nhé.

Điều giải oán thù trong pháp giới là đem vấn đề nhân quả ra tâm sự với họ. Nhân quả vay trả đời đời bị trôi trong vòng khổ nạn không có ngày kết liễu. Hãy khuyên nhau hồi đầu niệm Phật cầu sanh Tây-Phương

Cực-Lạc, đem đạo lý vãng sanh thành Phật, thoát vòng khổ lụy, khuyên họ nương theo đại nguyện cứu độ chúng sanh của Đức Phật A-Di-Đà để thoát vòng trần lao. Hãy khẩn thiết cho họ biết rằng, nếu họ buông xả oán thù, quyết lòng niệm Phật cầu nguyện vãng sanh Tịnh-Độ, thì 10 niệm tắt sanh. Và, trong những vị oán thân trái chủ có thể có những vị còn ở trong thân-trung-âm, mà mình thường gọi “Vong-Linh”, còn người thể gian gọi là “Ma”, là “Quỷ”, nhưng thực ra họ không phải là “Ma Quỷ” gì cả, mà là những người mê mờ vụng dại đường tu, khi chết tham nhà tiệc của, lưu luyến con cháu, v.v.. mà lang thang trong cảnh giới lạnh lẽo cô đơn tủi phận đó thôi. Những vị này nếu được khuyên giải, chỉ cần ngộ ra đường giải thoát, buông tình chấp ra, niệm Phật cầu vãng sanh họ vãng sanh nhanh lắm đấy. Họ đi làm Bồ-Tát đấy, không phải “Ma-Quỷ” như người thể gian gán ép đâu.

Cái thân ta đang mang đây gọi là “Tiền Âm”. Sau khi chết thì thân “Tiền Âm” tan rã đi, thần thức chưa đầu thai chuyển thế, chưa có thân cụ thể, gọi là “Thân-Trung-Âm”. “Thân-Trung-Âm”, nói cho dễ hiểu là một thần thức chưa có thân. Chưa có thân thì không bị thân xác trói buộc, nếu được khai thị họ ngộ ra con đường vãng sanh, họ niệm Phật được vãng sanh rất nhanh. Họ đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc thọ lấy cái thân “Thanh Hư Vô Cực” của Bồ-Tát bất thoái chuyển. Họ thành đạo trước mình đấy. Lúc đó mình thấy rõ ràng họ không phải là ma, là quỷ gì cả. Phật dạy, tất cả chúng sanh đều có Chơn-Tâm Tự-Tánh là Phật, chỉ vì mê mờ chấp trước mà chịu đọa lạc khổ đau đó thôi.

Cho nên, xin chư vị đừng lo sợ thái quá mà tâm ta bị bất an oan uổng. Hãy thành tâm điều giải, khuyến tấn nhau đi. Hãy đem Thánh Hiệu A-Di-Đà Phật ra mà cứu độ nhau đi, hay vô cùng đây. Cách điều giải trong Pháp Hộ-Niệm nhiều lúc có hiệu quả bất khả tư nghì đây chư vị ạ.

Câu 2 (gg): Trưởng phó ban hộ niệm phải có tâm bình đẳng, từ bi, biết thương xót những chúng sanh đang bị khổ nạn. Hãy khuyến giải họ hồi đầu tỉnh ngộ, buông xả cõi khổ này trở về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Nói qua nói lại cũng để nhắc nhở điểm rất quan trọng là luôn luôn phải dùng tâm thực sự chân thành, bình đẳng để điều giải. Mình phải hiểu thấu lý do tại sao họ tới đây quấy nhiễu người bệnh? Mình phải thông cảm cảnh khổ của họ. Người bệnh cũng có khổ đó, nhưng ít ra cũng có thuốc thang để uống, nhà cửa để ở, có cơm để ăn, có người chăm sóc... Còn các vị gọi là oán thân trái chủ, những nạn nhân của người bệnh có thể đã thang lang trong cảnh khổ đau, không nơi nương tựa, nhiều khi họ đã trải qua những năm tháng rất dài lâu trong cảnh thật tội nghiệp đó.

Vạn sự xảy ra trên đời này đều có **Nhân-Quả**. Giết hại chúng sanh là **Nhân**, bị chúng sanh hãm hại lại là **Quả**. Vấn đề Nhân-Quả này tự làm tự chịu, chư Phật cũng không thể thay đổi định luật Nhân-Quả được. Hộ niệm cho người vãng sanh cũng không ngoài định luật Nhân-Quả. Hãy khuyến nhau tránh khỏi cái Nhân-Quả

trong sanh tử luân hồi, hãy tạo ra cái Nhân-Quả khác: *Niệm Phật là Nhân, Nguyên Vãng Sanh là Duyên, nhân duyên kết hợp nở ra cái Quả là Vãng Sanh Tây-Phương Cực-Lạc*. Khuyên chúng sanh đang kẹt trong cái Nhân-Quả tai hại: tạo nghiệp là Nhân, theo nghiệp là Duyên, thọ nạn là Quả, thì giờ đây đừng theo Nghiệp-Nhân đó nữa, mà hãy theo cái Nguyên-Lực để vãng sanh Tịnh-Độ. Người đó phát lòng tin tưởng vững vàng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ tức là họ tạo cái nhân quả khác: **Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả**. Một cái Nhân có một cái Quả. Khi xả thân thọ thân, chỉ cần một cái Nhân đủ có một cái Quả cho họ xác định cảnh giới tương lai. Tất cả đều là do chính Nhân-Duyên-Quả Báo của mỗi người. Một người cả đời tu hành mà không biết đi đâu, thì sau cùng theo nghiệp. Người phạm phu mà theo nghiệp thì vào tam ác đạo chịu nạn. Không muốn vào tam ác đạo thì oán thân trái chủ cũng cải bầy đưa xuống đó. Đây cũng chính là Nhân-Quả của họ. Phạm phu bị nạn nhiều vô lượng vô biên đấy.

Hiểu được vấn nạn này, xin hãy xác lập đường đi cho vững, niệm Phật vãng sanh với Tín-Nguyên-Hạnh đầy đủ, để được 10 niệm tắt sanh, đây là đạo lý Duy Tâm. Định luật Nhân-Quả dồn vào giây phút cuối cùng. Ý niệm cuối cùng định lấy cảnh giới đời sau. Hàng phạm phu nhờ lòng chí thành chí kính được vãng sanh chứ không phải chứng đắc mà được vãng sanh. Diện vãng sanh này nhiều lắm đấy. Thật bất khả tư nghĩ!

Cách đây mấy tháng có một bà Cụ bán bánh ú, cuộc sống nghèo khó, tâm tánh hiền từ. Cụ thường ngồi

từ đầu đêm đến cuối đêm để hộ niệm cho người ta trong suốt mười mấy năm trường, sau cùng bà bái chào mọi người rồi đi vãng sanh. Hay vô cùng! Xin hãy lấy đó làm gương, giữ vững niềm tin để vãng sanh thành đạo.

Tại sao người hiền lành, không biết chữ nghĩa gì nhiều, chỉ biết niệm A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật... vậy mà sau cùng ra đi tự tại vậy? Thật thà, chân thành, tin tưởng vững vàng niệm Phật cầu vãng sanh... Đủ rồi. Mong chư vị hãy tập cái hạnh như bà Cụ đó đi. Đừng ham chi lý luận viển vông. Đừng nên tham chấp cảnh giới hão huyền. Đừng quá vọng tưởng mà tự nộ mình cho vọng cảnh để chịu khổ nạn, oan uổng lắm vậy!...

Câu 2(hh): Trưởng phó ban hộ niệm có quyền cưỡng bức gia đình người bệnh phải làm theo chỉ thị của mình.

Đúng hay sai? – (Sai). Không thể cưỡng bức được. Bà Cụ muốn được hộ niệm vãng sanh, bà Cụ tới hoặc gia đình phải đến mời ban hộ niệm. Ban hộ niệm sẽ đưa tờ quy định cho người bệnh và gia đình về đọc qua, rồi ban hộ niệm sẽ hẹn với gia đình một ngày nào đó để đến trình bày cụ thể, rõ ràng về quy tắc hộ niệm. Mọi người trong gia đình cần tham dự đầy đủ để hiểu rõ Pháp Hộ-Niệm như thế nào, và phải chấp thuận làm đúng theo những quy định đó mới có thể hộ niệm được. Nhiều người hiểu lầm Pháp Hộ-Niệm, không tin tưởng, không tuân theo quy định hộ niệm thì không đủ duyên vậy.

Rất nhiều người tu hành cả một cuộc đời sau cùng bị vướng nạn trùng trùng vì coi nhẹ Pháp Hộ-Niệm. Ví dụ, vừa mới đây, tại Úc này có một vị kia tu hành nghe

cũng khá, nhưng cuối cùng nhìn thấy cảnh ra đi mà đau lòng! Một đời niệm Phật mà lại khinh thường việc hộ niệm. Gia đình mời ban hộ niệm đến trợ duyên, thì yêu cầu mọi người phải tụng kinh để giải nghiệp, rồi tự mình muốn chứng đắc. Ban hộ niệm khuyên không nghe theo, mà ngược lại còn bắt ban hộ niệm phải làm theo ý muốn của mình. Rốt cuộc, không một ban hộ niệm nào dám nhận giúp đỡ, để sau cùng làm lủi theo nghiệp chướng thọ nạn. Một đời tu hành, chỉ vì tâm thượng mạn, cố chấp không buông đưa đến các nẻo giải thoát bị đóng kín, oán thân trái chủ đã cài bẫy giăng giăng, không còn một nẻo an lành để đi. Mong chư vị phải nhận rõ thân phận phàm phu tội nặng của mình mà giữ lấy cái tâm chí thành để thoát nạn, lấy cái tâm chí kính mà đi vãng sanh nhé. Thiếu cái tâm thành kính, không thể thoát nạn được đâu.

Phật dạy: *“Thời mạt pháp ức triệu người tu hành, khó tìm ra một người chứng đắc. Chỉ nương vào Pháp Niệm-Phật mới có thể thoát sáu nẻo sanh tử luân hồi”*. Nhưng dầu cho niệm Phật cũng không dễ chứng đến cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn” tự tại vãng sanh đâu. Hãy khiêm cung nương dựa vào Pháp Hộ-Niệm mới vững vàng hơn vậy.

Câu 2(ii): Trưởng phó ban hộ niệm giảng giải quy tắc hộ niệm, nếu gia đình cố tình không làm theo thì trưởng phó ban hộ niệm có thể quyết định đình chỉ việc hộ niệm.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Người hộ niệm đến để hướng dẫn đường vãng sanh cho mình, họ đến giúp

mình chứ không vì một quyền lợi hay một chút thù lao gì đâu. Tất cả những ban hộ niệm chân chính không bao giờ đòi hỏi tới một đồng ơn nghĩa của gia đình. Xin chú vị vững tâm, đừng e ngại vấn đề này nhé. Người hộ niệm chân chính phát tâm bồ-đề cao cả, tận sức giúp người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Cái yêu cầu duy nhất của người hộ niệm là những quy luật hộ niệm người bệnh và gia đình phải thực hiện đúng mới được hộ niệm. Ví dụ, kiêng cử ngũ tâm, những thứ hành, tỏi, ba-rô, kiệu, hành tây, nén... không được dùng, không được chứa trong nhà từ khi bắt đầu hộ niệm. Không được sát sanh hại vật, dù cho những loài nhỏ nhít như kiến, muỗi, ruồi, v.v... cũng không được giết hại. Con cháu, người thân không được than thở, âu sầu trước mặt người bệnh. Còn những quy luật khác chắc ban hộ niệm sẽ phổ biến cho gia đình và người bệnh. Những quy luật này không khó khăn, không tốn kém tiền bạc, nhưng đòi hỏi người bệnh và gia đình phải chân thực làm đúng theo mới được hộ niệm.

Tất cả những quy luật này là để giúp cho người bệnh được vãng sanh, chứ không phải là quyền lợi cho ban hộ niệm. Những người biết Pháp Hộ-Niệm mới rành rẽ về quy luật hộ niệm. Người bệnh và gia đình cần phải chú ý lắng nghe, thực hiện cẩn thận. Cẩn thận như vậy mà nhiều lúc vẫn còn sơ suất đấy, chứ không đơn giản như nhiều người nghĩ đâu nhé. Ví dụ:

- *Nếu Bác có tâm tư vui buồn gì hãy cho ban hộ niệm biết, đừng nên âm thầm chịu đựng không tốt.*

- Nếu Bác thường thấy Ông-Bà Tổ-Tiên về thăm viếng, an ủi, rủ rê... Bác đừng ham thích vào đó nhé. Hãy cho ban hộ niệm biết để có lời khuyên chính xác.

- Nếu Bác thường thấy Thần Tiên, Bồ-Tát nào đó đến che chở bảo hộ cũng đừng âm thầm mừng vui nhé. Hãy thông báo cho ban hộ niệm biết thì an ổn, đừng sợ ý mà vướng phải những điều hão huyền gây khó khăn cho sự vắng sanh của mình nhé. V.v... và v.v...

Tất cả những điều này phải dặn dò kỹ mới được.

Mong chư vị cố gắng kiên trì nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm, mỗi ngày mỗi hiểu thêm, rồi đến một lúc nào đó sẽ hiểu thấu, có thể phát hiện ra những sơ suất trên đường tu tập. Có phát hiện ra sơ suất thì có cách khắc phục, nhờ thế mà cuộc hộ niệm dễ được thành công.

Hy vọng tất cả chư vị đều xứng đáng là những thành viên tốt của ban hộ niệm, vững vàng đi giúp người có duyên vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỀ HIỆU THÁU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 244)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay chúng ta bàn đến vấn đề số 3: Xin mở trang 97.

Thành viên BHN cần nên làm gì?

Câu 3(a): Không nên tham gia ban hộ niệm với tâm ý hiếu kỳ?

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Thật ra niệm Phật với nhau, tất cả mọi người nên tích cực tham gia ban hộ niệm để giúp người vãng sanh, công đức vô lượng. Tâm bồ-đề này rất cao quý. Hơn nữa, tham gia hộ niệm thì tự mỗi người chúng ta có những trải nghiệm quý báu bằng chính thân chứng của mình, để ứng dụng cho chính mình, cho người thân trong gia đình. Nếu không có vốn kinh nghiệm tốt, khi gặp duyên sẽ bị lúng túng ngay. Ngược lại, người tham gia với sự hiếu kỳ, không thành kính, cũng không có ích lợi gì đâu.

Nếu là người chưa biết qua hộ niệm, có lòng thành thật muốn tham gia để học hỏi thì tốt, nhưng cũng không nên để tâm nghi nghi ngờ ngờ nhiều quá mà luống qua cơ duyên hiếm có trong đời. Nên nhớ cho, đây là pháp của Phật, sự vi diệu đã có chứng minh rõ rệt, đúng là pháp đại cứu tinh trong thời mạt pháp này. Một người tham gia mà tâm ý cứ muốn dò xét thử coi, đúng là dạng người không thành khẩn, không chí thiết. Thôi thì nên rút lui để tránh ảnh hưởng đến người khác, đừng làm động tâm đại chúng nhiều quá không tốt. Nói chung, xin đừng tham gia hộ niệm với tâm hiếu kỳ.

Câu 3(b): Tự mình phải tinh tấn niệm Phật tu hành.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Xin nhắc nhở nhau đừng bao giờ nghĩ rằng có ban hộ niệm giúp đỡ thì mình chắc chắn được vãng sanh. Lại có nhiều người đánh giá tiêu cực Pháp Hộ-Niệm, nghĩ rằng nhờ vả vào Pháp Hộ-Niệm là người không chịu lo niệm Phật, cứ ngồi đó chờ đến cuối cùng được hộ niệm. Ý nghĩ này khá sai lầm! Thực tế thì hoàn toàn ngược lại, một người khi đã hiểu biết rõ ràng về Pháp Hộ-Niệm rồi thì thường họ tu hành tinh tấn hơn, niệm Phật tốt hơn người chưa biết Pháp Hộ-Niệm. Ví dụ, đồng bào Việt Nam chúng ta trước đây chưa biết qua Pháp Hộ-Niệm, thì sự tu tập thường thiếu định hướng, lỏng lẻo, buông lơi, dù có niệm Phật nhưng ít ai hiểu rõ niệm Phật để làm gì. Khi biết hộ niệm rồi, họ lo ngày đêm niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, đường tu thẳng tắt, có định hướng rõ rệt.

Trên đường zoom “Thế Giới Hộ Niệm” hôm vừa rồi, chư vị có thấy nhiều người phát tâm niệm Phật mạnh mẽ không? Có nhiều người trước đây chưa hề biết tu hành, nhưng giờ đây họ lập thời khóa niệm Phật quá tốt làm cho mình phải tán thán. Chính vì nhờ có duyên gặp được hộ niệm, tận mắt thấy được hiện tượng vãng sanh mà họ phát tâm niệm Phật rất tinh tấn. Tu có đường, về có đích rõ ràng, không còn mông lung nữa.

Rõ ràng, đánh giá rằng người hộ niệm tiêu cực thì quá sai lầm! Thực tế, nhờ biết được Pháp Hộ-Niệm mà rất nhiều người tự biến đổi từ dạng không biết tu hành thành người tu tinh tấn, từ cách tu hành mông lung vô định chuyển qua có định hướng rõ rệt.

Vậy thì, là thành viên ban hộ niệm, chư vị phải có tín tâm thanh tịnh, tâm định vững vàng, càng ngày càng niệm Phật tinh tấn hơn, quyết định một đời này phải vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, đừng nên y lại nhé.

Câu 3(c): Khi hộ niệm phải giữ thân khẩu ý thanh tịnh, nhiếp tâm cầu A-Di-Đà Phật tiếp dẫn người bệnh vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Người hộ niệm cần giữ thân khẩu ý thanh tịnh để hộ niệm trợ duyên cho người bệnh. Giữ thân khẩu ý thanh tịnh không có nghĩa là tới ngồi nhắm mắt niệm thầm bên người bệnh đâu. Hộ niệm cần niệm ra tiếng, không nên niệm thầm. Người phàm phu mà niệm thầm thường dễ bị rơi vào trạng thái hôn trầm hoặc là trạo cử. Hôn trầm là ngủ gục. Trạo cử là nghĩ ngợi lung tung, vọng tưởng đủ thứ. Đặc biệt, niệm thầm không hợp với Pháp Hộ-Niệm, không giúp ích nhiều cho người bệnh đang cần tiếng niệm của đại chúng để niệm theo.

Thực ra, khi công phu tu hành, niệm thầm gọi là “*Đê Thỉnh Niệm*” và niệm ra tiếng gọi là “*Cao Thỉnh Niệm*” đều có công đức. Tuy nhiên, với hàng phàm phu thì niệm ra tiếng có nhiều lợi hơn. Thứ nhất, niệm ra tiếng có lực gọi “*Bố Ma*” mạnh hơn, tức là phá trừ phiền não, tập khí của chính mình mạnh hơn niệm thầm.

Thứ hai là có lực phá hôn trầm và trạo cử mạnh hơn, giúp cho mình được tỉnh thức, ít suy nghĩ lung tung trong lúc công phu.

Người công phu tu hành mà hôn trầm hoặc vọng tưởng nặng quá, lâu dần sẽ tiến tới chỗ không còn kiểm soát được nữa. Đến tình huống này thì khá nguy hiểm đó. Hiện tượng này gọi là “Vô Ký”, một một trạng thái không còn tỉnh táo để nhận ra sự thực. Người phàm phu nghiệp nặng, chướng sâu niệm thầm dễ rơi vào tình trạng hôn trầm, trạo cử nặng. Trong cơn mơ màng thường thấy những cảnh giới hão huyền, nhưng vì mê lầm mà tưởng rằng mình đã chứng đắc. Hiện tượng này nhiều lắm, Thật vô cùng nguy hiểm!...

Muốn phá hôn trầm và trạo cử thì nên ngồi cho thẳng lưng, niệm ra tiếng, chú ý lắng nghe tiếng của mình, không nên nhắm mắt lâu quá. Cụ thể, chư vị có thể mở mắt nhắm mắt theo tỉ lệ 3-7 làm chuẩn thì tốt. Nghĩa là mở 3 phần, nhắm 7 phần. Nhưng mở hé hé mắt thực sự cũng khó cho người hạ căn như chúng ta. Vậy thì, nên áp dụng phương thức cụ thể hơn là mở 3 giây nhắm 7 giây, hoặc trong 20 giây nhớ mở mắt ít ra cũng 6 giây là được. Hoặc đơn giản hơn nữa, tự nhắc nhở mình đừng nhắm mắt lâu quá, hãy mở mắt thường xuyên hơn, nhìn rõ hiện tượng chung quanh để được tỉnh táo là tốt.

Xin nói thêm về thuật ngữ “Bố Ma” một chút. “Bố Ma” là hàn phục ma chướng, thì hôn trầm là ma chướng, trạo cử là ma chướng. Chúng ta đang bị 5 loại ma chướng thường xuyên chi phối, đó là: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức. Năm thứ này gọi là Ngũ-Ấm-Ma. Sắc-Ấm thuộc về vật chất hữu hình. Còn những Ấm khác như: Thọ, Tưởng, Hành, Thức thuộc về tâm. Hôn

trầm chính là Sắc-Âm. Trao cử là suy nghĩ sai lầm, chính là các thứ Âm-Ma ẩn nấp trong tâm.

Cần giữ thân khẩu ý thanh tịnh, nhiếp tâm niệm A-Di-Đà Phật. Nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật và niệm ra tiếng có lực mạnh hơn niệm thầm. Khi hộ niệm, rất cần niệm ra tiếng để giúp cho người bệnh nghe được tiếng niệm Phật của mình mà niệm theo. Hộ niệm không nên niệm thầm. Niệm thầm chỉ thích hợp khi công phu trong các thời khóa mà thôi.

Câu 3(d): Không được tự ý làm sai quy luật trợ niệm.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Không được tự mình sáng chế ra những quy luật mới. Quy luật hộ niệm nhất định phải tôn trọng. Ví dụ, người trưởng và phó ban hộ niệm có trách nhiệm khai thị hướng dẫn người bệnh. Người thành viên có trách nhiệm cộng tác niệm Phật trợ duyên. Chúng ta cần tôn trọng và làm đúng theo phận sự của mình. Quy tắc này không phải nhằm dành đặc quyền cho người trưởng phó ban hộ niệm, nhưng trói buộc trưởng-phó ban hộ niệm phải theo dõi tình hình, nắm rõ những vướng mắc của người bệnh mà chuẩn bị những lời khai thị thích đáng.

Trưởng-phó ban hộ niệm đôi khi cũng có thể nhờ một thành viên nào đó trong ban hộ niệm khai thị hướng dẫn một buổi hộ niệm, lúc đó người thành viên mới được khai thị hướng dẫn, chứ không thể tự động khai thị hướng dẫn tùy ý. Thực ra đây cũng là nhắc nhở cho người trưởng-phó ban hộ niệm nên luôn theo dõi tìm cách khuyến tấn, nâng đỡ những thành viên có khả

năng. Chắc chắn, trong khả năng đó thì lòng chí thành chí kính là điểm quan trọng nhất. Trước khi đề cử một người, chắc chắn có nhắc nhở, dặn dò, gợi ý để người đó chuẩn bị những điều cần thiết hầu hướng dẫn cho phù hợp với từng người bệnh.

Chính vì thế, xin thưa với chư vị, một thành viên tham gia ban hộ niệm không được tự động đứng lên khai thị cho người bệnh, mà tốt nhất hãy gìn giữ cái tâm chân thành kính cẩn là quan trọng nhất. Có lòng chân thực thì niềm tin sẽ thanh tịnh. Có niềm tin thanh tịnh nhất định sẽ có cơ duyên cho mình trở thành người khai thị hộ niệm tốt. Nếu sơ ý dễ tạo ra sự rối rắm cho người bệnh và công đức hộ niệm của mình cũng bị tổn hại.

Có những cuộc hộ niệm vì không áp dụng vững quy tắc hộ niệm, hướng dẫn tùy hứng mà bị rối tung, tạo ra phiền não chập chùng. Phiền não đến nỗi chính người bệnh cũng đành năn nỉ: *“Thôi xin tha cho tôi, làm ơn đừng nói nữa...”*.

Vì thế, nếu chư vị có phát tâm hộ niệm thì phải gìn giữ quy tắc hộ niệm tốt để sự phát tâm của mình có công đức viên mãn. Cụ thể là hãy lo làm tròn nhiệm vụ của chính mình thì an ổn rồi. Người trưởng-phó ban đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, sắp xếp chương trình là một trọng trách rất khó khăn. Họ thường xuyên nghiên cứu, làm đúng chánh pháp mới có thể hoàn thành trách nhiệm. Nào là liên lạc với gia đình, hỏi han trước nhiều điều, hiểu rõ tâm lý, tập khí, vướng mắc, tình hình gia đình, những điểm ưu, điểm khuyết... của người bệnh để chuẩn bị khai thị hướng dẫn, hóa giải vướng mắc. Còn

người chưa nắm vững gì cả mà chen vào khai thị, thường chỉ nói được những lời chung chung, lý thuyết tổng quát, gọi là khai thị vô thường vô phạt, chứ khó giải quyết đúng người đúng sự. Vô thường vì không giúp ích cụ thể. Vô phạt vì dù có đúng pháp đi nữa cũng khó hợp cơ, hợp lúc, không thực tế, không hiệu dụng đối với bệnh nhân! Tệ hơn, nhiều khi bất cần làm cho người bệnh đã rồi còn bị rối thêm.

Vậy thì, nếu trong một ca hộ niệm nào đó, mình thấy người trưởng ban khai thị lệch vấn đề. Ví dụ như bà này vướng vào tiền bạc, mà người khai thị cứ nhấn mạnh đến chuyện luyến nhớ con cháu, thì người thành viên nên có thể nói riêng với người khai thị. Chính sự nhắc nhở này sẽ giúp ích rất nhiều cho những vị khai thị sau đó. Hành xử như vậy mới tốt, chứ đừng nên tự động chen vào khuyên này khuyên nọ mà trở thành một thông lệ không hay, làm cho cuộc hộ niệm càng thêm rối rắm, không ổn định được quy tắc.

Câu 3(e): Được quyền tự ý khai thị hướng dẫn bệnh nhân bất cứ lúc nào.

Đúng hay sai? – (Sai). Hoàn toàn sai. Thành viên không được tự ý khai thị. Quy tắc này nhằm giữ gìn trật tự cho Pháp Hộ-Niệm và tránh những sơ suất đáng tiếc bất ngờ xảy ra. Nếu quen biết hoặc thân tình với người bệnh và nếu được hỏi đến, chúng ta cũng có thể khuyên vài lời ngắn gọn, nhưng không quên nhắc nhở người bệnh và gia đình phải chú ý lắng nghe sự hướng dẫn của ban hộ niệm (chứ không phải lắng nghe ý kiến cá nhân mình). Gặp trường hợp gia đình hỏi những vấn đề sâu

hơn vào hộ niệm, thì khuyên họ hỏi thẳng các vị có trách nhiệm thì tốt hơn. Nên nhớ, gia đình và người bệnh nhiều khi không rành về quy tắc hộ niệm, không biết rõ nhiệm vụ từng người. Một lời nói của một người mới tham gia vào ban hộ niệm, chưa hiểu lắm về Pháp Hộ-Niệm, nội dung khuyên giải chưa chắc gì là chính xác, nhưng nhiều khi gia đình vẫn tưởng rằng đó là lời hướng dẫn chính thức của ban hộ niệm.

Vì thế, thưa với chư vị, liên quan đến vấn đề khai thị hướng dẫn người bệnh, thành viên chúng ta phải hết sức cẩn thận, cố gắng giữ gìn đúng quy tắc, hãy lấy đây là mẫu mực cho mọi người, vừa tránh những điều trở ngại bất ngờ xảy ra phá mất cơ duyên vãng sanh của một người, vừa tội nghiệp cho họ, vừa tạo lấy nhân quả không tốt cho mình.

Câu 3(f): Không được đi lại, gây ồn náo, trò chuyện khi giải lao.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Khi giải lao hoặc thay ca hộ niệm, người hộ niệm không được gây ồn náo, nhất là vấn đề nấu nướng, thái rau, trà nước, v.v... Những sinh hoạt này, nếu có cũng nên cẩn thận giữ im lặng mới tốt. Tốt nhất thành viên ban hộ niệm nên thành tâm niệm Phật làm gương cho gia đình, và tạo công đức hồi hướng cho người bệnh được vãng sanh là tốt nhất.

Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn từng điều cụ thể, chi tiết, thực tiễn, rất gần gũi với người phàm phu chúng ta. Mong chư vị cố gắng ghi nhớ thực hành. Tất cả những điểm này đều rõ ràng, dễ dàng, không có gì khó khăn. Khi học tập qua hết chương trình này, hy vọng chúng ta

sẽ có một số vốn hộ niệm vững vàng về căn bản. Rồi khi đối diện với ca hộ niệm, giúp chúng ta tránh khỏi những điều sơ suất đáng tiếc vậy.

Mỗi ngày chúng ta nhắc nhở nhau một chút. Phận phàm phu thì “nhân vô thập toàn”. Trong quá khứ có thể chính mình đã phạm phải một số bất như ý khi hộ niệm. Nhưng không sao, nếu quyết lòng học tập, chúng ta sẽ phát hiện ra những sơ suất đó. Làm sai không đáng sợ, chỉ sợ không sửa sai. Biết sai bỏ đi là quý báu lắm đó.

Cầu chúc cho chư vị trở thành những người hộ niệm tốt, có nhiều cơ duyên tiền đưa người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Công đức vô lượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 245)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 97.



Câu 3(g): Thành viên hộ niệm nên ngồi hai bên và cách thân xác người đã ra đi 2 mét nếu được.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Ngồi cách người đã tắt hơi 2 mét là tốt nhất. Trường hợp phòng hẹp, người hộ niệm ngồi cách một mét rưỡi cũng có thể tạm được. Nếu ngồi gần hơn thì không tốt. Gặp tình cảnh eo hẹp phải ngồi gần thì mọi sự di chuyển, cử động... phải hết sức cẩn thận, nhẹ nhàng, ngồi im lặng, đừng quay qua quay lại, đừng gây ra tiếng động. Cần nhớ cho, tất cả mọi động thái chung quanh đều ảnh hưởng đến thần thức của hương linh. Chớ nên khinh suất.

Cho nên, khi hộ niệm nếu thấy người bệnh có hiện tượng sắp lâm chung, thì nên dời ghế ngồi xa ra cỡ 2 thước mới an toàn, khoảng giữa trước người hộ niệm không người nào được phép đi qua lại.

Khi người bệnh còn sống, người hộ niệm có thể ngồi gần, nắm tay, xoa bóp, vỗ tay, cười vui... nhằm xóa nhòa những sự căng thẳng là điều tốt. Nhưng khi người bệnh đã tắt hơi rồi thì không được làm những động tác này nữa, còn khi thấy người bệnh quá yếu, sắp sửa tắt hơi, thì người hộ niệm nên lo di chuyển ra xa. Di chuyển phải nhẹ nhàng, cẩn trọng. Không được kéo lê ghế ngồi sột soạt, sột soạt. Tuyệt đối không được chuyển đưa bất cứ đồ vật gì ngang qua trên thân xác người ra đi. Nếu lúc đó đang mở máy quạt thì nên tắt đi, hoặc xoay hướng khác, chứ không được quạt thẳng vào thân xác người vừa tắt hơi. Mong chư vị nhớ những điều này, không được sơ ý.

Câu 3(h): Có thể niệm Phật theo âm điệu riêng của mình.

Đúng hay sai? – (Sai). Hoàn toàn sai. Phải niệm theo âm điệu chung. Người tổ trưởng bắt giọng điệu niệm như vậy, thì mọi phải niệm hòa chung với nhau, không được niệm nhanh hơn hoặc chậm hơn. Trên thực tế, thường cũng có nhiều người không niệm hòa theo đại chúng được, thì tự mình phải cố gắng khắc phục. Nếu người tổ trưởng nhắc nhở mình phải tuân theo, một là niệm nhỏ tiếng lại, hai là ngồi xa ra, đừng niệm lạc điệu bên cạnh hương linh. Phát tâm hộ niệm cho người vắng sanh là cứu giúp cả huệ mạng của một người, người thành viên ban hộ niệm không được quyền tự ái làm điều bất cần. Nếu người nào tâm tánh thô tháo, không tuân giữ quy tắc chung, thì tốt nhất đừng tham gia ban hộ niệm. Còn đã tự nguyện phát tâm tham gia hộ niệm thì phải tôn trọng quy luật chung, phải trân quý huệ mạng của người đang nằm trước mặt.

Nên nhớ cho, lòng chí thành chân thật hộ niệm thì có công đức vô lượng. Nếu bất cần, tự ái, bất kính trước hương linh... thì dù có niệm Phật khan hầu bể hòng cũng chỉ việc làm thất đức, mất phước, tạo nghiệp trùng trùng, nhất định không tốt!

Vậy thì, không được tự do niệm theo âm điệu riêng của mình, mà phải niệm hòa theo đại chúng. Hẳn nhiên, cũng có nhiều lúc người bắt giọng bị lạc âm. Đây là chuyện rất bình thường, vì đã trải qua nhiều ngày tháng hộ niệm, khai thị, niệm Phật mà âm giọng bị khàn, bẽ tiếng... chúng ta nên thông cảm cho tình trạng này. Xin đề nghị với chư vị nên chuẩn bị một người bắt giọng

phụ, hoặc đem theo sẵn một chiếc máy niệm Phật để lấy giọng mẫu sau mỗi lần khai thị hướng dẫn thì tốt vậy.

Câu 3(i): Để giữ tỉnh táo, người hộ niệm có thể hút thuốc lá, uống rượu khi đang hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Có những người đi hộ niệm nhưng đem theo mấy bao thuốc lá, chuẩn bị sẵn mấy gói thuốc rê để người hộ niệm phì phà vài hơi cho đỡ buồn ngủ!... Thôi xin miễn cho cái lệ này đi nhé. Mang theo chai rượu để lai rai trong khi chờ thay phiên thì kẹt lắm, kẹt lắm!... Chắc chắn không ai chấp nhận điều này đâu. Đề nghị thay gói thuốc lá bằng tách café thì hay hơn.

Chư vị nên nhớ, người hút thuốc lá quen rồi thì cảm thấy mùi khói thuốc lá thơm tho, nhưng người không hút thuốc lá thì cảm thấy mùi này khó chịu vô cùng. Nếu để người bệnh phải chịu đựng sự khó chịu này, thì coi như cuộc hộ niệm bị thất bại rồi vậy.

Vậy thì, mong Chư vị chú ý cho, trong suốt thời gian hộ niệm bên cạnh người bệnh xin miễn chuyện này. Và, cũng xin chư vị nhớ cho, không nên có mặc cảm sai lầm đối với người hút thuốc là xấu, vì đây chưa hẳn là tập khí xấu, nhưng vì môi trường hộ niệm rất cần bảo vệ sự thoải mái cho người bệnh và mọi người chung quanh, nên chúng ta phải tôn trọng quy luật này.

Câu 3(j): Có thể ăn loại ngũ tân, nhưng tuyệt đối phải ăn chay trường mới được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Sai chỗ nào vậy? Ngũ tân là các loại rau tanh như: Tỏi, hành, hẹ, nén, ba-rô, hành tây, v.v... phải tuyệt đối cấm cử. Các ông bà, chú bác,

anh chị em muốn cuối cùng được hộ niệm an toàn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp thương tình bảo vệ thì chư vị phải cữ tuyệt các món ngũ tân này.

Xin nhắc đi nhắc lại rõ ràng rằng, người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mà còn tiếp tục dùng các thứ này, thì rất khó được thành tựu, dù có được hộ niệm tốt đi nữa thì sự thất bại cũng rất cao. Khi mất vãng sanh rồi, đừng nên đổ thừa tại sao Pháp Hộ-Niệm không linh? Tại sao hộ niệm không hiệu quả? Tại sao Phật dạy 10 niệm tắt sanh mà ta lại bị chướng ngại?...

Dùng chất ngũ tân là một đại chướng ngại cho đường vãng sanh của chính mình. Hòa Thượng Tịnh-Không dạy phải tuyệt đối kiêng cữ ngũ tân. Chư vị muốn có hy vọng được vãng sanh, thì phải nghiêm túc giữ giới cấm này. Nếu cho rằng người ta dùng được mình cũng dùng, thì có lẽ không ai được quyền cấm cản mình đâu, nhưng khuyên rằng đừng coi việc vãng sanh nhẹ hơn thói quen nhỏ nhẻ trong đời. Lòng không thành thì ức triệu người tu hành khó tìm ra một người giải thoát đây. Vãng sanh thành đạo không đơn giản đâu.

Người có kinh nghiệm hộ niệm rồi mới xác nhận vấn nạn này lớn lắm. Người không biết hộ niệm thì không biết đến giới cấm này. Cũng có người lý luận lung tung, nào là chỉ là loại rau cỏ, không phải sát sanh, lại là vị thuốc trị được bá bệnh, v.v... Nhưng nói có hay ho gì đi nữa, khi còn dùng ngũ vị tân thì chính họ cũng khó dành được phần vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Quyết vãng sanh thì quyết giữ giới cấm. Thuốc thang trị bệnh mà có chứa các chất này thì cũng không nên dùng. Những thứ đồ ăn, nước uống mà có chứa hành tỏi thì không được dùng. Nhất định phải hy sinh một chút thói quen để được vãng sanh thành đạo. Nếu cho những thói quen tầm thường là lớn, thì có niệm Phật sau cùng cũng đành theo thói quen tập khí mà đành chịu khổ nạn vậy. Ăn ngũ tân kẹt lắm đấy nhé.

Câu 3(k): Không bắt buộc phải ăn chay trường, nhưng phải cửu tuyệt ăn ngũ tân.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Ăn chay trường rất tốt. Nếu người chưa ăn chay trường vẫn có thể hộ niệm tốt hơn người ăn chay trường mà còn dùng ngũ tân, đây là lời của Ngài Tịnh-Không dạy. Chư Tổ cũng dạy như vậy. Quy luật này cũng khá lạ lùng phải không? Trước nay chúng ta cứ nghĩ rằng ăn chay trường là tốt rồi, nhưng bây giờ mới thấy kiêng cử ngũ tân lại có điểm tốt hơn, mạnh hơn.

Hẳn nhiên, trường trai và kiêng cử luôn ngũ tân thì rất tốt. Nhưng đối với vấn đề hộ niệm vãng sanh, người chưa ăn được chay trường không tốt lắm nhưng vẫn có thể uyển chuyển cho họ hộ niệm, chờ thời gian cho họ hiểu ra mà lo trường trai giữ trọn tâm từ bi. Còn những người dùng chất ngũ tân mà không chịu bỏ, thì không thể kết nạp vào ban hộ niệm được vậy. Cũng xin nhắc nhở luôn, người nào muốn được hộ niệm thì nhất định không được dùng các thứ rau tanh như: hành, tỏi, hẹ, nén, kiệu, bo-rô, cũng không được cất giữ trong nhà.

Mong chư vị phải nhớ quy tắc nqu, đừng nên sơ ý phạm phải.

Câu 3(l): Ngày thường có thể ăn “Tam Tịnh Nhục”, nhưng ngày hộ niệm nên ăn chay mới tốt.

Đúng hay không? – **[Đúng]**. Đây là lời của Hòa Thượng Tịnh-Không dạy. Hôm trước ở trên zoom “Hội Thảo Hộ Niệm Thế Giới” người ta nói, ăn tam-tịnh-nhục cũng là ăn thịt chúng sanh, như vậy có ảnh hưởng tới việc vãng sanh không? Xin trả lời rằng, có ảnh hưởng. Ăn tam tịnh nhục vẫn dở hơn người ăn chay trường. Nhưng mà ăn chay trường không có nghĩa là sẽ được vãng sanh. Chư vị cần nhớ những điểm này cho kỹ.

Ăn thịt, ăn cá chưa có tâm từ bi rộng lớn, nạn oán thân trái chủ khó hóa giải hơn. Nhưng hiện giờ ngoài shop người ta bán ngập tràn thịt, cá... không cần hỏi đến có ai ăn hay không? Cộng nghiệp người thế gian đã vậy rồi, vô phương giải quyết. Ăn tam-tịnh-nhục cũng là ăn thịt chúng sanh, nhưng dù sao cũng đỡ bớt phần nào cái tội trực tiếp sát sanh hại vật. Nhưng đã ăn thì có ảnh hưởng không tốt lắm. Người còn thèm thịt thì tâm từ bi chưa mạnh. Cho phép ăn tam-tịnh-nhục chẳng qua chỉ là sự khai giới, uyển chuyển cho những ai còn quá thèm thịt. Bây giờ khuyên hộ niệm Phật trước, hy vọng một ngày rất gần họ phát tâm kiên cố vậy.

Tam-tịnh-nhục là gì? Là loại thịt mà khi con vật đó chết mình không thấy, khi bị giết mình không nghe tiếng kêu và không phải mình bảo người ta giết. Như vậy, những món thịt cá bày bán sẵn ngoài chợ gọi là tam-tịnh-nhục. Thực ra đây là khai giới cho những người

chưa ăn chay trường được. Đã được khai giới thì thuộc thành phần yếu, chứ không thể mạnh được. Miệng nói muốn về Tây-Phương Cực-Lạc làm Bồ-Tát làm Phật mà còn ăn thịt chúng sanh thì mạnh sao được? Vậy thì hãy phát tâm mạnh mẽ lên nhé.

Câu 3(m): Khuyển khích tất cả thành viên ban hộ niệm nên ăn chay trường để nuôi dưỡng tâm từ bi.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Quá đúng rồi. Người đã phát tâm đi hộ niệm giúp người vãng sanh, mà chính mình lại thêm thịt chúng sanh thì nói sao cho trọn lý, khai thị sao cho trọn lời? Còn ăn thịt chúng sanh thì làm sao gọi là từ bi? Còn ăn thịt chúng sanh thì còn mang nợ với chúng sanh. Nợ ít trả ít, nợ nhiều trả nhiều. Còn nợ chúng sanh thì làm Bồ-Tát sao được! Không nợ mới tốt. Xin thưa thật rằng, trước nay chúng ta tạo nợ xương máu với chúng sanh quá nhiều rồi, bây giờ phải chấm dứt đi. Phát tâm ăn chay trường đi. Chư vị cũng phải nhớ cho nhé, ăn chay trường cũng chỉ là tu bổ thí vô úy thôi. Việc nhỏ nhặt mà làm không nổi thì việc lớn cũng khó hoàn thành vậy.

Phải chấm dứt sát sanh. Phải trường dưỡng tâm từ bi. Hãy thể hiện tâm từ bi một cách cụ thể mới được, trong đó không ăn thịt chúng sanh là sự thể hiện gần gũi nhất. Còn ăn thịt chúng sanh thì còn có chỗ kẹt, đường vãng sanh còn khó. Hãy trường trai thanh tịnh để hỗ trợ sự vãng sanh của mình được dễ dàng hơn. Ăn chay là bổ thí vô úy, để phát triển tâm từ bi, có sự hỗ trợ rất tốt cho đường vãng sanh, chứ không phải ăn chay là được vãng sanh.

Bồ thí có ba loại, bồ thí tiền tài quả báo được giàu có. Người nào muốn có nhiều tiền bạc thì lo bồ thí giúp người đi. Mạnh dạn bồ thí, làm thiện, coi chừng mình được giàu có hời nào không hay.

Bồ thí vô-úy là phát triển tâm từ bi, không giết hại chúng sanh, không ăn thịt chúng sanh. Thương xót chúng sanh, giúp đỡ người hoạn nạn, thuốc thang cho người bệnh hoạn, khuyên tấn người lỡ vận sa cơ, nâng đỡ tinh thần người sầu khổ... thì thân thể mình được an khang ít bệnh hoạn. Vậy thì, những người sợ bệnh hãy bồ thí vô-úy đi. Mở lòng thương yêu người, đừng sát sanh hại vật, đừng cần nhân đồ kỵ, đừng nói lời gây tổn thương đến tinh thần người khác, thấy người hiền lành ta khen tặng, thấy người tu hành ta kính trọng, v.v... Tất cả đều thể hiện cái tâm bồ thí vô-úy.

Bồ thí pháp là những người giảng giải kinh pháp, hướng dẫn người khác tu hành thì quả báo sẽ được thông minh, trí huệ tự nhiên khai mở. Hòa thượng Tinh-Không dạy rằng, trong ba loại bồ thí, thì bồ thí pháp thù thắng nhất. Mình không biết nói pháp thì phát tâm phổ biến chánh pháp bằng cách ấn tống kinh sách, băng đĩa Phật pháp. Tất cả những sự phát tâm này đều là bồ thí pháp. Chân thành sẽ có quả báo tốt đẹp.

Mong chư vị hiểu được đạo lý này để vững tâm hành đạo. Chân thành phổ biến Pháp Hộ-Niệm sẽ viên mãn ba loại bồ thí. Pháp Hộ-Niệm đơn giản, nhưng rộng bao trùm pháp giới, rộng độ chúng sanh. Vì kết duyên bao trùm pháp giới, nên khi vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Bồ-Tát bất thoái, mình có thể đi khắp

mười phương pháp giới cúng dường chư Phật, cứu độ chúng sanh. Rõ ràng đây là một pháp đại tu chứ không phải tiểu tu đâu chư vị nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 246)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin tiếp tục nói về những điều thành viên Ban hộ niệm nên làm. Phần trước mình nói về trưởng-phó ban, nay nói về thành viên ban hộ niệm. Xin mở trang 98.

Câu 3(n): Xong ca hộ niệm, nếu rảnh rồi có thể lưu lại nhà người bệnh để tâm sự riêng tư với họ.

Đúng hay sai? – (Sai). Không nên. Thành viên không nên lưu lại tâm sự riêng tư với gia đình, dễ tạo thành một cái lệ không được tốt. Một là làm bận bịu cho gia đình phải tiếp đãi trà nước. Hai là, người trong gia đình thường đem chuyện khó khăn ra hỏi han, xin ý kiến... Họ nghĩ rằng tất cả mọi người trong ban hộ niệm đều có thể quyết định, nhiều người không biết rằng những vấn đề này là trách nhiệm của trưởng-phó ban hộ niệm, những vị đã nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm vững vàng rồi mới có thể giải quyết thích đáng hơn. Thành viên

hiều khi chưa vững quy luật hộ niệm, chưa vững về tình trạng của người bệnh thì không nên tự ý giải quyết.

Chư vị nên nhớ rằng, trong một gia đình có người sắp ra đi, nhiều lúc có lắm sự rối rắm. Ví dụ, có nhiều người trong gia đình chưa hiểu đạo, chưa biết về hộ niệm, con cái chống đối, buồn phiền... Nếu thành viên lưu lại, họ có thể đem những sự sai lệch gạn hỏi. Nếu người hộ niệm sơ ý đưa ra lời khuyên sai lệch dễ làm lạc tâm người bệnh, lệch hướng hộ niệm, khiến cho vấn đề càng thêm rắc rối hơn.

Câu 3(o): Xong ca hộ niệm, thành viên nên ra về liền, tránh làm bận tâm gia đình người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng như vậy. Thông thường xong ca hộ niệm, chúng ta nên ra về để cho gia đình lo tắm rửa, chăm sóc bệnh nhân và còn làm các việc khác nữa. Người hộ niệm cũng phải lo công việc riêng của mình. Vậy thì không nên kéo dài thời gian để bàn luận theo kiểu trà dư tửu hậu.

Đôi khi gia đình cần gặp ban hộ niệm để hỏi vài điều, thì chúng ta cũng có thể lưu lại một chút để giải thích thêm cho họ. Nếu gia đình không cần, mà người hộ niệm cứ thường xuyên lưu lại thì tạo một cái lệ bắt họ phải tiếp đãi, cũng có thể khó khăn cho họ lắm đấy. Hiểu được vấn đề này, thì xong ca hộ niệm nên về sớm. Nếu đưa đến tình trạng phải hộ niệm 24/24, người hộ niệm có thể lưu lại để giúp sức với các ca sau nếu cần. Tuy nhiên, nếu không có nhu cầu phải bao ca, thì hãy giao cho ca hộ niệm khác tiếp lo phận sự, còn mình lo về theo đúng sự phân công của trưởng-phó ban là hay

nhất, không nên quá nhiệt tâm bao quá nhiều ca mà sau cùng chính mình bị ngủ gục, ngồi đâu “*Đồng-Ý*” đó, thì công sức hộ niệm cũng khó có tác dụng tốt.

Người hộ niệm cần biết dưỡng sức để đi đường dài. Những thời điểm sau cùng của người bệnh rất quan trọng, người hộ niệm cần sự tỉnh táo, pháp hỷ sung mãn để ứng trực. Người bao ca nhiều quá thường không đáp ứng nổi đối với những ca hộ niệm khó khăn trong giờ phút cuối cùng này.

Câu 3(p): Khi hộ niệm, mỗi thành viên cố gắng tự lo về sự ăn uống, tránh tới đa làm phiền đến gia đình bệnh nhân, (trừ khi ở quá xa).

Đúng không chư vị? – [**Đúng**]. Thông thường đi hộ niệm người hộ niệm chúng ta nên tự đem theo một chai nước nhỏ bỏ trong túi để uống. Hết nước có thể xin thêm chút nước của gia đình cũng không có gì đáng lo ngại lắm. Nhưng nếu không tự chuẩn bị cho mình, thì việc công cấp nước uống cho ban hộ niệm sẽ trở thành cái lẹ, dù chỉ là việc nhỏ nhất, cũng không hay lắm.

Cho nên, thông thường người hộ niệm phải lo lấy nước uống, thức ăn cho chính mình, ngoại trừ những trường hợp hộ niệm ở những nơi quá xa, ví dụ như từ Sài-gòn đi ra Hà-Nội, ở Úc đi Canada hộ niệm... làm sao có thể tự mang cơm nước theo? Những trường hợp đặc biệt này, gia đình phải hoan hỷ lo liệu cho người hộ niệm vậy, còn khi hộ niệm trong làng xóm thì chúng ta tự lo lắng hết, không nên làm phiền đến gia đình. Hãy đơn giản để tránh được điều khó khăn nào hay điều đó cho gia đình mới tốt vậy.

Câu 3(q): Đang chờ tới phiên hộ niệm của mình nên tham gia phụ giúp việc lật vật trong nhà người bệnh.

Đúng hay sai? – (Sai). Chúng ta thường nhắc với nhau điều này rồi. Nhiệm vụ của chính người hộ niệm là hướng dẫn, khai thị, niệm Phật trợ duyên cho người bệnh vãng sanh, còn các việc lật vật trong nhà không nên quá chú ý tới. Có nhiều khi cần thiết, chúng ta không ngại gì tham gia phụ giúp, nhưng điều này không thể đặt thành một quy tắc hay thông lệ cho ban hộ niệm được. Chủ tâm tham gia việc lật vật trong nhà không tốt, xin nhắc nhở ra đây để người hộ niệm nhận thức rõ nhiệm vụ chính của mình. Săn sớm làm các việc thái rau, nấu ăn, rửa chén, lặt vặt xộn xộn sẽ khó nhiếp tâm niệm Phật trợ duyên, vô tình sứ mệnh hộ niệm cho người vãng sanh cũng khó hoàn thành. Vậy thì, lo nhiếp tâm niệm Phật hộ niệm mới tốt hơn vậy.

Câu 3(r): Người hộ niệm cần nhiếp tâm niệm Phật là chính, không nên chú tâm phụ giúp vào việc nhà của người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Chú tâm vào việc cứu được người bệnh mới tốt. Người hộ niệm hãy cố gắng nhiếp tâm niệm Phật cầu Phật gia trì cho người bệnh vãng sanh làm chính. Những việc lật vật trong nhà người bệnh không phải là việc làm của người hộ niệm. Nếu sốt sắng lặt vặt tham gia vào đó thì kém sự chú tâm, làm mệt quá, tim đập mạnh làm cho niệm Phật ra tiếng không nổi, không thành tâm, niệm Phật không nhiếp tâm được, đưa đến sự hộ niệm kết quả cũng khó

được tốt đẹp. Rõ ràng, chỉ vì ham làm nhiều việc nên việc chính không thành và việc phụ cũng không ra chi. Kinh nghiệm hộ niệm đã cho chúng ta thấy vấn đề này.

Người gia đình phải tạo điều kiện tốt cho ban hộ niệm có sự chủ động trong việc khai thị hướng dẫn, thì cuộc hộ niệm mới dễ thành tựu, nếu tạo hoàn cảnh lộn xộn thì rất khó hộ niệm vậy. Nhiều người có được chút ít công phu niệm Phật cứ tưởng vậy là đủ, không chịu để tâm nghiên cứu đến Pháp Hộ-Niệm, sau cùng cũng thường gây xáo trộn không nhỏ cho việc hộ niệm, mà chính họ cũng khó hưởng được ích lợi thiết thực từ Pháp Hộ-Niệm này. Họ tự khai thị lung tung, không theo một nề nếp nào cm, làm cho sự nhiệt tâm của người hộ niệm có thể bị giảm sút đi!... Lấy kinh nghiệm này xin khuyên nhau rằng, hãy cùng nhau nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm thật cẩn thận liền đi, khuyên cả người hộ niệm, người bệnh và gia đình đừng quá lơ là mà sau cùng bị trở ngại oan uổng. Xin đừng bao giờ nghĩ rằng mình tu hành như thế này là ngon lành nhé. Mọi sự ỷ lại đồng nghĩa với dấu chấm dứt mộng ước vãng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi đấy.

Hàng phàm phu chúng ta không nương nhờ hộ niệm không thể nào tự mình thoát được vòng sanh tử khổ nạn đâu. Chúng ta chú trọng về hộ niệm thì phải quyết tâm củng cố ban hộ niệm, mọi người đều phải nắm vững quy luật hộ niệm, phải chú tâm học tập kỹ lưỡng Pháp Hộ-Niệm, phải tham gia tất cả những buổi họp ban hộ niệm. Chư vị nào không chịu tham dự các buổi họp của ban hộ niệm, không chịu nghiên cứu Pháp

Hộ-Niệm, thì không nên ghi tên trong danh sách thành viên ban hộ niệm và ban hộ niệm cũng không nên vị nề mời họ tham gia mới an toàn vậy.

Hộ niệm giúp người vãng sanh là một sứ mệnh thiêng liêng cao cả. Nếu người phát tâm hộ niệm nhận thức rõ tầm quan trọng này thì hãy thực tâm tham gia, phải trân quý sứ mệnh này, không được quyền xem nhẹ huệ mạng của một người.

Ban hộ niệm cần tinh chuyên chứ không cần đa tạp, cần lòng chí thành chí kính chứ không cần sự hiếu kỳ thương mạn. Một vài người thực lòng chân thực hộ niệm cũng có thể tiến đưa người vãng sanh. Nhiều người tham gia mà tâm không chân thực sẽ là mối nguy cho người bệnh và ảnh hưởng tệ hại cho Pháp Hộ-Niệm vậy.

Xin thưa với chư vị, trong tập sách này Diệu Âm cố gắng đưa ra rất nhiều, càng nhiều càng tốt, những điều sơ suất của người hộ niệm, mong chư vị phát tâm đi hộ niệm hãy chú ý xem qua. Đã tự phát tâm làm đạo thì hãy cố gắng làm cho tốt. Tiến được một người vãng sanh công đức vô lượng, đừng sợ ý bất cần mà tội nghiệp cho người bệnh và tội nghiệp cho chính mình. Hãy trân quý tâm đạo và công sức của mình nhé chư vị.

Ấn Tổ dạy: “*Chí thành chí kính là cái đạo nhiệm màu...*”, nhiệm màu đối với người bệnh là được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhiệm màu đối với người hộ niệm là thành tựu cho người vãng sanh. Có chí thành chí kính thì hộ niệm mới được thành công, chứ không phải thấy người ta niệm: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*” mình cũng hiếu kỳ tới niệm: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà*

Phật... ” thử coi có kết quả gì không thì oan uổng lắm! Hộ niệm không có lòng thành thì không vui vẻ gì đâu, mà càng hộ niệm càng thêm phiền não, không những không có công đức mà coi chừng tạo thêm nghiệp chướng, thật không tốt vậy.

Câu 3(s): Tham gia những phiên họp ban hộ niệm, đóng góp ý kiến phát triển ban hộ niệm tốt hơn.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Hộ niệm trợ duyên cho người vãng sanh là tâm bồ-đề cao quý. Nếu chân thực phát tâm thì mọi thành viên phải trân quý Pháp Hộ-Niệm, phải cùng nhau gìn giữ quy luật Pháp Hộ-Niệm thì sự phát tâm của mình sẽ có hiệu quả tốt đẹp. Người hộ niệm không được tự mãn, ỷ lại. Hãy cố gắng học hỏi, không nên khinh thường những phiên họp định kỳ, nếu không có lý do chính đáng không được tự ý bỏ những buổi học tập hộ niệm. Lòng chí thành chí kính thể hiện qua sự hợp tác này đây. Xin các ban hộ niệm giữ vững quy tắc này.

Tham gia hộ niệm là sự tự nguyện, rời khỏi cũng là quyền tự do cá nhân. Nhưng là thành viên ban hộ niệm không được xem nhẹ huệ mạng của một người, không thể hành động sai quy tắc hộ niệm được. Cứu người khó lắm đấy! Không gìn giữ giới luật, hộ niệm không lâu bền đâu.

Trước đây chính Diệu Âm gặp một trường hợp hộ niệm thất bại khá đốn đau, thấy tội nghiệp cho người bệnh mà muốn rơi nước mắt! Người bệnh bị ung thư đến giai đoạn cuối, bệnh viện đã báo cho gia đình không còn cách nào chữa trị được nữa. Gia đình chưa biết tu hành

gì nhiều, người bệnh chưa có pháp danh. Nhưng nhờ mình hướng dẫn qua gần 4 tháng trường, giúp cho gia đình và người bệnh hết lòng tin tưởng, vui vẻ niệm Phật chờ ngày vãng sanh. Nhưng bất ngờ thay, có một người tự xưng là thành viên ban hộ niệm, nhưng thực ra chỉ là đồng tu bình thường, ít khi tham gia hộ niệm, đã tới thăm gia đình. Người đó thấy nhà người bệnh không có bàn thờ Phật, người bệnh chưa có pháp danh, gia đình chưa biết gì nhiều về Phật pháp, liền nói rằng: “*Chị không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được đâu... ”*”.

Từ một lời nói sơ ý này đã làm cho cả nhà hoàn toàn sụp đổ niềm tin. Ngay ngày hôm đó họ đưa người bệnh vào bệnh viện và đến nửa đêm thì người bệnh đã tắt hơi. Chết trong bệnh viện làm sao có thể hộ niệm được.

Một người dẫu chưa biết tu hành, nhưng nhờ ban hộ niệm biết cách khéo léo khuyến tấn, nếu họ đã phát tâm tin tưởng, cơ duyên được vãng sanh rất cao. Người có tu hành, nhưng khinh thường Pháp Hộ-Niệm, thượng mạn không chịu nghe lời hướng dẫn của người hộ niệm, cũng rất khó vãng sanh. Được vãng sanh chính nhờ lòng thành kính và Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng lúc lâm chung, chứ không phải ỷ mình tu giỏi là được đâu nhé.

Cho nên xin chư vị hãy phát tâm mạnh lên, làm việc đạo thì phải chân chánh lên, chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ giúp sức cho chư vị. Còn làm đạo mà lơ là, không giữ gìn quy củ gì cả thì tạo ra nhiều tình huống đau thương, công đức không có mà coi chừng còn tạo

nghiệp trọng vậy. Chư vị nên nhớ, tham gia hộ niệm là tự phát tâm bồ-đề của mình chứ không ai bắt buộc. Đã phát tâm thì cần đến tâm chân thành, cần trọng mới có công đức.

Tất cả đều có quy luật. Quy luật vững chính là chất keo dán kết mọi người lại với nhau, tinh thần hòa hợp, đoàn kết trên dưới một lòng làm đúng chánh pháp. Người không chú trọng quy luật, nghĩ sao làm vậy, cứ tưởng mình làm đúng, thì thường tạo nên tình huống xáo trộn, chia rẽ. Thật không tốt!

Vậy thì, trưởng-phó ban cùng chư vị thành viên cần phải tham gia những cuộc họp của ban hộ niệm, cần lắng nghe sự đóng góp của đại chúng. Tất cả phải lấy quy luật làm chuẩn. Nếu có ý kiến gì hay ho cũng phải ra để cùng bàn thảo trong các phiên họp. Có đồng thuận mới làm đạo tốt được. Ban hộ niệm luôn luôn trân quý và hoan nghênh tất cả thành viên phát tâm tham gia hộ niệm, nhưng sự tinh chuyên, chí thành vẫn phải được trân quý nhất. Ba người năm người tinh chuyên thành khẩn vẫn vững vàng để tiễn người vãng sanh, hay hơn là đông người mà trông đánh xuôi kèn thổi ngược, sinh ra nhiều tình huống đau thương, chúng sanh thì mất hết niềm tin, mà chính người hộ niệm cũng bị nhiều phiền não, dẫn đến chỗ thoái tâm.

Chư vị cố gắng lên nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 247)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.
Xin mở trang 98.



Câu 3(t): Khi hộ niệm có quyền đứng lên cướp lời khai thị liền nếu thấy trưởng-phó ban hộ niệm nói những điều gì sai lệch.

Đúng hay sai? – (Sai). Trưởng-phó ban hộ niệm cũng là người bình thường, cũng là phàm phu như chúng ta, thì đôi khi người ta nói lời sơ ý cũng là chuyện bình thường, nhưng nếu người thành viên vừa thấy vậy liền cướp lời khai thị, thì cuộc hộ niệm sẽ lộn xộn vô cùng, không khí hộ niệm không còn thanh tịnh nữa. Xin Chư vị chú ý, vì trật tự chung không được tự ý phá quy lệ.

Nếu một thành viên thấy vị trưởng ban khai thị lệch trọng tâm, ví dụ bà cụ này sợ chết mà cứ nhắc nhở mạnh

đến vấn đề tiền bạc, thì khi xong cuộc hộ niệm ra ngoài mình có thể nhắc cho vị trưởng ban biết thì tốt, tế nhị, không sai, chứ người thành viên không được quyền tự ý đứng lên cướp lời khai thị trong một buổi hộ niệm. Ban cướp lời được, thì người khác cũng cướp lời được, tạo thành cái lộn không tốt. Sinh hoạt không có quy luật đưa đến cuộc hộ niệm bị xáo trộn, không trang nghiêm, làm mất niềm tin của đại chúng. Mong chư vị chú ý cho.

Là thành viên hãy làm đúng vị trí của mình, nên nhiếp tâm niệm Phật cầu Phật gia trì tiếp độ người bệnh là tốt nhất. Khi tâm thành thì một thời gian ngắn chắc chắn chư vị sẽ được tiến dẫn để có cơ duyên khai thị cho cuộc hộ niệm thôi. Nhiều vị trưởng ban hộ niệm không có lời hướng dẫn sắc bén, nhưng tâm họ thành thật vẫn có cảm ứng, giúp cho người bệnh giác ngộ tin tưởng làm theo, việc điều giải oán thân trái chủ cũng dễ dàng thành công. Tất cả sự thành tựu đều bắt nguồn từ cái lòng thành kính chứ không phải ở lời nói.

Ví dụ, một vị chân tu thường có lời khai thị rất mộc mạc: *“Bác Tám ơi!... Bác niệm Phật đi nhé, buông xả cảnh khổ này cầu về Tây-Phương Cực-Lạc Bác nhé...* Lời khai thị này rất bình thường, không có gì đặc biệt, nhưng là lời nói của người thành tâm, chí thành, đức độ, tự nhiên có cảm ứng, người bệnh cảm thấy hoan hỷ, sự điều giải oán thân trái chủ cũng dễ dàng. Một vị Cao Tăng chân chánh tu hành, Ngài nói đơn giản:

- *“Xin chư vị trong pháp giới có duyên với Bác Tám này hãy buông bỏ thù hận đi nhé, cảnh đời này toàn là khổ não có gì đâu mà chấp cho khổ thêm khổ,*

đời đời kiếp kiếp không thoát ách nạn. Xin hãy phát tâm niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc để hưởng cảnh An-Dưỡng không sanh không tử, một đời thành đạo há không hay hơn sao?...

Toàn là những lời bình dị, nhưng lại dễ dàng giải tỏa ách nạn. Còn người không có lòng thành, dù có nói ra lời hay ý đẹp, nhưng cũng khó đi sâu vào lòng người, khó cảm thông chư vị trong pháp giới. Nếu chư vị hiểu thấu đạo lý này thì gìn giữ tâm khiêm cung mới tốt, đừng nên sơ suất cướp lời, không hay đâu.

Nói rõ thêm, thực ra thông thường trước một buổi hộ niệm, những người có nhiệm vụ khai thị luôn luôn nghiên cứu trước, được dặn dò trước. Đối với anh Chín hãy nhắc nhiều vấn đề này. Đối với anh Tám thì sửa lỗi kia. Đối với bà Bảy thì nhắc cái nọ trước, v.v... Phải chuẩn bị trước, chứ không thể đứng đâu nói đó mà được. Xin đừng sơ ý làm cho môi trường tại đó bị lộn xộn, quang minh không được sáng, không được tốt. Xin chú ý nhé.

Câu 3(u): Mỗi thành viên nên tập luyện khả năng khai thị, học hỏi rút tỉa ưu khuyết điểm.

Đúng hay sai? **[Đúng]**. Mỗi thành viên chúng ta nên cố gắng học tập về hộ niệm. Học tập hay nhất là tích cực tham gia đi hộ niệm nhiều để rút tỉa kinh nghiệm, phát triển khả năng hộ niệm từ thực tế. “Ồ! Người này khai thị cứng rắn quá, không tốt! Người kia dùng tâm lý dễ mến, có ưu điểm hơn, v.v...”. Thực ra khai thị cần có sự uyển chuyển, có lúc nói mạnh để đánh thức tâm thức

họ đây, có lúc nói mềm mại vui vẻ để khuyến tấn. Nói chung khai thị hộ niệm cần đến nhiều yếu tố lắm đấy.

Cho nên nói về khai thị thì có lời khai thị, có tư cách khai thị, có ánh mắt khai thị, có nụ cười khai thị, có cử chỉ khai thị, v.v... Thấy người đó phát tâm niệm Phật mạnh mẽ hay quá mình tán thưởng bằng tràng vỗ tay, thì vỗ tay là một cách khai thị. Nhiều người thành tâm đọc các lời khai thị của Ngài Tịnh-Không, *“Kính thưa chư vị trong pháp giới hữu duyên, đây là lời khai thị của Hòa Thượng Tịnh-Không, một vị chân chánh tu hành, hãy nghe lời Ngài dạy, xin chư vị buông bỏ oán thù, cùng nhau niệm Phật, biến oán thành ân, biến hận thù thành yêu thương, biến nghịch chống thành bạn lành. Hãy cùng nhau niệm Phật cầu về Cực-Lạc, hưởng an vui hạnh phúc, thoát vòng sanh tử luân hồi, một đời thành Phật là tối thắng nhất...”*. Mình giới thiệu như vậy cho chư vị trong pháp giới biết. Nhờ lòng thành tự nhiên có cảm ứng. Lời từ người có đức độ thường được pháp giới chúng sanh kính nể mà ý giáo phụng hành.

Nhưng lời khai thị hiệu quả nhất cho người bệnh là nói thẳng vào chỗ đang vướng hơn là nói chung chung. Người đó đang mong muốn cho hết bệnh, hãy khuyến giải bỏ ý niệm này. Người đó đang vướng mắc tiền bạc, cho ai mượn mà chưa đòi được, hãy khuyến họ bỏ đi, coi như đời trước mình nợ họ, bây giờ họ lấy lại là huê, hoặc đơn giản hơn gọi con cháu đứng ra hứa với mẹ lo liệu là được.

Khai thị hộ niệm không cần đến đạo lý gì cao siêu, đây chính là ý nghĩa lời dẫn dò của Hòa Thượng Tịnh-

Không. Nhiều người đã hiểu lầm, cho rằng Ngài cấm khai thị. Thực ra Ngài nói rằng, lúc đó mà còn khai thị (cao siêu) gì nữa, hãy khéo léo uyển chuyển giúp cho họ phát tâm tin tưởng. Khéo léo uyển chuyển hướng dẫn là điều rất cần thiết, đây chính là sự khai thị mà người hộ niệm thường dùng vậy.

Không được khai thị theo kiểu lập đàn nói đạo lý cao siêu, chứ đừng hiểu lầm cho rằng không cần khai thị hướng dẫn gì cả. Nếu làm lẫn thì một người phạm phu đang bị ách nạn nằm chèo queo đó làm sao có thể vượt qua ách nạn để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc?

Câu 3(v): Cố gắng hỗ trợ gia đình người bệnh về việc thuốc thang, cầu cho người bệnh chóng bình phục.

Đúng hay sai? – (Sai). Người hộ niệm mà chưa nghiên cứu hộ niệm, lý sự hộ niệm chưa vững, lại sốt sắng trong việc thế gian, dễ khuyên như vậy:

- Bác ơi!... Có thuốc này hay lắm, Bác mua về uống thử coi, cố gắng còn nước còn tát, biết đâu may ra hết bệnh...

Ôi!... Lời khai thị này sai rồi! Chỉ cần một lời nói sơ ý cũng có thể đoạn mất đường vãng sanh của họ vậy.

Chư vị nên nhớ cho, Pháp Hộ-Niệm không ngăn cấm sự chữa trị, nhưng việc thuốc thang là phận sự của người thầy thuốc, hãy để thầy thuốc làm. Còn phận sự của người hộ niệm là khuyên người bệnh rằng, đã đến lúc bệnh tình không còn cứu chữa được nữa thì lo niệm Phật vãng sanh, chứ không phải lo chạy chữa theo kiểu còn nước còn tát. Nghiên cứu học tập hộ niệm là để cứu

người vãng sanh thoát vòng sanh tử đọa lạc, chứ không phải là chuyện quan hoài thăm hỏi của thế gian. Ví dụ: “*Bác đau lắm phải không? Tình trạng như thế nào? Bác sĩ cho thuốc gì? Chữa trị đúng mức chưa? V.v...*”, thì sự khai thị này có quá nhiều khuyết điểm. “*Bác ơi!... Đêm đêm nằm Bác thường bị ác mộng lắm phải không? Đó là oán thân trái chủ về quấy phá, báo hại mình đấy...*”. Khai thị như vậy là hại người bệnh thể thâm rồi! Người hộ niệm phải tìm cách khỏa lấp những nỗi lo âu của người bệnh, chứ tại sao còn đồ đậm đến vấn đề ma quái, oán thân trái chủ để hù dọa họ nữa?

Phải luôn luôn nâng đỡ tinh thần, giải tỏa tất cả mọi sự lo sợ cho người bệnh mới tốt:

- *Anh Hai ơi!... Đang bệnh, yếu đuối thường nằm mơ, thấy ác mộng là chuyện thường tình, ai cũng vậy thôi. Yên tâm quyết lòng niệm Phật, quyết chí vãng sanh thì Phật lực gia trì, tự nhiên sẽ an lành.*

Phải nhắc nhở, nâng đỡ tinh thần họ lên, giúp cho tâm lực của người bệnh vươn lên, mạnh lên thì tự nhiên những cảnh hãi hùng, khủng bố sẽ được xóa tan. Người tin tưởng chí thành niệm Phật, quyết chí vãng sanh có Phật lực gia trì, có chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, gần gũi nhất là có đồng tu bên cạnh hộ niệm. Hãy khuyên họ, động viên họ vững vàng tin tưởng. Chính cái tâm chí thành chí thiết của người bệnh sẽ phá tan những chướng nạn đang bao vây. Xin đừng sơ ý nhắc nhở đến những vấn đề nào là bị oán thân trái chủ báo đời, bị vong linh này vong linh nó nhập thân... Tất cả những lời nói này

có tác động vô cùng tai hại, làm cho người bệnh đã bị bất an, lo sợ, khủng bố, bây giờ còn bị nặng nề hơn.

Xin hãy nhớ cho những lời nói tích cực có tác dụng tốt, dẫn cho người đó bị nạn nặng như thế nào, người hộ niệm cũng phải khuyên họ, đây chỉ là chuyện thường tình, người phạm phước tạo nhân chẳng lành không ai tránh khỏi. Bây giờ thành tâm sám hối là được, và ban hộ niệm điều giải cho. Có những chuyện oán nạn về oán thân trái chủ khá nặng, đến nỗi có người toan tính quyền sinh vì không chịu nổi cảnh sợ hãi, nhưng cơ may gặp người hộ niệm đến tích cực động viên, người bệnh lấy lại bình tĩnh, không còn sợ nữa, thành tâm sám hối và quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh mà hóa giải ách nạn của ma chướng chỉ trong vòng vài ngày. Pháp Hộ-Niệm thật bất khả tư nghì. Phải có lòng tin thanh tịnh mới được lợi lạc vậy.

Chính vì thế, mong chư vị hiểu cho, khai thị hướng dẫn cho người bệnh phải tận dụng tâm lý lành mạnh, giúp cho tâm lực của người bệnh mạnh mẽ lên. Xin đừng sợ ý nói lời tiêu cực mà vấn đề thêm nặng, khó hóa giải. Nên nhớ người niệm Phật luôn luôn có chư Phật, chư Bồ-Tát gia trì, nhưng liệu mình có thành tâm hay không? Nếu chí thành chí kính thì có gia trì, không thành tâm thì dù niệm 50 năm cũng không được gia trì đâu nhé.

Trong những ngày qua chúng ta nghe tin có những người niệm Phật lâu năm, nhưng khinh thường Pháp Hộ-Niệm mà sau cùng ách nạn trùng trùng, không vãng sanh nổi. Hộ niệm là một pháp tu tập rất vững vàng,

thiết thực, thẳng tắt, có thành tựu rất cao mà nhiều người lại cho là phụ, lại thích thực hiện những pháp tu cao siêu, nhưng không khế hợp căn cơ mà cuối cùng đành bị thất bại.

Vậy thì, chúng ta hãy tự hỏi: Thế nào là chính, thế nào là phụ đây? Đơn giản hãy nhìn tướng lành hiển hiện ra sau khi xả bỏ báo thân làm sự thành tựu, không cao thì thấp, không được vãng sanh thì ít ra cũng thoát ba đường ác hiểm. Tu hành mà ra đi không có được tướng lành là một sự thất bại chua cay! Như vậy chính là đâu? Phụ là đâu? Mong chư vị hãy nhìn thẳng vào sự thật để hiểu vậy. Xin đừng đánh giá Pháp Hộ-Niệm quá thấp mà rước lấy trở ngại, tội nghiệp cho mình lắm vậy.

Câu 3(w): Lo lắng về bệnh tình, thăm hỏi nóng lạnh, an ủi bệnh nhân.

Đúng hay sai? – (Sai). Lo lắng về bệnh tình là một chướng ngại. Người muốn vãng sanh không nên lo lắng quá về bệnh tình. Thuốc thang cần dùng để chữa trị là đúng, nhưng quá lo lắng thì bị tốn tiền thuốc nhiều hơn vì bệnh trạng khó bình phục hơn. Hãy chấp nhận nhân quả của mình đi, vui vẻ đi thì thoải mái hơn và mới được vãng sanh.

Chư vị ơi! Sống chết có mạng số. Bệnh hoạn có nhân quả. Giả như ngày hôm nay mình ra đi, thì vẫn vui vẻ ra đi vì mạng số đã định ngày hôm nay rồi. Thoải mái như vậy mới đúng là tinh thần của người niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Hãy nghĩ thử, đời là cảnh khổ, sống lâu thì chịu khổ nhiều, có vui sướng gì đâu.

Vậy thì, người thực sự muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì phải xác định trong tâm của mình hai chữ “*Hân*” và “*Yểm*”. “*Hân*” là hân hoan tha thiết muốn sớm vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. “*Yểm*” là chán chê cõi ngũ trược ác thế đầy phiền não này. Ở cõi này dù có được chút danh liên bị nhiều người đổ kỵ dèm pha. Có chút địa vị thì bị hàng ngàn chống phá. Danh vọng càng cao càng nhiều phiền não! Được chút quyền hành bị đấu tranh bạc đầu tối mắt! Thật không tốt, không tốt!

Hiểu được vậy, đừng quá lo lắng về bệnh tình. Đừng mãi thăm hỏi nóng lạnh mà quên đường thoát khổ. Một khi bác sĩ đã thông báo không còn cách nào chữa trị được nữa, thì “*Bác Chín ơi! Đây là cơ duyên cho Bác thực hiện ước nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, là cơ hội cho Bác chấm dứt tất cả những cảnh khổ não mà trong vô lượng kiếp qua Bác từng chịu nạn. Người nào vãng sanh trước sẽ sớm sung sướng hơn người còn ở lại...*”. Ân Tổ dạy, người đã thực sự hiểu đạo rồi, thì ra đi hôm nay với chờ vài năm nữa có ý nghĩa gì? Vãng sanh càng sớm thì sung sướng sớm. Không được vãng sanh thì chết sớm hay trễ cũng chỉ là khổ mà thôi.

Người thực sự muốn vãng sanh phải có tinh thần tích cực như vậy mới được. Người có tinh thần tích cực này, thì xin thưa với chư vị, họ dễ dàng mỉm cười đi vãng sanh, lưu lại tướng lành bất khả tư nghì. Còn người sợ bệnh sợ chết thì ra đi trong đau khổ hãi hùng. Nên chọn lựa cách nào đây?

Muốn được an toàn vãng sanh, người phàm phu chúng ta rất cần người hộ niệm trợ duyên. Họ dẫn hướng cho mình đi đúng đường. Họ động viên tinh thần cho mình vững vàng lên. Họ khai thị giúp mình giác ngộ cho lúc lâm chung không bị ngã quỵ... Đây là cả một pháp đại tu tuyệt vời, vi diệu, tối thắng. Vậy mà nhiều người lại cho rằng hộ niệm chỉ là phụ trợ. Thật oan uổng thay!

Mong chư vị hiểu thấu cơ duyên quý báu này mà quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Thôi, lần sau chúng ta sẽ tiếp tục nói thêm về Pháp Hộ-Niệm, pháp tu tuyệt vời, pháp đại cứu tinh cho hàng phàm phu chúng ta trong thời mạt pháp này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 248)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 98, hôm nay chúng ta nói thêm chi tiết về phần hướng dẫn khai thị trong ca hộ niệm dành cho ai. Ở đây có lẽ ai cũng biết cả rồi phải không? Hay quá.

Câu 4(a): Chư vị Tăng-Ni biết hộ niệm, trưởng-phó ban hộ niệm hoặc những thành viên đã được chỉ định trước.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Giỏi quá! Trả lời mạnh mẽ như vậy là hay lắm. Ở đây có ba thành phần, một là chư Tăng-Ni, hai là trưởng-phó ban hộ niệm, ba là thành viên ban hộ niệm. Vậy thì thành viên ban hộ niệm cũng được hướng dẫn khai thị đó chứ, vui không? Nhưng khai thị hướng dẫn trong cuộc hộ niệm chúng ta cần phải chú ý một số điểm sau đây:

- Thứ nhất: Một cuộc hộ niệm mà có chư vị Tăng-Ni tham gia là điều rất quý, chúng ta phải trân trọng. Nhưng mời một vị Tăng-Ni khai thị cho một ca hộ niệm, thì phải cần đến những vị đã biết quy tắc hộ niệm. Nếu một vị Tăng-Ni mà chưa nghiên cứu qua Pháp Hộ-Niệm Vãng-Sanh cũng có thể hướng dẫn lạc ra khỏi đường vãng sanh Tịnh-Độ. Đây là điều có thể xảy ra, xin chư vị chú ý. Vì sao vậy? Vì nên nhớ cho, Phật Giáo có rất nhiều pháp môn tu học, mỗi pháp môn có tông chỉ riêng, có sự quy hướng riêng. Ví dụ như chúng ta đang niệm Phật hộ niệm cho một người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, mà mời một vị Thiền Sư tới khai thị, thì các Ngài sẽ đem tông chỉ **Tự-Lực** của Thiền môn ra khai thị, nhất định không hợp với pháp **Nhị-Lực** cầu Phật tiếp độ vãng sanh. Hoặc giả mời một vị Thượng Sư

bên Mật-Tông, thì quý Ngài có thể sẽ hướng dẫn người bệnh **Tụng Chú** để giải nạn, chứ không phải **Niệm Phật Cầu Vãng Sanh**. Rõ ràng mỗi pháp môn tu tập đều có tông chỉ riêng, cách tu tập riêng, có chỗ quy hướng riêng.

Chúng ta đang nói về Pháp Niệm-Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì sự khai thị bắt buộc phải hướng dẫn thẳng về miền Tây-Phương Cực-Lạc. Người khai thị phải biết rành về pháp môn Tịnh-Độ, phải niệm Phật cầu vãng sanh, Lý-Sự Tịnh-Độ phải vững mới có thể hướng dẫn đúng mức, chính xác, chuyên nhất thẳng đường vãng sanh Tịnh-Độ. Còn các vị chơn chánh tu hành, có đức hạnh, nhưng không niệm Phật cầu vãng sanh, thì khai thị sẽ có hiệu quả trong pháp tu tập đó, chứ khó hướng dẫn chính xác trong Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

- Thứ hai: Trưởng-phó ban hộ niệm phải là những người niệm Phật, phải nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm, nghiên cứu cách khai thị hướng dẫn mới xứng đáng đảm trách nhiệm vụ khai thị. Những người trưởng-phó ban mà không chịu nghiên cứu kỹ về phần hành này thì khó có thể làm tròn vai trò của người trưởng-phó ban hộ niệm. Hầu hết những sự hướng dẫn đều là trách nhiệm chính của các trưởng-phó ban hộ niệm.

Cho nên, đã nhận lãnh làm trưởng-phó ban hộ niệm rồi thì phải tích cực nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm. Phỏng vấn gia đình, tìm hiểu người bệnh có những vướng mắc gì, tinh thần ra sao... để tìm cách hóa giải. Phải có sự chuẩn bị trước mới khai thị chính xác vậy.

Và cũng xin nhắc nhở rằng, từ “Khai Thị” này chẳng qua là tạm dùng cho gọn, chứ thực ra là sự hướng

dẫn, động viên, khuyến tấn tinh thần người bệnh vùng lên, mạnh mẽ lên quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, chứ không phải giảng giải lý đạo cao siêu theo nghĩa khai mở “Tri-Kiên-Phật”, chỉ bày “Tri-Kiên-Phật” để họ ngộ nhập “Tri-Kiên-Phật”. Nói những đạo lý cao siêu này không thích hợp trong sự khai thị hộ niệm đâu.

Có nhiều người vì hiểu lầm sự khai thị này, nên cho rằng hộ niệm chỉ cần niệm Phật là đủ, chứ không cần khai thị gì cả. Thực ra khai thị chính là hướng dẫn, nhắc nhở, gỡ rối cho người bệnh. Mỗi người có những rối rắm riêng, mỗi người có những vướng mắc riêng, thì mỗi người cần được sự chỉ điểm riêng mới giúp họ vững đường đi vãng sanh vậy.

- Thứ ba: Những thành viên đã được chỉ định trước. Xin chư vị nghe cho rõ từng lời một. Những thành viên chưa có sự chỉ định trước của trưởng-phó ban hộ niệm mà tự ý đứng lên khai thị, thì không đúng với quy tắc của Pháp Hộ-Niệm. Mong chư vị thành viên giữ gìn quy luật này để tránh những hậu quả tiêu cực đáng tiếc có thể xảy ra. Hy vọng những lời nói này được thông báo rộng rãi để gìn giữ Pháp Hộ-Niệm được ổn định, dài lâu.

Vậy thì, một người thành viên tự động chen vào việc khai thị trong một buổi hộ niệm không qua một sự ủy thác nào là sai với quy tắc hộ niệm, là điều vô cùng sai lầm, dễ gây điều bất trắc đáng tiếc. Nhiều trường hợp có liên quan đến vấn đề này mà dẫn đến sự thất bại đáng buồn! Khai thị không có sự chuẩn bị trước thường khó tránh những lỗi lầm đáng tiếc! Khai thị bao gồm cả lời nói, cử chỉ, tâm lý, tinh thần... Người khai thị không có sự chuẩn bị trước thường sơ ý đi ngược với Pháp Hộ-Niệm, hoặc phạm vào điều đại kỵ mà không hay.

Do đó, người thành viên ban hộ niệm, nếu chưa được học tập qua cách khai thị, thì nên cố gắng tham gia hộ niệm cho nhiều, chú ý học hỏi khai thị để chuẩn bị lãnh phần khai thị trong tương lai. Hiện giờ nếu chưa được sự đề cử, hoặc chưa được gửi gắm của trưởng-phó ban hộ niệm, thì không nên tự động xen vào việc khai thị. Nếu thấy người trưởng-phó ban hộ niệm khai thị chưa đúng trọng tâm, thì sau khi hộ niệm xong, tìm cách nói riêng để có sự chuẩn bị trong các buổi hộ niệm sau là điều tốt. Hơn nữa, chưa chắc gì lời khai thị đã sai lệch, nhưng vì người bệnh bị vướng quá nhiều vấn đề, nên kỳ này họ hóa gỡ cái vướng này trước, rồi kỳ sau sẽ hóa gỡ cái khác. Trong một buổi hộ niệm không thể nào hóa giải tất cả vướng nạn của người bệnh đâu.

Cũng nên nhớ cho, người bên ngoài có thể thấy sáng hơn người trong cuộc, và thực tế khi chính mình vào trong cuộc rồi mới thấy khó khăn. Người đi hộ niệm nhiều mới ý thức được vấn đề này. Nếu không có học tập trước, bất ngờ đứng lên khai thị hướng dẫn khó tránh điều sơ suất mà chính mình không hay.

Cho nên, người thành viên có thể khai thị hướng dẫn người bệnh, nhưng lòng chân thực chí thành mới là điểm tối cần thiết của người khai thị. Hãy chân thành hộ niệm cứu người, thì tự nhiên sẽ có cơ duyên khai thị. Khi có tinh thần phục vụ tốt, nhất định mình sẽ được đề cử để dẫn dắt cho người bệnh, mình có cơ hội thể hiện tâm từ bi, cứu người. Nhất định mình sẽ có cơ duyên được mời đứng ra lập nhóm cộng tu, làm một trưởng nhóm hộ niệm. Chư Tổ dạy: *“Cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu tại nơi tâm”*. Tâm chân thành vì chúng sanh phục vụ là cơ duyên tốt nhất cho chư vị làm đạo vậy.

Câu 4(b): Mỗi ca hộ niệm chỉ nên có một người khai thị, các thành viên khác nên nhiếp tâm niệm Phật cầu Phật gia bị cho người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Một ca hộ niệm chỉ cần một người khai thị là đủ. Những thành viên chưa thực tập qua cách khai thị hướng dẫn, thì đừng nên xen vào. Tự động làm việc này là sự bất cần đáng trách. Ví dụ, ca hộ niệm hôm nay dành cho vị đó, thì vị đó sẽ chuẩn bị trước những gì cần nói để hóa giải, khuyến tấn người bệnh là đủ rồi, tránh tình trạng nhiều người thay phiên nhau, 5 phút trước thì chị, 5 phút sau thì anh. Không cần như vậy đâu. Nếu chưa có duyên mà nhiều người thay phiên dẫn dắt có thể làm cho người bệnh hoang mang, có thể bị rối vì không biết nghe theo ai. Hộ niệm không nề nếp là tạo thành tiền lệ không tốt, bắt cầu cho những người không rành về hộ niệm, nhưng sốt sắng đứng lên khuyên giải. Khuyến riết làm cho người bệnh và gia đình rối mù luôn. Hãy đặt mình đặt vào trường hợp của một gia đình chưa hiểu đạo mấy, sẽ cảm nhận sự rối rắm vô cùng, trăm sự, ngàn sự đang chi phối, không phải đơn giản đâu.

Mong chư vị cần đi hộ niệm cho nhiều, để rút kinh nghiệm, thân chứng cảnh hộ niệm, tiếp xúc thực tế sẽ dạy cho mình cái vốn quý giá để đủ sức nhận ca hộ niệm vậy.

Cho nên trong một ca hộ niệm chỉ nên có một người hướng dẫn khai thị là đúng, còn nhiều người tranh nhau hướng dẫn không tốt lắm. Quy luật này nhằm để ngăn ngừa trường hợp những người chưa vững hộ niệm, không rành khai thị tự động nói lời sai lệch trước cuộc hộ niệm. Một lời nói sơ ý có thể làm người bệnh xuống tinh thần, bị khủng hoảng, sợ hãi, mất hết niềm tin. Nên

nhớ, **Lý** thì đúng nhưng **Sự** không đúng, ảnh hưởng cũng không tốt. Đúng **Sự**, nhưng không đúng **Hoàn Cảnh** cũng dễ làm cho người bệnh bất an, hoảng sợ, thần kinh bị căng thẳng, vãn nạn khó giải quyết hơn.

Câu 4(c): Phải là người quen biết với bệnh nhân vì hiểu rõ hoàn cảnh gia đình bệnh nhân mới được quyền khai thị.

Đúng hay sai? – (Sai). Quen biết nhau là điều tốt. Người hộ niệm cần hỏi tới những người quen thân để biết về người bệnh: *A!... Bà Bác này thường vướng gì? Thương ai? Ghét ai? Sợ gì? Chấp gì?...* Mình có thể hỏi người quen thân để biết càng nhiều càng tốt về tập khí của người bệnh hầu có hướng khai thị hóa giải. Nếu những người quen biết này mà biết hộ niệm thì hay quá, mà hay nhất là còn biết khai thị, hướng dẫn nữa thì họ giữ phần khai thị rất tốt. Chứ người quen biết mà không tu hành, không biết gì về niệm Phật vãng sanh, thì không thể nào khai thị được. Nếu sơ ý để họ khai thị, thì họ sẽ nói như thế này: *“Bác ơi!... Con là người thân thương quen thân với Bác đây. Suốt đời mình thương mến nhau. Vậy thì Bác phải cố gắng sống thêm nhé, chứ nỡ nào Bác lại bỏ chúng con ra đi?...”*, thì kẹt vô cùng! Vì đã sơ ý tạo sự duyên ái, sợ chết thì bà Bác này sẽ không thể được vãng sanh đâu.

Cho nên, chỉ có người hiểu biết Pháp Hộ-Niệm mới được quyền hướng dẫn, khai thị cho người bệnh. Trong những quy định cho gia đình, có điều lệ là khi bắt đầu hộ niệm rồi, thì gia đình phải chú ý đừng để người quen biết, bạn bè thân hữu thường xuyên tới tiếp xúc với người bệnh. Gia đình phải chấp nhận quy định này thì ban hộ niệm mới có thể hộ niệm được. Người thế gian

thường không hoan hỷ điều này, nhiều khi còn chống đối, nhưng thực sự muốn cứu người thân thì phải nghiêm chỉnh thực hiện điều này. Hãy nghiên cứu kỹ Pháp Hộ-Niệm, để hiểu cho thấu hành cho đúng, phải tìm cách khuyến giải thân bằng quyến thuộc đồng thuận hỗ trợ, thì việc hộ niệm mới có thể tiến hành được. Cụ thể, hãy cắt cử ra một người lo việc tiếp khách, và nên có tờ thông báo dán trước cửa phòng:

Thông Báo:

***Người bệnh yếu, đang nhiếp tâm niệm Phật,
không thể tiếp xúc với ai. Xin miễn thăm hỏi.***

***Kính xin chư vị thông cảm, hãy cùng thành tâm
niệm Phật cầu Phật tiếp độ vãng sanh.***

Chân thành tri ân sự hợp tác.

Một người quen thân, bạn hữu đến thì tiếp họ ở phòng ngoài, giải thích cho họ hiểu về việc hộ niệm, không nên để người không biết quy luật vãng sanh trực tiếp nói chuyện với người bệnh khi đã bắt đầu hộ niệm. Muốn cứu huệ mệnh của cha mẹ, con cháu phải bảo vệ vững vàng điều này. Nếu quá chú ý vào những cảm tình của thế gian, thì tâm đạo của người bệnh sẽ tan hoang, rất khó có thể cứu vãn được.

Những người hiểu biết Pháp Hộ-Niệm tiếp xúc người bệnh mới có những lời khuyên tốt, còn những người không biết hộ niệm thì thường chỉ đem những chuyện thế gian ra bàn giải sẽ đánh lạc hướng giải thoát ngay. Vậy thì gia đình cần chú ý, tiếp xúc khách khứa bên ngoài rồi mời về là an tâm nhất. Tình cảm thế gian chúng ta không bỏ, nhưng cứu huệ mạng người thân là tối quan trọng, không thể vì cảm tình nhất thời mà đánh mất sự giải thoát của người thân, không thể nhận một

chút cảm tình tạm bỏ mà đọa đầy cha mẹ mình vào chốn khổ nạn vô lượng kiếp được. Xin chur vị đừng quá vị nề mà người thân yêu của mình bị nạn tội nghiệp lắm. Bị nạn rồi còn cơ hội nào nữa để cứu đây?!

Hơn nữa, người không tin Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh, không những đánh mất cơ hội vãng sanh của người thân, mà sau đó họ thường lấy sự thất bại này làm bằng cớ để nói lên lời mỉa mai, chống phá, phạm phải tội phỉ báng Phật pháp. Thật không tốt vậy!

Vậy thì, mong chur vị phải nhớ, người quen biết, hiểu rõ hoàn cảnh của gia đình bệnh nhân không phải là được quyền khai thị. Yêu tố chính là phải là người hiểu biết Pháp Hộ-Niệm, đã được học tập quy tắc hướng dẫn khai thị, mới được ở sát bên cạnh người bệnh, thường xuyên chăm sóc nhắc nhở người bệnh mới tốt. Nói rõ hơn, người quen biết với người bệnh mà vững cách khai thị nữa thì sẽ là những người khai thị rất tốt, chứ không phải quen biết là được quyền khai thị đâu nhé.

Nên nhớ là chúng ta hộ niệm có ca, hết giờ thì ra về. Chính người trong gia đình thường xuyên trực tiếp bên cạnh người bệnh để chăm sóc, nói chuyện, khuyên giải... vì thế ảnh hưởng của gia đình rất lớn. Nếu người nhà biết pháp hộ niệm là một đại phước cho người bệnh. Ngược lại, nếu gia đình không biết đạo, chống đối hộ niệm là một đại bất phước cho người bệnh vậy.

Vì ảnh hưởng từ gia đình rất lớn, nên ban hộ niệm cần làm việc với gia đình rất cẩn thận về quy tắc hộ niệm thì cuộc hộ niệm mới dễ thành công. Cụ thể cần phổ biến quy tắc hộ niệm một cách rõ ràng. Thà rằng nghiêm chỉnh trước rồi sau đó, nếu có điều gì lệch lạc sẽ uốn chuyên giải quyết sau, hay hơn là trước không

minh bạch để sau cùng bị nhiều chứng ngại, hộ niệm không xong, cứu người không được, đưa đến tình cảm đổ vỡ, phiền não trùng trùng! Gia đình thì trách móc ban hộ niệm, chê bai pháp Phật. Ban hộ niệm thì đổ thừa cho gia đình không có thiện căn... Lòng từ bi dùng không đúng chỗ thường biến thành họa hại, hờn trách lẫn nhau, sự việc rối ren, làm cho đại chúng mất niềm tin vào pháp Phật. Mong chư vị phát tâm hộ niệm cần chú ý hệ quả này. Hãy cố gắng gìn giữ quy tắc vững vàng để Pháp Hộ-Niệm lưu trụ dài lâu.

Người hộ niệm chúng ta phải có tâm lực vững vàng, mỗi ngày mỗi vững. Vững vàng! Vững vàng! Phải có tâm lực vững vàng mới cứu người được.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 249)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 99, câu 5:

Về sinh hoạt nội bộ thông thường ban hộ niệm cần nên làm gì?

Vấn đề này đơn giản, dễ dàng, không có gì cao siêu.

Câu 5(a): Tổ chức hội họp định kỳ để rút tĩa ưu khuyết điểm, học hỏi thêm kinh nghiệm nâng cao hiệu quả hộ niệm.

Đúng không? – **[Đúng]**. Ở đây mình không những họp định kỳ mà tôi nào cũng họp lại nói về hộ niệm. Như vậy mình có vẻ ngon đấy(?). Nếu nghe suốt qua những cuộc tọa đàm này, thì mỗi người chúng ta phải là một tổ trưởng, sẵn sàng đi hộ niệm vững vàng nhé. Được vậy mới thật sự là ngon lành. Được không chư vị?

Nhưng cũng xin chú ý cho, ngồi lại với nhau nghe những lời tọa đàm này cũng chỉ là lý thuyết thôi đó, còn đi vào thực tế thì khác đấy. Có một vị kia nghe nói cũng thường nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm nhiều lắm, nhưng khi chính người mẹ của mình bệnh sắp chết, Cô quỳnh quát lên, không biết phải làm gì. Nghe qua điện thoại, Cô hỏi đủ điều, chưa trả lời xong câu này thì đã hỏi đến câu khác. Vấn đề rối tung lên! Rõ ràng, việc của người thì thấy dễ quá, còn việc của mình thì mù mịt. Việc ngoài thì giải quyết đơn giản, còn việc nhà thì lúng lúng quỳnh, không biết đầu vào đâu! Đây là hiện tượng chỉ biết lý thuyết mà không chú trọng về thực hành. May mắn thay, nghe rằng bà Cụ được hộ niệm và sau cùng ra đi cũng lưu lại tướng lành tốt đẹp, sau 12 tiếng đồng hồ thân tướng mềm mại. Ôi cũng là một tin hay, mừng lắm, may mắn lắm vậy.

Cho nên, lòng thành kính quý hóa lắm. Xin thưa với chư vị, nhờ có lòng thành này mà được cảm ứng.

Nhờ lòng thành kính mà cứu được người Mẹ vượt qua cảnh khổ trong đường tơ kẽ tóc. May mắn thay! Đây chính là một kinh nghiệm mà chúng ta rút tỉa được từ thực tế. Người có nhiều kinh nghiệm sẽ nâng cao hiệu quả của việc hộ niệm. Hay nói rõ hơn, hiệu quả hộ niệm nằm trong tinh thần chân thực, lòng thành tâm của người hộ niệm. Hộ niệm mà thiếu sự thành tâm, thì trước sau gì cũng chịu thua cuộc vậy. Đây là chuyện rất dễ thấy của những người ở nước ngoài. Sống thì được chính phủ lo, không làm cũng có ăn, bệnh đi bác sĩ thì được nhà nước trả, vào nhà thương nằm thì khỏi tốn tiền, già thì chính phủ gọi người tới nuôi, v.v... Hưởng được phước báu này nên người người thường sống để chờ chết, chứ ít chịu lo đến đường vãng sanh. Hững hờ đến nỗi trước khi sắp sửa queo râu, đọa lạc ngay trước mắt mà vẫn tưởng mình có phước. Phước báu gì kỳ cục vậy? Tội nghiệp thay!...

Câu 5(b): Tất cả thành viên hoan hỉ học tập, sống theo 6 điều hòa kính của Phật dạy.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Tổng quát, 6 điều hòa kính Phật dạy là:

- 1) Kiến hòa đồng giải.
- 2) Giới hòa đồng tu.
- 3) Thân hòa đồng trụ.
- 4) Khẩu hòa vô tranh.
- 5) Ý hòa đồng duyệt.
- 6) Lợi hòa đồng quân.

Nói chung, thường thường chúng ta tu hành là để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, hội tụ cùng chư vị

Thượng Thiện Nhân, thì xin chư vị ở tại đây chúng ta cũng nên sống hòa hợp với nhau. Tức là, nếu có người nào lỡ sai sót điều gì chúng ta cũng nên tha thứ cho nhau. Phải không nà? Đừng nên để bụng bắt tội, bắt vạ nhau. Đừng nên nhìn lỗi lầm của người nhiều quá mà âm thầm làm mất hết niềm hòa kính. Phật dạy lục hòa là vậy đây. Sáu điều hòa ái là hạnh tu căn bản của người Phật tử vậy.

Câu 5(c): Thành viên trong ban hộ niệm nên tạo điều kiện gặp gỡ, giúp đỡ nhau cùng thực hiện tâm nguyện giúp người vãng sanh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Đúng rồi. Đây là lời nhắc nhở chung. Ngày nào chúng mình cũng gặp gỡ nhau, thì hãy giúp đỡ nhau. Sự giúp đỡ cao quý nhất là khuyên nhau giữ vững tâm nguyện vãng sanh, học tập Pháp Hộ-Niệm để hỗ trợ nhau vãng sanh. Đừng khinh thường Pháp Hộ-Niệm mà sự giúp đỡ nhau chỉ còn là lời nói suông, không thực tế. Nhớ nhé chư vị, cố gắng lên.

Rồi, bây giờ xin chuyển qua vấn đề số 6:

Những ai không nên tham gia cuộc hộ niệm.

Trước tiên mình nên nhắc nhở nhau một chút về chuyện này. Ví dụ, chúng ta thì muốn tới hộ niệm cho người vãng sanh, nhưng người bệnh thì dặn rằng: “*Xin chư vị đừng để anh đó tới hộ niệm cho tôi nhé. Tôi không thích đâu...*”, thì nhiều khi bị kẹt đủ điều, kẹt lắm đó nhé chư vị. Tại sao vậy? Vì khi gặp anh đó, mình khó nói lời này: “*Anh ơi!... Đừng tới hộ niệm cho chị đó*

nhé, vì chị đó không thích anh tới đâu”. Chư vị ơi! Lời này nói ra lắm đấy!...

Tại sao lại có tình huống khó xử này vậy? Vì trong lúc sống gây mịch lòng, kình chống nhau. Vì tu hành mà còn cố chấp đồ kỵ. Vì người niệm Phật mà không chịu buông xả. Vì muốn vãng sanh mà lại chấp chặt lấy chuyện thế gian... Tự mình tạo ra đầy chướng duyên đến cuối cùng gặp đầy chướng ngại. Người tu hành phải tránh tạo phiền não nhé chư vị. Phải cẩn thận, đừng sơ ý nữa.

Trong phần nói về khai thị hôm trước, chúng ta đã bàn qua điểm này. Người chưa học qua khai thị trong Pháp Hộ-Niệm, chưa chuẩn bị trước gì cả mà tự động đứng lên khai thị rất dễ tạo phiền não cho người khác mà mình không hay. Nếu để sự phiền não này lập đi lập lại, thì đến một lúc nào đó, hễ thấy mình tự nhiên người ta phiền não. Như vậy nguyên nhân sự phiền não này do chính mình sơ ý tạo trước. Khai thị mà người bệnh phiền não thì họ mất vãng sanh. Nhân quả này không tốt.

Hãy cố gắng cư xử với nhau trong tinh thần sáu điều hòa kính. Buông chấp trước xuống, bỏ đồ kỵ đi, đừng nên gây mịch lòng nhau. Được vậy thì hộ niệm cho nhau dễ lắm, lúc mình nằm xuống cũng được nhiều người đến hộ niệm cho mình một cách vui vẻ, thuận hòa, không bị kẹt.

Câu 6(a): Những người đang bị cảm, cúm, ho, bệnh truyền nhiễm không nên đi hộ niệm.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Người đang bị cảm cúm, đang bị ho thì nên ở nhà dưỡng bệnh, không nên miễn cưỡng đi hộ niệm. Ho thì động tâm người khác, làm cho người khác khó nhiếp tâm niệm Phật. Cảm cúm là bệnh truyền nhiễm qua đường hô hấp rất dễ lây nhiễm, gây bất an không tốt. Nói chung, người đang bị bệnh truyền nhiễm không nên đi hộ niệm. Hãy ở nhà dưỡng bệnh, niệm Phật hồi hướng công đức thì thích hợp hơn, an toàn hơn.

Câu 6(b): Những người thường có chuyện xích mích với người bệnh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Thực sự trước đây có một cuộc hộ niệm mà chính người bệnh yêu cầu đừng cho người thành viên đó tới hộ niệm. Tình thực phải nói rằng rất khó nói lên lời này, mà có nói được rồi vẫn phải chịu một số phiền não. Phàm phu tình chấp sâu nặng, tự ái, giận hờn đầy rẫy. Ôi khó lắm đấy!...

Hiểu được sự khó khăn này, mong chư vị nếu có sự bất đồng gì thì nên hóa giải đi, đừng kết lại, để khi chính mình lâm chung tránh được những sự khó khăn cho mình cho người. Thực ra, dù bình thời có kình chống nhau, nhưng khi thấy mình sắp chết thì người có chút tu hành cũng khởi tâm thương xót, họ vẫn muốn tới để hộ niệm cho mình. Nhưng khổ thay vừa thấy họ tới thì mình phiền não. Chính vì sự phiền não này mà mình bị mất vãng sanh. Cho nên, sống theo sáu điều hòa kính, mình trọng người, người trọng mình, cùng nhau tôn trọng quy luật đạo tràng là niềm hoan hỷ lớn lao và được lợi lạc lắm vậy.

Vậy thì, mong chư vị cố gắng hóa giải trước đi. Chính mình phải tự hòa giải, còn đối tượng bất đồng có chịu hòa giải hay không cũng không sao. Tự mình hòa giải trước để cứu lấy mình. Nói rõ nghĩa hơn, để khi chính mình nằm xuống, người nào đến hộ niệm mình cũng hoan hỉ cả. Nhớ điều này nhé chư vị. Nói một hiểu nhiều. Phải buông xả để cứu lấy mình, nếu không thì bị vướng nặng lắm đấy.

Câu 6(c): Những người còn đang dùng ngũ vị tân: tỏi, hành, họ, kiệu, nén, ba-rô... không nên đi hộ niệm.

Đúng hay sai chư vị? – **[Đúng]**. Dùng chất ngũ tân rất trở ngại đường vắng sanh. Không biết chư vị có chịu bỏ những thứ này chưa? Có chịu bỏ dùng hành, tỏi, kiệu, ba-rô gì đó... chưa? Nếu chư vị không chịu bỏ những thứ này, khi có cuộc hộ niệm mà cấm không cho chư vị đi hộ niệm cũng kẹt, mà để chư vị tham gia cũng kẹt!... Nhưng quy tắc hộ niệm là như vậy, thì xin chư vị phải tôn trọng để tránh sự khó xử cho nhau. Xin chư vị, nếu có phát tâm thì phát tâm cho mạnh, vì huệ mạng của một người mà phải chân thực, phải quyết tận sức giúp cho người hữu duyên vượt qua ách nạn nghiệp chướng của họ để vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Trong một cuộc hộ niệm mà có nhiều người ăn hành tỏi tham gia, thì không khí ở đó bị ô nhiễm nặng nề lắm, chư Thiên-Long Hộ-Pháp nhìn thấy cũng đành lắc đầu ngao ngán mà bỏ đi thôi. Ban hộ niệm không có năng lực gì để hóa giải nạn oán thân trái chủ đâu.

Cho nên, những người còn dùng ngũ tân mà tham gia hộ niệm thường gây nhiều chướng ngại đường vắng

sanh của người bệnh. Mục đích hộ niệm là để cứu người, ta dùng ngũ tân gây trở ngại cho họ, thì đến hộ niệm làm chi mà tội nghiệp cho người, và rước lấy quả báo không tốt cho mình?!

Nay biết rõ vắn nạn này thì xin chư vị bỏ hẳn đi, nhất định không thể viện dẫn có gì mà chần chừ dè dặt nhé. Người thế gian không tin thì kệ họ, còn mình là người học Phật, phải nghe lời Phật dạy, phải y kinh giáo tu hành, không được sơ ý. Hòa Thượng Tịnh-Không dạy rằng, người chưa ăn chay trường đi hộ niệm còn đỡ gây chướng ngại hơn là người dùng chất ngũ tân. Vậy thì hôm nay xin nhắc lại quy luật cấm này để chúng ta cùng chú ý gìn giữ. Những chất ngũ tân chỉ là loại rau tanh nồng, không có gì bổ dưỡng đâu, nhưng tiêm nhiễm mùi ô uế này làm cho mồ hôi của mình cũng nồng nặc lắm, ít người dám đứng gần, ít ai dám bước vào nhà thăm mình lâu được đấy. Đây chỉ là một thứ tập khí, ngửi mùi hôi lâu thành quen mà tự mình không nhận ra đó thôi. Xin bỏ đi để hộ niệm cứu người, sau cùng cũng để cứu lấy chính mình.

Những lời nhắc nhở này nếu chư vị không chịu khắc phục thì oan uổng vô cùng! Cả một cuộc đời niệm Phật cầu vãng sanh, mà sau cùng chính mình bị vướng nạn trùng trùng, đường vãng sanh xa vời, đường đạo lạc coi chừng còn nặng nề hơn, thì tu hành hưởng được gì đây?!...

Đại Từ Bồ-Tát dạy, giúp một người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc công đức lớn bằng tinh tấn tu hành cả một đời. Mình hộ niệm giúp cho một người vãng sanh

coi như mình tạo được một công đức bằng cả cuộc đời tinh tấn niệm Phật rồi. Vậy thì hãy hy sinh chút thói quen, bỏ dùng các thứ hành tở đi để thành công một cuộc hộ niệm có giá trị cao quý vô cùng. Ấn Tổ dạy, hộ niệm cho một người vãng sanh công đức vô lượng, đem công đức đó hồi hướng về Tây-Phương Cực-Lạc cầu vãng sanh, thì đạo nghiệp của mình nhất định thành.

Mong chư vị hiểu được đạo lý này, nhất định chúng ta phải nghiêm chỉnh giữ đúng quy luật hộ niệm, không thể sơ suất. Chư vị đồng ý không?

Câu 6(d): Những người không nghiêm chỉnh tuân theo quy luật hộ niệm thì không nên tham gia cuộc hộ niệm.

Đúng hay sai? – [**Đúng**]. Có nhiều người không nghiêm chỉnh tuân giữ quy luật hộ niệm lắm đấy. Ví dụ, thành viên tự động xen vào khai thị, tự động đến khuyên gia đình người bệnh, phát biểu sai lầm, hiểu kỳ thô tháo, lười học tập hộ niệm, thường phán xét lỗi người, v.v... Xin thưa với chư vị, hộ niệm rất cần cái tâm chân thực chí thành, chứ không phải căn cứ vào lời nói bên ngoài đâu. Nhiều khi một vị trưởng hoặc phó ban hộ niệm nói toàn lời mọc mạc, chớ vội đánh giá họ yếu vì thực sự tâm họ tốt, lòng họ thành thực, họ hộ niệm rất tốt. Nhiều người nói năng văn vẻ, suôn sẻ lắm, nhưng tâm không thành, thì hộ niệm nhiều mà thành tựu thì không có đấy.

Hãy lấy cái “**TÂM**” mà luận mới đúng, đừng nhìn vào cái “**SỰ**” mà chê bai thì oan uổng lắm. Có những người hộ niệm nhưng khai thị chưa quen, họ có thể đọc lời khai thị của Hòa Thượng Tịnh-Không, nhờ tâm chân

thành mà được cảm ứng, cứu được người vãng sanh. Khai thị hộ niệm không phải chỉ có lời nói văn vẻ, giảng giải suôn sẻ, nào là lý đạo này lý đạo nọ, thích phô diễn những luận lý cao siêu mà tốt đâu.

Hiểu được điều này, mong chư vị, đi hộ niệm nếu thấy người khai thị có chút ít khiếm khuyết gì, hãy lấy đó làm bài học cho chính mình, chứ công kích nhau thì không tốt đâu. Thực sự khi chính mình chủ trì một cuộc hộ niệm cũng khó tránh khỏi sơ suất. Lý luận thì dễ, nhưng thực tế có những trường hợp khó khăn vô cùng đấy. Chính Diệu Âm này nói về hộ niệm thì thao thao, nhưng vào thực hành hộ niệm thì vẫn có nhiều lúc bị lúng túng, nhiều khi đối diện với những trường hợp khó khăn, không biết xử sự sao cho thông.

Mong chư vị hiểu thấu những sự khó khăn của người nhận trọng trách hộ niệm. Hãy lấy lòng thành để giúp đỡ nhau, khuyến tấn nhau, nâng đỡ nhau thì chúng ta sẽ có nhiều cơ duyên tiền người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Công đức vô lượng vô biên.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 250)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A Di Đà Phật.



Hôm nay chúng ta bắt đầu qua chương thứ sáu, Xin chư vị mở ra trang 100:

Hướng Dẫn – Khai Thị.

Xin chú ý: **Hướng Dẫn**, có một cái gạch ngang (–), rồi **Khai Thị**. Ký hiệu này có nghĩa là hướng dẫn người bệnh như thế nào? Khai thị cho người bệnh như thế nào? Hay nói rõ hơn: Khai-Thị là hướng dẫn, Hướng-Dẫn là khai thị. Đây là một vấn đề rất quan trọng trong Pháp Hộ-Niệm. Xin chư vị chú tâm nghiên cứu kỹ. Tất cả tâm điểm của cuốn sách này dồn vào những chương cuối cùng này đây.

Khai thị hay hướng dẫn người bệnh vô cùng quan trọng. Có người cho rằng, hộ niệm chỉ cần tới niệm Phật với người bệnh là đủ rồi. Nghĩ như vậy đúng hay sai? Diệu Âm xin trả lời – Đúng nếu thực sự người đó đã nhứt tâm niệm Phật, đã buông xả vạn duyên, không còn vướng mắc gì cả. Nếu một người thực sự đã định tâm được rồi, chỉ còn một lòng một dạ niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc... thì khỏi cần gì phải khai thị hướng dẫn nữa. Xin hỏi, ở đây có vị nào niệm Phật thực sự chứng đắc cảnh giới “*Nhất Tâm Bất Loạn*” chưa? Nếu được vậy thì xin chúc mừng, không cần bàn tới việc này nữa. Nói cách khác, người nào đã đạt được Niệm-

Phật Tam-Muội thì không cần hộ niệm. Đạt được Tam-Muội là tâm đã định. Nghĩa là: không buồn phiền, không sân giận, không lo nghĩ, không vương vạ, không nhớ con, không bận bịu việc làm, niệm Phật đã thành mãn, niệm Phật đến gió thổi không qua, mưa rơi không lọt để cầu vãng sanh... thì không cần gì hộ niệm nữa, dù có đến hộ niệm cũng không cần khai thị... Vì khai thị hướng dẫn cũng chỉ để nhắc cho người bệnh thực sự làm được những điều này mà thôi.

Vậy thì, người nào đã thực sự thực hành đến cảnh giới này thì hãy đứng vãng sanh, đứng một chân thôi, hoặc giả chống hai tay xuống đất đưa hai chân lên trời mà vãng sanh. Đã chứng đắc thì có thể biểu diễn vãng sanh theo cách nào mình thích, chứ cần gì phải nhờ hộ niệm, cần gì phải khai thị rườm rà nữa.

Nhưng đáng tiếc thay ta là phàm phu đầy, đừng quá vọng tưởng mà sơ ý tự lừa gạt mình nhé. Khi lâm chung hàng phàm phu này có hàng trăm mối rối, hàng ngàn mối lo, hàng vạn mối vương, khổ nạn đến nỗi mê man bất tỉnh, coi chừng cất lời niệm một câu Phật hiệu không nổi, đừng đứng đây nói cao nói thượng. Phàm phu hạ căn mà thượng mạn, tự rước lấy ách nạn, vấn đề này đã xảy ra khắp nơi đây. Xin hãy cẩn thận.

Chính vì thế, Pháp Hộ-Niệm trở thành đại cứu tinh cho chúng sanh trong thời mạt pháp này. Sở dĩ người hộ niệm chịu khổ cực tìm cách khai thị, hướng dẫn, gỡ rối cho người bệnh, nói rõ hơn là chính chúng ta đây, toàn là phàm phu tục tử, không ai dám tự cho mình là cao thượng cả. Phiền não, sầu bi, buồn khổ đủ thứ đang trôi

quyện cái tâm mê muội này, nó quyện chặt cho đến khi nằm xuống cũng không tha. Thật sự vướng mắc trùng trùng muốn bỏ mà bỏ không được. Nếu nghĩ đơn giản rằng mình có thể diệt đoạn phiền não dễ dàng trong một vài năm, thì coi chừng phạm phải cái nạn “*hữu chí bất tài*”, “*lực bất tòng tâm*”, đưa đến tình trạng tâm trí bất bình thường, thần kinh phân liệt. Hiện tượng này nhiều lắm đấy!

Chính vì thế, xin thưa với chư vị, sự hướng dẫn nhắc nhở lẫn nhau rất quan trọng, rất cần thiết. Hàng phàm phu tội chướng sâu nặng thì hãy khôn khéo chuẩn bị cho ngày xả bỏ báo thân được an toàn vãng sanh mới tốt. Một là cố gắng tinh tấn niệm Phật. Hai là, phải buông tình chấp ra. Ba là phải hiểu thấu hành đúng Pháp Hộ-Niệm, phải nghe lời người hộ niệm nhắc nhở để kịp thời phát hiện sơ suất của mình mà khắc phục.

Xin chư vị xem phần giới thiệu: “*Con người khi lâm chung bị bệnh khổ hành hạ, bị oán thân trái chủ hãm hại...*”. Đây là sự thật chư vị ơi! Vì chưa từng trải nghiệm chướng nạn này nên ít người biết lo tránh, cứ thỏa thích nói lý cao diệu trên mây xanh. Không ngờ, khi đối diện với sự thật rồi thì ôi thôi!... Rụng rời!...

Biết vậy rồi thì tự mình phải chuẩn bị cứu lấy mình. Phải vùng lên nhé chư vị, đừng buông xuôi, đừng vọng tưởng, đừng đánh mất tâm khiêm hạ. Tất cả những sự cao kỳ chỉ rước nạn vào thân, không tốt đâu. Mong chư vị phải nuôi dưỡng cái tâm lực của mình mạnh mẽ lên, vươn lên, vươn lên. Trong Pháp Hộ-Niệm, việc khai thị hướng dẫn là giúp cho chư vị vươn lên, nhắc nhở

nhau vươn lên. Ngay từ bây giờ tự mình phải vươn lên cho được, đừng yếu lòng, đừng chao đảo mà tạo duyên cho nghiệp chướng vươn lên, nó sẽ kéo mình lại. Nghiệp chướng kéo lại thì mình phải chết. Chết thì phải chịu đọa lạc.

Bệnh khổ quá nguy hiểm, nhưng nạn oán thân trái chủ hãm hại cũng không nhẹ đâu. Oán thân trái chủ hãm hại mình như thế nào? Có ai biết không? Người tu hành như chúng mình đây, chỉ cần khởi lên một niềm tự mãn, một chút thương mạn cho rằng “*Ta tu hành ngon lành rồi...*”, thì coi chừng ngay lập tức bị oán thân trái chủ ám động hãm hại mà không hay đấy. Anh muốn chúng đắc, ta cho chúng đắc. Anh muốn nghe âm thanh, ta cho âm thanh. Anh cầu “*Nhất Tâm Bất Loạn*”, ta cho anh “*Nhất Tâm Bất Loạn*”. Anh cầu niệm Phật thành phiền, ta cho anh niệm Phật thành phiền... Người tu hành mà thiếu tâm khiêm hạ chỉ hưởng toàn những cảnh hư huyền mà thôi. Thật sự ách nạn đang chờ trước mặt mà không ai ngờ tới. Những sự vướng bầy này xảy ra nhan nhản khắp nơi. Vậy thì phải chí thành chí kính tu hành là tốt nhất, không được vọng cầu thô tháo nữa nhé.

Khai thị là nhắc nhở. Hướng dẫn là nhắc nhở. Thì bây giờ đây mình cũng xin nhắc nhở cho nhau rằng, phải cẩn thận đừng nên lỗ mãng. Nếu xác định mình là phạm phu tục tử thì phải giữ trọn hạnh chí thành chí kính sẽ được chư Thiên-Long Hộ-Pháp ẩn thân bảo vệ mới được an toàn. Chư vị oán thân trái chủ không đủ sức băng ngang qua thần lực bảo vệ của chư Thiên-Long Hộ-Pháp để hãm hại người tu hành chân chánh đâu.

Hôm nay từng điểm, từng điểm đã được nhắc nhở nhau, xin chư vị nên thấy đây là những điều tối quan trọng. Một người nào đó, mới tu tập được vài ba năm thì vội vã tuyên bố là đã “*Nhất Tâm Bất Loạn*” rồi, được Phật thọ ký ngày giờ vãng sanh rồi, làm cho nhiều người lầm lẫn. Đến ngày giờ hẹn vãng sanh không vãng sanh gì cả. Cuộc tiền đưa vãng sanh được tổ chức rầm rộ biến thành cuộc đại ồn náo, đại hỗn loạn, để lại phiền não trùng trùng. Tại sao vậy? Tại vì thiếu cẩn thận. Tại vì không chịu khiêm cung. Tại vì không có tâm thành kính. Tại vì không chịu nghe kỹ lời khai thị của chư Tổ Sư. Phật và chư Tổ đều dạy rằng, dẫu tu tập có giỏi đến đâu cũng phải tự thấy mình còn phàm phu, nghiệp nặng, trí mê, không được khoe khoang. Phàm phu phải lấy lòng chí thành chí kính mới được an toàn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Người tu hành mà sơ ý khởi lên một ý niệm thượng mạn thì ngay lập tức bị oán thân trái chủ nhập thân báo hại, trả thù, đòi nợ. Ấn Tổ dạy, một người tu hành mà tự nghĩ mình đã chứng đắc thì ngay lập tức bị thoái chuyển, bị rút đài, bị vướng nạn. Lời chư Tổ đúng như lời Phật dạy, không sai khác mà ít người để ý tới. Ngài Ngộ-Đạt Thiền Sư 10 đời là đại Cao Tăng, sau làm đến Quốc Sư, vậy mà chỉ cần khởi một tâm tự mãn, ngay lập tức bị oán thân trái chủ nhập thân hãm hại cơ hồ tán mạng. Xin chư vị nhớ cho kỹ những truyện tích này để tự răn nhắc chính mình.

Thành ra xin thành tâm khuyên nhau rằng, chúng ta đang tu hành đây là dưới dạng phàm phu nghiệp nặng, chướng sâu, rất cần Phật lực gia trì, rất cần chư hộ pháp

bảo vệ, rất cần chư Bồ-Tát gia trì, thì mình mới được an toàn vậy.

Riêng người đi hộ niệm mà tự xưng mình có năng lực này năng lực nọ, thì coi chừng ngay lập tức bị oán thân trái chủ âm thầm hãm hại đấy nhé. Vì sao vậy? Chư Tổ dạy không được thương mạn, vậy mà anh lại dám thương mạn à?

Chúng ta phải lấy cái lòng thành kính mà tu hành, thì tự nhiên trong cái dạng phàm phu tội chướng sâu nặng này được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ. Nên nhớ cho, oán thân trái chủ muốn hãm hại được người tu hành thì họ phải dùng đến những đòn thế vô cùng tinh vi. Trả thù một người không tu hành thì đơn giản, vì người đó đã nằm sẵn trong bàn tay của họ rồi thì đâu cần gì phải chuẩn bị trước. Nhưng đối với một người có tu hành, họ phải dùng các chiêu thức rất tinh vi mới được. À anh muốn chúng đắc phải không, ta cho anh chúng đắc. Để chi vậy? Để tâm thương mạn của anh cao hơn nữa. Thương mạn thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp bỏ đi hết, họ mới thoải mái hành động. Vấn đề đơn giản vậy thôi mà nhiều người không biết. Ách nạn này xảy ra khắp nơi, nhiều lắm đấy.

Phòng bệnh tốt hơn chữa bệnh. Phòng nạn hay hơn giải nạn. Đừng để gặp nạn rồi mà chạy tìm người hóa giải nhé. Chúng ta nên thành tâm khuyên giải cho nhau, hãy mau mau bỏ tánh hiếu kỳ, bỏ tâm thương mạn đi để tránh trước ách nạn là tốt nhất phải không chư vị?

Xin đọc tiếp: “*Quyển luyện người thân, tham tiếc gia tài, con cháu khóc lóc...*”, đây là chuyện thương tình

của thế gian, nó bao mình lại, nó chặn đường giải thoát. Người niệm Phật nếu có tâm thành, chí thành chí kính, thì được chư Thiên-Long Hộ-Pháp ẩn thân bảo vệ. Nhưng khi xả bỏ báo thân mà quyến luyến con cháu không nở rời, thì cả đời niệm Phật sau cùng cũng đành chịu thua. Đừng nghĩ rằng đây là chuyện nhỏ, mà là một chướng nạn khá lớn, rất gần gũi, thường phá tan mộng ước vãng sanh thành đạo của mình đấy. Xin nhắc lại, gia tài, sự sản không buông, con cháu khóc than, người thân cản trở... là ách nạn rất gần. Thường thường người thân trong nhà phá mất cơ duyên vãng sanh nhiều lắm đấy. Xin chú ý, chớ xem thường.

Nói ra những điều này để cùng biết mà tìm cách giải quyết. Chắc chắn có cách giải quyết. Hàng phàm phu có vạn sự vướng mắc, lôi chúng ta vào cảnh khổ lụy. Thực sự ách nạn này rất gần gũi với chúng ta. Ấy thế, xin thưa với chư vị, người tin tưởng vào Pháp Hộ-Niệm, nhờ người hộ niệm hóa giải mà có thể thoát khỏi đấy. Tuyệt vời lắm đấy. Một ví dụ cụ thể mới xảy ra gần đây, Cụ Hoàng Văn Nguyên chết vì bị tai nạn giao thông. Thật sự đây là đại nạn quá nặng. Ấy thế chỉ nhờ hộ niệm mà sau cùng Cụ lưu lại tướng lành tuyệt vời vô cùng.

Tại sao bị đại nạn mà sau cùng lại có sự thành tựu tuyệt vời vậy? Tất cả đều do lòng chí thành chí kính mà được. Có lòng chí thành chí kính tin vào Pháp Hộ-Niệm, thì hộ niệm mới hóa giải được. Trong khi đó, không ít người tu hành cả cuộc đời, làm rất nhiều Phật sự, nhưng không chú ý hộ niệm mà sau cùng bị chướng nạn trùng

trùng đành chịu thất bại! Hiểu thấu điều này mới thấy Pháp Hộ-Niệm tuyệt vời quá.

Người phạm phu hạ căn dù cho cả một đời tu hành, nhưng coi chừng cũng tạo nhiều sơ suất mà không hay. Vì sơ suất mà sau cùng bị nghiệp chướng hiện hành chi phối làm cho tâm hồn tán loạn, không còn sáng suốt để tự chủ lấy đường giải thoát. Nên nhớ pháp nàhcuar Phật cũng vi diệu, Anh tu pháp nào cũng được, nhưng chính yếu là anh phải thực hiện cho được pháp đó trong lúc xả bỏ báo thân mới được thành tựu. Anh nói cao nói thượng sao cũng được, nhưng chính yếu là trước lúc xả bỏ báo thân anh phải làm được những điều anh nói. Chứ còn lúc nằm xuống bị oán thân trái chủ cài bẫy, bị nghiệp chướng vùi dập, anh mê mê muội muội, thì tất cả những lời nói cao nói thượng hôm nay chỉ toàn là hý luận, nói cho vui, không che lấp được đại nạn cuối cùng đâu.

Pháp Hộ-Niệm dạy cho mình phải hiểu cho thấu ách nạn này, phải hành cho đúng pháp thoát nạn ngay từ bây giờ, chứ không phải chờ đến lúc vướng nạn rồi mới hóa giải. Nếu ngay từ bây giờ đã có chủ định rồi, thì lúc đó chỉ cần một lời nhắc nhở của người hộ niệm cũng có thể giúp cho chư vị vượt qua ách nạn dễ dàng vậy. Ví dụ cụ thể như cụ Hoàng Văn Nguyên đã gặp đại nạn, chỉ cần một lời nói mạnh của người hộ niệm, Cụ đã giữ mình tỉnh ngộ, buông vạ duyên xuống, buông cảnh tai nạn ra, nhiếp tâm niệm Phật, quyết chí vãng sanh, trong vòng một tiếng đồng hồ sau thân tướng đều chuyển biến tốt đẹp. Sự thành tựu này là do cái nhân Cụ đã tin tưởng

Pháp Hộ-Niệm, nay có người đến hộ niệm mà được thành tựu. Tất cả đều có Nhân-Quả. Đạo lý cao siêu chính là đây vậy.

Cho nên, xin thưa với chư vị, hàng phàm phu như chúng ta phải tu một pháp nào hợp với dạng phàm phu mới có thể thành tựu. Những pháp cao đạo diệu thì hay vô cùng đây, nhưng mình có thực hiện được hay không là điều khác. Như vậy, phàm phu bắt buộc phải tuyển trạch pháp môn khế hợp với căn cơ, phải đi đúng theo đường của phàm phu. Chư đại Bồ-Tát rộng đường thành tựu, các Ngài có quyền thị hiện tu hành bất cứ pháp môn nào. Hàng phàm phu mà sơ ý đi theo con đường của đại Bồ-Tát, thì đúng là quá sơ suất. Khi đi hộ niệm rồi, chúng ta mới phát hiện ra điều này mà ngổ ngàng tỉnh ngộ.

Chính vì thế, hàng phàm phu phải cần đến hộ niệm. Nhờ người hộ niệm điều giải, hóa gỡ nhiều ách nạn, hướng dẫn người bệnh trở về thực tế để đi đúng đường, hành đúng pháp mới được vãng sanh. Khai thị hộ niệm là điều vô cùng cần thiết giúp để người ra đi có cơ duyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Xin thưa thực với chư vị, hôm nay chúng mình ngồi đây nói lên được lời này là nhờ thành quả của Pháp Hộ-Niệm đã hiển hiện khắp nơi. Hiện tượng vãng sanh đã rõ rệt, hàng ngày đều có người ra đi thân tướng tốt đẹp, diêm lành này quý báu lắm, không phải tầm thường đâu.

Cơ duyên này quý báu lắm. Tu hành không những phải đúng chánh pháp, mà còn phải đúng căn, đúng cơ,

hợp thời, hợp lý thì mới có cơ hội vượt qua sanh tử luân hồi, vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, bất thoái thành Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 251)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 100.



Hướng-Dẫn – Khai-Thị. Khai-Thị – Hướng-Dẫn.
Trong Pháp Hộ-Niệm hai từ này tương đồng với nhau. Có người thì nói *Khai-Thị*, có người thì nói *Hướng-Dẫn*. chính vì thế hai từ này là một, chứ không phải là hai và đây là điểm rất quan trọng trong cuộc hộ niệm. Những điểm chính yếu bắt đầu từ chương này vậy.

Vấn đề 1:

Danh từ khai thị trong Pháp Hộ-Niệm được hiểu như thế nào?

Câu 1(a): “Khai” là khai mở “Tri-Kiến-Phật” cho người bệnh ngộ nhập vào “Tri-Kiến-Phật”.

Đúng hay sai? – (Làm thỉnh!...). Đây là thuật ngữ Phật dạy trong kinh Pháp-Hoa. Áp dụng lý đạo này để khai thị cho người phàm phu bệnh hoạn thì không hợp. Vì thế đáp án này sai. Có lần chúng ta nghe Hòa Thượng Tịnh-Không giảng, Ngài nói lúc này mà còn khai thị gì nữa... chính là nói đến điều này đây. Đối với một người phàm phu bệnh hoạn mà còn khai mở Tri-Kiến-Phật gì nữa. Lý đạo này quá cao siêu, một người bệnh sắp chết rồi mà giảng giải lý đạo cao siêu làm chi? Chánh pháp, nhưng ứng dụng không hợp lúc cũng thành vô dụng.

“Khai” là mở; “Thị” là chỉ bày. Ví dụ, Pháp-Bảo ở trong tủ đó, mình mở cửa tủ ra gọi là “Khai”. Chỉ cho người nhìn vào để thấy Pháp-Bảo đó gọi là “Thị”. Pháp-Bảo đã có sẵn cần phải khai mở ra và hướng dẫn cho chúng sanh thấy gọi là “Khai-Thị”. Cách khai thị này không hợp với hàng phàm phu, nhất là trong cơn bệnh hoạn. Hộ niệm chỉ cần thiết đối với hàng phàm phu, vì thế khai thị trong Pháp Hộ-Niệm không nên đem những lý đạo này ra mà giảng giải cho người bệnh được, vì không những không lợi lạc gì mà còn làm cho họ thêm rối loạn. Nhiều người sơ ý, nghe kinh pháp, không tìm hiểu hết ý, cứ chấp vào lời mà bảo rằng hộ niệm không cần khai thị. Oan uổng thay! Như vậy “Khai-Thị” hộ niệm có nghĩa là gì?

Câu 1(b): Khai thị là hướng dẫn người bệnh thực hiện Tín-Nguyên-Hạnh, hóa gỡ những vướng mắc còn kẹt trong tâm của người bệnh để họ an tâm niệm Phật cầu vãng sanh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Ở đây chúng ta định nghĩa rõ ràng, khai thị là hướng dẫn, hướng dẫn tức là khai thị. Hướng dẫn thì phải khéo léo khuyến tấn người bệnh để họ tin tưởng phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh. Sự khéo léo này là cả một vấn đề rất lớn mà người hộ niệm phải học tập và kiên trì hướng dẫn từ đầu tới cuối, chứ không phải chỉ tới niệm “A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...” là được. Hộ niệm mà chỉ tới niệm Phật không nhắc nhở gì cả thì biến cuộc hộ niệm thành buổi niệm Phật trước người bệnh, niệm Phật trước người lâm chung, niệm Phật trước người chết. Đây là sự hiểu lầm quá lớn!

Khéo léo khai thị là uyển chuyển, cân nhắc trong từng lời nói, cử chỉ, ánh mắt để giúp người hóa giải những vướng chấp, thoát khỏi ách nạn đang bao vây, thoát cảnh chết để đi vãng sanh. Vãng sanh không phải là chết. Khai thị thì có lúc năn nỉ niệm Phật, có lúc vỗ tay tán thán, có lúc mạnh tiếng nghiêm cấm, v.v... Sự khéo léo khai thị này bắt người hộ niệm phải học hỏi cẩn thận, phải có kinh nghiệm, phải kiên trì nhẫn nại mới hoàn thành được. Nhiều khi muốn cho người ta niệm Phật mà người hộ niệm phải khuyên hàng chục năm người ta mới niệm được câu “A-Di-Đà Phật” chứ không phải dễ. Người thiếu căn lành dù khuyên mãi cũng khó cho họ tin. Người có thiện căn đầy đủ, chỉ nhắc qua một lần thì liền niệm Phật liền. Người đã niệm

Phật rồi thì đủ chưa? Chưa đủ đâu vì vẫn còn đầy vương chấp, nhiều sơ suất, nào là thương con nhớ cháu, tham tiền tiếc của, ghét người này, giận người nọ, sợ bệnh, sợ chết, sợ mất ngủ, v.v... Ôi rất nhiều vương chấp, nên phải tiếp tục khai thị, phải khéo léo hóa gỡ, chứ không phải đơn giản đâu.

Chúng ta hàng ngày có niệm Phật, nhưng coi chừng tâm thượng mạn không bỏ, tự cho mình chứng đắc này nọ thì bị rớt đài. Đồng tu nhắc nhở mình tự ái, không nghe, thì thất bại đấy. Xin chư vị chú ý tự xét lấy để kịp thời hóa giải. Tự ái, thượng mạn là một đại chướng ngại, ách nạn trùng trùng đang chờ chờ nên khinh thường. Phải quyết tâm bỏ đi mới có cơ hội được vãng sanh vậy.

Xin thưa với chư vị, phạm phu hạ căn có hàng trăm hàng ngàn thứ vương mắc. Pháp Hộ-Niệm cụ thể thiết thực hướng dẫn hóa giải giúp cho người tội chướng sâu nặng được thoát nạn, vậy mà nhiều người không ý thức được đây thực sự là một pháp đại tu, một pháp tu hành rất ráo, một pháp đại cứu tinh giúp vô lượng người vãng sanh mà không hay. Người sơ học trí mê mà cứ học đòi lý cao luận điệu, đến sau cùng khi nằm xuống gặp nhiều chướng nạn, dù có giác ngộ cũng đã quá muộn màng!

Chính vọng tưởng là thứ cạm bẫy ngọt ngào âm thầm chờ mọi người nếm thử đấy. Mong chư vị hiểu cho thấu, đừng tham cái miếng mồi ngon đặt trong cạm bẫy nhé. Hãy khiêm cung từ ái, tự nhận mình còn quá yếu mà cẩn thận nghiêm cứu Pháp Hộ-Niệm, nghe lời khuyên giải của người hộ niệm đề tu sửa thì đường vãng sanh vững vàng hơn. Nếu sơ ý coi thường Pháp Hộ-

Niệm, thì sau cùng dễ kẹt lắm đấy. Đến lúc quá trễ rồi, dù có ngộ ra Pháp Hộ-Niệm nhiệm màu, thì ban hộ niệm tới cũng đành chịu thua, không hóa gỡ kịp nữa đâu.

Cảnh giới tương lai do tự mỗi người quyết định lấy. Tín-Nguyên-Hạnh phải tự mỗi người thực hiện đầy đủ mới được vãng sanh. Xin thưa với chư vị, Tín-Nguyên-Hạnh của Pháp Niệm-Phật là cả một lý đạo bao trùm pháp giới, chứ không phải tầm thường đâu, vì tầm thường thì làm sao có thể cứu được một người phạm phu vãng sanh thành đạo? Thực là một pháp tu tối thắng, dù có nói mãi cũng không cạn lý.

Tín-Nguyên-Hạnh chính là “*Niệm-Lực*” của hành giả niệm Phật. Người nào có “*Niệm-Lực*” mạnh thì có Tín-Nguyên-Hạnh đầy đủ. Người có “*Niệm-Lực*” không mạnh là do Tín-Nguyên-Hạnh không đầy đủ vậy.

“*Niệm-Lực*” không mạnh có nghĩa là sao? Nghĩa là, hôm nay muốn vãng sanh, ngày mai thì muốn sống lâu lâu một chút. Ngày nay vui vẻ niệm Phật cầu vãng sanh, ngày mai thì muốn cầu chứng đắc gì đó cho ngon lành. Ngày nay tin tưởng niệm Phật, ngày mai nghe người ta bàn tán thì lung lay ý chí. Ngày nay muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc, ngày mai thì tìm cách phá nghiệp trước rồi niệm Phật sau... Người niệm Phật mà chao đảo như vậy thì “*Niệm-Lực*” quá yếu. “*Niệm-Lực*” yếu thì “*Phật-Tánh-Lực*” không ứng hiện được. “*Phật-Tánh-Lực*” chính là “*Chơn-Tâm Tự Tánh*” của mình. “*Chơn-Tâm Tự Tánh*” không ứng hiện lúc lâm chung thì A-Di-Đà Phật không tiếp dẫn được. Mong chư vị phải nhớ cho thật kỹ đạo lý này.

Cho nên, vãng sanh được hay không đều do Tín-Nguyện-Hạnh của mỗi người có đầy đủ hay không. Mong chư vị phải cố gắng tu sửa những sơ suất, hóa giải những vướng mắc còn kẹt trong tâm. Vướng mắc này xin thưa thẳng với chư vị, đừng nghĩ rằng tu vài năm thì đoạn trừ hết nhé. Nhiều người không nhận thức rõ căn cơ của mình, thường vọng tưởng mình đủ sức tự lực vãng sanh, không cần hộ niệm, đến lúc ngộ ra sự thật thì thôi chịu thua, đành chấp nhận sự phũ phàng vậy. Chúng ta vẫn thường nghe thấy nhiều người niệm Phật lâu năm mà sau cùng không được vãng sanh. Tại sao vậy? Tại vì lúc bình thường không dễ gì thấy vướng mắc đâu, đến lúc lâm chung thấy ra thì quá trễ. Nếu không chuẩn bị trước, thì lúc đó bàng hoàng, ngỡ ngàng... đành xuôi tay theo nghiệp lực thọ nạn.

Một người ra đi lưu lại tướng chẳng lành, hay còn gọi là tướng ác hiển hiện, thì bị vướng vào ba đường ác rồi. Chư vị nghĩ coi, tu tập cả một đời mà sau cùng bị vướng ba đường ác, thì hưởng được gì đây? Nhiều người định nghĩa tu hành là làm thiện, làm phước là được. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, làm phước làm thiện thì có phước, nhưng ngu muội thì sau khi chết sanh vào loài súc sanh để hưởng phước. Nhân nào quả nấy. Rõ ràng tu hành sơ ý bị quá nhiều vướng mắc mà không hay. Đáng tiếc quá!...

Vấn đề nhân-quả tế vi, quá phức tạp nên vượt qua sáu đường luân hồi không phải đơn giản. Ấy thế mà nhiều người cứ nghĩ ngợi lung tung, vọng tưởng quá lớn, thích lý cao luận diệu mà khinh thường Pháp Hộ-

Niệm... để đến khi nằm xuống rồi thì pháp cao đạo điều tan thành mây khói, trả lại cho chính mình những vương mắc gần gũi nhất mà hóa giải không được.

Muốn ứng dụng được pháp cao đạo điều thì thể chất này không được yếu đuối, tinh thần này không được suy sụp, tâm lực này không được thoái chuyển. Nhưng hàng phàm phu thực tế thì sao? Tinh thần và thể chất lúc đó bị suy sụp, chur căn hoàn toàn tán hoại, thì làm sao có thể ứng dụng được pháp cao đạo điều đây! Ôi thôi mộng ý cao kỳ chỉ còn là ảo giác, một đời tu hành đành luống qua trong sự oan uổng! Pháp Hộ-Niệm là đại pháp cứu tinh cho hàng phàm phu đây, xin hãy nghiên cứu cẩn thận để hiểu cho thấu, hành cho đúng mà kịp thời cứu lấy huệ mạng của mình vậy.

Câu 1(c): Giảng giải những điểm chính yếu trong ba bộ kinh của Pháp Môn Tịnh-Độ cho người bệnh nằm văng.

Đúng hay sai? – (Sai). Lúc đó mà giảng giải những điểm chính yếu trong 3 bộ kinh thì làm cho người bệnh đã rồi càng thêm rồi nữa. Khai thị là gỡ rối, chứ không được tạo thêm rối. Giảng nói lý đạo nhiều thường làm rối tâm người bệnh. Hôm trước chúng ta có nói qua, khai thị cho người bệnh không phải là đem cái kiến giải của mình ra mà phô diễn với bệnh nhân. Khai thị trước người bệnh cần phải biết cái nguyên tắc của Pháp Hộ-Niệm là hóa giải vương mắc, điều giải oán nạn, giải tỏa căng thẳng, khuyến tấn họ quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, chứ không phải giảng giải đạo lý cao siêu cho họ khai tâm ngộ tánh.

Khuyến tấn người bệnh tin lời Phật dạy là đúng, nhưng chính yếu không phải giảng giải những lý đạo này để người bệnh khai ngộ tâm trí. Lúc còn khỏe mạnh tinh táo mà không khai ngộ được thì đang đối diện với bệnh hoạn làm sao có thể khai ngộ. Vậy người hộ niệm phải khai thị những gì đây? Một người sợ ma thì phải giải tỏa nỗi sợ này, hãy thấy rằng họ là người bị nạn chứ không phải là ma, mình hãy quyết niệm Phật vãng sanh để về cứu độ họ chứ đừng sợ họ. Một người sợ bệnh thì khuyên họ hãy cảm ơn căn bệnh đi vì nó giúp mình sớm vượt qua cái thân nghiệp để sớm trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Nói chung giải tỏa mọi vướng mắc, thúc đẩy tâm nguyện vãng sanh vững vàng là pháp khai thị hộ niệm vậy.

Câu 1(d): Giảng giải những lý đạo cao siêu trong Phật pháp cho người bệnh giác ngộ mới gọi là khai thị.

Đúng hay sai? – (Sai). Như đã nói bên trên, càng giảng đạo lý cao siêu càng rồi rắm. Đáp án này bỏ tức thêm cho câu khai mở Tri-Kiến-Phật cho người bệnh. Người phàm phu lại bị bệnh hoạn không có khai mở gì được đâu.

Khai thị hãy cố gắng hướng dẫn người bệnh thực hiện cho được Tín-Nguyện-Hạnh. Anh không tin thì tôi khuyên anh tin. Tin rồi thì anh phải tha thiết cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tha thiết đi nhé, đừng sợ chết nhé và ngày đêm niệm cho được câu A-Di-Đà Phật. Chính anh phải trì giữ chứ không phải tôi trì giữ. Chính bạn phải trì giữ chứ không phải ai khác. Chính người bệnh phải trì giữ chứ không phải người hộ niệm.

Niệm Phật phải thành tâm chí kính, chứ không phải niệm ào ào, không phải niệm vài ba câu cho là đủ...

Trước đây có một người tới nhờ hộ niệm, và tự nói rằng mình hàng ngày niệm Phật nhiều lắm. Diệu Âm tặng một máy bấm số để niệm Phật, và dặn Bác cố gắng khởi đầu một ngày niệm 5.000 câu “A-Di-Đà Phật” nhé. Thì Bác đó trở mặt la lên:

- *Ồi Trời ơi!... Niệm chi dữ vậy? Niệm nhiều như vậy tôi chết mất làm sao?!...*

- *A-Di-Đà Phật!... Diệu Âm than dài!...*

Chư vị thấy không? Một người tới chùa tu hành cả cuộc đời mà không biết tu sao cho đúng, hoàn toàn không thấy sơ suất của mình.

Mong chư vị nhớ cho, chính người bệnh phải quyết tâm niệm Phật, thành khẩn niệm Phật cầu vãng sanh. Nương theo sức niệm của người bệnh, người hộ niệm mới đến giúp đỡ, nhắc nhở, hướng dẫn tu cho chánh, đi cho thẳng và tự người bệnh phải làm cho được điều này khi xả bỏ báo thân mới được vãng sanh. Chứ đâu phải niệm mỗi ngày 30 câu cho là đủ, rồi nhờ người hộ niệm đến khai thị thì mình được vãng sanh.

Mong chư vị chú ý để chúng ta đi cho vững đường nên sơ suất nữa.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 252)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin mở trang 101, chúng ta nói về:

Tổng quát về sự khai thị trong Pháp Hộ-Niệm.

Câu 2(a): Hướng dẫn khuyến tấn người bệnh niệm Phật cầu vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đây là tổng quát trong tổng quát. “*Hướng Dẫn - Khuyến Tấn*”. “*Khuyến Tấn*” là điểm quan trọng, lúc nào cũng cần phải nhớ đến hai chữ này. “*Hướng Dẫn*” tức là khai thị. Khai thị này không phải là giảng đạo cho người bệnh hiểu thấu lý đạo, mà chính yếu là hướng dẫn, khuyến tấn, làm cho người bệnh lên tinh thần, khởi phát tín tâm, có niềm hy vọng tràn trề là trong dịp này được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Cứ nhắm thẳng vào mục đích này mà

khai triển tức là khai thị trong Pháp Hộ-Niệm, chứ không phải chủ tâm nói đến đạo lý gì cao siêu cả.

Một người bệnh đang sợ điều gì, mình tìm mọi cách giải tỏa đi giúp cho người bệnh vững tâm không còn sợ sệt nữa là khai thị. Ví dụ như một người đang bị oán nạn về oán thân trái chủ nặng nề làm cho họ rất lo sợ. Thường thường đến lúc sắp mãn báo thân hầu hết ai cũng dễ bị tình trạng này. Người hộ niệm cố gắng vực cho được tinh thần người đó dậy, giúp tâm lực họ mạnh lên tức là khai thị. Ví dụ hãy nói:

- *Bác Tám ơi!... Điều này hoàn toàn không có gì đáng ngại...*

Chứ không được nói:

- *Bác Tám ơi!... Đây là nạn oán thân trái chủ báo hại, ghê sợ lắm đấy...*

Dù rằng mình biết rõ ràng đó là điều trở ngại thật sự không nhỏ. Người hộ niệm luôn luôn phải có giọng nói lạc quan, ví dụ:

- *Bác Chín ơi!... Không có gì phải lo sợ nhé bác, duyên nợ với chúng sanh là chuyện rất bình thường, sẽ được hóa giải thôi. Hơn nữa, vì Bác đang bệnh yếu, mệt mỏi... nên thường mộng mị thấy chuyện hão huyền hoàn toàn là điều bình thường. Bác yên chí niệm Phật. Có chúng con đang hộ niệm giúp đỡ đây...*

Xin nói lời tích cực, đừng nên khai ra nào là oán thân này, ma quỷ nọ... không tốt cho người bệnh đâu.

Xin nêu ra một trường hợp rất cụ thể đã xảy làm ví dụ. Vào năm 2004, có một vị kia bị nạn oán thân trái chủ rất nặng, nạn nhân quá sợ hãi đến nỗi đã 2 lần tự tử, nhưng may mắn không chết. Vị này dự định tự tử tiếp. Tình cảnh thật là đáng thương!... Ngay trong thời gian này Diệu Âm có dịp đến thăm nơi đó, bạn bè dẫn vị này tới xin nhờ giúp đỡ. Diệu Âm chỉ dùng phương pháp điều giải căn bản của Pháp Hộ-Niệm, khuyến tấn vị đó hãy tin tưởng làm đi. Vị đó cùng gia đình vững vàng làm theo, vốn vẹn 3 ngày đã được hóa giải.

Thật sự phương pháp điều giải của Pháp Hộ-Niệm vi diệu tuyệt vời, hiệu quả rõ rệt trước mắt. Pháp Hộ-Niệm không dùng bùa, dùng phép gì cả, chỉ có xây dựng niềm tin vững mạnh, vực tinh thần người ta lên. Đây là điểm vô cùng quan trọng trong Pháp Hộ-Niệm.

Đừng bao giờ nghĩ rằng chết là hết nhé chư vị. Tự tử chết thì chắc chắn tự mình nhận lấy ách nạn nặng nề hơn, kệt vô cùng đầy, chứ không phải hết đâu. Khai thị phải nâng đỡ tinh thần người ta lên. Niệm Phật mà niềm tin yếu đuối, không có Tín-Nguyện-Hạnh, niệm Phật mà vọng tưởng thượng mạn thì nhất định không được sự gia trì. Tín tâm vững mạnh niệm một câu A-Di-Đà Phật, thì trong kinh nói, có 25 vị Bồ-Tát gia trì, không có một chúng sanh nào dám vượt quyền 25 vị Bồ-Tát để nhiều loạn mình đâu. Người chí thành niệm Phật, dẫn ngũ một mình, cũng có trùng trùng chư Long-Thần Hộ-Pháp ẩn thân bảo vệ. Hãy nói đạo lý này cho người bệnh nghe giúp tinh thần của họ mạnh mẽ lên. Vực được tâm lực người bệnh mạnh lên thì ách nạn rất dễ được hóa giải.

Cách đây hơn mười mấy năm, có một cô kia đến gặp Diệu Âm xin giúp đỡ, lúc sắc mặt tái xanh không còn thần sắc. Diệu Âm hỏi nguyên do, thì Cô nói:

- Có ông “Thầy” nói tôi bị 3 cái vong theo nhập.
- Cô có thấy cái vong đó không?
- Không thấy gì hết.
- Thế thì tại sao Cô tin có 3 người nhập?

Thưa với chư vị, Diệu Âm nói rất vững, giọng nói mạnh mẽ để vực tinh thần Cô ta dậy.

- Cô không được đừng đâu nghe đó nữa nhé. Đây hoàn toàn là sự bịa đặt. Vừa nghe nói thôi mà Cô sợ đến bỏ ăn bỏ uống, làm cho tinh thần bị xuống dốc tệ hại như vậy. Cô bị người ta lừa gạt rồi. Tỉnh ngộ đi, đừng mắc mưu mà đời mình bị hại. Tôi bảo đảm với Cô là không có gì hết.

Hóa giải là đầu tiên tìm cách vực tinh thần của người ta lên. Cô đó nghe xong, tin tưởng, tỉnh ngộ ra, chỉ cần khoảng 30 phút sau thì thần sắc tươi sáng lại. Rõ ràng tâm lực mạnh có thể vượt qua nghiệp lực.

Nên nhớ **Nghiệp-Lực** mạnh bất khả tư nghì. **Tâm-Lực** mạnh cũng bất khả tư nghì. **Phật-Lực** gia trì cũng mạnh bất khả tư nghì. Nếu cái **Tâm-Lực** này bùng lên tin tưởng mạnh mẽ, nương vào **Phật-Lực** gia trì thì liền vượt qua nghiệp chướng, giải tỏa mọi ách nạn. “*Tín tâm vững vàng thì những sự huyền hóa, sợ hãi tự nhiên tan biến. Quy tắc này rất quan trọng khi khai thị cho người bệnh.*”

Câu 2(b): Điều giải oán thân trái chủ, hóa gỡ những vướng mắc của người bệnh giúp họ niệm được câu Phật hiệu để vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Chắc chắn đúng rồi. Trong vấn đề điều giải oán thân trái chủ, trước nhất cần phải nâng đỡ tinh thần người bệnh lên, sau đó khuyến tấn họ kiệt thành sám hối những điều sai trái lỗi lầm. Người bệnh phải có sự thành tâm sám hối thì mới có thể điều giải được. Còn người bệnh nào bướng bỉnh không nhận chịu sai lầm, thì cuộc điều giải sẽ thất bại. Cho nên, khai thị trong Pháp Hộ-Niệm không cần lời nói văn vẻ, không cần nói đạo lý cao siêu, mà nói thẳng vào tình trạng của từng người bệnh, cảnh cáo người bệnh phải tự nhận ra mình có điều sai trái để được hóa giải.

Biết được pháp hóa giải này rồi, thì giờ đây xin chư vị hãy tự mình nhận trước rằng mình có sai lầm đi, ngày ngày lo thành tâm sám hối nhé. Chúng ta ở đây thường đọc lời này:

- Nguyện đem công đức này hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nã loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối, nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực-Lạc.

Đây là lời sám hối của chúng ta đấy. Thành tâm làm trước đi, lo trước đi, đừng chờ cho đến khi sắp queo râu, nghiệp báo ứng ra rồi mới lo, không kịp đâu.

Có lòng chí thành mới được gia trì. Khai thị, hóa gỡ những vướng mắc của người bệnh rất cần lòng chí thành của người bệnh, của gia đình và cả người hộ niệm. Nhờ lòng chân thành mà được Phật lực gia trì, được Hộ-Pháp che chở mới thoát nạn. Xin đừng phô diễn những đạo lý cao siêu vì không thích hợp với hàng phàm phu đang trong tình trạng hận thù chồng chất. ví dụ một người đêm đêm thường thấy ác mộng, sợ hãi vô cùng, thì muốn hóa giải cho họ, người hộ niệm nên nói:

- *Bác Sáu ơi!... Mộng寐 là chuyện bình thường, không có gì phải lo ngại. Như con đang khỏe đây mà vẫn thường thấy ác mộng như thường, hướng chi là Bác đang yếu nặng...*

Giả như mình không có ác mộng gì cả, cũng nhận là có ác mộng. Nói sai sự thực một chút mà cứu được người bệnh thì cũng mạnh dạn nói đi. Đây không phải là vọng ngữ, mà gọi là thiện xảo phương tiện. Trong “*Tứ Nhiếp Pháp*” Phật gọi đây là “*Đồng Sự*”. Nói rõ hơn, hãy đóng vai đồng cảnh ngộ để cứu người. Dùng một chút thiện xảo để người bệnh cảm thấy có người đồng hành, giúp tinh thần của họ vững lên, giải tỏa căng thẳng. Nếu vô ý nhắc đến những từ “*Oán thân trái chủ*” hoặc “*Ma Quái*” gì đó, dầu cho có thực đi nữa, cũng là điều cấm kỵ đáng trách trong pháp khai thị hộ niệm.

Cho nên khai thị trong Pháp Hộ-Niệm cần phải học tập cẩn thận. Người chưa học tập qua, không được quyền tự ý làm việc này là vì vấn đề này vậy.

Câu 2(c): Hướng dẫn gia đình biết cách hộ niệm và chăm sóc người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Có nhiều người nghe Hòa Thượng Tinh-Không nói rằng một người sắp chết cần phải cách ly người thân trong gia đình. Thế là, đi hộ niệm hễ thấy người bệnh sắp chết thì bắt mọi người trong gia đình phải cách ly. Ôi!... Ứng dụng một cách quá máy móc mà sai lầm rồi! Ngài dạy rằng, đối với một người quá luyến ái con cháu, không dỡ rời. Hay nói thẳng ra, đây là những người vụng dại đường tu, không biết niệm Phật, không hiểu Pháp Hộ-Niệm, luyến ái quá nặng thì đành phải cách ly để tránh sự quyến luyến khi xả bỏ báo thân. Thành thực mà nói, người nào bị vướng nạn này mà không chịu bỏ sớm, rất khó được vãng sanh.

Vấn đề gia đình vô cùng hệ trọng. Cản ngăn mất đường vãng sanh phần lớn là gia đình, mà giúp cho người thân được vãng sanh phần lớn cũng là gia đình. Thành ra, khai thị hộ niệm không phải chỉ là hướng dẫn người bệnh, mà còn hướng dẫn cho cả gia đình người bệnh biết cách hộ niệm, biết cách chăm sóc nữa.

Trước mặt người bệnh mà con cái âu sầu, rơi lệ thì trở ngại rất lớn việc vãng sanh. Hỡi những người làm con cái, thân bằng quyến thuộc với nhau, muốn cứu giúp cha mẹ, người thương yêu trả tròn chữ hiếu nghĩa, thì phải nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm liền đi. Đừng rơi lệ, đừng buồn thảm, đừng sầu bi trước mặt người ra đi mà làm cho họ bị đọa lạc. Những cách yêu thương này làm cho người chết thay vì đọa nhẹ thành đọa nặng, thay vì đọa một tầng giờ đây phải bị đọa 3-4 tầng. Tội nghiệp lắm! Phải hiểu pháp Phật mới cứu được nhau, chứ lấy tình cảm thế gian ra thì làm khổ nhau đấy chứ ối ời!...

Chăm sóc người bệnh rất cần thiết. Người bệnh nằm một chỗ, mỗi mết, đau nhức, rất cần sự giúp đỡ, xoa bóp, thay đổi thế nằm, v.v... Đừng sợ ý để người bệnh cứ nằm im một thế lâu ngày coi chừng cái lưng bị lở, da thịt bị hoại. Trước đây Diệu Âm có gặp một trường hợp người trong gia đình hộ niệm cho nhau, mà hiểu lầm Pháp Hộ-Niệm, cứ để người bệnh nằm im như vậy không biết đã trải qua bao nhiêu ngày tháng rồi. Khi Diệu Âm đến thay đổi thế nằm, thì phát hiện ở dưới lưng có một ổ kiến hôi. Nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm mà bất cẩn, áp dụng sai lầm, tạo ra cảnh khổ nạn rất khó tin! Thật tội nghiệp cho người bệnh.

Pháp Hộ-Niệm dạy, giảm chế sự đụng vào thân thể là khi đã đến giai đoạn hấp hối. Tắt hơi rồi thì không được đụng chạm nữa ít ra trong vòng 8 tiếng đồng hồ, chứ không phải bắt đầu hộ niệm thì không được đụng chạm. Chăm sóc người bệnh phải chú ý thay đổi quần áo, mền chiếu phải được thường xuyên giặt giũ mới đúng pháp vệ sinh. Người bệnh nhức đầu mình xoa cái đầu. Họ đau lưng, mình xoa xoa cái lưng. Chân tay đau nhức, mình xoa bóp tay chân... để họ thoải mái. Làm được như vậy thì người bệnh sẽ cảm ơn vô cùng. Chăm sóc là vậy đó.

Hãy chăm lo việc ăn uống cho người bệnh cẩn thận. Tìm những chất bổ dưỡng dễ tiêu hóa giúp người bệnh phục hồi sức khỏe để niệm Phật là đúng. Có nhiều người cho rằng, đã mời ban hộ niệm đến để hộ niệm vãng sanh mà con ăn uống gì nữa? Họ nghĩ rằng còn muốn ăn uống là còn muốn sống thêm, còn muốn sống

thêm thì không được vãng sanh. Họ còn khuyên dùng thuốc thang nữa, vì còn dùng thuốc là còn muốn hết bệnh, còn muốn hết bệnh thì không được vãng sanh... Những ý niệm này quá cực đoan, thật đáng trách! Xúi người ta nhịn ăn để chết đói là vô cùng sai lầm, sai với tự nhiên, sai với Pháp Hộ-Niệm rồi!

Người bệnh đến khi không còn tiếp nhận thức ăn nữa, thì nước cũng rất cần cho họ. Hãy tiếp cho người bệnh uống từng muỗng nước nhỏ. Khi không còn uống được thì dùng cục bông thấm nước sơ qua trên môi là điều tốt. Người bệnh tỉnh táo mới niệm Phật được. Để người bệnh khát nước đến xỉu làm sao niệm Phật nổi?

Cho nên xin thưa với chư vị, muốn hộ niệm cho đúng pháp cần phải cố gắng nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm, học tập cẩn thận, chớ nên sơ suất.

Mỗi ngày chúng ta bàn thảo một chút, đại pháp cứu người vãng sanh sẽ thấm dần, tự nhiên một ngày rất gần chúng ta mới thấy rõ ràng rằng, Pháp Hộ-Niệm bao trùm pháp giới, Phật pháp cũng có, tâm lý cũng có, thần kinh học cũng có, thầy thuốc cũng có, y tá cũng có luôn... Đúng không chư vị? Rõ ràng: “*Một là tất cả, tất cả là một*”, chính là như vậy đây.

Mong chư vị cố gắng học tập Pháp Hộ-Niệm thêm nữa nhé. Ai ai cũng hộ niệm vững vàng nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 253)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 101, vấn đề 2:



Tổng quát khai thị trong Pháp Hộ-Niệm.

Câu 2(d): Khai thị có được tác dụng chỉ khi nào người bệnh còn sáng suốt.

Đúng không? – [**Đúng**]. Không sáng suốt không khai thị được. Mê man bất tỉnh thì chịu thua, không cách nào hướng dẫn được. Cho nên điều quan trọng là xin chư vị muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì đừng để đến quá trễ rồi mới mời ban hộ niệm, đừng để quá muộn rồi mới nghĩ đến Pháp Hộ-Niệm. Đừng để nằm chèo queo trong bệnh viện rồi mới mở tập sách hộ niệm coi thử thì trễ rồi, không còn kịp nữa đâu. Lúc đó dầu cho còn tỉnh táo, nhưng người hộ niệm đến nói chuyện mình chưa biết qua, mình ngỡ ngàng bàng hoàng như trong cơn mộng. Cho nên, tỉnh táo thì nên tỉnh táo trong

tỉnh táo, sáng suốt trong sáng suốt, đừng tỉnh táo trong cái tâm mê, kẹt lắm đấy.

Một ví dụ cụ thể là hồi chiều nay, Diệu Âm có tiếp một người, nhìn qua người đó hình như hoàn toàn tỉnh táo, nhưng khi tiếp chuyện thì rõ ràng tỉnh trong mê, hoàn toàn đã mê. Người đó muốn đến đây tu học, nhưng Diệu Âm không dám nhận. Vì sao vậy? Vì vị đó đã đi đến chỗ mê trong mê rồi! Trước đây vị này tu khá siêng năng, nhưng bỗng vắng mặt một thời gian khá lâu, nay gặp lại thì ngài nói mãi những đạo lý cao ngất ngưỡng trên mây xanh, lộ ra cái tâm vọng tưởng thượng mạn khá nặng. Cách đây trên 10 năm Diệu Âm đã khuyên nên giữ hạnh khiêm cung, hãy cộng tác với đại chúng để cùng nhau niệm Phật mới tốt, nhưng vị này không tin, đến bây giờ thì tình trạng đã quá nặng rồi! Mười năm trước còn tỉnh táo, nhiều người cảnh cáo, bạn bè khuyên nhủ không chịu nghe, bây giờ đã đưa đến tình trạng bị hoang tưởng, nói toàn những điều không thực! Cứ nghĩ mình là người của “*Bê Trên*” xuống trần cứu nhân độ thế, là một đại chính trị gia lỗi lạc nhất trên thế giới... Tâm điên điên đảo đảo, nói toàn là những chuyện hoang đường!... Ôi bất khả cứu rồi!...

Phật dạy, tất cả đều do tâm tạo. Từ một tâm tình thiếu khiêm nhường, nghĩ ngợi lung tung, vọng tưởng thái quá. Tâm tưởng thì sự hiện ra, đưa tới chỗ mất bình thường, bây giờ không biết mình đang ở đâu!...

Cách đây không lâu lắm, cũng có một trường hợp tương tự, người ta nhờ đến khai thị hóa giải giúp. Lần thứ nhất nói chuyện thì khuyên nhẹ nhàng. Lần thứ hai

Diệu Âm nói thẳng thắn, nghiêm khắc cảnh cáo rằng nếu không chịu bỏ những hoang tưởng này, thì coi chừng bị đưa vào nhà thương tâm thần mà tàn đời đó. Cứu người khó lắm! Nhiều khi cũng đành phải dùng đến phương pháp mà mình không muốn dùng. Khai thị hóa giải ách nạn là vậy đấy, chứ không phải lúc nào cũng nhẹ nhàng đâu.

Xin thưa với chư vị, khai thị chỉ có hiệu quả khi còn tỉnh táo. Làm sao được tỉnh táo đây? Đừng bao giờ cho mình có phước báu ngon lành. Đừng bao giờ tưởng mình có trí huệ viên mãn. Đừng bao giờ nghĩ mình là cao nhân. Nếu lỡ sơ ý có chút ít thượng mạn thì xin sám hối liền đi. Sám hối không tốn kém gì cả, nhưng lợi lạc rất lớn lắm, quan trọng vô cùng đấy.

Phàm phu thì nghiệp nặng tâm mê, oán thân trái chủ nhiều. Tu hành sơ ý rất dễ bị cạm bẫy âm thầm cài mình vào cảnh đọa lạc. Chư vị thấy sự kinh khủng của nạn oán thân trái chủ không? Khởi một chút thượng mạn, bị quỷ ma kèm hãm, kèm mãi cho đến ngày cuối mà không hay. Hãy giựt mình tỉnh ngộ, thành tâm sám hối, quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, đem tất cả công đức hồi hướng cho họ để hóa giải trước. Sự hóa giải này tự mỗi người phải lo liệu lấy là chính, không một người nào khác thay thế được đâu.

Hiện tượng thần kinh bất bình thường xảy ra nhiều lắm, trong đó có trường hợp liên quan đến người tu hành mà tâm thượng mạn đó. Mong chư vị phải chú ý cho.

Câu 2(e): Sự khai thị rất quan trọng, đóng góp rất lớn vào thành quả vĩnh sanh của người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Vì chúng ta là phàm phu, mà phàm phu thì trí huệ chưa khai mở, trí huệ không khai mở mà kèm theo vọng tưởng quá đáng nên dễ kết lấy cái duyên thuận lợi cho nghiệp chướng bùng lên, cho oán gia trái chủ thừa dịp hãm hại quá nhiều, quá nhiều. Thành ra sự khai thị điều giải vô cùng quan trọng, vô cùng thiết yếu. Xin nên nhớ cho, điều giải chính yếu là hướng dẫn cho mình sửa đổi. Người hộ niệm nhắc nhở, khuyến cáo, la rầy mình, nhưng liệu mình có chịu tiếp nhận hay không là điều khác nữa.

Cho nên, xin thưa với chư vị, có nhiều người nói rằng hộ niệm không cần khai thị gì cả. Được không? Được, chứ có ai bắt buộc mình, nhưng hộ niệm thành công hay thất bại là điều cần nói tới. Nếu chư vị hộ niệm cho một Thánh Nhân, hộ niệm cho một vị thượng căn thượng trí thì khai thị làm chi? Chứ còn hộ niệm cho một phàm phu nghiệp nặng, tâm mê, đang vướng mắc đủ điều mà không hướng dẫn, không giúp họ hóa giải thì làm sao họ thoát nạn được? Ví dụ như cái vị mà chúng ta vừa mới gặp, đã bị vướng mắc quá sâu, có lẽ sẽ bị vướng cho đến lúc cuối cùng, hóa giải không nổi, thôi đành chịu thua. Tại sao vậy? Quá trễ rồi! Vì sơ ý không chịu nghe lời khuyên giải của bạn đồng tu. Trước đây lúc vừa khởi hiếu kỳ, vọng tưởng, nhiều người khuyên giải không nghe, thượng mạn tăng trưởng mở cửa cho chư oán thân vào kèm chế sâu quá rồi, giờ đây muốn thoát cũng khó bề thoát nạn vậy.

Cho nên học kinh học pháp phải cẩn thận vô cùng nhé chư vị. Đừng cắt trên bỏ dưới, và cần quán xét căn

cơ của mình. Phải khế lý khế cơ mới tốt. Phải biết lắng nghe thiện tri thức khuyên giải, đừng hiểu kỳ đưng đầu nghe đó mà tự mình làm khó cho chính mình vậy.

Hãy nghe lời Phật dạy, theo đúng kinh pháp, nghe lời chư Tổ dạy. Phật dạy thời mạt pháp niệm Phật mới thành tựu, ta niệm Phật không do dự phân vân. Chư Tổ dạy phải khiêm cung, ta phải nhận rõ mình còn phàm phu mới tốt. Không thể nghe theo luận bàn thế gian, vì một chút lợi lạc phù phiếm nào đó mà lỡ lầm vào tà pháp thì oan uổng lắm đó.

Câu 2(f): Khai thị thiếu cẩn trọng, sai lệch có thể ảnh hưởng xấu cho việc vãng sanh.

Đúng hay không? – [**Đúng**]. Chính vì vấn đề này mà có quy định là thành viên ban hộ niệm không được tự quyền khai thị hướng dẫn người bệnh, vì chỉ cần một sơ sẩy, bất cẩn có thể gây ảnh hưởng xấu đến cuộc hộ niệm. Một thành viên tốt nên chú ý học hỏi cách khai thị để khi có cơ duyên giúp điều hành buổi hộ niệm thì rất tốt. Một người có năng khiếu, chân thực, hiền hòa, nhất định sẽ được tiến dẫn. Hiện tại, là một thành viên nên giữ hạnh khiêm cung, đừng tự động hành xử bất cẩn dễ làm rối buổi hộ niệm, và nhất là, có thể vô ý gây trở ngại cho người bệnh. Mong tất cả chư vị phải cố gắng tuân giữ quy luật này. Giả như người trưởng-phó ban hộ niệm khai thị hướng dẫn không tốt mà không chịu sửa, thì tự họ nhận lấy nhân quả không tốt, mình không có trách nhiệm khai thị mà tự chen vào nói điều sai lầm, thì vấn đề nhân quả của mình nặng hơn.

Cho nên, đã phát tâm đi hộ niệm bắt buộc chúng ta phải gìn giữ quy luật hộ niệm. Người thường xuyên tham gia hộ niệm, tự nhiên sẽ có kinh nghiệm, vốn hiểu biết hộ niệm sẽ cao. Người thành viên cũng có thể khai thị hướng dẫn được, nhưng không thể tự động phan duyên mà làm xáo trộn không khí hộ niệm. Không chuẩn bị trước, đôi khi chỉ cần một lời nói sơ ý, cũng có thể gây ảnh hưởng tệ hại làm toàn bộ cuộc hộ niệm vấy.

Cho nên, *“Khai thị thiếu cẩn trọng, sai lệch có thể ảnh hưởng xấu cho cuộc vãng sanh”*. Phải hết sức cẩn thận. Bao nhiêu tâm đạo của người bệnh, chỉ cần một lời nói sơ suất có thể làm tiêu tan mộng ý vãng sanh của họ. Nhân quả này không tốt. Mong chư vị chú ý cho kỹ, đừng sơ ý.

Câu 2(g): Ánh mắt, cử chỉ, giọng nói, nội dung, tâm lý... luôn luôn phải được chuẩn bị trước khi khai thị mới tốt.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Không đảm nhận nhiệm vụ này thì không thấy điều nhạy cảm khó khăn. Vừa thấy trái ý thì chen vào nói liền là sự bất cẩn, nông nổi. Nói trong cơn nông nổi, bất bình thì không thể chỉ thành được, dù nói có hay ho như thế nào đi nữa, thì sự ảnh hưởng cũng vẫn xấu như thường. Cho nên, ảnh hưởng tốt của sự khai thị chính yếu là lòng thành của người khai thị, chứ không phải do cái gì khác đâu. Chư vị nhớ cho, lời nói cũng là khai thị, ánh mắt cũng là khai thị, cử chỉ cũng là khai thị, tâm lý cũng là khai thị. Một người bệnh không muốn mình khai thị mà mình cứ tiếp tục khai thị thì không ứng dụng vấn đề tâm lý. Một

người bệnh không thích mình mà mình cứ đứng lên hướng dẫn là không ứng dụng tâm lý. Một người bệnh muốn nói nhẹ nhàng vui vẻ tươi cười, mà mình không nở nụ cười trong lúc nói chuyện là không ứng dụng tâm lý. Một người tai yếu, nghe khó mà mình nói nhỏ quá cũng không đúng pháp. Nói mà tư cách quá trang nghiêm, bắt người bệnh phải chấp tay lắng nghe là phạm vấn đề tâm lý, v.v...

Thành ra, xin chư vị nhớ rằng, vấn đề khai thị hộ niệm rất tế vi. Đừng nên đánh giá một người hộ niệm thường cười đùa là trò giỡn chơi, mà đó là những thiện xảo phương tiện đầy tâm lý. Có nhiều lúc người ta vỗ tay, nắm cú tay đưa lên... hoàn toàn không phải là đùa giỡn vô ý, mà chính là động viên tinh thần người bệnh vững lên có liên quan đến tâm lý khai thị đó. Cho nên, khai thị có nội dung, giọng nói, cử chỉ, ánh mắt, cách đứng, cách nhìn, cầm tay khuyến tấn đều được gọi là khai thị. *“Bác Tám ơi!... Vui vẻ, vững vàng nhé, có chúng con ở sát bên cạnh Bác đây...”*. Những lời nói hoàn toàn không có đạo lý gì cao siêu cả, nhưng hàm chứa nội dung khai thị rất hợp trong Pháp Hộ-Niệm.

Một người cho rằng mình quá hiểu đạo, trước một người bệnh đang sợ sệt vì cảnh giới nào đó hù dọa, mà mình đứng lên nói: *“À!... Đó là oán thân trái chủ ra tay, ma quỷ hung dữ lắm đó...”*, thì kệt rồi, kệt rồi! Còn người không biết đạo lý chi nhiều, chỉ biết quy tắc hộ niệm đến nói: *“Không có gì lo sợ nhé Bác! Có chúng con ở sát bên cạnh Bác đây, đang Niệm Phật hộ niệm cho Bác đây. Chung quanh Bác có quang minh của Phật*

bao trùm che chở. Bác yên chí, quyết tâm niệm Phật vắng sanh nhé... ”. Những lời nói mộc mạc này quý báu hơn, có hiệu ứng rất tốt giúp cho người đó tinh thần đang căng thẳng được nhẹ nhàng, thoải mái, những gút mắc lo sợ được cởi mở.

Vậy thì, mong chư vị nhớ cho, đừng thấy một điều gì không hợp ý liền tự động chen vào khai thị nhé. Xin nhớ cho kỹ điều này.

Câu 2(h): Người bệnh đang rơi vào trạng thái hôn trầm, hay nửa mê nửa tỉnh rất khó tiếp nhận được sự khai thị.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Phải lo trước đi, phải thành tâm sám hối trước đi, phải vui vẻ trước đi, phải kết hợp với anh em trước đi, phải cộng tác với tất cả mọi người để cái phước báu của mình lớn một chút. Những người tới đạo tràng mà bị phiền não thì nhất định là do phiền não của mình lớn, nghiệp chướng của mình nặng hơn những người khác. Cùng một hoàn cảnh như vậy mà mình không có gì phiền não tức là phiền não của mình nhẹ, tinh thần khắc phục phiền não mạnh hơn những người khác. Tu phước rất quan trọng, hãy tu phước nhiều một chút. Tu phước không phải chỉ là việc đem tiền bạc cúng dường, mà chính là tinh thần vui vẻ, thoải mái, biết buông xả nhiều. Ấn Tổ dạy: “*Một phần thành kính một phần lợi ích, hai phần thành kính hai phần lợi ích...*”, sự thành kính tự nó tạo ra phước báu, sự hiền hòa tự nó tạo ra phước báu. Những người có tâm hiền hòa, ít chấp trước là người vừa tu phước vừa gìn giữ phước báu, thì tự nhiên phước báu của họ sẽ lớn. Có

phước báu lớn thì nghiệp chướng sẽ nhẹ đi, và sau cùng họ thường có dư phước nên được tỉnh táo vậy.

Cho nên, cần phải tu phước, âm thầm tu phước để dành phước báu hóa giải nghiệp chướng, nhờ có phước báu giúp cho chúng ta tránh khỏi bị mê man bất tỉnh. Hãy suy nghiệm câu này:

*Cần tảo già lam địa,
Thời thời phước huệ sanh.
Tuy vô tân khách chí,
Diệt hữu Thánh Nhân hành.*

(Siêng quét dọn sân chùa, phước huệ sẽ sanh ra. Không có khách quý đến, cũng có Thánh Nhân nhìn). Siêng năng cần mẫn quét dọn Niệm Phật Đường là tu cả phước lẫn huệ mà mình không hay. Chính yếu là lòng chân thực. Phải có cái tâm tu hành mới hóa giải ách nạn, chứ không phải hình thức tu mà được đâu.

Câu 2(i): Chờ đến khi người bệnh sắp chết mới mời ban hộ niệm đến khai thị là đúng lúc nhất.

Đúng hay sai? – (Sai). Hoàn toàn sai. Không ai có cái năng lực tới khai thị cho một người sắp chết được vắng sanh đâu. Chờ đến lúc sắp chết thì quá trễ rồi, không hộ niệm nổi đâu. Cho nên, việc tu hành và hộ niệm xin chư vị phải lo trước.

Chúng ta hàng ngày nói về hộ niệm ở đây là chúng ta lo trước đây. Lo hiểu trước, lo tu trước. Có lẽ ở đây cũng có người hiểu nhiều lắm rồi phải không? Hiểu nhiều thì phải hành nhiều nhé, phải áp dụng liền nhé. Nhờ vậy khi ra đi chúng ta mới dễ được vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 254)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin mở trang 101, dòng cuối cùng, vấn đề 3:

**Khi người bệnh sắp tới ngày giờ lâm chung,
khai thị cần chú ý:**

*Câu 3(a): Nhắc người bệnh biết rằng sắp sửa đến
thời điểm xả bỏ báo thân, để trở về Tây-Phương Cực-
Lạc. Phải vui vẻ nhiếp tâm niệm Phật, không được phân
tâm.*

Đúng không? – **[Đúng]**. Quá đúng rồi phải không.
Trong câu này có hàm nghĩa nhiều điểm.

Đến giờ phút sắp sửa xả bỏ báo thân, mà mình còn
nhắc được cho người bệnh, thì người bệnh này có đại
phước báu. Còn người tới giờ phút này mà mê man bất
tỉnh, thì những lời nhắc này hoàn toàn không ảnh hưởng

gì cả. Xin chư vị đồng tu hãy chú ý điều này. Hòa Thượng Tịnh-Không dạy có 3 điểm quan trọng để cho một người khi ra đi được vãng sanh, thì điểm đầu tiên là phải tỉnh táo. Có tỉnh táo mới nghe được lời nhắc nhở: “*Bác Bảy ơi! Bác chuẩn bị xả bỏ thân xác khổ nạn này để về Tây-Phương Cực-Lạc đó nhé...*”. Nếu người bệnh bị mê man bất tỉnh thì chịu thua, những lời nói này vô ích. Vì lý do này, nên mấy ngày qua chúng ta thường nhắc nhau làm sao để được tỉnh táo? Có lẽ chúng mình cũng biết rồi phải không? Đó là gì? Tạo phước. Có dư phước bấu trau trải nghiệp tội giúp mình tỉnh táo. Sống không cố chấp giúp cho mình tỉnh táo. Không đấu tranh ganh tị giúp cho mình tỉnh táo. Tinh thần thoải mái giúp mình tỉnh táo. Bỏ bớt đi phân biệt chấp trước giúp mình tỉnh táo. Đẹp đi ưu phiền, vui vẻ, cởi mở giúp mình tỉnh táo. Chí thành chí kính niệm Phật được Phật lực gia trì mà mình vượt qua ách nạn của nghiệp khổ làm cho mình tỉnh táo. Đạo gia có dạy:

Tích thiện chi gia, tất hữu dư khánh.

Tích ác chi gia, tất hữu dư ương.

(Người tích phước, tu thiện, việc vui có dư. Người tích ác, bất thiện, họa hại có thừa.

Khi đến giờ phút xả bỏ báo thân mà còn nghe được lời nhắc nhở: “*Bác Bảy ơi! Sắp đến thời điểm xả bỏ báo thân để trở về Tây-Phương hưởng đời Cực-Lạc không còn khổ đau sanh tử nữa...*”, thì Bác Bảy này có đại phước báu. Một người có đại phước báu mà biết làm theo lời thiện hữu tri thức, quyết niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì trở thành người đại thành

tự, viên mãn đạo quả. Còn người có đại phước báu này mà gặp người không biết đạo tới than thở: “*Bác Bảy ơi! Không được chết, phải cố sống được ngày nào hay ngày đó nhé...*”, thì kệt lắm rồi. Vì mê muội tham sống sợ chết, bám theo túi thịt, chui vào cảnh giới tối tăm, hưởng được phước gì ở đó biết được!...

Cho nên, trong những đáp án này, mỗi câu, mỗi chữ đều có hàm ý khai thị rõ rệt... “*Phải vui vẻ nhiếp tâm niệm Phật, không được phân tâm*”. Người khai thị phải nhắc nhở những điểm này. Có nhiều người nhờ tỉnh táo đến giờ phút cuối cùng, và họ mỉm cười vẫy tay đi vắng sanh chính là nhờ những lời khai thị này đây.

Mong chư vị phải chú ý từng điểm, từng điểm để nhận thức rõ ràng Pháp Hộ-Niệm này là một pháp toàn vẹn và vi diệu lắm đấy. Những người quyết lòng, quyết dạ vắng sanh về Tây-Phương, hầu hết được tỉnh táo. Còn những người ỡm ờ, phân tâm, nghi này nghi nọ... không được tương ứng với đại nguyện của Phật, không được sự gia trì của 25 vị Bồ-Tát như trong kinh Thập-Vãng-Sanh nói, nên không được thành tựu. Tín tâm yếu kém, nghi ngờ thượng mạn, bị oán thân trái chủ bịt ngõ chặn đường, cuối cùng nghiệp chướng tràn lên làm chủ mà đành chịu đại nạn.

Câu 3(b): Khi người bệnh thấy ông bà, người thân quá cố hiện ra, dặn dò họ đừng để tâm tới hãy giữ chắc câu Phật hiệu mà niệm là được.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Hầu hết hiện tượng này ai cũng có. Nhiều người thấy hiện tượng này 2-3 năm, có người gặp phải vài tháng, vài tuần, còn xảy ra

vài ngày trước khi chết thì thường lắm. Vì không hiểu Phật pháp, không biết đây là cạm bẫy của oán thân trái chủ nên nhiều người còn tham đắm vào. Đơn giản hơn cứ nhiều người cho rằng người già yếu, lú lẫn, mộng mị lung tung là chuyện bình thường. Nhưng thực ra bình thường vì không biết mà thường bị vướng nạn. Khi có kinh nghiệm về hộ niệm rồi, chúng ta mới biết rõ ràng đây là hiện tượng oán thân trái chủ trá hình, cần phải hóa giải. Xin đừng mừng vui, đừng hân hoan đón nhận hiện tượng này, toàn bộ đều là sự trá hình, nếu sơ ý bị sụp bẫy oán thân trái chủ.

Người có niềm tin chân thực, được người hộ niệm đến giúp điều giải 1-2 lần thì hết. Người thiếu lòng tin, điều giải mãi không xong. Vì thế Pháp Hộ-Niệm trở thành một vị cứu tinh cho hàng phàm phu nghiệp nặng, giúp cho từng người vãng sanh thành đạo đây. Hãy tin tưởng để hưởng trọn vẹn sự lợi lạc, không tin tưởng thì đành chịu thua vạ thôi. Cho nên cùng chung một cảnh trạng, nhưng người biết Pháp Hộ-Niệm thì biết rõ hư thực, nếu có thêm phước báu mà tỉnh táo thì cuối cùng khai thị hóa giải cho họ nhanh lắm.

Biết được chương nạn này rồi, bây giờ xin chư vị hãy lo hóa giải trước đi. Hãy thành tâm sám hối lỗi lầm. Nên phát tâm phóng sanh để trả nợ sát sanh hại vật. Siêng làm chuyện phước thiện để có phước lành hồi hướng công đức cho pháp giới chúng sanh trước đi. Phước báu dư thừa càng hay để dự phòng trả nợ. Đừng khinh thường, đừng để quá trễ. Tỉnh táo hay mê sảng đều do chính mình giải quyết vậy. Mong chư vị chú ý.

Học tập được đến đây cho phép chúng ta hiểu ra một vấn đề rất quan trọng, là đến lúc bệnh tình không còn cách nào cứu chữa được, ta đang nằm chờ ngày ra đi, thì những hiện tượng gì xảy ra xin cứ điềm tĩnh, đừng lo, đừng sợ, đừng nghĩ, đừng phân tâm, đừng bàng hoàng. Hãy giữ chắc câu A-Di-Đà Phật thành tâm mà niệm, thì tự nhiên được sự gia trì, tất cả cảnh giới đều được hóa giải. Ban hộ niệm là chỗ nương dựa rất tin tưởng, hãy báo cho họ biết tất cả những gì xảy đến với mình, ban hộ niệm sẽ có cách điều giải, chúng ta có đầy đủ cơ duyên thoát nạn, tâm hồn an ổn vui vẻ chờ ngày vãng sanh thành đạo. Chư vị thấy không, mỗi ngày hiểu sâu thêm một chút về Pháp Hộ-Niệm, chúng ta càng vững tâm đi giúp người vãng sanh. Người không biết Pháp Hộ-Niệm dễ hiểu lầm, vô ý làm hại người. Thật oan uổng lắm đó.

Chư Tổ dạy: *“Tụng kinh không bằng tụng Chú. Tụng Chú không bằng Niệm Phật. Niệm Phật là đệ nhất”*. Có nhiều người hỏi, tụng kinh Địa-Tạng có tốt không? Tụng kinh nào của Phật cũng rất tốt. Nhưng khi nghiên cứu thật kỹ, thì trong kinh Địa-Tạng Phật dạy Ngài Quan-Mục-Nữ, tiền thân của Bồ-Tát Địa-Tạng cứu mẹ bằng cách làm việc thiện lành hồi hướng công đức, trong đó niệm Phật là chính. Thánh Nữ Bà-La-Môn cũng được Phật dạy như vậy. Nói chung tu vạn công đức, niệm Phật là đệ nhất.

Hiện tại bây giờ là thời độ sanh của Đức Phật A-Di-Đà, chúng ta niệm A-Di-Đà Phật để trở về Tây-Phương Cực-Lạc là chính xác. Vãng sanh về Tây-

Phương Cực-Lạc ta có thọ mạng vô lượng A-tăng-kỳ kiếp như Phật. Thời gian độ sanh của Đức Phật A-Di-Đà trên mười phương pháp giới còn tới vô lượng A-tăng-kỳ kiếp nữa. Nghĩa là đến vô lượng vô biên kiếp nữa chúng sanh trong mười phương pháp giới vẫn còn phải niệm “A-Di-Đà Phật” cầu vãng sanh. Xin chớ vì nghe lời Phật dạy mà đi cho vãng, tu cho thẳng để vãng sanh, không được phân vân, nghi ngờ mà hàng phàm phu này đành phải chịu chết, tội nghiệp cho mình lắm.

Có nhiều người hỏi muốn tiêu hết nghiệp, tụng thần chú Lăng-Nghiêm được không? Được. Nhưng đây vẫn là hạnh tu tự lực, không dễ đối với hàng phàm phu. Người tu Tịnh-Nghiệp phải định vững tâm vào câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh là dễ nhất. Tất cả Kinh Chú đều giúp chúng sanh vượt qua sanh tử khổ nạn, thì câu “A-Di-Đà Phật” là Đại Chú Vương, là Pháp-Giới-Tạng Thân cứu chúng sanh vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành tựu đạo quả. Niệm Phật là pháp tu dễ hành, đường tu thẳng tắt để vãng sanh vậy.

Câu 3(c): Luôn luôn dẫn người bệnh chỉ đi theo Phật Bồ-Tát, không được đi theo ông bà quyến thuộc, hay người nào khác.

Đúng hay sai? – (Sai). Tại sao sai vậy? Mông lung! Nhiều người vì chưa biết qua Pháp Hộ-Niệm nên không thấy sự sơ suất trong lời khuyên này. “*Bác ơi! Một đời tu hành, giờ đây Bác phải đi theo Phật Bồ-Tát nhé. Đừng theo người khác...*”. Lời này vừa mới nghe qua hình như đúng, nhưng xét kỹ thì đây chính là một cạm bẫy đáng sợ! “*Đi theo Phật Bồ-Tát...*”. Phật nào đây?

Bồ-Tát nào đây? Người phàm phu nghiệp nặng trí mê, làm sao phân biệt được cảnh giả hay chơn? Oán thân trái chủ sẵn sàng giả dạng hình tướng Phật mà lừa gạt đẩy chur vị ạ!...

Phương Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn rất cụ thể, luôn luôn phải có một tôn ảnh A-Di-Đà Phật, càng lớn càng tốt, treo phía trước mặt người bệnh, dẫn người bệnh nhiếp tâm vào tôn ảnh đó mà niệm Phật. Hóa-Thân Phật ứng hiện ra giống như tôn ảnh đó tiếp dẫn vãng sanh. Nếu tín tâm người bệnh thanh tịnh vững vàng, thì trên pháp giới không ai được quyền giả dạng đâu nhé. Không được nghi ngờ. Nếu nghi nghi ngờ ngờ, tín tâm hoang mang thì không được cảm ứng, không được gia trì. Bị lừa gạt là do tâm người bệnh không chân thực. Người không đủ Tín-Nguyện-Hạnh, sẽ bị lừa gạt vậy.

Xin nhắc đi nhắc lại rằng vấn đề tín tâm, thành kính rất quan trọng. Chí thành tin tưởng vững vàng gọi là *“Tín Tâm Thanh Tịnh”*. Có *“Tín Tâm Thanh Tịnh”* thì có Hộ-Pháp bảo vệ, huyền cảnh không xảy ra, chạm bấy không đến với người niệm Phật. Còn tu mà nửa tin, nửa ngờ, không có lòng chân thực, thì không được Hộ-Pháp bảo vệ, tự mình đón nhận sự giả huyền, chur oan gia trái chủ tự do hành động kéo mình vào cảnh khổ nạn để trả thù vậy. Mong chur vị hiểu cho thấu chỗ này để đi cho vững. Vì vậy, không đi theo ông bà, quyền thuộc đã đành, mà không được đi theo hình tướng Phật Bồ-Tát nào khác. Nên nhớ, nếu thật là chur Phật Bồ-Tát luôn luôn hộ trì cho A-Di-Đà Phật để cứu độ chúng sanh, chứ không bao giờ giành phần tiếp dẫn đâu.

Nên nhớ, thời này là thời độ sanh của Đức Phật A-Di-Đà trên mười phương pháp giới, còn Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật thị hiện độ sanh trong cõi ta-bà này và phương pháp độ sanh của Ngài là khuyên chúng sanh niệm A-Di-Đà Phật để trở về Tây-Phương Cực-Lạc hưởng đời vô lượng thọ. Còn ở tại cõi này là chịu sanh tử luân hồi, sống vài chục năm rồi chết đi đọa lạc, khó có ai đắc đạo để qua khỏi cảnh sanh tử đau. Hãy nhớ cho kỹ đạo lý này, đừng sơ ý lý luận lung tung mà phạm phu bị đời đời kiếp chịu nạn.

Câu 3(d): Nhắc người bệnh chỉ được đi theo A-Di-Đà Phật. Đức Từ-Phụ hóa hiện giống như tám hình đang treo trước mặt, tuyệt đối không được đi theo một vị nào khác.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Rõ ràng là từng điểm, từng điểm cụ thể nhắc nhở chúng ta. “*Anh ơi! Anh phải đi theo A-Di-Đà Phật nhé. Nhìn rõ tôn ảnh A-Di-Đà Phật đây. Quyết lòng tin tưởng, không được phân tâm. Bỏ phiền não nhé, không kinh chống nhau, bỏ chấp trước xuống, không được quyến luyến con cháu, không được tiếc tiền nướ của nhé... Phải buông xuống hết. Giờ đây chỉ có nhớ Phật, tưởng Phật, niệm A-Di-Đà Phật. Đây là tôn ảnh của Ngài, chỉ đi theo Ngài, nhất định không thể sai đường*”.

Tu hành mà không hiểu rõ đạo lý này: *nhất định bị chướng ngại*. Tu hành suốt cả một đời mà sau cùng phân vân, do dự, không có chủ định: *nhất định bị nạn*. Vừa thấy một hình tượng Phật Bồ-Tát nào đó đỏ đỏ xanh xanh, quang minh sáng rõ hiện ra thì mừng quá đi theo

liền: *nhất định bị lừa*. Vì sao? Trong kinh A-Di-Đà, Phật dạy, người niệm Phật khi ra đi, A-Di-Đà Phật và chư Thánh-Chúng hiện ra trước mặt tiếp dẫn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Phật không dạy đi theo Phật nào cũng được. Chúng ta sinh ra thì Đức Thích-Ca Mâu-Ni đã thị hiện nhập niết-bàn lâu rồi. Thời mạt pháp ma chướng trùng trùng. Mình đâu biết chân thân của Phật như thế nào, chỉ thấy toàn là hình vẽ của các ông họa sĩ vẽ ra. Vậy thì oán thân trái chủ, chư vị quý thần cũng dễ dàng vẽ ra hình ảnh Phật Bồ-Tát để lừa gạt mình. Nếu tâm không có chủ định vững vàng: *nhất định bị sập bẫy*.

Hiểu được đạo lý này, mong chư vị nhiếp tâm nhìn thẳng vào hình A-Di-Đà Phật, cầu Ngài lai nghinh tiếp độ. Tâm hướng vào đó, chấp nhận là Bồn-Tôn của mình, thì không ai được phép giả dạng đánh lừa mình nữa. Đức Từ-Phụ sẽ hóa hiện ra tiếp dẫn mình vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định không thể sai đường.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 255)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A Di Đà Phật .



Xin mở trang 102, vấn đề số 4.

Tại sao chư Phật Bồ-Tát khác hiện ra người bệnh không được theo?

Trong Pháp Hộ-Niệm dạy rằng, có Phật Bồ-Tát khác hiện ra tiếp dẫn, người bệnh không được theo. Câu này đã xác định rõ rệt. Tại sao vậy?

Câu 4(a): Vì ta không muốn về các cõi Phật khác ngoài Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng hay sai?... Một nửa nói đúng, một nửa nói sai. Thôi bóc thăm nhé?... Nếu cho đáp án này là đúng thì chư vị xác định rằng những hình tướng Phật, Bồ-Tát hiện ra đó là thực. Pháp Niệm-Phật không dạy như vậy. Trên pháp giới hiện tại là thời độ sanh của Đức Phật A-Di-Đà. Đại nguyện của A-Di-Đà Phật được tất cả ba đời mười phương chư Phật đồng hộ niệm, thì làm gì có vị Phật hay Bồ-Tát nào lại đến giành với Đức A-Di-Đà Phật để tiếp dẫn người bệnh về các cảnh giới khác.

Cho nên, niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì phải đi theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc mới đúng pháp, chứ không phải đột xuất ta muốn về cõi Phật nào khác thì được vị Phật khác đó tới tiếp dẫn đâu. Chư Phật không có lời nguyện tiếp dẫn chúng sanh về quốc độ của Ngài. Hơn nữa, nhiều quốc độ của chư Phật đang độ sanh vẫn còn có sáu đường sanh tử luân hồi, chưa được viên mãn nên chư Phật đều

đồng thanh quy hướng chúng sanh về cõi Tây-Phương Cực-Lạc của Đức A-Di-Đà Phật để sớm thoát vòng luân hồi, thì một hình tướng nào khác hiện ra tiếp dẫn về quốc độ khác đều là giả huyền, không thực đâu.

Trong ba bộ kinh Tịnh-Độ, Đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật đã dạy rõ ràng điều này, khi xả bỏ báo thân chỉ được đi theo A-Di-Đà Phật. Nghĩa là, nếu Đức Bổn Sư hiện ra tiếp dẫn cũng không được theo, vì chính Ngài đã dạy chúng ta phải theo A-Di-Đà Phật và chư Thánh chúng về Tây-Phương Cực-Lạc, thì làm gì có chuyện Ngài lại hiện thân giành phần tiếp dẫn? Thấu rõ lời Phật dạy, chúng ta phải vững tâm để đi đúng đường, không thể mơ hồ mà vương bầy oán thân trái chủ.

Do đó khai thị hộ niệm mà nói: “*Bác chỉ theo Phật Bồ-Tát nhé*” thì sai rồi. Phải nói rõ ràng “*Theo A-Di-Đà Phật*” mới đúng, người bệnh mới khỏi bị lạc đường, khỏi bị vương nạn. Hóa thân của Đức Từ-Phụ hiện ra giống như tôn ảnh của ban hộ niệm đang treo trước mặt người bệnh. Người bệnh phải thành tâm nhận tôn ảnh đó là A-Di-Đà Phật, hãy nhiếp tâm vào đó mà niệm danh hiệu Ngài, cầu Ngài lai nghinh tiếp dẫn là được.

Vậy thì, đáp án này sai chứ không thể đúng được. Nếu sơ ý, cho rằng ta theo một vị Phật khác về sống trong quốc độ của Phật đó cũng được thì bị lạc đường rồi. Cạm bẫy vô cùng tế vi, xin chư vị hết sức thận

trọng, phải y giáo lời Phật dạy mà tu hành, không được tự ý nghĩ sao làm vậy. Phải nhớ cho kỹ, mình đang hộ niệm cho người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì đường nào phải đi một đường. Nếu đi lang thang bất định thì liền bị oán thân trái chủ trá hình cài bẫy hãm hại. Hòa Thượng Tịnh-Không dạy, tại sao họ trá hình mà chư Thiên-Long Hộ-Pháp không can thiệp? Vì họ không trá hình A-Di-Đà Phật, mà họ chỉ giả hình đỏ đỏ, xanh xanh, trắng trắng, vàng vàng... mình không có chủ định nên cho đó là Phật thật mà bị mắc bẫy. Tất cả đều có nhân-quả, do chính mình đã từng tạo ra những cạm bẫy tương tự để hại chúng sanh, thì giờ đây bị chúng sanh cài bẫy lại để trả thù. Chuyện nhân quả của chính mình chư Hộ-Pháp không xen vào vậy.

Câu 4(b): Vì chỉ có A-Di-Đà Phật là vĩ đại nhất, các vị Phật khác không bằng.

Đúng hay sai? – (Sai). Câu này không đúng. Phật-Phật đạo đồng. Cảnh giới của Chơn-Tâm Tự-Tánh thì với Thánh không tăng, với phàm không giảm, thì không có Phật nào lớn Phật nào nhỏ, chỉ có cái duyên độ sanh độ sanh của các Ngài lớn hay nhỏ mà thôi. Chúng ta chuyên lòng niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc không phải vì Đức Phật A-Di-Đà là vĩ đại nhất, mà vì trong nhân địa tu hành đại nguyện của Pháp-Tạng tỳ kheo là vĩ đại nhất. Với đại nguyện của Ngài, Phàm

Thánh đều được bình đẳng độ thoát trong một đời. Hàng phàm phu như chúng ta, nếu không nương vào đại nguyện độ sanh của Đức Từ-Phụ A-Di-Đà thì làm sao có thể vượt qua sanh tử luân hồi trong một đời này?

Chư Phật, trước khi thành Phật trong nhân địa tu hành mỗi Vị đều có lời nguyện riêng. 48 lời đại nguyện của Đức Phật A-Di-Đà quá viên mãn, bao trùm pháp giới nên được tất cả ba đời mười phương chư Phật đồng gia trì, ủng hộ. Nếu trở về thời gian trước đây hơn 10 kiếp thì chúng sanh có thể niệm một danh hiệu Phật khác, vì lúc đó chưa có A-Di-Đà Phật. Ngài Pháp-Tạng Tỳ-Kheo tu hành chứng quả thành Phật hiệu là A-Di-Đà Phật trong khoảng 10 kiếp nay, lập ra cõi Tây-Phương Tịnh-Độ đang độ chúng sanh trên mười phương pháp giới, và thời hạn của Ngài từ đây tới vô lượng vô biên kiếp về sau. Phương pháp cứu độ chúng sanh của A-Di-Đà Phật dễ dàng tối thắng, 10 niệm tất sanh, chứng Vô-Sanh Pháp-Nhẫn nên vô lượng vô biên chúng sanh, cả phàm lẫn Thánh đều được thành tựu Phật quả. Vì pháp độ sanh quá thù thắng, quá vĩ đại nên được mười phương ba đời tất cả chư Phật đồng hộ niệm vậy.

Cho nên, hôm chúng ta niệm A-Di-Đà Phật thì chắc chắn được chư Phật hộ niệm. Vô lượng kiếp trong tương lai chúng sanh trên khắp 10 phương cũng phải niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc để

viên thành Phật quả. Chúng ta không lo ngại chuyện Đức Di-Đà nhập niết-bàn sớm đâu nhé.

Nói chung, Phật Phật đạo đồng, không vị nào cao hơn vị nào, nhưng do đại nguyện của Đức Pháp-Tạng vĩ đại nhất, nên Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật, đại diện 10 phương ba đời tất cả chư Phật tôn xưng A-Di-Đà Phật có quang minh lớn nhất, là vua của hàng chư Phật. Xin chư vị hiểu thấu đạo lý này.

Câu 4(c): Vì tránh nạn oán thân trái chủ trá hình lừa gạt người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Vấn đề đưa ra là tại sao phải dẫn người bệnh thấy Phật, Bồ-Tát khác hiện ra không được theo, thì chính câu (c) này trả lời rõ ràng nhất: *“Vì tránh nạn oán thân trái chủ trá hình lừa gạt người bệnh”*. Như vậy người niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, khi lâm chung mà thấy một hình tướng Phật nào khác hiện ra, phải xác định đó không phải là thực. Chỉ có A-Di-Đà Phật phát đại thệ 10 niệm tất sanh, còn chư Phật khác không có phát thệ khi lâm chung các Ngài hiện thân tiếp dẫn, thì chúng ta không được thấy một vị nào hiện ra cũng đi theo. Nếu sơ ý thì bị lầm lẫn, bị lạc đường, bị nạn vậy. Ví dụ, Đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật của chúng ta có phát 4 đại nguyện, gọi là “Tứ Hoằng Thệ Nguyện”, trong đó có lời thệ: *“Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”*, thì phương pháp độ tận chúng sanh của Ngài là khuyên chúng sanh hãy niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc để

không còn sanh tử luân hồi, một đời bất thoái thành tựu Phật quả. Tất cả kinh giáo của Đức Thế-Tôn sau cùng đều quy nạp vào câu A-Di-Đà Phật để tất cả chúng sanh đều được vãng sanh Tây-Phương Tịnh-Độ viên thành Phật đạo.

Ở tất cả các quốc độ, chưa chúng đắc chưa vượt qua sanh tử luân hồi. Ở tại cõi Tây-Phương Cực-Lạc không có sanh tử luân hồi nên chúng sanh ở đó sống đời vô lượng thọ. Tất cả các quốc độ thọ mạng của chúng sanh đều do nghiệp lực chiêu cảm, quốc độ Tây-Phương Cực-Lạc do nguyện lực của Phật tạo dựng nên. Cho nên cõi Tây-Phương Cực-Lạc là cảnh giới của Pháp-Tánh độ, Chơn-Tâm Tự-Tánh ngự trị.

Ví dụ, cõi nước Ta-bà này thọ mạng của chúng sanh do nghiệp lực định đoạt, chúng sanh theo nghiệp sanh ra, sinh ra tạo nghiệp, rồi nghiệp lực định ngày phải chết. Tử tử sanh sanh đau khổ bất tận. Thái Tử Tất-Đạt-Đa thị hiện thành Phật ở quốc độ này cũng dựa theo dòng nghiệp lực đó mà 80 tuổi Ngài thị tịch Niết-Bàn. Đây là sự thị hiện chứ không phải thọ mạng của Phật là như vậy. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ có câu: “*U thử trung hạ thị hiện diệt độ*” là ý nghĩa này. Nghĩa là Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật không có sanh tử, nhưng chỉ vì hàng trung căn hạ căn mà Ngài phải thị hiện như vậy để cho chúng sanh biết rằng ở cõi này không ai tránh khỏi sanh lão bệnh tử.

Vì để tránh nạn oán thân trái chủ trá hình lừa gạt, nên người bệnh không được theo bất cứ ai ngoài A-Di-Đà Phật. Nếu người hộ niệm treo nhiều hình Phật Bồ-

Tất khác trong phòng hộ niệm sẽ làm người bệnh phân tâm, không biết phải theo vị nào, rất dễ lầm lạc. Lý không vững, tâm không có chủ định, oán thân trái chủ thừa cơ hội này cài bẫy lừa gạt... Tất cả đều có nhân quả do chính người bệnh đã từng bày ra như vậy để lừa gạt chúng sanh, thì giờ đây chúng sanh dùng kế tương tự để hãm hại lại thôi.

Hiểu rõ đạo lý này, người hộ niệm phải dặn dò người bệnh đối với tất mọi cảnh giới hiện ra đều đừng để tâm tới. Nghĩa là sao? Một vị “Thần Tiên” hiện ra, không để ý tới. Một hình tướng “Phật hay Bồ-Tát” quang minh sáng rõ hiện ra, không để ý tới. Một âm thanh vi diệu gì đó hiện ra, không để ý tới. Tất cả đều là những cảnh giới huyền hóa, không được để tâm tới. Chỉ một lòng nhìn tôn ảnh A-Di-Đà Phật, nhiếp tâm mà niệm câu A-Di-Đà Phật hiện thân theo Ngài vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là được.

Trước đây, trong các pháp hội hộ niệm thế giới, có người đưa ra vấn đề hộ niệm thân trung ấm, và họ đưa ra hàng trăm cảnh giới khác nhau. Diệu Âm xem qua thấy cảnh giới nào cũng quá huyền hóa, thực sự khi chính mình gặp phải cũng chơi với, nếu hộ niệm mà dẫn dắt thần thức chui vào một cảnh giới đó thôi cũng bị hoảng sợ đến thất đờm kinh hồn, huống chi qua nhiều cảnh giới! Một khi chui vào đó rồi, tâm hồn tán loạn làm sao cứu thoát ra? Vậy thì, với các pháp tu trong Mật-Giáo, nếu chính ta chưa hiểu vững vàng mà vội vã áp dụng để hộ niệm, thì hậu quả thật khó lường vậy.

Pháp Hộ-Niệm Vãng-Sanh của Tịnh-Độ Tông không phải đợi chết rồi mới hộ niệm, mà hướng dẫn người đang sống vượt qua cảnh chết, hãy né tránh khu rừng âm u hiểm hóc, xa lánh khỏi nghiệp đi, chứ đừng chui vào đó để đánh phá. Pháp Hộ-Niệm của Tịnh-Độ Tông không chủ trương rút kiếm xông vào vòng vây của địch sát tặc để thành tựu, nhưng hãy lìa xa cảnh đấu tranh của chiến trường, đi thẳng về cảnh giới an lành. Đây là pháp “*Đối Nghiệp Vãng Sanh*”.

Rõ ràng, Pháp Hộ-Niệm vãng sanh hướng dẫn ra đi an lành trong ánh quang minh gia trì của chư Phật, của chư Bồ-Tát, trong sự bảo vệ của chư Long-Thần Hộ-Pháp. Nhắc nhở người bệnh gặp bất cứ mọi cảnh giới nào hiện ra, dù tốt đẹp hoặc hung hiểm, dù ma quái hay quang minh sáng ngời vẫn cứ tự nhiên đừng để ý tới, không lo sợ, không mừng vui, nhất định cứ nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật, chờ A-Di-Đà Phật lai nghinh theo Ngài về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu vững tâm như vậy, thì Phật dạy, tức khắc có 25 vị Bồ-Tát phóng đến gia trì hỗ trợ. Phải nắm cho vững nguyên tắc này.

Niệm Phật cầu vãng sanh là pháp Nhị-Lực. Một là lực tu của chúng ta chính là Tín-Nguyện-Hạnh; Hai là lực gia trì tiếp độ của Phật. Lực tu của chúng ta là cái lực của một người phàm phu, thì điểm mạnh nhất và thiết thực nhất chính là lòng chí thành chí kính, đừng nên khoe cái vọng tưởng thượng mạn mà sai lầm. Một người bán bánh ú quê mùa, chỉ có lòng chí thành chí kính niệm Phật mà sau cùng giơ tay chào mọi người rồi an nhiên vãng sanh. Một người tiến sĩ tài ba mà có lòng

chí thành chí kính niệm Phật cũng cảm ứng như bà bán bánh ú. Một bà bán bánh ú mà không chịu niệm Phật thì phải theo nghiệp để thọ nạn. Một ông tiến sĩ mà không chịu niệm Phật, tự mãn với sở học của mình, thì cứ theo cái sở học đó mà chịu chết, chết rồi bị nạn ở một chỗ nào đó, chứ không thể thoát nạn được đâu.

“Phật thị môn trung hữu cầu tất ứng”. Phật ngay trước mặt, có cầu có ứng. Thành tất linh. Tâm Phật luôn luôn tịch tịnh, người chí thành tự nhiên được cảm ứng, giống như cái chuông khẽ đánh vào liền phát ra tiếng. Người niệm Phật muốn vĩnh sanh Tây-Phương Cực-Lạc phải xác định rõ rệt đường tu, phải đánh đúng vào chuông, chứ không phải cầu xin tiếng chuông phát ra mà được. Hay nói rõ ràng hơn, Tín-Nguyên-Hạnh phải vững, chỉ đi theo A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không thể phân vân do dự. Nếu nghi ngờ, không thành tâm, nhất định không thể được lợi lạc.

Biết được đạo lý này rồi, chúng ta phải đi cho vững, lòng phải chí thành chí kính ngay từ bây giờ thì mới đúng là chân thực. Nếu không có tín tâm thanh tịnh niệm Phật, thì tất cả công phu tu hành trong đời này chẳng qua cũng tạo chút phước nào đó trong sanh tử luân hồi, chứ không vãng sanh được đâu.

Mong chư vị nhớ cho, Tự-Lực của ta chính là Tín-Nguyên-Hạnh, nếu Tín-Nguyên-Hạnh không đủ thì coi như Tự-Lực không có. Tự-Lực không có thì Tha-Lực của Phật cũng không cứu chúng ta được. Nếu sơ ý,

đường tu vãng sanh biến thành đường tu phước báu gì đó trong sanh tử luân hồi, không thể vãng sanh.

Chân thực niệm Phật phước báu không cầu vẫn có, nhưng người giữ được tín tâm thanh tịnh, nghĩa là vững vàng tin tưởng lời Phật dạy, quyết chí niệm Phật, tha thiết cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thực hiện cho được khi xả bỏ báo thân thì được Phật đón về nước Cực-Lạc của Ngài, một đời thành tựu đạo quả.

Tất cả đều do Tâm-Lực vững vàng, tu hành đúng lời Phật dạy mới được cảm ứng đạo giao, nhờ thế mà chúng ta hoàn thành tâm nguyện thành đạo vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 256)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A Di Đà Phật

Xin mở trang 102. Vấn đề số 5.



**Oán thân trái chủ thường trá hình thân bằng
quyến thuộc về dụ dỗ. Muốn tránh nạn này chúng
ta cần làm gì?**

Chắc chư vị đã rõ ràng vấn đề này rồi phải không?

Câu 5(a): Dán bùa bát quái trước cửa nhà, hoặc dùng bùa trấn ma để trị.

Đúng hay sai? – (Sai). Trong vấn đề này chúng ta xác định một điều, là khi chúng ta ra đi thường bị nạn oán thân trái chủ trá hình đến dụ dỗ, mà cách dụ dỗ dễ nhất của họ là giả ra ông bà người thân quyến thuộc đã chết của mình về gia trì, bảo hộ, giúp đỡ mình.

Xin thưa thực với chư vị, có học Phật rồi mới biết chuyện oán thân trái chủ kinh hoàng như thế nào, nhất là khi biết được Pháp Hộ-Niệm Vãng-Sanh rồi chúng ta mới nhận thức một cách rõ ràng, cụ thể, chính xác hơn. Chứ còn trước đây, tự mình nghĩ lại xem, hình như chúng ta vẫn khá mơ hồ về ách nạn này phải không? Ví dụ đơn giản và dễ hiểu như tới ngày giỗ kỵ, gia đình mình làm mấy con gà, vài con vịt, đem thịt để trên bàn thờ, rồi kêu con cháu mặc áo chỉnh tề xếp hàng bái lạy cầu xin Tổ-Tiên, Ông-Bà, người chết linh thiêng về cứu độ, gia trì, giúp đỡ cho con cháu... Trong vấn đề này có điều quá sai lầm mà không hay! Thứ nhất, giết hại chúng sanh chính mình mang tội. Dâng cúng cho người chết làm cho người chết liên quan chịu tội, nạn thêm nặng. Thứ hai, cầu mong người chết về giúp đỡ là mở cửa đón mời chư vị oán thân trái chủ giả dạng cài bẫy. Vô cùng nguy hiểm!

Biết được Pháp Hộ-Niệm chúng ta giác ngộ ra nhiều điều lắm đấy. Người nào tin tưởng, nghiên cứu cẩn thận, hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm sẽ giác ngộ ra nhiều điều quý báu lắm đấy. Không biết Pháp Hộ-Niệm, thì cứ tiếp tục mê mê hồ hồ đi theo đường lầm lạc, dễ dàng vướng bẫy mà thọ nạn vậy.

“Dán bùa bát quái trước cửa”... Xin thưa với chư vị, người chết ở khắp mọi nơi, vong linh ở khắp chốn. Dán trước cửa chứ đâu được quyền dán trong bệnh viện, trong khi người chết trong nhà thương nhiều vô số. Vong linh ở khắp mọi nơi, dán bùa trước cửa chứ đâu có khắp ngoài vườn? Sợ vong hồn vào nhà, chứ không sợ chúng rình rập ngoài vườn, ẩn mình dọc theo đường đi sao? Do đó, dùng bùa, dùng phép gì đó dán khắp nhà có gì gọi là bảo đảm an toàn đâu? Phật dạy tất cả đều do tâm tạo. Tâm hồn cứ nghĩ đến chuyện ma oán, thì nhất định ma oán sẽ có. Tâm hồn cứ sợ ma, thì nhất định phải gặp ma, có vậy mới đáp ứng đúng lòng lo sợ của mình là thực chứ. Tất cả đều do chính mình chiêu cảm lấy vậy.

Vậy thì, mong chư vị hãy dùng pháp Phật ra mà ứng dụng vào vấn đề này thì hay hơn, vui vẻ hơn, an tịnh hơn. Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Ông bà, tổ tiên, người thân quá cố của chúng ta đều là chúng sanh đang bị khổ nạn. Hãy thương yêu nhau, hướng dẫn nhau tìm đường thoát nạn, chứ tại sao lại dùng bùa phép

gì đó để đánh đuổi làm cho họ đã bị khổ lại thêm khổ, đã bị nạn lại càng thêm nạn?

Dán bùa đánh phá chúng sanh không thích hợp với chánh pháp đâu. Oan oan tương oan, sự trả thù đời nợ đến đời kiếp nào mới xong? Những người dùng bùa ngải đánh phá vong nhân, tưởng vậy là hay, nhưng sau cùng có ai thoát khỏi ách nạn đâu?!...

Câu 5(b): Nếu ông bà về thăm con cháu thì ta niệm Phật cho họ tránh xa đi.

Đúng hay sai? – (Sai). Nếu thực sự ông bà về thăm con cháu mà ta niệm Phật cho ông bà chạy đi cho rồi, thì tâm niệm này bất hiếu, bất nghĩa rồi! Thế gian có nhiều trường hợp, nghe nói có vong linh người thân đã chết về thăm liền mời thầy pháp thầy bùa tới đánh. Ôi khổ thật!

Trước đây Diệu Âm có gặp một người, nghe kể chuyện lại cũng buồn cười lắm. Anh ta kể rằng, trước đây nhà anh có một “Con Ma”, (danh từ anh gọi), tới chiếm cái nhà, thường quậy phá không ai dám ở, mà “Con Ma” đó chính là mẹ anh sau khi đã chết, chứ không ai khác cả. Anh ta sợ quá đành phải bán nhà bỏ đi. Sau đó căn nhà được bán đi bán lại luôn 7 chủ. Mỗi người chủ đều mời thầy Pháp tới dán bùa, làm phép đủ thứ nhưng vẫn không giải quyết được hiện tượng ma quấy nhiễu. Ôi “Con Ma” dữ quá! Không trị được! Đến

người chủ thứ bảy thì nhà đó không còn bán được nữa. Túng quá người chủ mới này mới áp dụng cách xử trí theo giang hồ: “*Nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò*”. Nghĩa là cho một nhóm học trò tới ở không lấy tiền thuê, còn cho phép chúng muốn quậy phá sao cũng được, càng quậy càng tốt. Nhưng nhóm học trò tới đàn ca hát xướng, nhậu nhẹt được khoảng một tuần lễ rồi cũng bỏ chạy luôn...

Có một dịp nọ anh ta tới hỏi Diệu Âm có cách nào giúp cho anh cứu người mẹ được không? Diệu Âm trả lời rằng có thể, nhưng anh phải quyết tâm làm mới được nhé. Diệu Âm khuyên anh ta hãy liên lạc mua lại căn nhà đó, có thể họ cho luôn, không cần bán. Anh có thể hỏi xin lại căn nhà hoặc biếu chút ít tiền cho họ cho tròn tình nghĩa, rồi bắt đầu chương trình cứu mẹ.

Diệu Âm hướng dẫn anh lập một bàn thờ Phật, mời chư Tăng Ni tới làm lễ cầu siêu độ, nhất là tìm một vài đồng tu về cùng nhau ngày ngày niệm Phật, rồi anh thành khẩn khuyên mẹ buông ra, đừng tham chấp căn nhà nữa, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc để thoát vòng luân hồi, hưởng an vui cực lạc. Mẹ anh đã bị nạn đau khổ quá rồi, chỉ vì tham chấp căn nhà mà không đầu thai chuyển thế, sống trong cảnh khổ não của thân trung âm mà bị người đời nguyên rủa là ma quỷ, chứ không phải ma quỷ gì đâu. Hãy về

cứu mẹ mình đi, bà là mẹ của anh, nhất định không nỡ hại anh đâu. Anh đừng sợ hãi gì cả.

Nếu anh thành tâm, đem lòng hiếu nghĩa ra làm, mời vài người bạn đồng tu đến niệm Phật, cầu Phật gia trì, ngày ngày khai thị cho mẹ thì mẹ anh sẽ giác ngộ. Hãy làm đi, có thể khoảng chừng một tuần có lẽ giải quyết được. Nghĩa là anh cứu được mẹ anh thoát nạn, vãng sanh thành đạo, anh trọn được đạo hiếu của người làm con. Diệu Âm hướng dẫn rất kỹ. Nhưng khoảng một năm sau về gặp lại anh, Diệu Âm hỏi:

- Anh cứu mẹ anh chưa?

- Dạ... Tôi sợ mẹ tôi quá, không dám làm!...

Câu trả lời ngắn gọn và nói ra sự thực của tình đời đầy phũ phàng cay đắng. Ngày nào mẹ mẹ con con, giờ đây mẹ bị nạn làm cho con sợ mẹ quá! Thôi kệ mẹ đi!

Chư vị có thấy đau thương cho cảnh đoạn trường của thế nhân không? Đừng tham chấp quá vào cõi đời này nhé chư vị, kệt lăm đấy!

Còn một chuyện khác, xin kể ra đây để cùng thấy sự tại hại của tham chấp. Có một cô kia, 27 tuổi, lúc đó mới vừa mới lập gia đình xong thì đột ngột chết đi. Khi lập gia đình cô được cha mẹ hai bên tặng cho số tiền, cô đem hết số tiền đó mua một vườn điều. Mua xong chưa

hưởng được một mùa nào thì bất ngờ bị chết. Chết rồi linh hồn cô cứ bám chặt cái vườn điều đó, không cho bất cứ một ai bước chân vào. Hễ người nào bước qua khỏi cổng rào, thì cô ta bẻ nhánh cây rôm rốp, rào rào liệng chạy mất hồn luôn. Đây là chuyện có thực. Tất cả chỉ vì mê muội tham chấp vào tài sản vô thường mà bị vào rơi cảnh khổ nạn, rõ ràng tự mình dẫn mình vào cảnh bi thương.

Phật dạy, tham lam chiêu cảm vào hàng nga quỷ. Chính sự tham chấp đã đưa mình vào tam ác đạo. Hay nói rõ hơn, chính mình mê muội đã biến mình thành kẻ thù cho chính mình vậy.

Biết được đạo lý này, hãy dùng Phật pháp hướng dẫn cho họ giác ngộ mà tìm đường giải thoát, chứ không nên có ý niệm sợ sệt khinh bỉ mà xua đuổi họ. Nếu ông bà quyến thuộc của mình bị ách nạn, hãy niệm Phật cầu Phật gia trì, khuyên ông bà niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ để được siêu sanh, chứ không phải niệm Phật để xua đuổi họ. Chư Phật đại từ đại bi, luôn luôn cứu độ chúng sanh, không bao giờ xua đuổi chúng sanh. Con cháu không được có ý niệm bất hiếu, bất nghĩa.

Câu 5(c). Không nên tổ chức giỗ kỵ cúng lạy tổ tiên nữa làm chi.

Đúng hay sai? – (Sai). Nghĩ rằng cúng giỗ thì mời ông bà về, đồng nghĩa với mời ma quỷ về. Quan niệm này đúng hay sai? – (Sai!). Sai vô cùng! Thực sự người chết bị nạn nhiều lắm, vậy thì đến ngày giỗ kỵ hãy làm trai chay thanh tịnh, tụng kinh niệm Phật hồi hướng cho họ giảm bớt nghiệp tội mới đúng.

Hôm trước trong buổi hội thảo hộ niệm vãng sanh, có người đưa ra câu hỏi: “*Mẹ của người đó bình thường ăn thịt gà nhiều lắm, thì bây giờ con cháu giết gà để cúng có được không?*”. Xin trả lời, đừng nên giết hại chúng sanh cúng tế mà tạo thêm nghiệp tội cho họ nữa chứ vị ơi! Mẹ mình vì giết hại gà để ăn mà bị nạn. Theo đúng định luật nhân quả, thì mẹ mình đang bị chúng sanh trả thù đòi nợ, chúng hợp nhau phanh thây xẻ thịt mẹ mình ra, chứ đâu phải để cho mẹ mình tiếp tục được ăn thịt nữa mà mình lại giết gà cho mẹ ăn? Giết hại chúng sanh chính mình bị tội. Mình vì mẹ mình mà giết gà, thì mẹ mình cũng liên can chịu thêm tội sát sanh. Tội thêm tội, nạn thêm nạn, có gì tốt đâu?!

Vậy thì, ngày giỗ kỵ ông bà, mong chư vị hãy cúng chay, thành khẩn cầu nguyện người quá cố hãy thành tâm sám hối tội tình, phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là tốt. Tốt hơn nữa, con cháu hàng ngày tụng kinh, niệm Phật, hồi hướng công đức cho tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù ở

trong bất cứ cảnh giới nào đều cảm ứng đến lời nguyện cầu này, cùng phát tâm niệm Phật cầu sanh nước Cực-Lạc. Lòng thành tất linh ứng. Hãy chân thực làm đi để cứu ông bà quyến thuộc vãng sanh thành đạo, thoát cảnh đọa lạc khổ đau, đừng bao giờ cho họ là ma là quỷ mà sợ sệt ruồng bỏ họ, tội nghiệp cho họ lắm. Họ vì mê mà chịu nạn, chứ không phải đáng sợ như ta suy nghĩ đâu.

Câu 5(d): Những ngày giỗ kỵ không nên cầu xin người thân đã mất về giúp đỡ, mà hãy khẩn nguyện họ phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Câu này đúng nhất. Bao nhiêu năm qua, vì không vững lý đạo, nên tới dịp giỗ kỵ mình cứ khẩn cầu tổ tiên, ông bà, cha mẹ, những người quá cố về gia trì giúp đỡ con cháu. Lời nguyện cầu này rất sai lầm! Vô cùng sai lầm mà chúng ta không hay biết! Người thế gian thường có ý niệm sống làm người, chết theo tổ tiên, ông bà. Đây là ý niệm sai lầm!...

Hiểu được Phật pháp rồi, chúng ta mới giật mình hiểu ra rằng, chính ý niệm này là một trong những nguyên nhân tự mình dẫn độ mình vào cảnh giới tối tăm khổ nạn. Chúng ta phải nhận ra sự thực rằng, hầu hết thân quyến thuộc của chúng ta trong nhiều đời kiếp vì vụng đường tu mà bị đọa lạc rất nhiều. Chúng ta nay biết được Phật pháp, nhận ra cảnh khổ nạn của ông bà thì hãy phát tâm cứu giúp họ thoát nạn mới đúng, đừng cầu về với họ để chịu chung cảnh ngộ tối tăm.

Nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm chúng ta mới hiểu thấu được nhiều cảnh giới hiểm nguy đang ở sát bên cạnh. Thực hành Pháp Hộ-Niệm chúng ta mới nhận thức những cam bẫy hiểm nghèo xảy ra trước mặt. Vì mê muội, tham chấp mà con người bị nạn quá nhiều. Phật dạy, thân người khó được. Có được thân người rồi, khi chết đi trở lại làm người còn khó hơn nữa. Phật ví con người chết đi được trở lại làm người ít ỏi như số bụi dính trên móng tay, còn rơi vào trong tam ác đạo chịu nạn nhiều như cát trên quả địa cầu. Lời Phật dạy được chứng minh rõ ràng vì vô lượng vô biên con người sau khi chết lưu lại sắc tướng quá xấu. Đây chính là hiện tượng đọa lạc vào trong ba đường khổ. Đến khi thực hành Pháp Hộ-Niệm Vãng-Sanh rồi, chúng ta mới thường thấy được người vãng sanh lưu lại thân tướng mềm mại, sắc tướng an lành, môi ứng đỏ lên, nét mặt tươi cười. Những hiện tượng vi diệu bất khả tư nghì này từ trước đến giờ dễ gì thấy được. Nếu có chăng là chỉ dành cho những vị thượng căn thượng trí, tu hành cao tột, chứ còn hàng phàm phu như chúng ta tìm đâu ra được một người có sự may mắn này?

Hãy tin tưởng nhé chư vị, đừng nghi ngờ mà bị liệt vào hàng “*Nhứt-Xiển-Đề*”, người mất hết thiện căn, cam đành đọa lạc. Ra đi lưu lại tướng lành là một sự ấn chứng hùng hồn cho một sự thành tựu. Ra đi lưu lại sắc tướng chẳng lành là chứng tỏ một sự thất bại chua cay. Thành tựu dù ít hay nhiều vẫn là sự may mắn đáng mừng, chắc chắn phải tốt lành hơn sự thất bại đón đau. Nhất định chúng ta phải tuyên dương điều vi diệu đáng

trần quý, không thể đem tâm hạn hẹp nghi ngờ sự nhiệm mầu của pháp Phật, một đại pháp cứu tinh chúng sanh.

Người niệm Phật chúng ta quyết giữ tín tâm thanh tịnh, quyết lòng một đời này vãng sanh Tịnh-Độ.

Không ngờ Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh đơn giản, vậy mà có thể cứu người, cứu đến vô lượng vô biên chúng sanh đi thẳng về cõi Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 257)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin mở trang 103. Hôm nay xin nói vấn đề số 6:

Người khai thị hộ niệm cần đến những yếu tố nào?

Câu 6(a): Cần đến lòng chân thành, từ bi và Tín-Nguyên-Hạnh của người hộ niệm.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Những điểm này rất quan trọng. Chính lòng chân thành của người hộ niệm tạo nên cảm ứng. Nếu không có sự chân thành thì lời nói giống nhau nhưng không có cảm ứng. Mấy ngày hôm nay chúng ta cũng thông qua vấn đề này rồi.

Thứ đến là lòng từ bi, có lòng từ bi mới phát tâm đi hộ niệm. Người thiếu lòng từ bi thì hộ niệm không nổi đâu. Ngồi trước người bệnh nào là khó khăn, thức đêm thức khuya nữa, đối diện toàn là cảnh khổ... nếu không có lòng từ bi cũng khó mà đi hộ niệm được. Xin thành tâm kêu gọi tất cả chư vị hãy mở lòng từ bi cứu giúp nhau. Lòng chân thành, chí thành chí kính quan trọng hàng đầu, là điều tối cần thiết đối với một người đứng ra khai thị, hướng dẫn, hộ niệm cho người bệnh.

Còn Tín-Nguyên-Hạnh là điều ắt phải có của một người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là điểm chung. Người không có Tín-Nguyên-Hạnh thì đâu phải là người niệm Phật vãng sanh? Không muốn vãng sanh thì còn yếu tố nào để có thể tham gia ban hộ niệm? Nói chung, lòng chân thành, từ bi và Tín-Nguyên-Hạnh

là những điểm không thể thiếu đối với một thành viên ban hộ niệm vậy.

Câu 6(b): Yếu tố tâm lý rất cần để ứng xử được thích đáng khi khai thị.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Tâm lý không phải là Phật pháp, nhưng yếu tố tâm lý rất quan trọng để ứng xử khi hộ niệm. Nếu hiểu được tâm lý người bệnh, ứng xử thích đáng những nhu cầu tâm lý này thì người bệnh sẽ thích lắm, vui vẻ lắm. Chính vì lý do này mà trong Pháp Hộ-Niệm có một quy luật là một người nào đó có tình cảm không thuận hòa với người bệnh thì không nên đến hộ niệm cho họ. Đây là vấn đề tâm lý. Người bệnh không ưa thích ai, thì tốt nhất người đó đừng tham gia hộ niệm để giúp cho tâm lý người bệnh được ổn định hơn, giảm bớt trở ngại sự vắng sanh của họ.

Chính vì vậy, sống trên đời nên tránh sự kình chống lẫn nhau. Người tu hành chúng mình cẩn thận cố gắng giữ hòa khí, giữ gìn lời nói, hành động, tư tưởng hiền hòa tạo được thiện cảm với mọi người là tốt nhất. Gây tạo sự xích mích chỉ làm kệt cho chính mình. Nhất là lúc cuối đời, những sự bất hòa này có thể làm cho chính mình mất phần vắng sanh, oan uổng lắm vậy. Xin thưa với chư vị, ách nạn này liên quan đến vấn đề tâm lý.

Câu 6(c): Cần tu luyện một năng lực đặc biệt là điều rất cần thiết.

Đúng hay sai? – (Sai). Đây là điểm mà rất nhiều người hiểu lầm về hộ niệm. Nhiều người nghĩ rằng cần phải có một năng lực đặc biệt mới có thể hộ niệm cho một người vãng sanh. Chính vì ý niệm sai lầm này, nên có người vọng tưởng mơ cầu những sự cảm ứng bất bình thường, rồi đi khoe ra nào là được Bồ-Tát này khai thị, đặc biệt được Bề-Trên kia điểm chỉ đủ điều, nào là biết người này kiếp trước có gì, thấy được người kia bị mấy cái vong theo báo hại, v.v... Thực tế tất cả chỉ là vọng tưởng. Vọng tưởng chiêu cảm đến vọng cảnh. Sống theo vọng cảnh nên bị ảo giác bao vây để sau cùng chính mình bị nạn mà không biết sợ!...

Người nào tu hành mà rơi vào tình trạng này, thì xin mau mau giựt mình tỉnh ngộ, kịp thời sám hối đi. Hãy chấm dứt ngay tâm ý hiếu kỳ, giữ phận khiêm cung thành kính niệm Phật thì có thể tự hóa giải ách nạn. Còn ngang ngạnh, thượng mạn không chịu sám hối thì khó thoát nạn vậy.

Vì thế tu luyện một thứ năng lực đặc biệt gì đó để đi hộ niệm không đúng với chánh pháp đâu. Hãy suy nghĩ thử coi, cái năng lực gì của ta đó có thể so sánh bằng năng lực của chư Bồ-Tát không? Có bằng năng lực của chư Thiên-Long Hộ-Pháp Không? Có bằng Phật lực

gia trì không? Nếu cho rằng nhờ có năng lực đặc biệt mà cứu người vãng sanh, thì sao chư Phật không dùng cái năng lực vạn đức vạn năng để đưa hết tất cả mọi người về nước Cực-Lạc không tiện hơn là nhờ đến phàm phu như chúng ta đi hộ niệm giúp người vãng sanh?

Xin thưa chư vị, Phật dạy, tất cả đều do tâm tạo, chứ không phải do cái năng lực gì đó định hình tương lai của mình. Vạn pháp không ngoài định luật Nhân-Quả. Chính Nhân gặp Duyên tạo thành Quả của mỗi người. Chính Tín-Nguyện-Hạnh của mỗi người giúp cho họ vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây chính là đạo lý “*Vạn pháp duy tâm sở hiện*” vậy. Một người mà không muốn vãng sanh, dù chư Phật ở bên cạnh cũng không có quyền bắt người đó vãng sanh. Một người tham chấp thế gian không chịu bỏ, thì ban hộ niệm có giỏi cho mấy đi cũng không có năng lực gì cứu được. Vì thế, vãng sanh không phải là do năng lực của người hộ niệm đâu.

Cho nên, xin nhắc đi nhắc lại rằng, nếu người hộ niệm nào nghĩ rằng mình có cái năng lực gì đó để hộ niệm, thì xin hãy thành tâm sám hối liền đi để kịp thời hóa giải ách nạn cho chính mình. Nếu lỡ mạng thì bị oán thân trái chủ cài bẫy hãm hại đấy. Nói theo từ ngữ quê mùa dễ hiểu là bị quỷ thần lợi dụng cơ hội nhập thân phá hoại mà tàn đời đấy. Khi đi hộ niệm, nhiều khi chúng ta phát hiện ra có người bị dựa mấy chục năm mà

không hay. Có nhiều trường hợp nhờ người hộ niệm khai thị khuyên giải, mà những vong nhân đó đã phát tâm tin tưởng, niệm Phật rồi được vãng sanh. Đôi khi có vong linh còn hẹn được ngày giờ đi vãng sanh nữa đó. Thật bất khả tư nghĩ!

Tất cả đều có nhân duyên, không ân thì oán. Những người tu hành chân chánh thường được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ nên các vị đó không thể dựa thân được. Nhưng nếu tu hành mà khởi tâm thượng mạn lên, cho rằng mình có năng lực này nọ thì chư Hộ-Pháp rời xa, tạo dịp các vị trong pháp giới tự do hành động vậy.

Mong chư vị hiểu cho, hộ niệm là hướng dẫn cho một người biết thực hiện đúng pháp vãng sanh mà họ được vãng sanh, chứ hoàn toàn không có một cái năng lực nào của người hộ niệm để tiếp dẫn vãng sanh đâu. Như vậy nếu mình đã từng suy nghĩ sơ suất về một năng lực hão huyền nào đó, thì bây giờ xin sám hối sửa chữa lại đi nhé. Hãy đem tất cả lòng từ bi thương xót, thành tâm chí thành chí kính khuyên người bệnh làm cho đúng chánh pháp, hợp với đại nguyện của Phật để họ vãng sanh. Một niệm kiệt thành hối lỗi thì chư Long-Thiên Hộ-Pháp sẽ tiếp tục bảo vệ cho mình, chư oán thân trái chủ cũng cảm thông hồi đầu hộ niệm để mình được vãng sanh thành đạo để cứu độ họ. Hàng ngày tu hành niệm

Phật nên đem công đức hồi hướng cho oán thân trái chủ, hóa giải trước oán nạn đi thì rất tốt vậy.

Câu 6(d): Thường thường nhắc nhở đến lỗi lầm của người bệnh để họ sám hối.

Đúng không? – (Sai). Mọi người chúng ta đều có sự sai sót, hãy tự mình phải lo tu sửa trước là tốt. Đừng để đến lúc gần chết rồi mà chưa biết những lỗi lầm đó, thì trở ngại cũng khá lớn rồi đấy, dù có người đến hộ niệm, khuyên giải, động viên tinh thần, nhưng lúc lâm chung mà giác ngộ sửa đổi để vượt qua chướng nạn không phải đơn giản đâu. Vậy thì tự riêng cá nhân mỗi người phải lo quán xét lấy lỗi lầm của chính mình để tu sửa kịp thời mới được. Ví dụ, tự xét mình có thượng mạn thì bỏ đi, sám hối liền thì được giải nạn, còn cứ nghĩ rằng mình tu đã giỏi lắm rồi thì đành chịu thua.

Nói chung, khi biết mình còn nhiều chướng nạn thì xin chư vị hãy tự mình hóa gỡ lần những cái tham chấp, những cái gút mắc của mình sớm đi, đừng để quá trễ. Hãy ăn ở hiền lành, hãy biết khiêm hạ, hãy lấy cái lòng thành tâm niệm Phật đi. Tới Niệm Phật Đường hãy cố gắng kết hợp với đại chúng, gìn giữ đạo quy, đạo phong, hòa hợp với nhau để tu hành. Đừng có lối sống dị biệt, kình người này chống người nọ, đừng có quá chú ý đến sai trái của người khác, vì tất cả những cái chấp trước

này đều là thứ chướng ngại cho chính mình về sau. Lỗi lầm mà không quyết tâm hóa giải, thì nhất định bị nạn.

Tu hành là sửa sai. Pháp tu về hộ niệm dạy ta sửa những sơ suất căn bản, gần gũi, cụ thể, thiết thực lắm. Hộ niệm là pháp dành cho hàng phàm phu thấp kém thì có gì cao xa để sửa đâu. Đơn giản, ví dụ sợ chết – Bỏ đi. Mình quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà sợ gì chuyện xả bỏ cái thân này. Thân mạng có định số, an tâm đi. Không sợ chết thì sẽ tự tại trước cảnh chết. Sợ bệnh – Bỏ đi. Có nghiệp thì phải có bệnh, nhân quả của chính mình, trả trước khỏi trả sau. Bệnh nặng không chữa được thì đi vãng sanh sớm. Không sợ bệnh thì tự tại trước bệnh khổ. Càng có bệnh, càng thành tâm sám hối lỗi lầm. Niệm Phật, ăn chay, làm lành, không ăn hành tội để được Phật lực gia trì, Hộ-Pháp giúp đỡ vượt qua nạn nghiệp vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây chính là lo hóa giải ách nạn trước đây.

Câu 6(e). Tập nói năng trôi chảy, lý luận sắc bén là điều rất cần thiết của người khai thị hộ niệm.

Đúng hay sai. – (Sai). Nói năng trôi chảy thì tốt, nhưng không phải là điều chính yếu trong khai thị hộ niệm. Chính vì thế trong quy định về nhiệm vụ, người thành viên trong ban hộ niệm không được quyền tự ý chen vào khai thị khi thấy người trưởng ban nói không đúng với trọng tâm, hoặc không suôn sẻ. Nếu lỡ mồm sẽ

làm khung cảnh hộ niệm lộn xộn, ảnh hưởng xấu đi. Nên nhớ, lý luận hay không bằng tình thương mến. Lòng chân thành chí thành chí kính sẽ được cảm thông chứ không phải lý luận sắc bén hay ho. Chính lòng chân thực tận tình của người hộ niệm làm cho người bệnh cảm động mà phát tâm niệm Phật. Nếu không cảm mến nhau thì càng nói hay càng thêm phiền não đấy.

Hiểu được yếu tố tâm lý này, thì lý luận trôi chảy không ai cấm cản, nhưng điều quan trọng nhất là lòng chân thành, tâm từ bi, sự hòa hợp. Có ban hộ niệm có xác suất thành công lên đến 70, 80, 90%, thỉnh thoảng mới gặp một ca thất bại? Ngược lại, cũng có ban hộ niệm xác suất thành tựu rất yếu! Tìm hiểu thật kỹ mới thấy rằng tất cả đều bắt nguồn từ yếu tố lòng chân thực chí thành yếu kém. Những người hộ niệm mà cứ cho rằng mình có năng lực này nọ, hộ niệm giỏi rồi, không cần học hỏi nữa... Nói chung lòng khiêm cung đã mất, tâm thượng mạn đã nổi lên thì sự hộ niệm thường gặp nhiều chướng ngại, thất bại sẽ ê chề đó!

Chư vị ơi!... Tu học phải tự phán xét lấy mình cho thật nhiều mới được. Sửa chữa những khuyết điểm của chính mình là tu hành. Thượng mạn là khuyết điểm – Phải bỏ đi. Khiêm cung là ưu điểm – Phải gìn giữ. Tự khoe mình giỏi là sai lầm – Phải bỏ đi. Thấy mình còn yếu kém mới an toàn – Phải gìn giữ. Phạm phu sơ cơ

như chúng ta ai cũng có sơ suất nên luôn luôn có tình thân học hỏi mới tốt. Trong Khổng Giáo có dạy: “*Nhựt tân, nhựt tân, hựu nhựt tân*”. Nghĩa là học hỏi, học hỏi và tiếp tục học hỏi, thì mới có thể thành người tốt được. Người tự mãn, không chịu học hỏi thì khó có thể thành người hữu dụng, khó có thể là người thành công! Hộ niệm liên quan đến cả huệ mạng của một người mà tự mãn, không thêm học hỏi, thì khó chấp nhận là người hiền đức vậy.

Có một vị trưởng ban hộ niệm kia, nói một câu hay lắm, làm cho Diệu Âm nhớ mãi. Anh nói, một người học ngành y, muốn ra nghề bác sĩ để chữa bệnh cho người ta thì ít ra cũng phải học tập rất chăm chỉ 7-8 năm. Chỉ trị cái thân bệnh thôi mà còn phải chịu khó như vậy. Còn chúng ta hộ niệm là giúp cho người vượt qua sanh tử luân hồi, cứu cả cái huệ mệnh của họ thành đạo. Việc này vô cùng vĩ đại, vậy mà chúng ta không chịu nghiên cứu, lười biếng học hỏi, cứ nghĩ sao làm vậy, thật là quá bất cần, quá lỗ mãng!... Như vậy thì làm sao có thể được gọi là chân chánh phát tâm bồ-đề?

Chư vị ơi! Hãy chân thực phát tâm hộ niệm giúp người vãng sanh. Tất cả chúng ta ai cũng có bà con thân thuộc, hãy cố gắng nhắc nhở lần đi, hãy kết duyên lành với một ban hộ niệm đi, hãy thành khẩn lắng nghe lời dẫn dắt, hãy kính cẩn họ, hãy cộng tác chặt chẽ với họ để

chuẩn bị cứu lấy mình, cứu người thân, cứu giúp những người có duyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Pháp Hộ-Niệm vi diệu, là đại cứu tinh cho hàng phàm phu chúng ta. Nhờ Pháp Hộ-Niệm này mà có được nhiều người vãng sanh bất khả tư nghị. Ấy thế cũng không phải ít những trường hợp khó khăn. Tại sao vậy? Xin thưa thực với chư vị, khó vì mình xem thường, không làm đúng, lòng không thành... Nói chung khó vì mình không hiểu thấu hành đúng Pháp Hộ-Niệm vậy.

Xin hãy lan tỏa Pháp Hộ-Niệm rộng ra, giúp cho nhà nhà biết Pháp Hộ-Niệm, người người biết Pháp Hộ-Niệm. Người bệnh có lòng thành tin tưởng, gia đình lòng thành tin tưởng, người hộ niệm có lòng thành trợ duyên. Lòng thành kết hợp lại, tâm tâm cảm ứng đạo giao, nhờ vậy mà người người đều có thể vãng sanh Tịnh-Độ, một đời thành tựu đạo quả vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM

(Tọa Đàm 258)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 103 vấn đề số 7.



***Khai thị trong buổi hộ niệm chính yếu là
khuyên người bệnh buông xả. Vậy buông xả gì
đây?***

Để không chur vị? Buông xả gì đây? Khai thị cho người bệnh, khuyên họ buông xả, thì bây giờ đây mình khai thị cho những người chưa bệnh hãy lo buông xả đi. Hay lắm đây chur vị nhé.

*Câu 7(a): Khuyên bệnh nhân không cần ăn uống
nữa để được vắng sanh sớm.*

Đúng hay sai? – (Sai). Buông xả kiểu này thì kẹt lắm đấy! Không được buông xả như vậy đâu nhé. Có người sơ ý nghĩ rằng buông xả thì cái gì cũng buông hết, ăn cũng buông, uống cũng buông, nằm đó để bị chết đói, chết khát. Sai rồi! Buông như vậy gọi là tự tử. Tự tử Phật không cho phép. Có nhiều người bị bệnh nằm trên giường 2-3 chục năm, chịu không nổi với cảnh khổ, ngày nào cũng cầu chết mà không chết được. Cho nên chết sống đều có số mạng, đừng nghĩ rằng cầu chết là được chết đâu nhé. Những người chịu nhiều cảnh khổ

bức xúc quá mà tự tử, nếu số mạng chưa chết thì có tự tử cũng không chết đâu nhé, mà nếu có chết theo kiểu này là chính mình hành hạ thân xác cho chết, chứ còn linh hồn của mình thì bị lang thang trong cảnh giới gọi là “Thân-Trung-Âm” để chịu khổ, chịu lạnh, chịu đói, chịu khát và bị người thế gian khinh khi gọi là “Ma”, là “Quỷ”. Thực ra người đó bị chết trong tình huống gọi là “*bất đắc kỳ tử*”, nghĩa là chưa tới kỳ hạn chết mà tự mình làm cho chết, thành ra không được đầu thai chuyển thế. Khổ lắm đấy. Trong kinh Phật có dạy, người tự tử chết thì cứ bảy ngày hiện tượng tự tử lại xảy ra một lần, thành ra cứ mỗi bảy ngày mình lại tự tử thêm một lần nữa. Những lần sau thống khổ hơn, đau đớn hơn, kinh hoàng hơn. Chính vì thế Phật cấm tự tử. Tự tử không phải là hết, mà bị khổ đau càng nhiều hơn, ách nạn càng lớn hơn. Mong chư vị phải chú ý cho.

Như vậy nhất định phải ăn uống đầy đủ, không được tự đoạn sinh mạng của mình. Người hộ niệm không được hướng dẫn sai lầm.

Câu 7(b): Không được cầu hết bệnh, thì khuyên người bệnh không được dùng thuốc nữa.

Đúng hay sai? – (Sai). Kê khai ra mình mới thấy có nhiều cái sai lắm đấy. Bệnh phải uống thuốc, đói phải ăn, khát phải uống... đây là đạo tự nhiên. Bệnh mà không uống thuốc thì cũng chẳng khác gì như tự tử.

Ngày nay có nhiều phương thức trị bệnh thay cho thuốc, ví dụ như điện chân, châm cứu, bấm huyệt, vật lý trị liệu, xoa bóp, v.v... tất cả những phương pháp điều trị này đều có thể sử dụng được, tùy theo sự thuận tiện riêng của mỗi người. Người hộ niệm không được quyền khuyên người bệnh bỏ dùng thuốc.

Có nhiều người quá tích cực về chuyện vãng sanh, cho rằng còn dùng thuốc tức là còn cầu hết bệnh đưa đến những quyết định có tính cực đoan như, khuyên người bệnh không dùng thuốc, không đi bác sĩ, không đi bệnh viện, v.v... Những ý niệm này quá cực đoan, không đúng pháp, không hợp với tự nhiên, khó có ai chấp nhận được. Xin nhớ bệnh thì nên dùng thuốc để giảm bệnh, bớt bị dày vò, bớt đau nhức, cơ thể thoải mái, thêm lực niệm Phật, tinh thần sáng suốt hơn, niệm Phật tinh tấn hơn... mới là điều tốt hơn.

Cho nên ăn uống, dùng thuốc, trị bệnh là việc hợp với tự nhiên, không có gì trở ngại cho việc hộ niệm. Tuy nhiên, nếu bệnh tình đến tình trạng không còn cứu chữa được nữa, thì tâm lực phải mạnh mẽ quyết chí niệm Phật cầu vãng sanh. Nếu đến giai đoạn này mà tìm mọi cách chạy chữa theo kiểu còn nước còn tát, cầu xin sống thêm được ngày nào hay ngày đó, thì sẽ mất vãng sanh.

Câu 7(c): khuyên người bệnh có sanh thì có tử không sợ chết. Nương theo cơ hội mãn báo thân này hãy

quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Vô cùng đúng! vô cùng đúng! Chỉ có những người biết hộ niệm mới khuyên được những lời tha thiết cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Còn người không biết Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh không khuyên được những lời này đâu. Cho nên khi biết được Pháp Hộ-Niệm rồi mới phát hiện ra những điều sai lầm khá lớn. Tu hành cả một đời, bao nhiêu công phu tinh tấn, nào là cúng dường, bố thí, công quả... khá khó khăn, nhưng đến sau cùng thì dồn hết công đức đó rồi vào cái túi thịt sắp tan rã này để chịu nạn! Vì không biết đường đi, nên khi nằm xuống không dám cất lời cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, mà cứ thăm cầu hết bệnh, thăm cầu khỏi chết. Lúc còn khỏe thì tu chút chút cho vui, còn dành thời giờ để nói cao nói thượng. Khi bệnh nhiều rồi thì tu nhiều thêm một chút, tới chùa tới miếu thường hơn một chút để lạy Trời lạy Phật cầu cho hết bệnh. Thân lạy Phật còn tâm nghĩ đến quan tài mà lệ rơi chứa chan!... Thương xót thay!

Thông thường con người thích cầu hết bệnh lắm. Nhưng thực tế có Phật Trời nào bắt mình chịu bệnh hay tha cho mình hết bệnh đâu? Chính tâm con người mê mờ cứ quỵn theo cái túi thịt này đành phải chịu nạn đó thôi. Người tu hành mà không hiểu định luật Nhân-Quả,

không hiểu đạo lý tất cả đều do tâm tạo nên cứ bám theo cái thân vô thường mà chịu vô thường đắng cay.

Vậy thì hộ niệm phải khuyên người bệnh có sanh thì có tử. Chữ “*Tử*” này là nói về cái xác thịt vô thường, còn “*Không sợ chết*” là nói cái tâm này nhất định không được chạy theo sự “*Chết*” của xác thân mà bị đoạ lạc. Cái thân xác này là vật chất vô thường nó phải bị trả về cho vô thường. Còn cái Tâm này không sanh tử thì phải quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc để hưởng đời vô tử sanh. Mà muốn vãng sanh thì nhất định phải nguyện vãng sanh tha thiết, phải ngày ngày đêm đêm niệm “A-Di-Đà Phật” cầu nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì mới được vãng sanh.

Tu hành dầu có giỏi, có cao mà không nguyện vãng sanh thì nhất định không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là lời chư Phật, chư Tổ dạy. Xin chư vị nhớ cho, chư Bồ-Tát ở các quốc độ khác muốn trở về Tây-Phương Cực-Lạc cũng phải dùng Tín-Nguyện-Hạnh niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh vậy. Ví dụ như 41 vị Pháp Thân Đại Sĩ, từ Sơ Trụ Bồ-Tát đến Đẳng-Giác Bồ-Tát ở cảnh giới Hoa-Nghiêm cũng phải nương theo 10 đại nguyện vương của Đức Phổ-Hiền Đại Sĩ niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh để được về Tây-Phương Cực-Lạc hầu viên thành Phật Quả. Chỉ khác nhau là các Ngài niệm Phật đạt đến cảnh giới “*Lý Nhất-*

Tâm Bất-Loạn” vãng sanh Thượng Phẩm: *Thực-Báo Trang-Nghiêm Độ*. Chư vị A-La-Hán niệm Phật đạt được “*Sự Nhất-Tâm Bất-Loạn*”, vãng sanh Trung-Pẩm: *Phương-Tiện Hữu-Dur Độ*. Còn chúng ta phàm phu, nhờ lòng thành kính, Tín-Nguyên-Hạnh đầy đủ, 10 niệm tất sanh Hạ Phẩm: *Phàm-Thánh Đồng-Cư Độ*.

Tam-Bồì, Cửu-Phẩm, Tứ-Độ trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc tuy công phu tu chứng khác nhau nhưng đều bình đẳng một vị “Bất Thoái Bồ-Tát”, gọi là “*Nhất Chân Pháp Giới*”, tất cả đều ở chung một chỗ, cùng nhau thành Phật. Chỉ có cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc mới có sự vi diệu này, còn các quốc độ khác thì các bậc cách biệt nhau, phàm phu khó nhận ra Thánh Nhân vậy. Chúng ta thường nghe nói Niệm-Phật Vãng-Sanh là pháp bằng ngang lục đạo luân hồi, đi thẳng con đường thành Phật, không chứng qua từng cấp theo chiều dọc là như vậy đây.

Chính vì thế, người niệm Phật phải phát nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chúng ta toàn là phàm phu trước nay không biết tu cách nào cho thành đạo, không ngờ chính Pháp Niệm-Phật đã vạch một đường dễ dàng, vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc để thành đạo, không phải trải qua một từng cấp nào khác. Chúng ta cần nhớ cho, sanh tử gồm có “*Phần-Đoạn Sanh-Tử*” và

“*Biến-Dịch Sanh-Tử*”. “*Phân-Đoạn Sanh-Tử*” là chỉ cho sáu đường sanh tử luân hồi. “*Biến-Dịch Sanh-Tử*” là chỉ cho các Ngài vượt qua sáu đường sanh tử luân hồi, nhưng vẫn còn phải tu qua từng cấp từng cấp tiến lên. Còn khi vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc chỉ có một vị là “*Bất Thoái Bồ-Tát*”, vượt qua chín pháp giới, tiến về “*Nhất-Chân Pháp-Giới*”, nghĩa là vượt qua “*Phân-Đoạn Sanh-Tử*” và “*Biến-Dịch Sanh-Tử*”, một đời nhanh chóng tiến thẳng lên quả vị Phật. Ngài Ấn-Quang Đại Sư dạy, niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc vượt qua nhị phần sanh tử chính là ý nghĩa này đây.

Lý đạo nay cao quá, không nên bàn thêm vào trong chương trình hộ niệm. Chư vị có thể nghiên cứu từ những lời khai thị của chư Tổ Sư thì rõ hơn. Pháp Niệm-Phật thật tuyệt vời, bất khả tư nghĩ. Chỉ khi nào viên mãn Phật Quả rồi mới hiểu vậy.

Câu 7(d): Với người nào quá lo lắng về bệnh, sợ bệnh, hằng ngày thường đo áp huyết. Xuống cân cũng sợ, lên cân cũng lo... Khuyến họ phải buông ra đó gọi là buông xả.

Đúng không chư vị? – [**Đúng**]. Hồi giờ mình nghe nói buông xả, buông xả... nhưng nhiều khi không biết buông xả gì đây? Bây giờ chúng ta nêu ra từng điểm từng điểm cụ thể để xác định, chứ cứ khuyến: “*Buông*

xả vạ duyên đi Bác... ”, nhưng thực ra một duyên Bác cũng không biết là duyên gì, thì làm sao buông xả?...

Cho nên người khai thị cố gắng giúp cho người bệnh buông ngay những cái gì họ đang chấp, hay hơn là nói: “Cụ ơi!... Buông xả vạ duyên để về với Phật...” vì thực ra có vài điều người ta đang kẹt mà không biết, có vài cái chấp người ta đang dính mà không hay. Như vậy, buông xả vạ duyên là buông những gì mà chính mình đang bị kẹt. Ví dụ, một người rất lo lắng về bệnh, thì lo lắng về bệnh là cái kẹt của họ, hãy an ủi và khuyên họ đừng quá lo lắng về bệnh mà hãy cảm ơn căn bệnh vì đã giúp cho mình trả rất nhiều nghiệp tội. Dùng tâm lý nói lời vui, cố gắng chuyển cái tâm sợ bệnh thành cái tâm cảm ơn vì nhờ vậy mà được giảm trừ nghiệp chướng.

Phật dạy, tâm chấp vào đâu thì bị kẹt ở đó, hãy chấp vào câu A-Di-Đà Phật, chấp vào thế giới Tây-Phương Cực-Lạc, chấp thật chặt, chấp giữ không rời, thì nhất định sẽ dính vào Tây-Phương Cực-Lạc, mà dính vào Tây-Phương Cực-Lạc thì mình chỉ đi về được Tây-Phương Cực-Lạc chứ không còn đi cảnh giới nào khác.

Gặp người miệng thì nói không sợ bệnh, nhưng ngày ngày đo áp suất huyết mãi, lên cũng sợ mà xuống cũng sợ, thì coi chừng không những sợ bệnh mà còn sợ chết nữa đấy. Hãy mau mau cảnh tỉnh họ. Khuyên rằng nếu thực sự muốn vãng sanh thì không được sợ chết,

ngày nào đi cứ đi, số mệnh đã có sẵn, nếu căn bệnh này giúp cho mình ra đi sớm thì mình thành Bồ-Tát sớm, viên mãn ước nguyện vãng sanh. Vậy thì phải vui vẻ thoái mái chứ sao lại lo sợ. Đây chính là tâm lý lành mạnh, tự tại trước bệnh khổ, tự tại trước sống chết. Còn khuyên giải mà họ cứ tiếp tục âu sầu về bệnh thì bị vướng rồi. Bị vướng vào bệnh thì chẳng khác gì tự nguyện theo cái túi thịt này mà chịu nạn đời đời kiếp kiếp, không có ngày thoát khổ. Tất cả đều do tâm tạo. Chỉ có khác nhau giữa 2 chữ: Mê hoặc Ngộ.

Phật dạy, kẻ thù lớn nhất của ta chính là ta. Chính cái tâm ta mê mà tự kéo ta vào cảnh đọa lạc, hễ mê cái túi thịt này thì theo túi thịt chịu nạn. Hãy ngộ ra, thì hãy niệm Phật cầu vãng sanh, theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc thành tựu đạo quả. Lúc lâm chung 10 niệm tắt sanh. Vô lượng vô biên chúng sanh đã được vãng sanh thành đạo rồi. Phải tin tưởng để đi làm Phật. Đây là đại ngộ vậy.

Câu 7 (e): Với người phát tâm một đời này trả cho hết nghiệp, khuyên họ phải bỏ lời nguyện này đi, tha thiết cầu vãng sanh mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Rất nhiều người sợ ý cứ nguyện một đời này trả cho hết nghiệp. Xin thưa với chư vị, nguyện này tốt đấy, nhưng với hàng phàm

phu không bao giờ thực hiện được. Các vị Thánh A-La-Hán vẫn còn kẹt nghiệp đấy, vì các Ngài chỉ vượt qua Kiến-Tư Phiền Não, còn Trần-Sa Phiền Não chưa vượt được, Vô-Minh Phiền Não vẫn còn xa vời. Chúng ta là phàm phu nghiệp nặng trí mê mà đòi đòi này trả hết nghiệp chướng thì quá sai lầm! Nguyên trả hết nghiệp mà nghiệp không hết thì vô tình vì lời nguyện này bắt mình phải ở mãi trong sanh tử luân hồi để theo nghiệp thọ nạn. Như vậy hãy đổi lại, thay vì cầu trả hết nghiệp thì cầu sám hối nghiệp chướng đi, không làm việc ác, chỉ làm việc thiện, trong đó niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc để sớm thành Phật cứu độ chúng sanh là đại thiện đại lành vậy.

Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là do lòng chí thành niệm Phật, tha thiết muốn vãng sanh, với Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ mà cảm ứng đến đại nguyện của Đức Phật A-Di-Đà mà được “*Đới Nghiệp Vãng Sanh*”, “*Sám Nghiệp Vãng Sanh*”, dù rằng mình còn đầy nghiệp chướng. Chỉ cần niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ mà được đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, trong một đời này thành tựu đạo quả, chứ cần chi chờ đến đời sau. Thật bất khả tư nghĩ!

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 259)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Khi đi hộ niệm ta khuyên người bệnh buông xả vạn duyên. Vậy vạn duyên đó là gì? Nếu cứ khuyên buông xả vạn duyên, nhiều khi người bệnh không biết duyên gì để buông bỏ. Phần này để nhắc nhở người hộ niệm cần khuyên cụ thể, tức là chỉ cho họ buông cái gì bỏ cái gì cho cụ thể, rõ ràng. Xin mở trang 104.

Câu 7(f): Với người nằm một chỗ chờ hoài không được vãng sanh đâm ra chán nản! Phải phải khuyên họ mau mau bỏ sự chán nản này đi mới được vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Cụ thể là như vậy. Bà Cụ này bệnh nằm chờ vãng sanh mãi mà chưa được vãng sanh nên đâm ra chán nản làm cho tín tâm giảm sút, thì sự buồn chán này là sự vướng mắc của bà Cụ. Chán nản chính là điều mà người hộ niệm cần khuyên thẳng bà Cụ hãy bỏ đi. Khai thị hộ niệm phải cụ thể từng điểm, từng điểm như vậy, đừng nên nói chung chung. Nói chung chung theo kiểu vô thường vô phạt, nhiều khi cũng có chút ít tác dụng, nhưng rất yếu. Đối với người sáng suốt mình hẳn thì cũng tạm được, còn đối với người mệt mỏi đang trong cơn đau đớn thì những lời nói chung chung này nhiều khi không tác dụng.

Câu 7(g): Người niệm Phật quá lâu rồi mà sao còn nhiều bệnh khổ, nên cảm thấy buồn. Phải khuyên họ mau mau bỏ nỗi buồn này đi thì mới được vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Câu trên là nói những người đang nằm trong cơn bệnh, câu này nói cho chính chúng ta là người đang học Phật đang tu hành. Phật dạy niệm một câu A-Di-Đà Phật tiêu trừ nghiệp chướng trong 80 ức kiếp, còn mình thì cứ bệnh hoài khiến đâm ra chán nản. Nhiều khi sự buồn chán này đưa đến tình trạng mất niềm tin vào Phật pháp. Khi đã mất niềm tin thì tự mình bỏ mất con đường vãng sanh, chứ Phật không bao giờ bỏ mình. Vậy thì khi họ niệm biết được tình trạng này phải khuyên giải người đó bỏ sự buồn chán đi. Giảng giải cho họ biết tất cả đều do cái “Nhân” chính mình đã sơ ý tạo quá nhiều nghiệp tội. “Nhân” khi gặp “Duyên” sẽ nở ra cái “Quả” bắt buộc mình phải nhận chịu.

Vậy thì, gặp một cơn bệnh đúng là một bài pháp sống thực để học hỏi, mình ngộ thêm rằng: “*À!... Thì ra mình còn phàm phu, nghiệp chướng mình còn quá nặng. Vậy thì mình phải cố gắng tu hành tinh tấn hơn nữa...*”. Càng bệnh càng tu nhiều hơn nữa thì đó là người giác ngộ, bất thối. Còn thấy bệnh mà chán nản, sầu muộn thì thuộc về hạng người bị thối chuyển. Một khi thối chuyển đến mất niềm tin là tự mình bỏ mất con đường vãng sanh. Tu hành mà sau cùng đành giơ hai tay lên cho nghiệp chướng nó còng lại kéo đi. Không những nó kéo hai tay, mà nó còng luôn hai chân kéo mình sềnh sệch, thân tâm trầy trụa. Khổ nạn!...

Khai thị là như vậy, sửa thẳng vào những vương chấp cụ thể, nói thẳng vào vấn đề, đúng trọng tâm đừng nói lang thang, không nói chung chung.

Câu 7(h): Khuyên họ phải nghĩ rằng nghiệp chướng của mình nặng quá, đúng ra phải đọa tam đồ mà nay được chuyển thành quả báo nhẹ. Trả xong ta vẫn sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Lời này là chư Tổ dạy thì chắc chắn đúng rồi. Ngài Giới-Hiền Luận-Sư, một vị Cao Tăng đức độ. Ngài tu hành rất nghiêm mật. Nhưng đến lúc tuổi cao, Ngài bị những cơn bệnh thập tử nhất sanh, đau đớn vô cùng, đến nỗi Ngài nảy ra ý định quyên sinh.

Chư vị nghe đến những chuyện tích này nên tự mình cảnh giác lấy nhé. Là một vị Cao Tăng đức độ vậy mà khi nghiệp chướng ứng hiện chịu không nổi, thì huống chi là hàng phàm phu như chúng ta. Một Cao Tăng hiểu đạo thì Ngài biết rằng tự tử là một điều sai lầm, nhưng bệnh khổ hành hạ đau đớn quá chịu không nổi đành phải khởi ý niệm quyên sinh! Chư vị có thấy nghiệp chướng báo hại kinh hoàng chưa? Nhưng chính nhờ công hạnh tu hành chân chính, cao cả của Ngài nên cảm ứng đến Quán-Thế-Âm Bồ-Tát ứng mộng báo cho Ngài biết, là trong đời trước Ngài một vị đế vương từng sát hại rất nhiều chúng sanh, đúng ra phải bị đọa xuống tam đồ ác đạo chịu khổ vạn kiếp, chứ không phải là đơn giản như cái bệnh này hành hạ đâu. Nhưng đời này có cơ may gặp được Phật pháp tu hành, nên cái nghiệp đọa tam đồ biến thành thứ bệnh khổ hành hạ trên cái thân

xác này. Bồ-Tát khuyên Ngài hãy nương theo cái duyên này mà vui vẻ chấp nhận trả nghiệp một lần ngắn ngủi rồi đi thành đạo, thay vì đời sau phải rơi xuống tam đồ ác đạo chịu nạn dài lâu. Tiếp đến Ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát cũng thương tình ứng mộng khai thị cho Ngài Giới-Hiền đừng nên nông nổi nhất thời mà quỵên sinh để tự mình đi vào con đường đọa lạc. Bây giờ phải quyết lòng kiên trì nhẫn nại nhất định sẽ được vượt qua cảnh khổ.

Được Bồ-Tát khai thị, Ngài Giới-Hiền tỉnh ngộ, quyết lòng y giáo phụng hành, bỏ hẳn ý định quỵên sinh, sẵn sàng chấp nhận nghiệp báo hành hạ. Khi chấp nhận bệnh khổ rồi thì những cơn đau vẫn y hệt như vậy, nhưng Ngài cảm thấy vui vẻ vì nghĩ rằng mình đúng ra là phải xuống tam đồ ác đạo bị cưa cắt, bị xẻ thịt phanh thây còn đau khổ hơn cả ngàn vạn lần, nên Ngài an tâm tu hành. Thế là bệnh khổ từ từ giảm hết hồi nào không hay. Rõ ràng, tâm lực mạnh nghiệp khổ phải lui.

Cho nên chư Tổ dạy rằng, khi chúng ta tu hành tốt mà bệnh khổ vẫn đến là chuyện bình thường. Cái bệnh khổ này chỉ là một phần nhỏ thôi, chưa phải là hết đâu nhé chư vị. Nếu sợ sệt nó, buồn phiền nó, lo âu nó, vô tình tạo cái duyên lôi kéo thêm những nghiệp khác trôi ra để chúng ta tiếp tục chịu nạn nặng nề hơn. Bây giờ gặp được Pháp Niệm-Phật rồi, hãy mạnh dạn vững tiền, càng đau càng niệm Phật, càng đau càng tha thiết vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhất định không thềm lưu lại trong cõi đời ô trược ác thế này nữa. Hãy lấy cơn đau đó làm đòn bẩy mà vươn lên. Đây chính là đạo lý mà

Ngài Triệt-Ngô Đại Sư dạy, tâm lực vươn lên sẽ thắng nghiệp lực là như vậy.

Chư vị thấy rõ ràng, lời khai thị của chư Tổ vô cùng chính xác, khuyên chúng ta sẵn sàng chấp nhận nghiệp chướng của mình, quyết lòng sám hối, quyết lòng niệm Phật, càng đau càng niệm Phật, càng đau càng niệm Phật, lợi dụng cơn đau này mình trở về Tây-Phương chấm dứt khổ đau, không còn đoạ lạc nữa. Buông xả là như vậy đó, nói thẳng về hiện trạng thực tại của người bệnh là đúng.

Câu 7(i): Người nào cứ nghĩ về tội lỗi trong quá khứ. Khuyên họ hãy thành tâm sám hối rồi quên tội lỗi đi, bắt đầu từ nay quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Những câu này là ví dụ, thực ra từng câu từng câu mở ra những ý tưởng vô cùng hay, những đạo lý vô cùng hay ho thâm thúy lắm đấy.

Người nào cứ nghĩ về tội lỗi trong quá khứ, thì xin thưa với chư vị, chính những ý nghĩ này là cái duyên cho những nhân chủng nghiệp chướng trong quá khứ ứng hiện về thành quả báo cho mình hưởng. Tất cả cái nhân đang chờ cái duyên để nở ra. Cái duyên mà nghĩ về những tội lỗi trong quá khứ sẽ kết nối với những cái nhân tội lỗi trong quá khứ ứng hiện về đây để chúng ta hưởng cái quả báo.

Ông Trương-Thiện-Hòa, đời nhà Đường, là đồ tể một đời giết hại trâu bò, đến lúc sắp nằm xuống rồi, thì cái nghiệp trong quá khứ ứng hiện về, ông ta thấy rất

hiều người đầu trâu tới đòi mạng. Nếu lúc đó ông ta sợ hãi nghĩ rằng ta đành phải trả quả báo thôi, thì ông ta tạo thêm cái duyên cho những người đầu bò khác tiếp tục tràn tới kéo ông đi về tam đồ ác đạo để chịu nạn. Nhưng có duyên may, gặp được một vị Tăng khuyên ông ta đừng sợ, hãy quyết lòng niệm Phật. Vị Tăng đốt một bó nhang đưa cho ông ta cầm và dạy lớn tiếng niệm A-Di-Đà Phật để cầu về Tây-Phương Cực-Lạc.

Xin thưa với chư vị, cái bó nhang đó có thần lực gì không? Không có. Đó chẳng qua là một phương tiện thiện xảo thôi. Điểm chính yếu là tâm lực của ông. Ông cầm bó nhang tự nhiên tâm lực mạnh mẽ, tín tâm vững vàng, ông ta quyết lòng niệm Phật, niệm khoảng 15 phút thì người đầu bò biến mất, A-Di-Đà Phật ứng hiện đưa ông vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đó là, trong bước đường cùng, ở trong thế đại bí rồi, không còn đường lui, nhờ có cái duyên tốt gặp vị Tăng khuyên, nên tự nhiên tâm lực mạnh mẽ giúp ông ta thoát nạn. Vị Tăng nói những lời mạnh mẽ, nâng đỡ tinh thần ông Trương-Thiện-Hòa mạnh mẽ lên, quyết lòng không sợ, hãy niệm Phật đi, có Ta niệm Phật trợ lực cho ông đây... Ông niệm Phật thì tự nhiên Phật sẽ rước ông về Tây-Phương Cực-Lạc, thoát khỏi cảnh khổ nạn này.

Cầm lấy bó nhang khói bay nghi ngút, tự nhiên ông ta vững tâm niệm Phật mà được vãng sanh. Đây chính là một cuộc hộ niệm chứ không có gì khác. Như vậy, hộ niệm là làm sao phải giúp cho tâm lực của người đang bị nạn mạnh mẽ lên, động viên tâm lực họ vươn lên thì mới được thành tựu. *“Phật dạy Bác chí thành niệm A-Di-Đà*

Phật thì có 25 vị Bồ-Tát phóng quang gia trì cho bác liền... ”. Nhờ những lời vững vàng này có thể khiến cho người bệnh phát khởi được cái tâm lực mạnh mẽ niệm Phật cầu vãng sanh. Trong cơn khốn cùng bí lối rất dễ kích động đến bản năng sinh tồn, quyết lòng giải thoát. Nếu một trường hợp tương tự, nhưng người hộ niệm nói lời mập mờ yếu ớt, thì không cứu giúp được đâu.

Vì thế, người nào cứ nghĩ về cái nghiệp trong quá khứ thì tự họ moi cái nghiệp đó ra, chứ còn cái nghiệp chính nó không có chân cẳng, nó không thể tự chạy tới được. Nói theo Phật pháp, thì cái nghiệp không có Tự-Tánh, nghĩa là nó không thể chủ động, mà nó phụ thuộc vào cái duyên để khởi ra, hay gọi là pháp duyên sanh. Ví dụ như một quả bom tượng trưng cho nghiệp chướng. Quả bom này do con người tạo ra chứ chính nó không thể tự sinh ra. Có quả bom rồi, nhưng đừng cài ngòi nổ vào, đừng bấm nút... thì quả bom vẫn cứ nằm im đó như một cục sắt, mình có thể đạp lên khối sắt đó để đi một cách tự nhiên. Ta về Tây-Phương Cực-Lạc là đạp trên núi nghiệp mà đi, gọi “*Đói Nghiệp Vãng Sanh*”, chứ không phải phá tan khối nghiệp xong rồi mới đi.

Những người luôn luôn nghĩ về tội lỗi trong quá khứ thì đây là cái chấp, cái mê, cái vướng mắc của họ. Cần phải khuyên họ buông xuống để lo niệm Phật cầu vãng sanh. Nếu hộ niệm cứ khuyên: “*Bác ơi!... Bác phải buông xả vạn duyên nhé*”, thì sơ ý biến thành những lời hơi vô duyên, không có hiệu quả lắm đâu. Hơn nữa, có thể nói: “*Bác ơi!... Nghiệp của Bác chưa chắc đã lớn hơn nghiệp của con, nhưng con vững vàng tin tưởng con*

được vãng sanh. Ví dụ như bà Cụ mới vãng sanh hôm qua, nghiệp chướng của Cụ đó còn lớn hơn nghiệp của Bác rất nhiều, nhờ Cụ đó quyết tâm niệm Phật cầu vãng sanh đã được vãng sanh. Bác cứ yên chí, hãy thành tâm sám hối, niệm Phật đi vãng sanh nhé...”. Người hộ niệm có thể khéo léo đóng vai người đồng hành với người bệnh, nghĩa là cũng mình có sơ suất cũng từng lỗi lầm, để người bệnh mất đi cái mặc cảm cô đơn tội lỗi. Trong bốn pháp nhiếp độ chúng sanh, gọi là “Tứ Nhiếp Pháp”, Phật dạy: Bố-Thí, Ái-Ngũ, Lợi-Hành, Đồng-Sự, thì đây chính là Đồng-Sự vậy. Người hộ niệm cần biết đến những phương tiện thiện xảo này để khai thị hướng dẫn người bệnh thì hay lắm.

Khuyên người bệnh sám hối nghiệp chướng, nhưng sám hối xong phải biết quên đi những sai lầm trong quá khứ mới cắt cái Duyên xấu đó. Hãy nhớ niệm Phật cầu vãng sanh là tạo cái Duyên Tịnh-Độ để đi vãng sanh. Tâm chấp ở đâu sẽ dính ở đó. Tâm chấp vào tội lỗi sẽ dính vào tội lỗi. Tâm chấp vào những sai lầm trong quá khứ thì phải chạy về quá khứ để nhận lấy quả báo xấu ác, chứ không thể tiến về tương lai sáng lạn được đâu.

Vậy thì bây giờ mình hãy chấp vào đâu đây? Phải chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật mà niệm, chấp vào đại nguyện của Đức Phật A-Di-Đà mà vững lòng tin tưởng, chấp vào cõi Tây-Phương Cực-Lạc mà cầu sanh về đó. Hãy chấp cho chặt, chấp cho dính để khi mình mãn báo thân này thì ngoài con đường trở về Tây-Phương Cực-Lạc không còn con đường nào khác để đi.

Nói chung lại, khai thị hộ niệm phải vững đạo lý này. Hãy khuyên nhau quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, từ đây đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc chứ không được quay đầu trở lại trong quá khứ. Nhiều người tu hành mà sơ ý thường vương phải lỗi lầm này. Thân phạm phàm phu mà cứ nghĩ đến tội lỗi trong quá khứ, rồi tìm cách tiêu trừ nghiệp chướng. Cứ lầm tưởng nghiệp chướng của mình chỉ có mấy bệnh ung thư này thôi, đâu ngờ rằng chưa hết ung thư này đã di căn đến ung thư khác. Khối nghiệp lớn như núi Tu-Di làm sao phá nổi!

Cho nên, hiểu được con đường vượt qua núi nghiệp thì sẵn sàng chấp nhận bệnh khổ, thì tự nhiên chúng ta sẽ không buồn, không lo, không chán, không sợ nữa, mà lấy bệnh khổ làm thuốc thần để thoát khổ. Tâm lực này sẽ giúp chư vị tự tại trước bệnh khổ vậy.

Hiểu thấu đạo lý này mới thấy Pháp Hộ-Niệm thực sự là cả một đại pháp vi diệu, lý đạo tuyệt vời, có thể cứu cả hàng phàm phu vượt qua trùng trùng chướng nạn vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Đại nguyện 10 niệm tắt sanh của Đức Từ-Phụ thực sự có chứng minh cụ thể vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 260)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 104,

Câu 7(j): Người bệnh thường nằm mơ thấy đủ điều sinh ra sợ hãi. Hãy an ủi họ, bảo rằng đó chỉ là huyền mộng, không cần lo sợ.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đối với người đau bệnh, khi hộ niệm chúng ta nên hỏi thăm dò thử họ có thường nằm mơ không? Khi họ mộng mị thấy này thấy nọ, rồi nhớ mãi những cảnh giới mơ đó mà thường sinh ra lo sợ. Chính sự lo sợ này là cái duyên cho những giấc mơ khác. Thật ra đây chỉ là chuyện hết sức bình thường, ai cũng có cả. Chiêm bao, mộng mị thường bắt nguồn từ những những ý niệm đã có trong ký ức. Nhiều người nói rằng, tôi không có nghĩ ngợi gì cả, nhưng thực ra tất cả những chủng tử này đã chứa sẵn trong tiềm thức từ lâu rồi mà họ không hay đó thôi. Trong kinh Phật dạy: “*Ban ngày nghĩ gì tối mơ thấy cái đó*”. Khi ngủ, những nhân chủng đó tự động ứng hiện ra, mình không làm chủ được, gọi ứng hiện trong vô thức.

Một người bệnh, thân thể mỗi một, hệ thần kinh yếu đi, thường là cơ duyên thuận tiện cho những sự mộng mị ứng hiện, đây là chuyện rất bình thường. Biết vậy ta chỉ cần dò hỏi họ để tìm cách hóa giải sự lo lắng

đi. Điều này liên quan nhiều đến vấn đề tâm lý. Nhờ tâm lý mạnh mẽ giúp họ thoát ra khỏi những vướng mắc, để an tâm niệm Phật. Nên nhớ hầu hết những mộng mị do tinh thần yếu đuối, chướng nạn do tinh thần bị xuống cấp. Vậy thì người hộ niệm hãy cố gắng vực tinh thần họ dậy.

Một ví dụ khác, vì hoàn cảnh khó khăn có người đã phá thai, khi gặp Phật pháp rồi mới biết tội phá thai rất khá nặng làm cho tâm hồn họ bị ám ảnh mà lo sợ mãi. Tâm trạng này không tốt. Phá thai là một tội chướng, nhưng chưa hẳn vì tội chướng này mà họ sẽ mất phần vãng sanh đâu. Phật dạy: *“Buông đồ đao xuống lập địa thành Phật”*. Một người tội chướng sâu nặng, nhưng biết hồi tâm sám hối, niệm Phật vẫn được vãng sanh. Nếu một người lỡ phạm tội này mà cứ nghĩ tưởng đến, cứ lo sợ mãi làm cho vấn nạn càng nặng hơn. Cái nghiệp tội sẽ theo cái duyên đó mà tác hại nặng nề hơn, nó ứng hiện ra tạo nên sự ám ảnh tệ hại đưa đến cuối cùng họ niệm Phật không nổi, vãng sanh không được.

Còn người biết Pháp Hộ-Niệm, biết cách hóa giải, thì vẫn còn nhiều cơ hội để họ vãng sanh. Phật dạy, người phạm tội ngũ nghịch thập ác mà biết thành tâm sám hối, kiệt thành sám hối, niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc vẫn được vãng sanh huống chi là người lỡ phạm tội này, điều quan trọng chính là biết kiệt thành sám hối, quyết chí niệm Phật cầu vãng sanh. Như vậy, hộ niệm cần giúp cho người bệnh an tâm niệm Phật cầu vãng sanh. Về được Tây-Phương Cực-Lạc họ thành

Bồ-Tát, thành Phật có khả năng cứu độ chúng sanh trả nợ nghiệp. Cách giải quyết nợ nhân-quả vẹn toàn.

Những người cứ nghĩ tưởng đến những chuyện tai hại, hay tội lỗi trong quá khứ làm cho tâm hồn của họ nặng nề vô cùng. Cho nên khai thị mà nói: *“Bác ơi!... Bác buông xả vạn duyên nhé...”*, thì nhiều khi lời này hơi vô duyên đấy! Vậy thì xin hãy nói rằng: *“Bác ơi!... Phàm phu thì ai cũng gây tội cả. Thôi thì cái nghiệp trong quá khứ đã lỡ làm rồi, bây giờ xin sám hối, rồi bắt đầu từ đây niệm Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mới được. Quá khứ cứ để chìm trong quá khứ đi, đừng nghĩ, đừng lo tới nữa. Quyết chí vãng sanh để thành Phật mới hóa giải sạch tận nghiệp chướng nhé”*. Phải động viên tinh thần của họ lên mới tốt.

Những nghiệp nhân đó có quả báo không? Có quả báo chứ. Nhưng quả báo này phải chờ cái duyên đến mới có, nếu chưa có duyên chưa thành quả báo được. Trong thời gian nó chưa thành quả báo, thì mình chủ động tạo cái nhân duyên khác để có quả báo khác, đó là: Niệm Phật là Nhân; Nguyên Vãng Sanh là Duyên; Về Tây-Phương Cực-Lạc là Quả. Nhân Niệm Phật hội tụ với Duyên Nguyên Vãng-Sanh, ta hưởng Quả-Báo vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc trước. Niệm-Phật là Nhân, Thành Phật là Quả. Đây là đạo lý Phật dạy, người hộ niệm hãy giảng giải cho họ hiểu đạo lý này.

Người bệnh thường nằm mơ thấy đủ điều sinh ra sợ hãi, sự sợ hãi là cái duyên kéo thêm những giấc mơ khác. Bây giờ hãy cắt sự sợ hãi đi, coi đó là chuyện bình thường. Khi cái duyên bị cắt, thì những giấc mơ cũng từ

từ biến mất. Cho nên hộ niệm là khuyến tấn giúp người bệnh buông ra những cái duyên đó để họ an tâm niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Hãy nhớ thật kỹ điểm này để khai thị vững vàng vậy. Hễ mình cho đó là huyền mộng, thì mộng mị chỉ là vô thực. Nếu mình cho đó là thực, thì huyền mộng sẽ biến thành sự thật, nó báo hại mình đến điên đảo, đảo điên.

Một người tự nghĩ mình có cái năng lực vĩ đại, coi chừng chỉ là vọng tưởng! Không có năng lực gì cả, mà cứ tưởng mình có năng lực vĩ đại, vô tình hưởng lấy toàn là sự giả huyền! Thực tế có nhiều người đang sống trong trong ảo giác mà không hay. Phật dạy thương mạn là sự thất bại lớn nhất của đời người. Nếu không chịu sám hối buông bỏ những sự kiêu kỳ ra, thì rất dễ tiến đến tình trạng thần kinh phân liệt, tự mình làm hại cuộc đời của chính mình một cách oan uổng.

Ví dụ mới cách đây mấy hôm, có một người tới đây xin tu học, nhưng Niệm Phật Đường không dám nhận. Tại sao vậy? Vì cách đây mười mấy năm về trước, vị này đã tự cho mình là nhân vật vĩ đại, là hàng Bồ-Tát tái lai chứ không chịu là phàm phu, không ai khuyên can nổi. Suy nghĩ viển vông riết đến bây giờ thì tình trạng đã trở nên quá nặng, không còn biết đâu là thực, đâu là hư. Có lẽ oán thân trái chủ đã kèm quá chặt rồi. Ôi! Vì thiếu hạnh khiêm cung, mà tự mình làm hại đời mình.

Phàm phu tâm mê rất khó phân biệt giữa mộng và thực. Tâm chân thực khiêm cung thì sống trong an lành. Tâm thương mạn thì sống trong huyền tưởng. Hãy cho mộng mị là huyền thì nhất định nó sẽ huyền. Niệm Phật

là thực, quyết niệm Phật cầu vãng sanh, thì vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là thực. Hãy lấy cái thực này mà phá cái huyền đi thì hóa giải tất cả ách nạn vậy.

Câu 7(k): Người bệnh thường nhớ con cháu, nhắc nhở phải mau mau buông ra.

Đúng hay không? – **[Đúng]**. Đây gọi là buông xả vạn duyên. Người ta đang nhớ con, nhớ cháu mình làm sao giải quyết cái vấn đề này một cách cụ thể. Điều tốt nhất là dạy dỗ đứa cháu nói được những lời này: “*Nội ơi!... Nội thương cháu thì Nội phải niệm Phật nhé. Cháu cũng thương Nội nên ngày đêm niệm Phật cầu cho Nội được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc để Nội được thành Phật không còn sanh lão bệnh tử khổ đau nữa. Nội đi về Tây-Phương trước, cháu sẽ theo Nội về sau. Nội với cháu hội tụ tại Tây-Phương Cực-Lạc đời hưởng cảnh an lành không còn chia lìa nữa...*”. Nếu được vậy thì đây là cả một lời khai thị tuyệt vời. Còn cứ theo thói tục, Nội nhớ cháu, cháu nhớ Nội, không nở xa lìa, thì nhất định cả Nội lẫn cháu đều bị đọa lạc.

Xin thưa với chư vị, biết hộ niệm mới thấy rõ sự chứng ngại trong vấn đề này, còn bình thường thì ai cũng tưởng rằng thương con nhớ cháu lúc nào cũng tốt. Thực ra điều này rất tốt trong tình người, nhưng người tu hành muốn giải thoát mà trước giờ phút ra đi quyến luyến người thân, con cháu cứ tới ôm nắm, than lên khóc xuống, thì chính những hành động này làm mất cơ hội giải thoát, đã kéo người thân vào cảnh khổ tàn tệ! Mong chư vị phải hiểu cho thấu vấn nạn này. Nhiều người xem thường Pháp Hộ-Niệm, cứ tưởng đây chỉ là

chuyện phụ trợ, không để tâm nghiên cứu tới, rồi đến khi sắp chết mới nhờ đến hộ niệm thì quá trễ rồi. Phàm phu mà không tìm hiểu hộ niệm trước, thì làm sao cứu được nhau? Thôi đành phải chịu nạn đau thương!

Hộ niệm là một pháp tu rõ rệt, tu căn bản, tu thực tế, tu cụ thể. Là một pháp tu thì cần phải huân tu lâu dài. Đợi đến lúc nằm xuống rồi thì còn cách nào để nghiên cứu, còn cách nào để thực hành đây? Phàm phu mà cứ ham pháp cao đạo diệu, thì đến lúc đó có ứng dụng gì được không? Vì vậy, xin chư vị phải nhớ, một pháp mà mình ứng dụng được lúc cuối đời để chính mình được thành tựu mới gọi là cao diệu. Còn bây giờ nói cao nói diệu, mà đến lúc đó thì tất cả tan biến thành mây khói, thì hậu quả sẽ như thế nào?! Thân xác thì rã rời, đầu óc thì mê hồ, các căn thì tán loạn, thì còn đường nào để giải thoát đây? Phàm phu mà sơ ý không chịu nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm để hiểu cho thấu hành cho đúng, để kịp thời giúp đỡ nhau mà sau cùng đều đành chịu lâm nạn, bị đọa lạc cả mà không hay. Vậy thì, có cơ may gặp được Pháp Hộ-Niệm này, hãy bám cho chặt, đi cho vững, đi cho thẳng, đừng đi lang thang mà tội nghiệp cho chính mình một đời tu tập mà mất phần giải thoát, đau khổ lắm thay!

Cho nên, thương con nhớ cháu thì tốt, nhưng đến phút lâm chung mà còn lưu luyện con cháu sẽ thành mối họa khá lớn cho mình. Rất nhiều người tu hành mà sau cùng bị nạn chỉ vì một chút sơ ý này thôi. Phật dạy: *“Bất cát ái bất ly Ta-Bà”*. Lưu luyện con cháu không nở xa lìa trở thành một ách nạn rất lớn, nhất định không thể

nào vượt thoát cỏi Ta-Bà này. Phàm phu nghiệp nặng trí mê, khó có cơ duyên sanh lại làm người, vậy thì đi đâu đây? Phải chăng không súc sanh thì cũng thành ngạ quỷ, lang thang trong cảnh đói rét thê lương, rồi trở về lảng vảng bên con cháu làm chúng nó sợ hãi hồn vía lên mây, đành phải bỏ nhà chạy luôn!...

Phật dạy ngu si sanh vào hàng súc sanh. Vì mê mờ, tiếc nhà, nhớ cửa, luyến lưu con cháu không lìa mà sinh vào những loài gia súc trong vườn nhà, rồi bị chính con cháu đem thịt mình dâng cúng lên cái hình của mình trên bàn thờ mà không hay. Thật quá oái oăm!

Hiểu đạo lý, chớ vị nghi sao? Có trân quý Pháp Hộ-Niệm này không? Nếu hiểu thấu thì rõ ràng hộ niệm là một pháp tu, đơn giản, cụ thể mà có thể cứu được cả hàng phàm phu vãng sanh thành tựu đạo quả. Phật dạy: *“Thời mạt pháp ực ực người tu khó có một người đắc đạo”*. Vạn người tu khi ra đi khó có một người lưu lại thân tướng tốt đẹp, phải chăng đây là lời cảnh cáo khá nghiêm khắc. Xin đừng quá sơ suất nữa. Oan uổng lắm đây.

Câu 7(l): Nói chung, tìm hiểu người bệnh đang vướng mắc điều gì, khéo léo khuyên họ buông điều đó xuống.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đây là lời tổng kết. Buông xả vạn duyên là tìm hiểu người bệnh đang vướng mắc gì mà tìm mọi cách khéo léo để hóa gỡ ra. Người thường nằm mơ, thấy ác mộng bắt nguồn từ nhân chủng đã ần chìm trong tiềm thức. *“À!... Trước đây trong chiến trận ta bắn người chết. Ta từng giết hại chúng*

sanh ăn thịt, v.v... Tội ác này ta phải bị đọa địa ngục rồi...". Tâm tưởng về tội ác, tạo duyên cho cảnh địa ngục hiện ra. Cảnh địa ngục hiện ra làm tâm hồn càng thêm hoảng sợ. Trùng trùng cảnh duyên từ đó mà khởi ra, làm cho cảnh địa ngục hiện ra mãi!... Vô tình chính mình đã chìm mình trong cảnh ác mộng.

Một người tu hành lỡ tay giết một con cá, nếu biết đây là tội ác phạm giới sát sanh, thì kiết thành sám hối không làm nữa thì hay quá đi. Tu là sửa lỗi lầm. Tu hành không sợ lỗi lầm mà sợ không biết sám hối. Kiết thành sám hối có khả năng chuyển phàm thành Thánh. Lại có người cứ nghĩ mãi đến cái tội này mà bức xúc, sợ sệt làm cho con cá ban đầu nhỏ xíu đã biến thành con cá to lớn như cái nhà, nó đè mình đến ngộp thở luôn. Rõ ràng, cảnh giới từ trong tâm ứng hiện ra. Vạn pháp nhân duyên sanh là vậy đấy.

Chúng ta hãy nghĩ thử xem, ví dụ như một người làm nghề biển giết hại hàng tỷ tỷ con cá nhưng họ không biết đây là tội lỗi nên họ vẫn vui, vẫn hưởng phước trên tội lỗi đó. Nhân quả chắc chắn phải có, nhưng hiện thời cái tâm vui vẻ của họ vẫn hơn cái tâm bức xúc lo sợ của người tu. Phạm phước không ai tránh khỏi gây tội chướng. Lỡ giết hại một con cá mà ân hận, đau khổ, sợ sệt, lo âu suốt cả đời, thì đây là sự vướng mắc vào tội chướng. Sau cùng giả sử như sự vướng mắc này không được gỡ ra, thì nhất định bị nạn. Bị nạn rồi giải quyết được gì đây? Còn một người giết hàng tỷ con cá kia mà phước báu của họ vẫn còn, họ không nghĩ, không sợ nên họ còn vui. Nếu họ có thiện căn, có gốc tu hành trước, nhiều khi

đến lúc cuối cùng gặp được thiện trí thức nhắc nhở, họ nhận ra tội lỗi, thành tâm sám hối, họ niệm Phật với cái tâm chân thành vững mạnh, họ có thể vãng sanh. Vãng sanh xong họ lấy cái phước báu cùng trí huệ của một vị Bồ-Tát bắt thoát đi cứu vô lượng sinh linh mà họ từng giết hại. Nhân-Quả họ đã trả trọn vẹn và còn chính họ thì được viên thành đạo quả. Thật quá tuyệt vời! Cho nên tâm hồn cần phải lành mạnh. Muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc phải có tâm hồn lành mạnh mới vãng sanh được. Tâm cứ mê chấp vào những tội lỗi xa xưa, thì tội lỗi mình thấy được đó chưa thấm vào đâu so với khối nghiệp lớn như núi Tu-Di mình đã tạo ra trong vô lượng kiếp đấy nhé.

Phật dạy: “*Vạn Pháp Nhân Duyên Sanh*”, thì đời này chúng ta phải tạo duyên lành. Không làm việc ác, hãy làm việc thiện, nhưng phải biết rời duyên thiện duyên ác ra để theo cái duyên Tịnh-Độ thì mới được sanh Tịnh-Độ. Nếu sơ ý chấp vào duyên ác thì rơi vào tam ác đạo, chấp vào duyên thiện thì sanh trong tam thiện đạo, vẫn còn trong sanh tử luân hồi, vẫn còn ách nạn.

Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì mới viên chứng Bồ-Đề, thực sự giải thoát vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM

(Tọa Đàm 261)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 104, vấn đề 8:

Mấy ngày qua chúng ta bàn về vấn đề: *Khuyên người bệnh buông xả*. Hai chữ “*Buông Xả*” này mà đưa vào chương trình khai thị thì được liệt kê ra nhiều chi tiết rất cụ thể chứ không phải chỉ nói “*Buông Xả*” là đủ đâu. Khai thị trong Pháp Hộ-Niệm nếu cứ nói tổng quát: “*Bác buông xả đi nhé*”, thì nhiều khi người bệnh không biết những gì để buông xả, nên cần nêu ra từng điểm cụ thể mà người bệnh đó đang vướng và khuyên họ buông xuống. Vấn đề này trong mấy ngày qua chúng ta đã nói qua rồi. Bây giờ mình nói thêm một chi tiết nữa:

Tư thái nào tốt nhất khi khai thị cho người bệnh.

Câu 8(a): Cần có tư thái thật trang nghiêm, trình trọng để người bệnh chú ý lắng nghe, không được khinh mạn.

Đúng hay sai? – (Sai). Hướng dẫn cho người bệnh mà sơ ý dùng tư thái quá trang nghiêm làm cho người bệnh chóng mặt, sợ mất hồn luôn. Xin thưa với chư vị, hộ niệm là một buổi gặp gỡ mà người hộ niệm tới tâm sự giúp cởi mở những sự căng thẳng, nặng nề trong tâm của người bệnh ra, được vậy thì may ra mới có thể giúp cho người bệnh an tâm niệm câu A-Di-Đà Phật câu vãng

sinh. Có giải tỏa được sự căng thẳng thì may ra họ mới vui vẻ mỉm cười ra đi.

Xin chư vị phải nhớ là một đời tu hành, khi ra đi trong tư thái an tịnh mới tốt, chứ lúc khỏe thì nói đủ điều vi diệu còn lúc đó thì héo hon lo sợ lại được thành tựu sao? Xin đừng quá hoang tưởng đến những chuyện cao siêu, đừng quá chủ quan về thành tựu mà ôm hận. Vậy thì nên lo tính thực tế một chút, cố gắng hộ niệm giúp nhau để khi ra đi có được tư thế an định, vui vẻ, tạo cơ hội thuận tiện để nhiếp tâm niệm được câu Phật hiệu thì hy vọng rất cao thoát sáu đường luân hồi, vãng sanh Tây-Phương thành đạo. Người phạm phu mà cứ tính chuyện cao kỳ, coi chừng đời sau lấy lại thân người không được đâu nhé. Thời mạt pháp tu hành khó khăn lắm, ách nạn lớn lắm, nhất là hàng phạm phu chúng ta.

Thân phận phạm phu phải chọn đường tu thiết thực cụ thể để có cơ hội giải thoát, đừng tu theo kiểu chung chung nữa các cụ ơi! Khổ lắm đấy! Nhiều người ra đi thân tướng quá xấu, khó tìm được một người có tướng lành, đây là hiện tượng tương lai khổ nạn. Phải thương xót thân phận mình mà lo chuẩn bị đi, đừng lơ là nữa. Không phải chết rồi là hết đâu nhé, hãy nhớ cho kỹ mà tìm đường tu hành cho vững đi.

Vậy thì đường tu hành nào vững vàng đây? Xin giới thiệu với các Cụ rằng chính là Pháp Hộ-Niệm đấy. Xin hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm sớm đi để phát hiện ra rằng mình có quá nhiều sơ suất mà lo bỏ đi, mà lo buông xuống, nếu không thì kẹt lắm đấy. Hàng hạ căn chúng ta tâm ý mê mờ, dù có tu hành, nhưng sau cùng

thường vẫn không biết đường nào để đi cả, mù mịt mập mờ thì đành phải theo nghiệp thọ nạn trong những cảnh giới khổ. Cảnh khổ này kinh khủng lắm đấy! Các cụ, các bác, các anh chị em hãy cẩn thận tu cho đúng, cho chánh, cho thẳng, đừng nên sợ ý nữa nhé.

Câu 8(b): Người khai thị quá trang nghiêm làm người bệnh dễ bị căng thẳng, sợ hãi, mệt mỏi... Nghĩa là tạo thêm mối lo âu cho người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Chỉ cần người hộ niệm hướng dẫn sợ ý một chút cũng có thể làm cho người ra đi vướng nạn. Người không biết hộ niệm không hiểu được vấn đề này, còn con cháu thì âu sầu than khóc làm cho người ra đi căng thẳng càng thêm căng thẳng, sợ hãi càng thêm sợ hãi! Người sắp chết đã rồi mà không biết đường nào đi, lại còn bị vướng phải nạn này nữa thì làm sao thoát khỏi tam ác đạo?

Xin thưa với các Cụ, nếu đời sau bị rơi vào hàng ngạ quỷ sướng lắm sao mà không sợ, không lo? Đời sau đọa vào địa ngục bị hành hạ, bị nướng trên giường sắt nóng, bị ôm trụ đồng nóng đỏ... sướng lắm sao mà không lo niệm Phật cầu vãng sanh. Mình nghĩ rằng sanh vào hàng bàng sanh súc vật làm nô lệ cho người, rồi sau cùng bị người ta cắt cổ, banh thân, mổ ruột để ăn nhậu sướng lắm sao mà không lo niệm Phật hồi các Cụ? Nếu hiểu đạo thì phải lo lắm đấy chứ. Chỉ cần tham tiếc cái nhà, tham tiếc của tiền khi chết xong biến thành loài “Ma” bám lấy căn nhà đó, con cái sợ quá đành phải bỏ nhà chạy luôn. Sống trong cảnh lang thang, đói khát, lạnh lẽo, bị người đời xa lánh, còn bị họ dùng bùa ngải

trần ếm, đánh đập... Gặp cảnh trạng này tui thân biết lời nào diễn tả nổi? Thật khổ sở quá đi thôi! Hãy sớm ngộ ra mà tránh nhé.

Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn cụ thể cách tu sửa. Mong các Cụ hãy học Pháp Hộ-Niệm liền đi. Chỉ có tự mình ngộ ra mới cứu được mình. Sanh tử vô thường, thời gian không cho phép chần chừ nữa đâu.

Câu 8(c): Tư thái người hộ niệm quá trịnh trọng sẽ khó hóa gỡ những vướng mắc vì người bệnh không dám mạnh dạn tâm sự những vướng mắc của họ.

Đúng hay không? – **[Đúng]**. Vướng mắc gì đây? Bây giờ các Cụ cứ tự kiểm lại mình đi, các anh chị em hãy tự kiểm lại mình đi. Vướng mắc trùng trùng đây, không phải ít đâu. Một người tuổi đã gần đất xa trời rồi mà không chịu lo niệm Phật thì ai cứu được. Ví dụ một Cụ nọ muốn được hộ niệm, khi ban hộ niệm đề nghị: “*Khởi đầu xin Cụ cố gắng niệm 5 ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày nhé*”, thì bà Cụ liền la lên: “*Ồi Trời ơi! Niệm nhiều như vậy thì tôi chết mất!*”, ấy thế mà Cụ cứ khoe rằng tôi niệm Phật nhiều lắm đó. Niệm bao nhiêu? Niệm 30 câu là đủ rồi. Rõ ràng sơ suất quá lớn!... Phật dạy: “*Ưc triệu người tu hành, khó tìm ra được một người thoát nạn*” là vì sơ suất nhiều quá!

Có nhiều người đến khoe rằng, tôi nghiên cứu nhiều kinh lắm, hết kinh này tới kinh nọ, kinh nào cũng đọc qua, họ tưởng vậy là hay, nhưng không ngờ bị mộng lung vô định! Phàm phu mà tu không có đường, về không có đích rõ ràng, thì sẽ rối rắm mù mịt đấy! Phật dạy thời mạt pháp chỉ niệm Phật mới có thể thành tựu,

niệm Phật để thoát luân hồi. Hạ căn phàm phu mà nghiên cứu toàn những kinh điển Phật dạy cho hàng Bồ-Tát, thì càng nghiên cứu càng loạn chứ làm sao chứng ngộ được!

Thực sự hàng phàm hạ căn bị vướng lớn quá, sai nhiều lắm! Giáo pháp của Phật nhằm cứu chúng sanh thoát ly sanh tử luân hồi. Minh tu học Phật mà nghĩ rằng ăn ở hiền lành tạo chút phước là được, mà không biết rằng một chút phước này làm sao có thể địch nổi với nghiệp chướng, thì làm sao đời sau có thoát khỏi cảnh tam đồ ác đạo? Tại vì sao? Phàm phu nghiệp chướng quá nặng mà mình không hay. Phật dạy thời mạt pháp này phải niệm Phật mà mình không chịu niệm Phật, cứ nghĩ rằng thỉnh thoảng tới chùa lạy Phật cầu xin đủ điều gọi là tu. Phàm phu mà sơ suất quá nhiều, bị vướng quá nặng, thành ra hình thức thì có tu còn hướng giải thoát thì mù mịt vậy.

Hộ niệm là một pháp tu, hướng dẫn cụ thể từng điểm, từng điểm, điểm nào đúng điểm nào sai rõ ràng. Không hộ niệm cho nhau là một sự sơ suất quá lớn làm cho người tu hành thời nay khó tìm ra một người thành tựu. Điều chúng mình cụ thể cho sự thất bại này chính là người tu hành sau ra đi lưu lại tướng không lành. Ác tướng hiển hiện là triệu chứng báo hiệu rằng khó tránh khỏi khổ nạn ở đời sau. Bây giờ biết vấn nạn này, chư vị có giật mình không vậy?

Một người ra đi mà lưu lại thân tướng mềm mại tươi hồng, để 5-10 ngày vẫn còn tươi hồng thì tệ gì đi nữa cũng thoát khỏi ba đường ác, sinh vào ba đường

thiện rồi. Nếu thực sự người đó đã thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh ngay trước giờ phút xả bỏ báo thân, thì họ đã vãng sanh về nước Cực-Lạc rồi. Nhờ được hộ niệm mà sự vãng sanh đã được chứng minh trước mắt. Vậy mà đến giờ này vẫn có nhiều người chưa tin, chưa dám niệm Phật cầu vãng sanh. Tu hành kiểu gì đã già rồi mà cứ tới chùa làm chút công quả, rồi về nhà cặm cụi nấu bánh tét để bán kiếm ít tiền còm... Ôi! Sơ suất quá nhiều rồi các Cụ ơi!...

Câu 8(d): Khuyến tấn người bệnh một cách vui vẻ, tự nhiên, thoải mái như một cuộc nói chuyện bình thường mới tốt.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Muốn người bệnh vui vẻ niệm Phật thì người hộ niệm cũng phải biết niệm Phật vui vẻ. “*Niệm Phật Bác nhé...*”. Bà Bác niệm Phật vui vẻ thì người hộ niệm vui vẻ vô cùng. “*Ông tin lời Phật dạy Ông nhé...*”. Ông thành tâm tin tưởng thì người hộ niệm vui vẻ vô cùng.

Cụ ơi! Cụ nguyện vãng sanh nhé...”. Cụ trả lời: “*Tôi muốn sống thêm, đâu có muốn chết mà bắt tôi phải nguyện vãng sanh...*”, thì người hộ niệm dù có gượng cười, gượng cũng không nổi! Tại vì sao? Tại vì Cụ đành đoạn đi theo con đường đọa lạc, trong khi Phật dạy chỉ cần niệm Phật được 10 niệm tắt được vãng sanh mà Cụ không chịu làm. Chịu thua rồi! Đâu là thành công, đâu là thất bại đây chư vị ơi? Thành ra muốn cho người hộ niệm vui vẻ, mà mời Bác niệm Phật, Bác than phiền: “*Từ sáng tới giờ tôi niệm tới 30 câu mệt quá rồi mà còn bắt phải niệm nữa thì tôi chết thôi!*”. Thì thua luôn rồi!

Nhìn thấy Bác đi theo con đường khổ nạn làm cho người hộ niệm muốn mỉm cười xã giao, cũng cười không nổi!

Xin thưa với chư vị, biết được Pháp Hộ-Niệm thì biết đường tu cụ thể vững vàng cho người phạm phu có đầy cơ duyên thành tựu. Biết đường tu phải tự giựt mình mà tu hành cho vững. Chỉ có mình tu vững vàng mới cứu được chính mình, chứ không ai có thể tu giùm cho mình được đâu. Có nhiều người cứ đợi chết nhờ Thầy cầu siêu. Tại sao không đến thỉnh ý chư Thầy rằng cầu siêu như vậy mình có được siêu sanh không? Người Phật tử không chịu tu đường siêu sanh, cứ chờ chết mời Thầy làm lễ cầu siêu, Thầy đành phải tới làm lễ cầu siêu, chứ chẳng lẽ bỏ Phật tử mà đành sao!

Chư vị ơi! Cầu siêu chính là cầu nguyện vãng sanh đó. Ngày ngày ta niệm Phật cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc chính là mình đang cầu siêu cho mình đó. Cầu siêu là cầu nguyện vãng sanh về nước Cực-Lạc, tất cả đều phải do chính mình cầu, chính mình nguyện. Một người phải có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh mới được vãng sanh. Muốn được siêu sanh Tịnh-Độ thì phải niệm Phật hàng ngày. Từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng cố gắng niệm Phật cầu xin được vãng sanh nước Cực-Lạc tức là cầu siêu vậy.

Ở tại nước Úc này, người già cả được chính phủ trợ cấp đầy đủ, sống thoải mái là cơ duyên tốt cho mình an tâm niệm Phật cầu siêu. Thế thì tại sao các Cụ lại cứ lo nấu bánh chưng rồi đi dạo bán bòn mót thêm vài đồng mà bỏ việc tu hành vậy? Ta đã từng thấy hàng triệu người bị dọa lạc mà không sợ sao? Phật dạy niệm Phật

cầu siêu sanh để được siêu sanh Tịnh-Độ, còn mình không chịu niệm Phật, lại lo nấu bánh tét kiếm thêm chút tiền để chờ ngày thọ nạn. Có sơ suất không vậy?

Tu phải có đường, về phải có đích rõ rệt. Muốn được siêu độ thì tự mình phải tu theo đường siêu độ. Không vững đường tu thì đành thọ nạn vậy thôi.

Câu 8(e): Cầm tay hòa nhã nói chuyện, thân thiện, mỉm cười để an ủi người bệnh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Muốn được người hộ niệm an ủi thì người bệnh lúc đó đừng có hãi kinh nhé, đừng có khủng hoảng nhé, đừng có sợ sệt nhé... Nếu tâm sợ chết tới điên đảo thì làm sao an ủi mình được đây? Chư vị ơi! Tu hành mà không biết đường thoát nạn, lúc đó bị oán thân trái chủ đánh đến hãi kinh rồi, đến mê man bất tỉnh rồi thì làm sao an ủi cho mình được đây? Ban hộ niệm sẵn sàng tìm mọi cách để vực mình lên, giúp cho mình tin tưởng để niệm Phật vãng sanh, nhưng mình không chịu tin tưởng, cứ nghĩ rằng nghiệp chướng nặng quá không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được, thì làm sao được cứu? Một người tâm tâm, nguyện nguyện cứ nghĩ về nghiệp chướng, thì tự mình moi nghiệp chướng ra để nhận quả báo khổ nạn làm sao an ủi được?

Chư vị ơi, hộ niệm là một pháp tu đây. Pháp tu này cụ thể, chỉ tiết đến từng cá nhân đây. Dạy cho người “A” phải tu như thế nào, dạy cho người “B” phải tu làm sao để từng người được siêu sanh Tịnh-Độ đây. Dạy người hộ niệm đối với người “A” khai thị theo người “A”, đối với người “B” khai thị theo người “B”. Dạy từng cá

nhân một... trên, dưới, trong, ngoài hòa hợp với nhau mới cứu được nhau trong thời mạt pháp này. Xin chư vị nhớ cho kỹ, muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc tự mình phải biết tu đúng theo căn cơ của mình. Dầu cho ban hộ niệm giỏi cho mấy đi nữa thì cũng chỉ hướng dẫn cho chính mình thực hiện đầy đủ đường vãng sanh của chính mình. Vậy thì chính mình cầu siêu sanh Tịnh-Độ cho chính mình là chính xác. Phải cầu cho đúng, cầu cho chánh, nghĩa là Tín-Nguyện-Hạnh nhất định phải vững vàng thì mới được vãng sanh.

Những Cụ già yếu ơi!... Còn chờ gì nữa mà không tranh thủ ngày đêm niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh thành đạo. Thân mạng vô thường, còn thời gian nào nữa để làm những việc khác đây? Đọa lạc đang chờ bên cạnh mà không hay sao?

Mong chư vị mau mau giựt mình tỉnh ngộ để tìm đường giải thoát, chần chừ thì không kịp nữa đâu.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 262)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chỉ có hai chữ “Hộ Niệm” thôi mà nói hoài nói vẫn chưa xong, nói hai mươi mấy năm qua rồi mà vẫn còn phải nói tiếp. Chư vị nào có USB của các cuộc tọa đàm này thì nên tiếp tục nghe tới nghe lui để hiểu sâu Pháp Hộ-Niệm nhé. Nơi đây mình cố tình nói về hộ niệm, lập đi lập lại để cùng nhau thấm nhuần, cùng nhau hộ niệm giúp người vắng sanh.

Hôm nay chúng ta sẽ nói về vấn đề “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*”. Thế nào gọi là “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*”? Đây là một lý đạo rất hay nhưng thiết thực để chúng ta ứng dụng đi hộ niệm. Xin chư vị mở trang 105, vấn đề 9:

Tâm tâm cảm ứng, lý đạo này được ứng dụng khi hộ niệm như thế nào?

Nhiều người cho rằng hộ niệm là chuyện đơn giản, phụ giúp ở các giây phút cuối cùng của cuộc đời thôi, nhưng không ngờ nó lại liên quan đến một lý đạo rất hay, đó là “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*”. Vậy “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*” có nghĩa là sao đây?

Trong đời nhiều lúc chúng ta thấy có người tới khuyên hãy làm thiện lành đi, nhưng khuyên mãi không ai làm theo. Lại có một vị khác tới vỗ vai nói hãy làm người thiện lành đi nhé, thì được nhiều người hưởng ứng, thay tâm đổi tánh, làm thiện làm lành liền. Như vậy, có người khuyên làm lành nhưng mình không muốn làm, đây là trường hợp gọi là không có cảm ứng. Lại có người khuyên tương tự như vậy mà nhiều người ngộ ra lo làm lành thiện liền, gọi là có “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*”.

Hòa Thượng Tịnh-Không có lần gặp một vị đệ tử tới bái chào Ngài, Ngài lấy cái nón đang đội xuống rồi chấp tay chào lại. Một vị đại Hòa Thượng được một vị Phật tử cung kính Ngài là chuyện bình thường, còn vị Hòa Thượng mà cung kính lấy nón xuống, cúi đầu chào chào lại Phật tử có lẽ ít thấy qua. Khi có người đánh lễ, Ngài thường làm như vậy và nói: “*ý bái, ý bái*”, nghĩa là một bái, một bái thôi. Người ta chụp được tấm hình này và lấy tựa đề: “*Chí thành cảm thông*”. Chí thành cảm thông chính là “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*”. Có lòng thành kính tự nhiên có sự cảm ứng vậy.

Câu 9(a): Người hộ niệm vững niềm tin, thì dễ giúp người bệnh phát lòng tin tưởng vững vàng.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đây, “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*” là như vậy. Người hộ niệm mà không vững niềm tin vào Pháp Hộ-Niệm bây giờ có khai thị lưu loát, nói trời mây hay ho gì đi nữa, thì người bệnh cũng cảm thấy hình như chán nản, nhức đầu mà than thảm, thôi xin ông đừng nói nữa ông ơi!... Ngược lại, một người hộ niệm có niềm tin vững vàng, có lòng tha thiết vãng sanh thì tự nhiên trong ánh mắt, trong lời nói, trong cử chỉ, trong cách đứng, cách nhìn đều chứa đầy sự cảm thông, chưa nói mà đôi khi người bệnh đã tin rồi.

Cách đây khoảng 10 ngày, người ta nhờ Diệu Âm khai thị giúp một ông cụ ở Việt Nam. Qua cái điện thoại, Diệu Âm nói chư vị quay cái máy để xem khung cảnh hộ niệm như thế nào. Khi người ta quay máy chung quanh, Diệu Âm thấy cả nhà đều đứng trang nghiêm, cùng chấp tay, cúi đầu kính cẩn. Hay quá! Hay quá!

Lòng thành tất linh. Chính đây là một yếu tố quan trọng giúp ông cụ được thoát nạn. “*Tâm-Tâm cảm Ứng*” là như vậy. Nếu như lúc đó có người ngồi người đứng, có người trang nghiêm có người lơ lảo... thì có lẽ khó cứu được ông cụ. Lòng không thành thì Tâm-Tâm không Cảm Ứng vậy.

Chính vì vậy mà xin thưa với chư vị, khi trong nhà chúng ta có một người bệnh, muốn được lợi lạc thì phải lắng nghe những sự hướng dẫn của ban hộ niệm. Phải ý thức rằng một phần thành kính, một phần lợi ích. Có thành kính mới có cảm ứng tốt. Không có sự thành kính của gia đình thì người bệnh cũng khó được lợi lạc và tinh thần của người hộ niệm cũng khó hoan hỉ vậy.

Xin thưa với chư vị, nói về đạo pháp thì gọi là “*Tâm-Tâm Cảm Ứng*” cho hay ho vậy thôi, chứ nói về thế gian thì có thể gọi là cảm tình với nhau, kính mến lẫn nhau, đây là điều rất quan trọng, vì có cảm tình kính mến nhau mới có thể nghe lời khuyên giải. Một người tới hộ niệm cho ta mà ta đánh giá họ yếu, dở, tu hành còn kém... thì những lời hướng dẫn của họ dù có chánh pháp, rất hay đi nữa cũng khó ích lợi cho mình. Như vậy sở dĩ mình mất lợi lạc là tại vì mình thiếu cái tình cảm tốt, thiếu sự khiêm cung, thiếu lòng thành kính mà thôi.

Xin chư vị hiểu cho, mình cung kính người thì tự nhiên được người cung kính, mình lễ phép với người thì được người lễ phép lại, mình trọng người thì được người trọng mình. Mình không kính trọng người thì không ai kính trọng mình. Không được ai kính trọng yêu thương thì khi mình nằm xuống cũng khó có được người đốc

lòng tới hộ niệm cho mình. Đây cũng là vấn đề nhân quả do chính mình gây ra.

Cho nên đối với hàng phàm phu, lòng khiêm cung từ ái, tâm thành kính trở thành một diệu pháp. Người hộ niệm và người được hộ niệm đều có tâm thành kính, thì việc hộ niệm sẽ thêm phần viên mãn. Không ngờ Pháp Hộ-Niệm tuy đơn giản mà hàm chứa những đạo lý tuyệt vời quá nhỉ.

Câu 9(b): Người hộ niệm tha thiết muốn vãng sanh, thì dễ giúp cho người bệnh tha thiết cầu sanh Tịnh-Độ.

Đúng hay sai chư vị? – **[Đúng]**. Nói qua thì chúng ta cũng nên nói lại, người bệnh mà tha thiết muốn vãng sanh thì làm cho tinh thần những người hộ niệm mạnh mẽ hơn, phấn khởi hơn, tha thiết vãng sanh hơn. Mọi người đều tha thiết vãng sanh thì cảm ứng đạo giao bất khả tư nghì.

Người hộ niệm thực sự đã hiểu được đạo, tha thiết muốn vãng sanh là điều vô cùng quan trọng, đem cái lòng tha thiết đó mà khuyên: “*Bác Chín ơi! Quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc nhé...*”, chỉ cần một lời nói vô cùng đơn giản vậy thôi mà hình như có một sức thôi thúc giúp người bệnh tha thiết muốn vãng sanh liền.

Trong thực tế chúng ta vẫn thấy có người dù đã niệm Phật tu hành nhưng coi nhẹ Pháp Hộ-Niệm mà sau cùng bị thất bại. Vì đánh giá thấp về Pháp Hộ Niệm nên không những người đến bên cạnh mình niệm Phật, không nghe lời khuyên nhủ thì dù có hộ niệm cũng không hưởng lợi lạc gì, trái lại còn bị nhiều phiền não.

Phiền nào ở đâu? Phiền nào ở chỗ không có tâm thành kính. Pháp Hộ-Niệm đã cứu được vô số người vãng sanh mà chính mình không hưởng được gì cả. Như vậy lợi lạc hay không là do chính mỗi người chịu trách nhiệm lấy chứ không đổ vạ cho ai được cả. Xin nhắc nhở rõ ràng điều này để chúng ta cùng hưởng trọn vẹn sự lợi lạc tối thắng của Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh, và hưởng tất cả sự lợi lạc khi có người tới hướng dẫn, giúp đỡ cho chúng ta.

Xin thưa với chư vị, nếu thực chất là người phàm phu, thì chúng ta rất cần những người đến bên cạnh mình giúp đỡ chỉ điểm, đừng sợ ý để tự mình bị rơi vào tình trạng cô độc, neo đơn, trong những cảnh vô cùng hãi hùng, kinh khủng mà không có một người hiểu đạo giúp đỡ, đó chính là thời điểm mình xả bỏ báo thân, bị đối diện với nhiều sự hiểm họa, nhiều cảnh khổ đau mà tự mình không thể giải quyết.

Mong chư vị hiểu thấu vấn đề này mới biết trân quý một người đến bên cạnh mình hộ niệm, dẫn cho một người còn trẻ mới tu đi nữa nhưng tâm người ta thành thực, thương mến, kính nể mình đều có thể trở thành người cứu nạn cho mình. Một người hộ niệm dù công phu tu tập chưa cao, nhưng chỉ cần họ biết vững Pháp Hộ-Niệm, họ thương kính mình, muốn giúp đỡ mình đều trở thành vị cứu tinh cho mình. Hộ niệm đơn giản như vậy thôi nhưng vi diệu bất khả tư nghĩ! Cũng giống như mình đang gặp cơn ác mộng. Cơn ác mộng chỉ trải qua vài giây mà nhiều khi làm mình hoảng sợ đến toát đẫm mồ hôi. Nếu lúc đó có một người đang nằm ngủ

bên cạnh, mình cầm được tay họ thì tự nhiên tâm mình an lại, mình liền thoát khỏi cảnh hãi hùng. Giải quyết vấn nạn quá đơn giản mà ít ai chú ý tới. Đây cũng có thể gọi là “*Tâm Tâm Cảm Ứng*” vậy. Giả như với con ác mộng đó mà bên cạnh mình không có ai thì khi giật mình tỉnh giấc sự sợ hãi sẽ tăng gấp bội, nhiều khi không còn ngủ lại được nữa.

Câu 9(c): Người hộ niệm không sợ chết thì dễ khuyên người bệnh coi việc xả bỏ báo thân nhẹ nhàng.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Cho nên đi hộ niệm mình khai thị cho người ta: “*Bác Sáu ơi! Sanh tử là chuyện thường, bác không được sợ chết nhé...*”, mà chính mình sợ chết mất hồn mất vía luôn thì thôi thua rồi! Bảo đảm với chư vị, dù có nói gì nói, khai thị hay ho tới đâu cũng không có tác dụng gì, mà hình như càng nói người bệnh càng sợ chết hơn. Tại sao vậy? Vì hôm kia chính tôi thấy Bác đi ngang qua một đám chết thối mà Bác sợ quá chừng rồi. Hôm tháng trước vừa nghe bác sĩ báo rằng bệnh của Bác không cứu chữa được nữa, thế là Bác lo buồn, suy nghĩ đến nỗi ăn không vô, thân thể liền xuống cấp, ốm mòn xanh xao. Rõ ràng Bác sợ chết hơn tôi!

Vậy thì, khi biết rằng sợ chết là một điều rất tệ hại làm cho mình phải chết queo, thì xin đừng sợ chết nữa. Không sợ chết thì cơ hội này quý báu trong vô lượng kiếp chưa từng gặp, là cái dịp ta liệng được cái báo thân khổ nạn này để trở về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Vì diệu tối thắng bất khả tư nghĩ! Chư vị ơi! Chỉ có người có duyên với pháp Phật, có hiểu thấu Pháp Hộ-

Niệm rồi mới thấy rõ ràng, mới biết con đường thoát ly sanh tử luân hồi một cách cụ thể. Nếu không hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm, thì với hàng phàm phu này, có nói gì nói, dù có lý luận hay tới đâu, cũng khó có thể hưởng được lợi ích thiết thực, cũng không biết đến kiếp nào mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Không sợ mất cái thân thịt giả tạm này để ta được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, lời nói này thường xuyên nghe đến trong Pháp Hộ-Niệm Vãng-Sanh, quá quen thuộc nhưng hàm chứa đạo lý cao siêu: Tất cả đều do tâm tạo. Thân thì vô thường sanh tử. Tâm thì thường hằng không tử sanh, sống đời đời kiếp. Chỉ vì mình cứ tham chấp vào từng cái thân một, không nỗ rời bỏ, thành ra mỗi lần chết như vậy mình cũng cam đành chết theo. Cái thân chôn dưới nấm mồ, mình cũng chui xuống nấm mồ mà nằm. Bám cái thân đó, ít bữa nó thối rữa đi chỉ còn bộ xương khô, mình lại bám vào bộ xương. Đến lúc bộ xương tan hoại rồi lúc đó càng buồn tủi hơn. Nhiều lúc cái nấm mồ trong nghĩa địa bị người ta phá bằng ra làm đường sá, nhà cửa làm cho linh hồn người chết tủi thân tìm cách bám vào cây này, cây nọ, rồi người đời lạnh lùng cho là loài ma loài quỷ, dùng bùa ngải ếm trừ, đánh phá. Thật quá bi thương!...

Hiểu được cảnh chua xót này, chúng ta phải quyết tìm đường vãng sanh, quyết ly đoạn cảnh sanh tử khổ nạn. Nên nhớ chúng ta đi vãng sanh chứ không đi đường chết, không theo đường tử. Chúng ta đi đường vô sanh vô tử chứ không đi đường sanh tử luân hồi. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là tìm về cảnh giới Nhất Chân

với chư vị Bồ-Tát, một đời không còn thoái chuyển, tiến thẳng đến quả vị Phật, chứ không còn sống trong cảnh giới phàm phu nữa. Nhớ cho kỹ nhé chư vị.

Danh từ “*Vãng Sanh*” chỉ có trong Tịnh-Độ-Tông mới khai thác triệt để, ý nghĩa viên mãn. Xin chư vị chớ lầm lẫn với các từ vãng sanh trong các pháp môn khác. Hay nói rõ hơn, vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì thoát vòng sanh tử luân hồi, một đời viên mãn thành tựu đạo quả. Mong chư vị vững tâm, vững chí niệm Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc.

Vậy thì, càng sợ chết chừng nào phải càng niệm Phật chừng đó, vì niệm Phật sẽ không chết. Càng sợ chết chừng nào thì ngày đêm phải quyết niệm Phật cầu vãng sanh. Thấy người ta chết mình quyết lòng lánh xa cảnh chết. Người nào đã từng chứng kiến cảnh vãng sanh thoát vòng sanh tử thì phải quyết lòng một đời này mình vãng sanh thành Phật nhé.

Như vậy khi bệnh xuống, chư vị phải từng giờ, từng phút, từng giây niệm Phật, phải tha thiết nguyện trong một cơ hội này được đức Từ Phụ A-Di-Đà Phật lai nghinh tiếp dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc nhé. Nếu tâm vững vàng như vậy, thì chư vị được Phật lực gia trì, Bồ-Tát yểm trợ, chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ. Không ngờ hàng phàm phu tội chướng nặng nề như mình mà được ra đi trong cảnh giới an vui thanh tịnh, không hãi hùng, không kinh sợ, không bị ai dọa nạt cả. Còn mê mờ sợ chết, không thực hành đúng pháp Phật thì phải chịu cảnh thương đau, không được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, chỉ còn chờ oán thân trái chủ tới báo thù hăm

hại, sợ hãi, khổ sở muốn chết luôn. Đại gì chọn lấy con đường khổ nạn này phải không chư vị?

Không ngờ chúng ta may mắn quá, mang thân phận phàm phu mà một đời này thấy rõ con đường thành tựu, chọn hẳn con đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thoát vòng sanh tử, hưởng hạnh phúc an dưỡng chờ ngày thành Phật. Có gì quý bằng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THÁP LUẬT VÀ PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 263)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



“Tâm-Tâm cảm ứng”, lý đạo này được ứng dụng trong pháp hộ niệm như thế nào?

Chữ “Tâm” thứ nhất là nói cho tâm người hộ niệm. Chữ “Tâm” thứ hai là nói cho người bệnh. Tâm người hộ niệm và tâm người bệnh nếu tương ứng với nhau thì hộ niệm rất tốt. Nếu không tương ứng nhau, ví

dụ một bên thành tâm, một bên không thành tâm thì thường thường không có cảm ứng. Sự thành tâm để chủ động khuyến tấn thuộc về tâm của người hộ niệm. Tâm thành khẩn muốn vãng sanh tha thiết thuộc về tâm của người bệnh. Nói chung, người bệnh mà tha thiết muốn vãng sanh, thành tâm niệm Phật, rồi người hộ niệm cũng tha thiết muốn vãng sanh thành tâm niệm Phật, thì khi hộ niệm hướng dẫn khuyên nhẹ một vài câu, tự nhiên người bệnh cũng dễ dàng phát tâm vững vàng niệm Phật vãng sanh.

Chính vì thế, trong nội quy dành cho người hộ niệm có quy luật yêu cầu người phát tâm hộ niệm phải lo tinh tấn niệm Phật, phải có đầy đủ Tín-Hạnh-Nguyện, người hộ niệm phải quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Có tu hành thì đi hộ niệm mới tốt, còn người hộ niệm mà không thích thú mấy, không có lòng tin vào Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh, còn nghi nghi ngờ ngờ, hoặc chỉ vì tánh hiếu kỳ... thì không nên mời tham gia vào ban hộ niệm. Sở dĩ có quy luật này vì những người hiếu kỳ, thiếu tín tâm tham gia hộ niệm sẽ tạo ra từ trường không tốt, ảnh hưởng không tốt đến tiến trình hộ niệm, gây bất lợi cho người bệnh. Một người trưởng phò ban hộ niệm mà thiếu tâm chí thành, không có lòng tha thiết thì sự hộ niệm sẽ bị nhiều trở ngại. Ví dụ cụ thể như, có những người sau một thời gian hộ niệm, có chút ít thành quả nào đó vội vã tự nghĩ rằng mình có cái đạo lực đặc biệt gì đó, thấy mình hơn người, thì bắt đầu từ đó xác suất thành tựu sẽ giảm dần, sự hộ niệm sẽ đi dần đến chỗ thất bại. Sở dĩ như vậy là vì tâm tâm không còn tương ứng nữa đây.

Chính vì thế, xin chư vị phát tâm hộ niệm phải nhớ luôn luôn lấy cái lòng thành khẩn, chí thành chí kính để hộ niệm mới có thành tựu tốt đẹp. Bây giờ xin mở trang 105,

Câu 9(d): Tín-Nguyễn-Hạnh vững vàng của người hộ niệm sẽ ảnh hưởng rất tốt đến người bệnh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Quá đúng rồi. Người hộ niệm mà không có tín tâm thì đi hộ niệm dù có khai thị hay ho gì đi nữa thì cũng ít ai nghe theo. Khuyên gì khuyên cũng khó có ai tin tưởng. Xin thưa thật với chư vị, người hộ niệm mà không tha thiết vãng sanh, thì đi hộ niệm dù khai thị hướng dẫn không có gì sai trái, nhưng người bệnh tự nhiên thấy chán phèo, càng nói càng làm cho họ mệt mỏi. Nếu cứ đem cái tâm nghi ngờ tới hộ niệm thử, thì đến một lúc nào đó tự nhiên người bệnh cũng muốn xin rút lui. Đây gọi là “*Tâm-Tâm bất Cảm Ứng*”, lỗi này bắt nguồn từ người hộ niệm vậy.

Cho nên một người tham gia vào ban hộ niệm chỉ vì tinh thần hiếu kỳ, tâm không thành khẩn sẽ ảnh hưởng không tốt cho cuộc hộ niệm, nói theo một nghĩa nào đó của thế gian gọi là từ trường xáo trộn, tâm cảnh không hợp nhau. Ví dụ đơn giản, nếu hai người thích nhau, mến nhau, có cảm tình với nhau thì rất thích gặp nhau, họ trò chuyện với nhau hết ngày này qua ngày nọ không chán. Nếu hai người không ưa thích nhau, có gặp nhau thì cũng chán phèo, thôi bỏ đi cho xong chuyện. Đây gọi là “*Tâm-Tâm bất Cảm Ứng*” vậy. Vì thế, tạo được tình cảm tốt với nhau rất quan trọng. Không có sự

kính mến nhau thì từ trường không hợp. Không hợp thì chịu thua.

Khi đi hộ niệm muốn được Phật lực gia trì cho người bệnh thì chính chúng ta phải được gia trì trước. Làm sao chúng ta được Phật gia trì? Có Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ thì có Phật lực gia trì. Được Phật lực gia trì thì được 25 vị Bồ-Tát ẩn thân gia hộ và cũng được chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ cho chúng ta. Một người hộ niệm Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ được chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ, hướng dẫn người bệnh để có Tín-Nguyện-Hạnh theo, thì các Ngài cũng bảo vệ luôn cho người bệnh. Như vậy người chí thành chí kính hộ niệm thường có xác suất thành tựu cao là nhờ các lực gia trì này, chứ không phải là do năng lực của người hộ niệm. Nên nhớ cho kỹ điều này nhé.

Có nhiều người khi đi hộ niệm, lúc đầu thì rất thành kính, sơ phát tâm cao như núi. Với cái tâm rất thành, rất thật, rất từ bi đó, nên khởi đầu hộ niệm có kết quả khá tốt, người bệnh ra đi với tướng lành bất khả tư nghì, có hiện tượng vãng sanh viên mãn. Nhưng vừa được một số thành tựu tốt đẹp liền tự thấy mình đã ngon lành rồi, đã giỏi rồi, thì chính cái tâm của mình đã bị thoái chuyển, thượng mạn đã khởi lên. Có tâm thượng mạn thì ngay lập tức chư Hộ-Pháp rời xa liền, từ đó cũng đi hộ niệm như vậy nhưng thành tích xuống dốc liền. Hộ niệm mà không được một vị Hộ-Pháp bảo vệ, thì oán thân trái chủ sẽ tự do tới phá hoại đó nhé. Vậy thì xin đừng bao giờ khởi tâm thượng mạn. Thượng mạn là tự hại chính mình, mà còn hại luôn cho người được hộ

niệm nữa. Những người hộ niệm một thời gian rồi sinh ra chán nản, mất niềm tin... thì một trong những lý do, có thể là, không giữ được hạnh khiêm cung vậy.

Ví dụ như một người tới đạo tràng tu hành với cái tâm thành kính, tâm chân thực thì tự nhiên được nhiều người kính mến, càng tu càng hoan hỷ. Ngược lại, cũng một đạo tràng đó, có người càng tu hành càng phiền não, hết phiền não cái này đến phiền não kia, rồi sau cùng đành bỏ ra đi, nhiều khi còn sinh ít nhiều sự thị phi. Vấn đề này rất thường xảy ra, nhưng suy cho công bằng thì chưa chắc đạo tràng đó có khiếm khuyết, mà thường là:

Thứ nhất, chính mình yếu sự kết hợp tốt, thiếu tinh thần lục hòa kính. Mình đã đòi hỏi quá nhiều đối với đạo tràng mà quên rằng gây dựng một đạo tràng rất khó khăn, điều hành một đạo tràng không phải dễ.

Thứ hai, nhiều khi cái tâm thượng mạn của mình quá nặng. Người thiếu hạnh khiêm cung rất khó hòa đồng với đại chúng, dễ gây bất ổn cảnh thiền môn nên bị chư Long-Thần Hộ-Pháp mời mình ra khỏi đạo tràng bằng cách khiến cho mình chán nản tự bỏ ra đi mà không hay. Có lẽ vì lý do này, nên Ngài Tịnh-Không từng dạy rằng, đến một đạo tràng tu hành, xin chư vị phải biết chấp nhận cả điều hay lẫn điều dở ở đó thì mới tu hành được. Còn không chấp nhận những điều bất như ý, thì dù có tìm mãi từ đạo tràng này qua đạo tràng khác, thì mình cũng không vừa ý với một đạo tràng nào và cũng không có đạo tràng nào dám mời mình đến. Tất cả đều do tại vì mình không chịu mở tâm rộng ra vậy.

Sự hộ niệm cũng vậy, khi mình đem cái tâm thành kính tới hộ niệm, thì có nhiều trường hợp đầu tiên người bệnh không biết đạo nè... tín tâm chưa vững nè... nhưng nhờ lòng tha thiết của mình đã được cảm ứng, đã dần dần chuyển đổi được tâm ý người bệnh. Cho nên hộ niệm cần nhiều kiên nhẫn lắm mới được.

Cũng có nhiều trường hợp xảy ra khá đáng tiếc là người hộ niệm đầu tiên vì cái sự phát tâm quá mạnh, tạo được sự cảm ứng tốt, nhưng sơ ý lại để tâm thượng mạn nổi lên, bị chư Thiên-Long Hộ-Pháp rời xa, khiến cho sự khai thị hướng dẫn hộ niệm của mình không còn có hiệu lực tốt nữa. Nếu gặp trường hợp này, xin chư vị tự kiểm điểm lại, sớm sám hối sơ suất thì sự hộ niệm sẽ được viên thông trở lại. Tín-Nguyện-Hạnh của người hộ niệm ảnh hưởng rất lớn đến người bệnh. Người hộ niệm có Tín-Nguyện-Hạnh vững để khiến cho người bệnh phát khởi Tín-Nguyện-Hạnh vững. Người bệnh có Tín-Nguyện-Hạnh vững thì họ được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Cũng xin nhắc qua điều hơi lạ này, có người cũng tự cho là hộ niệm, nhưng khi cuộc bị thất bại thì liền ứng dụng pháp lạ gì đó vào rồi tuyên bố rằng, nhờ pháp này mà người chết được vãng sanh rồi! Đây là một hiện tượng lạ lùng! Nếu thực sự có pháp này thì tại sao không áp dụng trước đi, mà lại chờ đến lúc hộ niệm thất bại rồi mới dùng đến? Trong các kinh luận Tịnh-Độ không có nói qua những pháp này? Tất cả đều do chính tâm mình chọn lấy cảnh giới tương lai chứ không có một pháp nào khác thay thế được, ngay cả một lễ siêu độ vong nhân.

Cho nên vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc không phải là do một pháp thuật hay thế lực nào có thể tự quyền chuyển đưa linh hồn đó đi vãng sanh, ngoài trừ chính thần thức đó tự nguyện đi vãng sanh. Hộ niệm là tận sức khai thị hướng dẫn làm cho chính thần thức người ra đi giác ngộ phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh thì mới được vãng sanh. Đây mới đúng chánh pháp.

Chư vị nghĩ coi, nếu một người phạm phu mà có thể dùng một thứ pháp thuật gì đó chú nguyện trên cái thân xác của người chết để đưa linh hồn họ đi vãng sanh, thì Đức Từ Phụ A-Di-Đà Phật đã chú nguyện sớm rồi. Đức Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật cũng chú nguyện cho ta rồi. Bồ-Tát Quán-Thế-Âm cũng chú nguyện cho chúng ta rồi. Năng lực chú nguyện của các Ngài mạnh hơn chúng ta cả hàng vạn lần, thế thì tại sao quý Ngài không chú nguyện mà phải nhờ đến chúng ta? Phật dạy, tất cả đều do tâm mình tạo, chứ không phải do chư Phật Bồ-Tát tạo. Xin nhớ đạo lý này.

Cho nên chư vị muốn vãng sanh thì phải tha thiết nguyện vãng sanh, chư vị phải thành tâm niệm Phật, nhất là trong lúc lâm chung chư vị phải thực hiện đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh mới được vãng sanh. Ban hộ niệm cũng chỉ giúp chư vị làm được việc này để vãng sanh, chứ không phải dùng một pháp thuật gì khác đâu.

Mong chư vị cùng quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh chứ đừng khởi tâm vọng tưởng làm sai chánh pháp.

Câu 9(e): Người hộ niệm có năng lực truyền tâm ấn cho người bệnh. Đó gọi là “tâm tâm cảm ứng”.

Đúng không? – (Sai). Không đúng chánh pháp rồi. Người thế gian có đạo lực gì đó mới truyền tâm ấn này nọ thì ta không biết! Còn trong pháp Phật không có sự truyền tâm ấn này đâu. Trong Thiền Tông có lệ truyền y bát làm Tổ thì có. Tổ Sư Thiền Tông Trung Hoa truyền y bát được sáu đời, đến đời Lục Tổ Huệ năng thì không còn truyền y bát nữa mà chỉ còn truyền pháp. Nói tóm lại, trong Phật Giáo không có lệ truyền tâm ấn.

Trở lại vấn đề hộ niệm, người hộ niệm chúng ta được truyền cái gì đây nè? Pháp Hộ-Niệm. Pháp Hộ-Niệm dạy cho người hộ niệm truyền cái gì đây? Nếu người bệnh đang sợ sệt điều gì, mình truyền cái tâm lý lành mạnh, giúp người bệnh vững tâm không sợ sệt nữa. Một người bệnh đang thương nhớ con cháu, mà thương con nhớ cháu không nổi thì mất vãng sanh. Bây giờ mình truyền làm sao? Truyền lòng tha thiết vãng sanh thành đạo để cứu con cháu, bằng khuyên bà Cụ: *“Cụ ơi!... Quyển luyến con cháu thì quên đường vãng sanh về Tây Phương. Mất vãng sanh thì bị đọa lạc. Đây là cảnh khổ của Cụ và là nỗi chua xót đau buồn cho con cháu. Cụ quyết lòng đi về Tây-Phương, thì Cụ có phước báu vô lượng cho con cháu hưởng, có năng lực vô lượng để tương lai cứu giúp con cháu. Cụ phải tạo niềm vui bất tận cho con cháu, là tấm gương sáng ngời cho con cháu noi theo để cùng niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, đời đời kiếp bên nhau nhé...”*. Phải giảng giải, hướng dẫn rành rẽ đường vãng sanh thoát vòng sanh tử. Đây gọi là truyền pháp vãng sanh vậy, chứ không có truyền tâm ấn gì cả.

Nếu gặp người chấp vào cái nhà, đi đâu cũng nhớ cái nhà, không muốn rời. Chấp chặt cái nhà thì khó vãng sanh. Hễ chấp cái nhà thì chết xong linh hồn dính vào cái nhà đó mà bị nạn. Con tu con đắc, mẹ tu mẹ đắc. Mẹ không tu thì mẹ chịu nạn, không ai có thể cứu ai được cả. Ban hộ niệm chỉ khuyên người mẹ này buông cái nhà ra để niệm Phật cầu vãng sanh thoát nạn chứ không có một thần lực nào để truyền cho nhau đâu.

Chính vì thế, xin chư vị đừng bao giờ nghĩ rằng, có ban hộ niệm tới trợ duyên là được vãng sanh. Không phải vậy đâu. Chính mỗi người phải biết lắng nghe lời hướng dẫn của người hộ niệm, tự mình phải làm cho được để vãng sanh. Ví dụ, thượng mạn phải bỏ nè, thương nhà tiếc của phải buông đi nè, tham tiếc tài sản phải bỏ đi nè, cạnh tranh ganh tị phải chấm dứt nè... Những điều này chính là những thứ mà ban hộ niệm truyền cho người bệnh đấy. Ngoài ra không có tâm ấn hay năng lực gì khác đâu.

Hiểu được như vậy thì chúng ta mới thấy rõ ràng rằng hộ niệm chính là một pháp tu cụ thể, hay lắm đó, rất hợp với hàng phàm phu nên sự thành tựu rất viên mãn. Thật bất khả tư nghĩ!

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 264)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin mở trang 105, vấn đề 10:

Những gì thích ứng với sự khai thị.

Chúng ta đang nói với nhau đến từng chi tiết nhỏ. Hôm trước thì nói cái tư thái nào tốt nhất? Những điểm gì người hộ niệm khai thị cần chú ý? Buông xả những gì? Hôm nay chúng ta nói về những gì thích ứng, những gì không thích ứng với sự khai thị. Đúng là chi tiết.

Câu 10(a): Ban hộ niệm lấy lòng chí thành chí kính cầu Phật gia trì phóng quang tiếp độ.

Đúng không? – **[Đúng]**. Lòng chí thành chí kính cầu Phật gia trì là điều thích ứng trong việc khai thị hộ niệm. Nếu những ban hộ niệm sau khi có được một số thành tựu liên tục cho mình giỏi rồi, có năng lực này nọ thì không còn lòng chí thành chí kính nữa, và bắt đầu từ đó ban hộ niệm này sẽ theo cái đà tuột dốc. Đúng như Ấn Tổ dạy, khi tu hành mà nghĩ rằng mình tốt rồi, mình giỏi rồi, thì ngay lập tức bị thôi chuyển. Thôi chuyển là

lùi lại, là tuột xuống dốc. Chính vì thế khi thấy mình giỏi rồi thì cũng đi hộ niệm như vậy mà thường thường khai thị bị giảm hiệu ứng, ít được thành công, rồi đưa đến tình trạng càng ngày càng chán nản đi.

Cho nên mong rằng tất cả chư vị hộ niệm, nếu lỡ nghĩ rằng mình có khả năng gì đó thì xin hãy thành tâm sám hối, hầu kịp thời lấy lại cái cơ duyên hộ niệm giúp người. Chính cái lòng chí thành chí kính sẽ giúp cho mình được lợi lạc vô cùng ở lúc chính mình phải buông báo thân ra đi. Còn nếu cứ nghĩ rằng mình có đủ khả năng rồi, mình tốt rồi, không cần gì phải học hỏi nữa thì coi chừng bị nạn. Một khi thiếu mất tính khiêm cung, vương phải tâm thượng mạn thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp và chư Bồ-Tát không gia trì bảo vệ mình nữa đâu. Chính đây là cơ hội thuận tiện nhất cho oán thân trái chủ lợi dụng để trả thù đòi nợ đấy. Hành động của họ tinh vi lắm đấy, bắt ngờ lắm đấy nhé.

Xin chân thành nhắc nhở đến điều này cho mọi người hết lòng cẩn thận. Người chân thật tu học đừng bao giờ tự mãn rằng ta đã hay đã giỏi rồi nhé.

Những người niệm Phật đi hộ niệm qua mấy mươi năm kinh nghiệm mà vẫn tự nhận thấy mình còn yếu, còn dở, còn chậm chỉ học tập... chúng ta hãy để ý xem, những vị này hộ niệm rất tốt, ban hộ niệm này sẽ có thành tựu rất nhiều. Phải chăng tất cả đều do lòng chân thành, chí kính. Rõ ràng, lòng chân thành chí kính vừa lợi lạc cho chính mình, vừa lợi lạc cho người bệnh vậy.

Câu 10(b): Gia đình thành tâm vì người bệnh lay Phật cầu sám hối, xin Phật thương xót tiếp độ vãng sanh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đến giai đoạn cuối cùng rất cần đến sự thành khẩn của gia đình. Gia đình cần phải thành tâm sám hối thay cho người bệnh, càng tha thiết chừng nào càng được lợi lạc chừng đó, càng thành tâm chừng nào càng được cảm ứng tốt chừng đó. Nếu gia đình không tin Phật pháp, không thành tâm nguyện cầu Phật từ bi gia bị sẽ ảnh hưởng vô cùng tệ hại đến người thân của họ. Hẳn nhiên, được vãng sanh hay không là chính người bệnh, chứ không phải do người nhà. Nhưng nếu người bệnh tinh thần chưa vững, tu hành còn yếu, đường giải thoát mù mờ, đến thời điểm cuối cùng đang bị nghiệp chướng báo hại, bệnh khổ dày vò, oán thân trái chủ công phá tìm cách hãm hại, trả thù đòi nợ... nói chung có vạn sự bức bách khổ đau mà người nhà lại không thành khẩn hỗ trợ thì bị ảnh hưởng vô cùng tệ hại, dù có được hộ niệm đi nữa thì xác suất vãng sanh cũng rất khó khăn.

Cho nên, “*Gia đình thành tâm vì người bệnh lay Phật cầu sám hối, xin Phật thương xót tiếp độ vãng sanh*” là điều vô cùng quan trọng. Người gia đình nên thành tâm thay cho người bệnh sám hối, thay cho người bệnh cầu nguyện, thay cho người bệnh làm việc công đức để hồi hướng cầu hóa giải ách nạn... vì lúc đó người bệnh đâu còn có cách nào tự làm được những điều này. Cũng giống như trên đời có người bị tội phải vào tù, người thân thuộc có thể bỏ tiền bạc của cải ra xin được

giảm án vậy. Luật lệ thế gian cũng có quy luật dùng số tiền lớn đổi lấy sự tự do, giúp người bị tội thay vì phải ngồi tù chịu khổ 5-7 năm mà được tại ngoại để được sống bình an vậy. Dùng đức lành, phước báu lớn có thể mua chuộc được tội lỗi là điều rất đúng với chánh pháp. Xin mọi người chú ý.

Trong kinh Địa-Tạng Bốn Nguyên, Phật dạy cần làm phước thiện, phóng sanh, in kinh, tạc tượng, tạo nhiều phước lành hồi hướng để bồi phước cho vong nhân hầu giảm bớt nghiệp tội, trong đó điểm chính yếu vẫn là sự thành tâm niệm Phật, lạy Phật cầu Phật gia trì. Lòng thành tất linh, người trong gia đình thành tâm làm có thể giúp cho người bệnh thoát khỏi cảnh khổ đau.

Câu 10(c): Những người có năng lực đặc biệt mới thích hợp để khai thị trong ca hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Chúng ta vẫn thường xuyên nhắc đến vấn đề này, nhắc lên nhắc xuống với tâm ý là mong cho người hộ niệm đừng bao giờ phạm phải lỗi lầm tự cho mình có năng lực này năng lực nọ, đừng bao giờ tự cho mình hộ niệm giỏi lắm rồi. Mọi sự khoe khoang không có gì đáng tin cậy. Nên nhớ cho, hộ niệm được thành tựu là do lòng thành kính mà được cảm ứng tốt đấy chứ không phải tài năng của người hộ niệm đâu. Khoe khoang tự mãn thì tâm thành mất rồi, từ đó hộ niệm cũng giống hết như vậy, nhưng sự thành tựu sẽ giảm sút, yếu dần đi, sau cùng có thể đánh mất luôn cơ duyên làm đạo đấy.

Người hộ niệm mà khởi tâm thượng mạn, tự cho mình có năng lực đặc biệt gì đó sẽ khó tránh khỏi nhiều

chướng ngại trên đường tu hành. Thường thường bắt đầu từ đó không bị phiền não này thì cũng có phiền não nọ, không có trở ngại này thì cũng có trở ngại khác. Tại sao vậy? Một khi vướng phải tâm thượng mạn thì chư Hộ-Pháp không còn bảo vệ cho người hộ niệm nữa đâu. Không có chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ thì những người phạm phước không dễ dàng hành đạo thuận lợi trong thời mạt pháp này đâu nhé. Nói rõ hơn, nếu người tu hành mà khởi tâm thượng mạn thì tự mình tạo cơ hội thuận lợi nhất cho chư vị oán thân trái chủ tiếp cận phá hoại, đường tu hành từ đó sẽ gặp nhiều chông gai vậy.

Rõ ràng phước hay họa nằm ngay ở tại tâm mình. *“Phước họa vô môn, duy nhân tự triệu”*. Người thành tâm chí thành chí kính thì tạo phước... tạo phước rất nhiều. Ngược lại, người thượng mạn thì cũng làm đạo đó nhưng coi chừng tạo họa... họa đến không ít. Mong chư vị cẩn thận, đừng bao giờ đánh mất tâm khiêm cung từ ái nhé.

Khiêm cung được nhiều người thương mến, chí thành được nhiều người kính trọng. Khi gặp những ban hộ niệm lâu năm, có nhiều thành tựu mà vẫn giữ được lòng thành kính, biết lắng nghe, tâm khiêm cung từ ái, thực sự chúng ta kính nể vô biên. Đây chính là những vị thực sự đang hành Bồ-Tát đạo cao quý, đáng kính phục và chúng ta tin tưởng rằng đường làm đạo của họ sẽ thuận buồm xuôi gió, tiếp tục tiễn người vãng sanh, rồi chính họ sau cùng cũng được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc viên mãn đạo quả.

Xin nhớ kỹ cho, hàng phàm phu này mà hộ niệm cho người được vãng sanh không phải là tài năng gì đâu nhé. Hàng phàm phu này mà mình được vãng sanh không phải chính mình có năng lực đặc biệt gì đâu nhé. Tất cả đều do lòng chí thành khiêm hạ niệm Phật mà được Phật lực gia trì đấy. Đừng sơ ý khởi tâm thương mạn mà vô tình tự mình gây trở ngại cho mình trên đường tu tập, tự mình mở đường mở lối cho oán thân trái chủ nương vào đó mà gây khó khăn, âm thầm hại mình mà không hay. Mong chư vị nhớ cho.

Câu 10(d): Khai thị là dùng lòng chân thành khuyến nhắc sẽ có kết quả tốt hơn sự phô diễn những lý đạo cao siêu.

Đúng hay không chư vị? – **[Đúng]**. Khai thị là dùng cái lòng chân thành khuyến tấn nhắc nhở người bệnh. Nếu chư vị thành tâm tha thiết khuyến nhắc người bệnh thì sẽ có kết quả tốt hơn là khai diễn đạo lý này đạo lý nọ. Những người không rành về hộ niệm, lại ưa nghiên cứu đạo lý cao siêu, ưa thích lý luận huyền diệu thường xem thường những lời khai thị mộc mạc đơn giản của người hộ niệm. Có người còn lên tiếng chê trách những người hộ niệm học đạo còn yếu kém, khai thị sao mà dở quá đi, sao mà tẻ quá đi. Nhưng thực ra đem những lý đạo cao siêu để khai thị cho người phàm phu đang bệnh hoạn không thích hợp chút nào cả.

Nói cho rõ hơn, khai thị những đạo lý cao diệu có thể hợp lý đạo, nhưng lại không được hợp căn cơ, không hợp thời, không hợp cảnh đối với người hạ căn phàm phu trong cơn bệnh hoạn. Vì thế, càng giảng giải hay ho

chứng nào thì cuộc hộ niệm càng dễ bị bế tắc chứng đó, làm cho người bệnh càng bị rối rắm hơn và sau cùng thường không có kết quả tốt đẹp. Còn những người vững Pháp Hộ-Niệm vãng sanh họ nói hết sức bình dân, lời lẽ giản dị, mộc mạc nhưng chứa đựng cả sự chân thực, lòng yêu thương, tâm hạnh tốt mà được cảm ứng rất mạnh, cuộc hộ niệm dễ được thành tựu hơn vậy.

Chính vì thế, trong một ban hộ niệm mà mọi người đều có lòng tin tưởng, chân thành, lòng tha thiết vãng sanh càng cao chứng nào thì thực hành Pháp Hộ-Niệm càng có kết quả tốt chứng đó. Ngược lại, người hộ niệm thiếu mất lòng thành kính, thích nghiên cứu tìm cầu những pháp cao diệu hay lạ gì đó, nghĩ rằng nhờ những pháp cao diệu đó hỗ trợ cho Pháp Hộ-Niệm được mạnh hơn, nhưng không ngờ hầu hết sau cùng đều gặp khá nhiều chướng ngại, thường dẫn đến sự thất bại chua cay. Suy cho cùng, sự thất bại bắt nguồn từ lòng thiếu khiêm cung mà nhiều người không biết, lại đâm ra nghi ngờ pháp Phật, mất niềm tin, rồi cho rằng Pháp Hộ-Niệm không linh, không vi diệu!

Khi hộ niệm thất bại, người hộ niệm thường hay đổ vạ cho người bệnh: *“À!... Bà này nghiệp chướng nặng quá. À!... Cụ kia còn chấp đủ thứ nên mất vãng sanh”*. Hoặc giả dễ dàng đổ thừa cho nhiều lý do khác. Nhưng bên cạnh đó, đôi khi cũng có những điều sơ suất thuộc về người hộ niệm mà không hay, vì chính sơ suất của người hộ niệm cũng là một trong những nguyên nhân đưa đến nhiều cuộc hộ niệm bị thất bại vậy.

Vì vậy, xin đừng nghĩ rằng lý cao luận diệu là hay, hướng dẫn thực tế cụ thể là dở. Trong Pháp Hộ-Niệm, điểm chính yếu nhất đáng được nhắc nhở nhất vẫn là tâm chân thành chí kính của người hộ niệm. Có được tâm này, thì hộ niệm sẽ có được tâm tâm cảm ứng nhau. Mong chư vị hiểu rõ điều quan trọng này để đi hộ niệm tốt hơn, Pháp Hộ-Niệm được phát huy đúng mức. Có nhiều người đi hộ niệm một thời gian, vừa có một số kết quả có vẻ khả quan rồi thì khởi tâm thượng mạn lên, cho rằng mình có năng lực đặc biệt cứu độ chúng sanh. Điều này khá phổ thông đấy và cũng là một chướng nạn khá đau đớn cho công cuộc hộ niệm đấy. Chúng ta cần thường xuyên nhắc nhở điều này hầu mong cầu cho Pháp Hộ-Niệm tránh bị hiểu sai lệch.

Một người được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc không phải do năng lực của ban hộ niệm, mà do lòng chí thành niệm Phật cầu vãng sanh của người bệnh được cảm ứng với đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà mà được cứu thoát. Lòng chí thành của người hộ niệm, sự hướng dẫn khai thị chắc chắn có đóng góp công đức rất lớn trong sự phát tâm tin tưởng giúp cho người bệnh ngộ ra. Tâm tâm cảm ứng với nhau, nhờ lòng thành kính mà tạo từ trường thuận lợi, được quang minh của Phật phổ chiếu tiếp độ vãng sanh, chứ không phải do năng lực của người hộ niệm.

Cho nên, người hộ niệm nhất định phải gìn giữ tâm khiêm hạ chân thành, đừng quá chấp vào những lý siêu luận diệu. Tất cả những ý niệm kiêu kỳ đều là vọng chấp. Đức Thế-Tôn dạy, hãy tin tưởng vững vàng, thành

tâm chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ là chánh niệm của người niệm Phật. Tất cả mọi ý niệm khác đều là vọng niệm. Người phàm phu như chúng ta phải tự kiểm điểm lấy để tránh sự sơ suất đáng tiếc.

Đối với một người bệnh chúng ta nên đến hướng dẫn giúp họ phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh, chứ không nên khai thị những đạo lý cao siêu gì cả. Đây là lời nhắc nhở của Hòa Thượng Tịnh-Không, mà nhiều người hiểu lầm rằng đi hộ niệm không được khai thị gì cả. Thực ra, Ngài dạy rằng khai thị những lý đạo cao siêu như: nào là khai mở Tri-Kiến-Phật, hiển thị Tri-Kiến-Phật để ngộ nhập Tri-Kiến-Phật... thì những đạo lý cao siêu này không thích hợp với người phàm phu hạ căn trong cơn bệnh yếu. Nhiều người sơ ý, nghe pháp không cẩn thận, bảo rằng hộ niệm là cứ ngồi đó niệm “A-Di-Đà Phật”, trong khi người đang nằm đó có trùng trùng chướng nạn, vướng mắc đủ điều mà không chịu hóa giải ra thì làm sao có thể vãng sanh được?!...

Người hộ niệm cần nghiên cứu cẩn thận để hiểu cho thấu mà hành cho đúng, đừng nên sơ suất mà hộ niệm thường bị bất thành dẫn đến thoái chuyển, ảnh hưởng không tốt tới Pháp Hộ-Niệm. Trong đó, xin nhắc lại rằng, thượng mạn, tự mãn thường là nguyên nhân chính đưa đến tình trạng thất bại vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 265)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 106:

*Câu 10(e): Khiêm, cung, từ, ái và tâm thành kính
rất quan trọng đối với người hộ niệm.*

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Khiêm, cung, từ, ái là yếu tố rất quan trọng. Vì những yếu tố này rất quan trọng, nên ở đây chúng ta thường xuyên nhắc đi nhắc lại, để mong rằng những người có duyên với Pháp Hộ-Niệm chợt nghe đến đều nghe được những điểm chính yếu này. Tâm khiêm cung từ ái quan trọng lắm.

Nếu có người hộ niệm nào đó khoe rằng, tôi hộ niệm giỏi lắm rồi, ban hộ niệm của tôi hộ niệm tốt lắm rồi... Xin thưa với chư vị, khi nghe được có người tự khoe hộ niệm giỏi thì mình cảm thấy lo âu!... Bác hộ niệm như thế nào? Tôi nghiên cứu tìm ra được một pháp cao siêu hơn để hộ niệm. Nghe những lời này mà mình cảm thấy lo sợ!... Tại sao vậy? Một pháp thực tế cứu được nhiều người nhất mới chính là pháp cao diệu, chứ không phải là một pháp có lý cao diệu mới thực sự là cao diệu. Pháp Hộ-Niệm thực sự đã cụ thể cứu rất nhiều người vãng sanh rồi mà ta chưa hài lòng, lại tìm một pháp hay lạ hỗ trợ vào, chẳng lẽ chư Phật chư Tổ còn sơ suất sao? Người tu học Phật như chúng ta thường ưa

thích điều cao diệu, nhưng thực sự có được thành tựu như lý luận không?

Còn Pháp Hộ-Niệm Vãng-Sanh thì lời cao lý diệu ít khi nói đến, mà người hộ niệm chỉ khuyên nhau giữ lòng chí thành chí kính, lòng khiêm cung chân thực, ấy vậy mà hàng ngày chúng ta đều nghe thấy có người được vãng sanh lưu lại tướng lành bất khả tư nghĩ! Chư vị hãy bình tâm suy nghĩ thử, nếu hàng ngày mà chúng ta nghe được như vậy thì cái hiện tượng vãng sanh ở tại Việt Nam cũng nhiều lắm đấy chứ. Do được hộ niệm mà có được sự thành tựu khả quan vô cùng thì đây chính là cao diệu đấy chứ còn gì nữa?

Ấn Tổ dạy, chí thành chí kính niệm Phật là cái đạo nhiệm mầu giúp cho ta thoát ly sanh tử luân hồi, thì mình tận sức phổ biến tâm khiêm, cung, từ, ái, cái tâm thành kính này cho nhiều người biết. Những người tu hành khá, mà biết khiêm cung thành kính nữa, thì đường tu sẽ an toàn hơn, thành tựu sẽ chắc hơn, niệm Phật vãng sanh sẽ vững vàng hơn. Đây là lời dạy của Ấn Tổ, đây là lời dạy của Đức Thế-Tôn. Còn nếu tu hành như thế này mà vội vã cho rằng mình giỏi rồi, tự ý thêm chỗ thiếu, bớt chỗ thừa cho ngon hơn thì coi chừng sai chánh pháp. Tự ý thêm bớt là lấy tình thức cá nhân mà mở tâm ra, mở ý ra, mở cái vọng tưởng ra, coi chừng sau cùng rước lấy thất bại đau thương, uổng đời tu hành lắm đấy.

Cách đây mấy tuần lễ, chúng ta có nghe qua những người biết tu nhưng xem thường Pháp Hộ-Niệm, luôn luôn nói lời cao diệu, nhưng sau cùng thì vướng nạn quá nặng, hóa giải không được. Mong chư vị suy nghĩ cho

thầu đáo vấn đề. Chúng ta là hàng phàm phu hạ căn, gặp được cơ duyên vãng sanh này là may mắn trong vô lượng kiếp qua chưa từng gặp đây. Cho nên cao diệu nằm ngay ở lòng chí thành chí kính, y giáo phụng hành niệm Phật cầu vãng sanh. Thực sự lời dạy của Ấn Tổ cao diệu vô cùng vậy.

Câu 10(f): Người bệnh sợ chết, thì nên dùng tâm lý nói rằng niệm Phật sẽ hết bệnh, không chết.

Đúng không chư vị? – (Sai). Đúng là sai thật. Dùng tâm lý nói rằng niệm Phật để được hết bệnh, thì mình chuyển ý hướng của người bệnh đó vào con đường cầu hết bệnh. Khi sơ ý nói một câu để chuyển đổi tâm ý của người bệnh từ cầu nguyện vãng sanh thành cầu mong hết bệnh thì lạc mất tông chỉ của Pháp Niệm-Phật nên họ mất vãng sanh. Làm như vậy là chư vị đem tâm lý ra gạt họ vui vẻ vài ngày rồi chết thì đúng, chứ còn nói để được vãng sanh thì sai lắm vậy.

Cho nên, phải tận dụng tâm lý giúp cho người bệnh không sợ chết, mà ngay xả bỏ cái thân khổ nạn này là cơ hội vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu chư vị giúp họ chuyển được như vậy thì họ thực hiện được đạo lý “*Nhược năng chuyển cảnh tức đồng Như-Lai*”. Giúp cho người bệnh chuyển cảnh giới sợ chết thành cảnh giới vui vẻ, sung sướng vì sắp được vãng sanh về nước Cực-Lạc rồi, nghĩa là giúp cho người đó chuyển cảnh giới phàm phu khổ nạn thành cảnh giới của Như-Lai. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì một đời thành Phật vậy.

Vậy thì, nếu cứ thấy người bệnh sợ chết mà mình lại uyển chuyển nói rằng hãy niệm Phật đi, nhờ Phật gia bị cho bác hết bệnh, thì vô tình mình hướng dẫn sai lệch đại pháp cứu độ của Phật, người phàm phu đó tiếp tục vẫn là phàm phu. Chỉ gạt người ta nuôi hy vọng hão huyền được vài ngày, liền sau đó họ bị chết, chết rồi chịu đọa lạc. Hộ niệm không giúp người vãng sanh thành đạo, mà lại tiễn họ vào đường đọa lạc thì quá đáng trách. Nhất định không thể sai lầm được.

Tóm lại, người hộ niệm không thể thấy người sợ bệnh thì dùng tâm lý khuyên họ niệm Phật để hết bệnh. Không thể thấy người bệnh sợ chết thì dùng tâm lý khuyên họ niệm Phật để được sống thêm. Đừng sợ ý làm sai chánh pháp mà chịu nhân quả không tốt đâu nhé.

Câu 10(g): Người bệnh sợ chết, thì khuyên rằng chết là thân xác ta phải bỏ đi, chứ ta không chết. Hãy thành tâm niệm Phật cầu Phật thương xót tiếp độ cho sanh về nước Cực-Lạc để không còn sanh tử nữa.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Rõ ràng đúng rồi. Người bệnh sợ chết, thì người hộ niệm chuyển lại rằng, vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc sẽ không còn chết nữa. Chúng ta ở đây nhắc nhở cho nhau biết đạo lý này và cũng nên đem những lời này nhắc nhở cho những người có duyên với ta, để cho họ biết mà lo thực hiện con đường vô sanh vô tử sớm đi. Đời này vô thường, cái thân mạng này có sanh thì có tử. Chư vị nên nhớ, nghiệp chướng nó luôn luôn ứng hiện trên cái thân xác này. Thân xác này theo nghiệp mà sinh ra, sinh ra rồi tạo nghiệp, tạo nghiệp rồi tiếp tục theo nghiệp để chịu tử

sanh luân hồi. Còn cái Tâm của chư vị không phải là theo nghiệp sinh ra, mà cái Tâm này đã có sẵn từ vô thủy đến vô chung, không sanh không diệt. Tâm chỉ có mê hoặc ngộ để chịu nạn hoặc giải thoát. Hễ mê thì chịu nạn với thân thịt, cứ nhập cái thân này rồi đến thân khác, tiếp tục xả thân, thọ thân trong cảnh sanh tử luân hồi. Còn cái Tâm này nếu giác ngộ, thì cái thân này nó sanh ra rồi tử đi kệ nó, cái Tâm quyết định dứt khoát không thềm theo cái túi thịt này để chịu sanh tử luân hồi nữa. Chính đây là cái đạo lý vô cùng tuyệt vời mà Pháp Hộ-Niệm đã ứng dụng để cứu người vãng sanh.

Cho nên Pháp Hộ-Niệm không phải thấp kém phụ trợ chút chút như nhiều người nghĩ đâu, mà thực tế đã cứu được cả hàng hạ căn phàm phu chuẩn bị xuống tam đồ ác đạo chịu nạn, lại được vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Pháp Phật có vô lượng pháp môn, pháp nào cũng vi diệu, nhưng đến thời mạt pháp này khó có pháp nào đưa đến sự thành tựu cụ thể nhiều như Pháp Hộ-Niệm. Tại sao vậy? Hợp căn cơ. Pháp Phật không có cao thấp, pháp nào hợp với căn cơ thì sanh diệu dụng.

Chính vì vậy, Pháp Hộ-Niệm thực sự diệu dụng vô cùng mà nhiều người chưa biết. Pháp Hộ-Niệm quá cao diệu mà nhiều người không hay. Vì không rõ sự cao diệu của Pháp Hộ-Niệm đối với hàng phàm phu, nên nhiều người cứ tìm cầu những lý đạo cao diệu, không ngờ lý đạo cao diệu đó không hợp căn cơ với người hạ căn, tu hành đã bị một lỗ hổng quá lớn ngăn cách không lấp nổi. Thực sự có những pháp chỉ hợp hàng thượng

căn thượng trí, phước báu lớn, nghiệp chướng nhẹ, trí huệ đã khai ngộ rồi mới thực hiện được. Còn trong khi hàng phàm phu mang khối nghiệp chướng lớn như núi Tu-Di nặng trĩu trên vai, mà bắt họ tự lực bơi qua biển khổ thì làm sao bơi nổi? Niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ là theo nguyện vãng sanh, nhờ Phật lực gia trì vượt qua núi nghiệp mà được thoát vòng sanh tử. Tuyệt vời vô cùng mà có nhiều người chưa hiểu thấu.

Người sợ chết nên phải bị tử nạn. Người muốn vãng sanh mới được vãng sanh. Hiểu được vậy xin chư vị hãy mau mau loan truyền Pháp Hộ-Niệm rộng ra tạo thêm duyên hộ niệm cho người sợ chết để đi vãng sanh. Hôm nay trên các cuộc hội thảo về hộ niệm, nhiều người phát tâm lập ra những trang website về hộ niệm. Hay vô cùng, tuyệt vời vô cùng. Xin tán thán những công trình này. Nhiều người phát tâm gởi những tài liệu về hộ niệm như sách vở, USB, máy tọa đàm hộ niệm, v.v... đến bất cứ nơi nào trong cả nước và khắp nơi trên thế giới, miễn phí và gởi đến tận nơi luôn. Những sự phát tâm này vô cùng quý báu, nhằm lan tỏa Pháp Hộ-Niệm, giúp cho người người biết đường vãng sanh, mau mau bỏ cái tâm sợ chết để đi vãng sanh thành Phật.

Thời mạt pháp này tu hành cho đúng chánh pháp khó lắm đấy. Nhiều người tới chùa cứ lạy Phật vài lạy cầu xin đủ thứ tướng vậy là tu... Ôi thua rồi!... Phật khuyến cáo: *“Thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người thành tựu, chỉ nương theo Pháp Niệm-Phật mà thoát luân hồi”*, vậy mà nhiều người tu cả một đời không biết niệm câu “A-Di-Đà Phật” để cầu vãng

sinh. Cho nên chính mình phải ngộ ra mới cứu được mình. Ngay có được hộ niệm đi nữa, sau cùng vẫn là chính tự mỗi cá nhân phải giác ngộ, phải niệm Phật cầu vãng sanh mới được vãng sanh, còn người hộ niệm chỉ có nhiệm vụ dẫn đường dẫn lối mà thôi đó nhé.

Thực tế con người thông thường cứ lo những chuyện lặt vặt trong thế gian thì nhiều, còn huệ mạng thì ít ai chú ý tới. Nhiều người tuổi đời trên 70-80 tuổi rồi mà vẫn cứ lo những chuyện hão huyền, nghĩ đến những chuyện vẫn vợ không đâu ra đâu, thì làm sao cứu đây! Vậy thì vì thương xót nhau mong chư vị tìm cách phổ biến Pháp Hộ-Niệm rộng ra để cứu nhau. Pháp Hộ-Niệm cụ thể, thiết thực, dễ làm, rộng cứu chúng sanh. Người già, người trẻ, người giỏi, người dở đều có thể tu được. Có hiểu thấu hành đúng Pháp Hộ-Niệm thì có kết quả. Thực sự đây là một pháp tu tuy đơn giản mà vi diệu, tuy thấp mà cao, cao đến nỗi cứu được người phạm phu nghiệp nặng trí mê mà được vãng sanh thành đạo.

Câu 10(h): Người không sợ chết, họ coi cái chết như một cơ hội để giải thoát, nếu biết niệm Phật thì hộ niệm cho họ rất dễ vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Rất nhiều người không sợ chết, nhưng không biết niệm Phật cầu vãng sanh thì trước sau gì cũng phải chết chứ có ích lợi gì cho ai? Nhiều người không sợ bệnh, không sợ chết, nên cứ sống xả lảng, thì hại cho mình còn làm khổ cho người chứ lợi lạc được gì đây? Không sợ chết là một điều hay, nhưng không biết tu hành, bất cần nhân quả, thì sau khi chết ách nạn khó thoát, khổ đau không nhỏ.

Chính vì vậy, những người sợ chết mà biết hồi đầu niệm Phật cầu vãng sanh cũng được vãng sanh. Những người không sợ chết, nếu có duyên niệm Phật cầu vãng sanh họ rất dễ được vãng sanh. Khác nhau ở điểm khó hay dễ, điểm chính yếu vẫn là có giác ngộ hay không. Giác ngộ thì dịp hộ niệm này họ vãng sanh thành đạo. Không giác ngộ thì thôi chịu thua, đời đời kiếp kiếp tiếp tục chịu sanh tử luân hồi khổ nạn. Vậy thì, lấy cái ngộ của người không sợ chết kết hợp với cái ngộ của người biết niệm Phật vãng sanh thì tuyệt vời lắm vậy.

Hộ niệm tiền người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là sự thực. Dẫu cho một người trong nhiều đời đến đời này tạo ra rất nhiều nghiệp chướng sâu nặng, nếu có duyên gặp thiện hữu tri thức khai thị chỉ điểm, họ tin tưởng chí thành niệm Phật cầu vãng sanh vẫn được vãng sanh. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật dạy, niệm Phật vãng sanh là pháp băng ngang qua sanh tử luân hồi nghiệp chướng tự bế tắt, chứ không phải pháp diệt nghiệp, phá cho sạch nghiệp mới được vãng sanh. Những pháp tiêu trừ nghiệp chướng để chúng chơn thường chỉ dành cho chư vị thượng căn thượng trí tu hành, chứ hàng phàm phu không dễ gì thực hiện được.

Niệm Phật vãng sanh là pháp đởi nghiệp, bao nghiệp, phủ nghiệp để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Hay nói cho dễ hiểu, là phương pháp “*Di Cư*” về nước Cực-Lạc của Đức Phật A-Di-Đà, ở nước đó tất cả chúng sanh không bị sanh tử luân hồi, toàn là Bồ-Tát Bất-Thoái-Chuyên, một đời thành Phật. Chúng ta vãng sanh về đó thì cũng thành Bồ-Tát Bất-Thoái, cũng một đời

thành Phật. Pháp tu này dễ hành, dễ thành tựu. Trong thời gian qua Phật tử đồng tu tại Việt Nam đã có rất nhiều người vãng sanh bất khả tư nghị là sự chứng minh cụ thể và hùng hồn lắm vậy.

Cho nên, người nào giác ngộ được câu Phật hiệu “A-Di-Đà Phật”, thực hành nghiêm chỉnh Pháp Hộ-Niệm thì có thể thấy được sự vãng sanh hiển hiện trước mắt. Tất cả đều do chính người ra đi có giác ngộ hay không. Hễ giác ngộ thì lo niệm Phật để vãng sanh. Không giác ngộ thì khi bỏ cái thân xác này lượm cái thân xác khác vẫn còn nguyên trong lục đạo luân hồi, ách nạn sau này nặng nề hơn, tệ hại hơn, chứ không có lợi lạc gì hơn!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 266)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Chúng ta tiếp tục mổ xẻ những yếu tố nào cần thiết trong việc hướng dẫn người bệnh gọi là khai thị. Xin mở trang 106:

Câu 10(i): Dù có hộ niệm đúng pháp đi nữa, nhưng người bệnh sợ chết, thì không thể được vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đáp án này bỏ nghĩa thêm cho câu (h) phía trước nói về người không sợ chết thì hộ niệm cho họ rất dễ được vãng sanh. Còn câu này nói rằng, nếu người sợ chết thì dầu cho ban hộ niệm giỏi tới hướng dẫn đúng pháp, thực hành quy luật hộ niệm rất chính xác, thì người đó cũng không được vãng sanh.

Đáp án này nhắc nhở cho chúng ta biết rằng cái tâm sợ chết vô cùng nguy hại. Người niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mà còn sợ chết, sợ xả bỏ báo thân này, thì coi như sự vãng sanh không còn hy vọng thực hiện. Những người không có ý thức gì về chuyện vãng sanh thì thôi không cần bàn đến, nhưng những ai đến Niệm Phật Đường niệm Phật mà còn sợ chết thì thật đáng buồn lắm vậy. Lời này xin nhấn nhủ rằng, nếu chư vị thật sự tới đây niệm Phật quyết lòng một đời này vãng sanh, thì sự xả bỏ báo thân này trở thành bình thường lắm vậy.

Hôm qua mình đã nói đến từ: “*Nhân sinh thù nghiệp*”, là chúng ta theo nghiệp mà sinh ra, sinh ra rồi thì tạo nghiệp, tạo nghiệp rồi thì tiếp tục theo nghiệp mà đi, cứ luân chuyển trong sáu đường luân hồi, mãi mãi không bao giờ được giải thoát. Phật dạy, đến thời này con người khi chết đi không dễ gì được sinh lại trong ba

đường thiện: Trời, Người, A-tu-la. Sự thật này được chứng minh rõ rệt ở cảnh hầu hết con người sau khi chết đi lưu lại thân tướng cứng đờ, mặt mày hã kinh, nói chung là không có tướng lành, chỉ toàn là ác tướng hiển hiện. Hay nói rõ hơn bị rơi vào tam ác đạo rồi. Kinh khủng quá!...

Hiếu được như vậy mới thấy Pháp Hộ-Niệm giúp người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc quý lắm, quý vô cùng mà vì nhiều người chưa có duyên gặp được nên vẫn lơ là. Hàng phàm phu mà lơ là Pháp Hộ-Niệm, không tin niệm Phật được vãng sanh, thì chư Phật cũng không cứu độ được. Chính vì vậy mà có lần Ngài Tịnh-Am, Tổ thứ 10 trong Tịnh-Độ Tông Trung Hoa phải quỳ xuống chấp tay mà nói lời này: *“Chư vị ơi! Sanh tử sự đại, hãy lo phát bồ-đề tâm, dùng tín nguyện sâu, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ”*. Ngài nói mà phải quỳ xuống, nước mắt lưng tròng. Mỗi người phải tự phát tâm bồ-đề, tín nguyện sâu sắc, chí thành niệm Phật mới được cứu độ. Nếu không chịu niệm Phật, Ngài đành chịu thua.

Cho nên trong đời này chúng ta gặp Pháp Hộ-Niệm thực sự quý lắm chư vị ơi. Phải nhớ kỹ rằng chúng ta là phàm phu đầy nhé. Đừng tưởng lâu lâu tới chùa lạy Phật vài lạy là được Phật thương xót cứu độ mình đâu nhé. Thật sự chư Phật đại từ đại bi thương xót chúng sanh vô cùng, thương đến nỗi rơi lệ mà khuyên nhắc, nhưng vì chúng sanh không chịu đi, không chịu nghe lời, cứ tiếp tục phạm phải quá nhiều sơ suất thì làm sao cứu được? Phật dạy tất cả đều do tâm tạo, chính tâm nguyện của

mình thực hiện cảnh giới tương lai. Phật chỉ hướng dẫn chứ đâu có thể đi thế cho mình được.

Diệu Âm chợt nhớ đến một bà Cụ ở vùng Đắc Lắc, đã gặp qua trong mấy năm trước đây. Người con gái mời Diệu Âm tới khai thị cho bà Cụ. Nhưng khi tới nơi mới thấy rõ ràng rằng bà Cụ đã khai thị cho mình. Suốt một ngày gặp nhau, bà Cụ không nói một lời nào, Cụ cứ niệm “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*” mãi. Mình chào Cụ, Cụ chào lại bằng câu “*A-Di-Đà Phật*”. Lúc ra về, mình thưa Cụ để về, Cụ trả lời bằng câu “*A-Di-Đà Phật*”, rồi tiễn mình về cũng bằng câu “*A-Di-Đà Phật*”. Trong bữa cơm, lúc chưa ăn thì Cụ cứ lần sợi râu chuỗi niệm “*A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...*”. Dùng cơm xong, vừa gác đôi đũa xuống Cụ liền niệm Phật... Rõ ràng là bà Cụ đã khai thị cho Diệu Âm. Người con thì cứ nhắc: “*Cư sĩ khai thị giùm cho Mẹ tôi...*”, nhưng rõ ràng người Mẹ này đã khai thị quá sắc bén cho Diệu Âm mà người con không hay. Thế rồi, sau cùng Cụ vãng sanh bất khả tư nghi! Rõ ràng một đời này bà Cụ đã thành đạo. Đơn giản, dễ dàng. Cụ đâu có cần chi đến lý luận này lý luận nọ.

Muốn vãng sanh thành đạo thực sự đơn giản, nhưng vì chúng ta không chịu tu theo con đường đơn giản mà cứ móng tâm tìm cầu những điều thật cao, thật hay, thật diệu... nhưng không ngờ sự tìm cầu đó lại là một sự oan uổng, oan uổng vô cùng cho hàng phàm phu! Không ngờ rằng chính bà Cụ già hiền lành, ngày ngày, giờ giờ cứ cầm râu chuỗi niệm “*A-Di-Đà Phật*” đã dạy cho ta cái pháp thật cao, thật hay, thật diệu mà không

hay. Người không chịu lão thật niệm Phật, cứ lo lý cao luận diệu, đến lúc nằm xuống thì kêu la ới ới, đến nhờ hộ niệm. Xin hỏi rằng, ban hộ niệm có cái thần lực gì mà cứu được người bị nạn đang la ới ới đây?...

Chính vì thế, muốn cứu độ chúng sanh, Phật phải khan cổ, đắng mồm, đắng miệng khuyên nhắc chúng sanh niệm Phật cầu vãng sanh để được vãng sanh thành Phật mà chúng sanh không chịu niệm. Phật chỉ ra con đường vô cùng dễ, vô cùng vi diệu mà chúng sanh không chịu đi. Tổ Tịnh-Am vì thương xót Phật tử đồng tu mà Ngài phải quỳ xuống năn nỉ: *“Chư vị ơi! Vì sanh tử sự đại, hãy phát Bồ đề tâm, dùng tín nguyện sâu niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ”*. Tự mỗi người phải tinh tấn niệm Phật cầu vãng sanh để cứu lấy mình, chứ Ngài không cứu được chư vị. Phải nhớ cho, người đi sai đường thì Phật cứu không được. Thật sự đấy.

Trở lại với Pháp Hộ-Niệm, từng ngày có người nhờ hộ niệm mà được vãng sanh. Hay quá, vi diệu quá, quý hóa quá, thế mà nhiều người vẫn chưa chịu để ý đến. Vì lơ là việc hộ niệm mà hàng phàm phu tu thì nhiều còn thành tựu thì quá hiếm hoi! Trăm đắng nghìn cay mới thấy được người thành tựu!...

Câu 10(j): Việc khai thị, yếu tố tâm lý không quan trọng bằng khả năng lý luận.

Đúng hay sai? – (Sai). Chúng mình nên khều ra những ý niệm sai lầm để nhắc nhở nhau. Phàm phu mà lý cao luận diệu làm chi để đeo thêm cái nạn *“Thế trí biện thông”*. Lý luận càng nhiều càng loạn tâm, càng khó giải thoát. *“Thế trí biện thông”* dễ biến thành cái

dạng gọi là “*Tà trí biện thông*”, một nạn khổ trong tám thứ nạn khổ mà Phật đã dạy. Trong Pháp Niệm-Phật thì “*Tà trí biện thông*” thuộc về “*Sở tri chướng*”, một cái chướng nạn khá lớn cho người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Mong chư vị đừng ham lý luận cao thấp làm chi. Hạ căn phạm phu hãy lấy lòng thành tâm chí kính niệm Phật thì an toàn hơn vậy.

Hôm trước mình có nói qua Khiêm, Cung, Từ, Ái là những yếu tố rất quan trọng của người hộ niệm. Nhiều người quên điều này nên vừa tập một thời gian thì thấy mình đã giỏi, hộ niệm một thời gian rồi tự thấy mình đã ngon, liền khoe rằng bây giờ tôi hộ niệm giỏi lắm rồi. Nghe nói như vậy mình cảm thấy rùng rờ! Mừng thì có mừng đấy, vì ít ra cũng có một số người được hộ niệm mà có sự thành tựu, ra đi lưu lại thoải tương tốt lành rồi đó. Nhưng chư vị ơi!... Người hộ niệm chưa chi mà vội vã cho mình giỏi lắm rồi, thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp cũng đành lắc đầu bỏ đi: “*Thôi từ nay về sau tự người lo liệu lấy đi nhé*”. Một khi nằm ngoài tầm bảo hộ của các Ngài rồi, thì coi chừng bắt đầu từ đó hạnh tu xuống dốc, đường tu gặp nhiều chông gai. Những lời nói tha thiết chân thành xin nhắc nhở cho nhau. Nghe nói hộ niệm giỏi lắm rồi chúng ta cũng có một số thành tựu khả quan đó, nhưng sơ ý khởi tâm thượng mạn thì tự mở cửa đón nhận nhiều chướng nạn để chờ ngày thất bại, kẹt lắm đấy. Rất kẹt, rất kẹt đó chư vị ơi! Vậy thì xin hãy sám hối liền đi nhé. Kiệt thành sám hối để kịp thời chuyển họa thành phúc vậy.

Câu 10(k): *Hiểu biết về tâm lý rất quan trọng cho việc khai thị.*

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng đây, tâm lý rất quan trọng. Câu này ngược với câu trước. Khai thị trong Pháp Hộ-Niệm mà cho rằng yếu tố tâm lý không quan trọng bằng khả năng lý luận, thì người khai thị đó thích nói lý cao luận diệu, lý luận riết rồi người bệnh cũng đành phải năn nỉ: *“Xin đừng nói nữa, tôi nhức đầu quá rồi!...”*. Chư vị ơi! Những lý đạo cao siêu hay ho lắm đấy, nhưng đến lúc nằm xuống thì nó biến thành mây khói hết rồi, ứng dụng cho chính mình chưa chắc gì được, huống chi là nói với người sơ cơ trong cơn bệnh hoạn.

Cô Đại Lão Hòa Thượng thượng Trí hạ Tịnh nói một câu rất hay: *“Chư vị muốn tu cái gì đó thì tu, pháp môn nào của Phật cũng vi diệu cả, nhưng làm sao đến lúc xả bỏ báo thân phải thực hiện cho được pháp đó thì mới được thành tựu”*. Lời khai thị quá tuyệt vời. Làm sao trong lúc sắp lìa khỏi thế giới này, chư vị phải thực hiện cho được. Chứ bây giờ đây lý cao luận diệu, cuối cùng thì nằm chèo queo, mê mê hồ hồ theo nghiệp chịu thọ nạn thì oan uổng vô cùng!

Chính vì thế, đối với người hạ căn sơ học như chúng ta nhất định phải cần người hộ niệm, vì đến lúc cuối cùng không dễ gì được tỉnh táo sáng suốt nữa đâu. Hàng sơ cơ rất cần được dẫn dắt, chỉ điểm ngay từ lúc còn đang tỉnh táo này thì may ra cuối cùng mới có thể thực hiện được chính xác đường vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây gọi là hộ niệm. Hộ niệm thực sự là một

pháp tu, tu cho thành tựu, tu cho được vãng sanh, chứ không phải tu cho lý giải luận hay đâu.

Muốn được vậy, sự hướng dẫn người bệnh rất cần tâm lý tốt giúp họ tin tưởng vui vẻ làm theo để được vãng sanh, chứ không phải nằm đó chờ sắp chết rồi mới đến ban hộ niệm đâu nhé.

Câu 10(1): Điều giải oán thân trái chủ rất cần đến năng lực đặc biệt của người hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Người thế gian thì ưa tin theo những năng lực này nọ, còn trong kinh Phật không có nói đến những năng lực này thì chúng ta hiểu kỳ làm chi mà coi chừng oan uổng cuộc đời!

Đức A-Di-Đà Phật phát 48 đại nguyện cứu độ chúng sanh, tiếp dẫn chúng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Chư Phật trên mười phương pháp giới đều đồng thanh hộ niệm, gia trì cho Đức A-Di-Đà Phật để cùng cứu độ chúng sanh, chứ bao giờ lại giành việc tiếp dẫn. Còn ta là phàm phu mà dám tự vạch ra pháp này, pháp nọ, năng lực này năng lực nọ để tiếp dẫn chúng sanh à? Đây là điều vừa lạ lùng vừa tối kỵ đó. Chư Tổ chưa có vị nào đưa ra một cái năng lực gì đặc biệt, quý Ngài chỉ dạy chúng ta phải tin tưởng vững vàng, nguyện vãng sanh tha thiết, thành tâm niệm câu A-Di-Đà Phật. Rõ rệt, Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ sẽ được Phật lực tiếp độ vãng sanh, chứ không có một năng lực nào khác. Thế mà đến thời này, chúng sanh tự xướng ra pháp này, pháp nọ, năng lực này, năng lực nọ để cứu độ chúng sanh. Nên nhớ cho, được vãng sanh là do Phật lực tiếp độ. Phải chí thành chí kính, phải khiêm cung từ ái mới được, chứ

khởi tâm thượng mạn lên coi chừng bị oán thân trái chủ không những bít đường vãng sanh, mà còn cài bẫy để chúng ta bị nạn nữa đây. Đây là lời dạy của chư Tổ, mong chư vị chú ý, đừng sơ suất.

Cho nên điều giải oán thân trái chủ không bắt buộc người hộ niệm phải có một năng lực gì, nhưng rất cần lòng thành tâm, chí thành chí kính. Lòng thành của người bệnh, lòng thành của gia đình, lòng thành của người hộ niệm sẽ tạo nên sự cảm ứng rất tốt, được Phật lực gia trì, được chư Long-Thần Hộ-Pháp giúp đỡ mà cuộc hộ niệm dễ thành tựu tốt đẹp. Nếu người hộ niệm cho rằng nhờ vào năng lực của mình thì không đúng pháp, và dễ dàng vướng vào cái đại phiền não là thượng mạn. Đã thượng mạn thì chịu nạn vậy.

Câu 10(m): Điều giải oán thân trái chủ rất cần đến lòng từ bi, kính mến, thông cảm và tâm cứu độ của người hộ niệm.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Nhớ cho kỹ, người hộ niệm rất cần cái tâm từ bi, lòng kính cẩn, biết thông cảm đối với chư vị oán thân trái chủ để tạo được sự cảm ứng tốt. Chúng ta thường nhắc nhở đến: Khiêm Cung Từ Ái. Khiêm là khiêm nhường; Cung là cung kính; Từ là từ bi thương mến; Ái là lo lắng, thông cảm.

Mong chư vị hãy hiểu rằng, chúng ta hộ niệm có được kết quả tốt là do lúc đó chúng ta có lòng Khiêm Cung Từ Ái. Bây giờ tự mình lại khoe ra có năng lực rồi, hộ niệm giỏi rồi, thì chẳng khác gì mình từ bỏ các hạnh Khiêm Cung Từ Ái, thể hiện tâm thượng mạn, bất kính với chư Phật, chư Bồ-Tát, chư Hộ-Pháp, chính vì

thế mà cơ duyên hộ niệm giúp người vãng sanh sẽ bị mất, và chính mình cũng khó tránh chương nạn về sau. Mong chư vị chú ý.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 267)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Chúng ta tiếp tục nói về những yếu tố nào cần thiết cho việc khai thị trong một buổi hộ niệm. Xin mở trang 107.

Câu 10(n): Khai thị cho người bệnh cần vạch ra những sai lầm trong quá khứ của họ, để họ biết mà sám hối.

Đúng hay sai? – (Sai). Sai. Nghe chư vị trả lời vững vàng quá: “*Sai!...*”. Tốt đấy. Đúng vậy, không nên cứ vạch ra những lỗi lầm mà người ta đã làm ra trong quá khứ. Xin thưa với chư vị, thông thường thấy lỗi người thì dễ mà thấy lỗi mình không phải dễ đâu. Một người đã mời mình đến hộ niệm tức là ít nhiều gì người ta cũng muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nhưng là phạm phũ thì không ai tránh khỏi những lỗi lầm, sai trái. Trong quá khứ lỡ phạm nhiều sai lầm, thì

khi muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc chắc chắn họ có nhiều sự ái ngại, trăn trở, lo âu về cái quá khứ sai lầm của mình. Với tình trạng ưu tư, lo sợ như vậy mà người hộ niệm lại cứ đem những cái lỗi lầm của họ ra nhắc đi nhắc lại thì làm cho họ sợ thêm sợ, lo thêm lo, càng hoang mang thêm... Thật không tốt.

Ví dụ, xin đưa ra trường hợp có người đã từng phá thai. Phá thai là điều Phật cấm, nhưng vì kinh tế gia đình khó khăn, vì vụng dại nhất thời nên người ta đã lỡ làm việc này. Khi hiểu ra được Phật pháp, thì họ biết rằng đây chẳng khác gì như một tội giết người, mà lại giết ngay cả những người ruột thịt của mình, nên tâm trạng thường bị lo sợ, ưu phiền. Nếu người hộ niệm sơ ý cứ nhắc mãi tội này: *“Phá thai có tội nặng lắm!... Phá thai có tội nặng lắm!...”*. Xin thưa với chư vị, sẽ làm cho người bệnh sợ thất kinh hồn vía luôn, không dễ gì giúp họ lấy lại giây phút thoải mái, an tịnh để niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc được đâu. Nếu sơ ý, người hộ niệm dễ vô tình biến cuộc hộ niệm thành như một cuộc khảo tội. Thật không tốt!

Vậy thì, khi hộ niệm nếu biết người bệnh đã lỡ làm nên lỗi lầm nào đó trong quá khứ thì nên tìm cách khỏa lấp cái lỗi lầm đi, khuyên họ hãy thành tâm sám hối là được, rồi phải quên cái nghiệp tội đi, lo quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ để được vãng sanh. Được vãng sanh thì tất cả tội chướng đều được hóa giải.

Xin chư vị nhớ cho kỹ điều này, vấn đề nhân-quả báo ứng là chuyện đương nhiên, nhưng đều có cách hóa giải. Xin đưa ra một ví dụ, trong các chùa chiền, tự viện,

chúng ta thường thấy có dựng tôn tượng Ngài Quan Vân Trường, đây là một vị Hộ-Pháp trong Phật môn. Ngài là một vị đại tướng quân trong thời Tam Quốc, với thanh long đao của Ngài đã chém rất nhiều người, biết bao nhiêu tướng địch đã bị rơi đầu dưới thanh long đao này. Chính Ngài đã giết rất nhiều người, nhưng sau cùng Ngài bị tướng Lữ-Mông chém đầu. Chuyện tích kể lại rằng, linh hồn Ngài cầm thù Lữ-Mông và tự cầm cái đầu của mình đi khắp nơi kêu oan, đòi mạng. May mắn Ngài gặp được Trí-Giả Đại Sư khai thị, Ngài ngộ ra Phật pháp, xả bỏ tâm thù hận, quy y tam bảo tu hành và được đắc Thần rồi phát tâm hộ trì cho Phật pháp. Trên bàn thờ thường có đề hình tượng của Ngài là một sự tri ân vị Thần Hộ-Pháp vậy.

Nếu giả như Ngài Quan Thánh cứ để tâm thù hận thì oán oán chập chùng, những vị bị Ngài chém đầu sẽ theo sát bên Ngài để tìm cách trả thù đòi mạng thì Nhân Nhân Quả Quả biết ngày nào mới kết liễu đây?

Khi đi hộ niệm, gặp trường hợp người bệnh đã làm việc sai lầm gì đó trong quá khứ mà người khai thị cứ vạch cái sai lầm đó ra sẽ làm cho họ sợ sệt, đầu óc căng thẳng, thì hậu quả sẽ không tốt. Nếu sơ ý nói ra ngay trong lúc lâm chung trở thành một điều vô cùng tối kỵ. Vậy thì tốt nhất nên tìm lời an ủi, khéo lấp chuyện sai lầm đi, khuyên họ thành tâm sám hối rồi quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh thì được vãng sanh. Vãng sanh thì hóa giải tất cả oán nạn.

Cho nên, đi hộ niệm mong chư vị thành viên nhớ cho, phải gìn giữ quy luật hộ niệm, không được nên tự ý

đứng lên khai thị hướng dẫn khi chưa có sự học tập cẩn thận hoặc chuẩn bị trước. Quy luật này nhằm tránh sự sơ ý nói những lời sai lầm có thể tạo nên những chướng nạn oan uổng.

Câu 19(o): Khuyên nhắc người bệnh ý thức rằng mình đã sơ ý tạo quá nhiều nghiệp chướng, nay xin thành tâm sám hối, cầu xin Phật thương xót nhiếp thọ vãng sanh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng đấy. Trước khi điều giải oan gia trái chủ, chúng ta nên nhắc nhở người bệnh ý thức về nghiệp chướng của mình, đại ý:

- Cụ ơi! Bác ơi! Nên nhớ rằng, mình biết Phật pháp, tin tưởng niệm Phật như thế này là chứng tỏ thiện căn phước đức của mình lớn lắm đấy, nhưng trên đường tu hành cũng như trên đường đời mình đã lỡ lầm làm nhiều chuyện sai lầm, không giết hại chúng sanh thì cũng nã loạn chúng sanh tạo ra rất nhiều nghiệp chướng. Vậy thì nay xin thành tâm sám hối nhé. Phật dạy thành tâm sám hối để chuyển khổ nạn thành sự cảm thông, sám hối niệm Phật sẽ được Phật thương xót cứu Bác vãng sanh trở về Tây-Phương Cực-Lạc...

Nhắc đến nghiệp chướng, tội lỗi của người bệnh, thì liền sau đó hãy có lời hóa giải liền cho họ. Hãy cố gắng gỡ ngay những căng thẳng còn chòn vòn trong tâm là cách khai thị trong cuộc hộ niệm, đừng để người bệnh bị mập mờ, lo lắng mà bị vướng chấp vào những sơ suất trong quá khứ mà sinh ra chướng ngại.

Cho nên khai thị hộ niệm không phải nói cao nói diệu là tốt, mà nói đúng trọng tâm, gỡ đúng vướng mắc từng người. Hướng dẫn người bệnh, khi mở ra một vấn đề khó khăn gì, thì tốt nhất hãy giải tỏa liền vấn đề đó hầu giúp người bệnh an tâm, tin tưởng, quyết chí vãng sanh hơn. Ví dụ, người làm nghề đánh cá, cuối đời họ lo sợ về nghiệp sát cá. Người hộ niệm nên khuyên tấn:

- *Bác ơi! Chúng ta là phàm phu, phước mỏng, không ai tránh khỏi tạo nghiệp cả. Bác tạo sát nghiệp nhiều, nhưng niệm Phật vẫn được vãng sanh. Phật dạy, dẫn cho người tạo nghiệp nặng như tội ngũ nghịch thập ác, quả báo phải đọa xuống địa ngục A-Tỳ, nhưng biết thành tâm sám hối, niệm Phật cầu vãng sanh vẫn được vãng sanh. Nhiều người lỡ tạo tội chướng nặng nề hơn nữa đã được vãng sanh. Bác phải tin tưởng vững vàng nhé.*

Hãy hóa gỡ liền tại chỗ, câu trước nói, câu sau gỡ, lời trước trách, lời sau giải ra để cho cái tâm trạng u uẩn tan biến đi, giúp họ an tâm niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

- *Nếu Bác thành tâm sám hối thì tự nhiên oán thân trái chủ sẽ thông cảm, chư Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ bảo vệ cho bác an toàn. Chỉ thành niệm Phật nhất định được A-Di-Đà Phật sẽ tiếp độ Bác vãng sanh, đây là lời thề của Phật. Bác chấp tay thành tâm sám hối nhé.*

Khai thị hãy trực tiếp đi thẳng vào vấn đề, đừng nên nói mập mập mờ mờ mà làm cho người bệnh hoang mang, lo sợ. Ví dụ, gặp người không biết sám hối như thế nào thì ta cũng giải quyết cho họ luôn:

- *Bác hãy thành tâm nói lời này: “**Nam Mô A-Di-Đà Phật, con xin thành tâm sám hối tất cả những lỗi lầm của con**”. Thành tâm nói đi Bác, rồi sau đó chúng con sẽ giúp điều giải liền cho Bác...*

Hãy nói rõ cho người bệnh biết rằng, dù tạo tội lớn đến đâu, nhưng kiết thành sám hối niệm Phật cầu vãng sanh vẫn được vãng sanh theo diện “**Sám hối vãng sanh**”. Rất nhiều người đã thành tựu theo diện này rồi.

Ở Việt Nam có nhiều người khai thị tốt lắm. Thực sự họ đã thể hiện được lòng từ bi vô hạn khi hộ niệm tiền người vãng sanh. Tất cả sự thành tựu tốt đẹp đều bắt nguồn từ lòng chí thành chí kính của người hộ niệm, chứ không phải nhờ năng lực hay pháp thuật gì cả. Thực sự Pháp Hộ-Niệm đơn giản mà vô cùng vi diệu, đã thành tựu vãng sanh cho rất nhiều người rồi. Xin chư vị cùng phát tâm đi hộ niệm. Người nào tin tưởng người đó giúp được người vãng sanh. Một vị Sư tin tưởng, ứng dụng đúng Pháp Hộ-Niệm nhất định sẽ cứu được rất nhiều người vãng sanh. Một cư sĩ tại gia thành tâm, tin tưởng đi hộ niệm, vẫn giúp được nhiều người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tất cả sự thành tựu đều bắt nguồn từ lòng tin chân thành, đúng như Ấn Tổ dạy chí thành chí kính là đạo nhiệm mầu giúp cho chúng sanh trong thời mạt pháp này thành tựu đạo quả.

Câu 10(p): Người bệnh đã mê lầm tạo nghiệp, thì khai thị cần an ủi, nâng đỡ tinh thần người bệnh lên.

Đúng hay không chư vị? – **[Đúng]**. Đúng đấy. Hộ niệm luôn luôn nâng đỡ tinh thần người bệnh cao lên, nâng cái tâm lực của họ mạnh lên, nâng cái lòng tin của

họ vững lên. Người bệnh là hàng phàm phu, tội chướng sâu nặng, đang trong cơn đau bệnh giống như đang bị lún tận tới đáy rồi, nếu người hộ niệm sơ ý đề xuống nữa thì họ bị dính kẹt dưới bùn luôn, không cứu được đâu. Hãy nâng họ lên, an ủi họ mới tốt.

Chư vị ơi! Hàng phàm phu tục tử thì ai ai cũng tạo nghiệp cả, nhưng nếu biết sám hối, biết quay đầu, biết tin vào lời Phật dạy, thì ai ai cũng có thể được cứu độ. Pháp Hộ-Niệm rộng độ chúng sanh, phàm thánh tề thâm. Biết được lý đạo này, ta cần khai thị, an ủi, nâng đỡ tinh thần họ lên để họ vượt lên niệm Phật mà được cứu thoát. Và cũng từ lý đạo này, chúng ta điều giải, khuyên chúng sanh cùng buông tình chấp ra cùng niệm Phật cùng nguyện vãng sanh.

Điều giải dễ cùng được lợi lạc, tuy nhiên cũng có những trường hợp điều giải không được. Tại sao vậy? Xin thưa rằng, người tu hành mà có tâm khiêm cung từ ái, những người bệnh mà hiền lành tự cho mình là phàm phu tục tử, biết thành tâm sám hối, biết nghe lời khuyên giải... thì điều giải cho họ dễ dàng lắm, họ hưởng được nhiều lợi lạc. Còn những người kém tính khiêm cung, khai thị họ không nghe, hướng dẫn họ không thêm để ý tới, họ thường khoe ra lý này luận nọ... thì thường gặp nhiều chướng nạn khó khăn. Người nào có tâm thượng mạn, bướng bỉnh không nghe lời thì thường tự rước lấy ách nạn, dẫn cho được một vị Đại Sư đến khai thị cũng khó điều giải nổi vậy.

Khi đi hộ niệm, người hộ niệm chúng ta cần chú ý đến vấn đề này, vì có rất nhiều người thường vướng phải

tâm thượng mạn. Có thể từ chỗ sơ phát tâm quá mạnh, công phu tốt nên đạt được một ít cảm giác thanh tịnh nào đó mà sinh ra hiểu lầm, hoặc vì hiểu kỳ, hoặc vọng tưởng nên chiêu cảm lấy những cảnh giới hão huyền mà không hay. Xin thưa với chư vị, chư Tổ thường xuyên cảnh cáo về vấn đề này, nghiệp chướng của chúng ta nặng lắm, tâm trí của chúng ta còn mê lắm, công phu tu tập được chút ít trong đời này không địch lại nổi với nghiệp chướng đâu. Như vậy, chúng ta vượt qua ách nạn của nghiệp chướng là do Phật lực gia trì, được chư Thiên-Thần Hộ-Pháp bảo vệ mới được đấy, chứ không phải do năng lực của ta đâu. Nếu thô tháo khởi tâm thượng mạn thì chư Hộ-Pháp rời xa, tạo cơ hội tốt cho chư vị oán thân trái chủ bao vây kiềm chế gây hại. Thật nguy hiểm lắm vậy.

Cho nên, hộ niệm cho một người vãng sanh không phải là do năng lực của người hộ niệm, mà tất cả đều do lòng thành tâm, chí thành mà được cảm ứng đó thôi. Người hộ niệm thành tâm, người bệnh cũng thành tâm, nhờ tâm tâm chí thành đó mà được cảm ứng. Có cảm ứng thì được Phật thương xót gia trì, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ. Được sự gia trì thì chư vị oán thân muốn xử lý mình cũng không được đâu.

Nói rằng “*Phật thương xót gia trì*”, chứ thật ra thì khuyên mỗi người chúng ta hãy thương xót lấy huệ mạng của mình, hãy nghe kỹ lời Phật dạy mà lo thành tâm tu hành để thoát vòng sanh tử. Còn chư Phật thì luôn luôn thương xót chúng sanh, nhưng tất cả đều do

tâm tạo, đều do nhân quả của mỗi người, chứ không phải do Phật tạo phước hay giáng tội đâu nhé.

Nói tóm lại, làm sao mình được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đây? Nói đi nói lại vẫn do cái tâm thành của mình, tâm kính của mình, tâm cung của mình thực hiện đúng được tông chỉ Tín-Hạnh-Nguyện của Pháp Niệm-Phật mà được vãng sanh. Phật chỉ hướng dẫn, làm đúng được Phật tiếp độ. Lời khuyên này là nói chung cho tất cả mọi người, kể cả người phát tâm đi hộ niệm. Mong chư vị hiểu rõ đạo lý này, đừng nên vọng tưởng sai lầm mà vượt qua giới hạn của người phàm phu. Chư vị đi hộ niệm, dù có đạt được thành quả hàng trăm, hàng ngàn người vãng sanh đi nữa, thì cũng không nên tự cho rằng ta giỏi lắm rồi, có năng lực rồi nhé. Nếu sơ ý phạm phải quy tắc căn bản này, bị chư Thiên-Long Hộ-Pháp bỏ rơi khiến cho đường tu tập của mình có một lỗ hổng rất lớn, lực lượng bảo vệ cho mình bằng số không thì sau cùng chướng nạn chập chùng chính mình giải quyết không nổi đó.

Như vậy xin kết lại ở đây, yếu tố quan trọng nhất vẫn là lòng Chí-Thành Chí-Kính, lòng Khiêm Cung Từ Ái. Chính yếu tố này là quan trọng nhất để hộ niệm khai thị cho người bệnh vãng sanh và cũng để cho chính mình cuối đời được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 268)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Hai chữ “*Hộ-Niệm*” mà cứ nói mãi không hết, bây giờ lại muốn nói thêm. Nói thêm rồi thì hôm nay cũng muốn nói nữa. Xin chư vị mở trang 107, vấn đề thứ 11:

**Gặp trường hợp một vị oán thân quyết lòng
trả thù người bệnh, người hộ niệm phải làm gì?**

Có đi hộ niệm rồi chúng ta mới thấy một thực tế rằng oán thân trái chủ phá hoại người bệnh bằng nhiều hình thức lắm, nhiều quá kể không hết. Vậy thì chính ta có bị hay không? Nếu nói không, thì 100% không dám nói. Nếu nói có, thì hy vọng tràn trề rằng sẽ có đấy, tại vì chắc chắn trong nhiều kiếp qua cho đến đời này mình không thể nào không tạo ra oán hờn với chúng sanh. Nhất định có đấy. Như vậy thì phải cẩn thận hết sức mới được. Mong chư vị phòng bệnh hơn chữa bệnh, đừng để xảy ra sự cố rồi mới lo điều giải. Điều giải càng sớm càng tốt, vì không phải điều giải thì lúc nào cũng được hóa giải đâu.

Phòng bệnh bằng cách nào? Mong chư vị hãy lấy lòng Khiêm Cung Từ Ái để phòng bệnh, đừng nên sơ ý khởi tâm cho rằng mình tu giỏi, mình tu ngon, khởi tâm thương mạn rất dễ bị oán thân trái chủ phá hoại. Lòng thành niệm Phật cầu Phật gia trì, phát tâm sám hối lỗi lầm, đem công đức hồi hướng cho pháp giới chúng sanh... Những điểm căn bản này xin chư vị cần nên nắm vững nhé.

Câu 11(a): Khuyên người bệnh nên thành tâm sám hối lỗi lầm, khuyên gia đình lay Phật cầu gia bị, người hộ niệm thành tâm điều giải, khuyên chư vị oán thân trái chủ buông bỏ oán thù cùng nhau niệm Phật, cùng vãng sanh thoát vòng khổ nạn.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Khuyên nhắc là phận sự của người hướng dẫn, nhưng không có nghĩa là khuyên nhắc thì người ta sẽ làm theo, nhưng đây là điều người hộ niệm phải làm và cố gắng làm vậy thôi, chứ không biết làm cách nào khác hơn.

Nhân quả mỗi người phải tự lo lấy. Vậy thì xin chư vị phải lo sám hối trước đi, đừng y lại, đừng chờ đến khi tai họa xảy ra rồi mới lo coi chừng quá trễ. Sám hối chủ yếu ở lòng thành biết ăn năn hối cải, chứ không phải chỉ là việc tụng một bài kinh sám hối là sám hối. Có nhiều người rất sơ ý điều này, cứ nghĩ rằng đọc một biến kinh “Lương-Hoàng-Sám” là sám hối, đọc một biến kinh “Từ-Bi Thủy-Sám” là sám hối. Nghĩ quá đơn giản có thể bị sơ suất. Thật ra “Từ-Bi Thủy-Sám” dạy cho mình cách sám hối thì đúng hơn, chứ không phải ngồi tụng kinh đó là sám hối. Có nhiều người cho rằng, đọc kinh

“Địa-Tạng Bồ-Tát Bồn-Nguyên Vương” để sám hối. Thực ra, kinh Địa-Tạng dạy cho mình cách sám hối, đọc kinh để biết những gì phải làm để sám hối thì đúng hơn. Mong chư vị nhớ kỹ điều này.

Cho nên *“khuyên người bệnh là phải thành tâm sám hối...”*. Phải thành tâm sám hối lỗi lầm mới được. Những người không nhận mình có lỗi thì khó có thể điều giải được oán nạn. Một đời đã hại rất nhiều chúng sanh mà không nhận lỗi lầm này thì đành phải chịu thua thôi. Tất cả đều ở chỗ thành tâm sám hối. Thành thì tất linh. Chí thành mới được cảm thông. Không chí thành thì đành chịu nạn vậy.

Chúng ta có cơ duyên gặp được chánh pháp tu hành, nhưng dẫu sao đi nữa cũng đừng bao giờ đánh mất hạnh khiêm cung nhé chư vị. Sơ ý khởi tâm thượng mạn thì nạn oán thân trái chủ khó bề hóa giải. Nghe truyện tích của Ngài Ngộ-Đạt Thiên Sư, một vị làm đến Quốc Sư, đức độ cao dày, nhưng chỉ cần một phút giây sơ suất khởi chút tự hào mà còn gặp phải chướng nạn, huống chi chúng ta toàn là người phạm phu hạ căn nghiệp chướng nặng nề. Mong chư vị nhớ điều này mà tự giữ mình vậy.

Hộ niệm giúp người vãng sanh có công đức vô lượng, nhưng tâm khiêm cung kính cẩn luôn luôn vẫn là điểm tối quan trọng đối với bất cứ một người nào đang tu hành. Một người hộ niệm mà tự khoe rằng tôi hộ niệm giỏi lắm rồi, thì đây cũng là một tin mừng, vì dù sao đi nữa cũng có thành tích tốt, nghĩa là đã từng hộ niệm cho một số người ra đi lưu lại tướng lành, hy vọng

trong đó có người vãng sanh. Sự thành tựu này chứng tỏ Pháp Hộ-Niệm vi diệu.

Nếu người hộ niệm đó mà có tâm thành kính, nói những lời khiêm hạ, vẫn thấy mình còn sơ suất, sẵn sàng học hỏi, thì nhất định vị này vẫn được chư Thiên-Long Hộ-Pháp tiếp tục bảo vệ giúp đỡ. Đường hành đạo của họ vẫn còn dài lâu, tạo được duyên lành lớn lao hơn trong việc cứu người cứu ta, công đức vô lượng.

Ngược lại, từ một chút thành tựu đó đã vội vã cho mình giỏi lắm rồi, đã ngon lắm rồi, đã có khả năng cứu độ chúng sanh rồi... thì nhất định công cuộc hộ niệm sẽ tàn phai rất nhanh. Phật dạy: *“Thượng mạn là sự thất bại lớn nhất của đời người”*. Người tự mãn sẽ không được chư Thiên-Long Hộ-Pháp giúp đỡ bảo vệ, vô tình tạo cơ duyên thuận lợi cho chư vị oán thân trái chủ ra tay trả thù đời nợ.

Hiểu được vấn đề này, xin chư vị hãy giữ hạnh khiêm cung, giữ tâm chí thành chí kính sẽ được lợi lạc vô cùng, sẽ an toàn trên đường tu tập. Chư vị Cao Tăng Hòa-Thượng luôn luôn nhắc nhở điều này. Ngài Ấn-Quang Tổ Sư luôn luôn nhắc nhở điều này. Vậy thì, chúng ta nhất định không được thượng mạn, không được ỷ lại, không được cho mình đã giỏi... Cho mình là ngon lành coi chừng bị thiệt hại nặng nề, thì sao bằng giữ lòng khiêm hạ, cho mình còn thấp kém để được an toàn. Nếu có lỡ khoe trương điều gì thì bây giờ xin thành tâm sám hối, không phạm đến nữa nhé.

Khi đi hộ niệm, hãy khuyên gia đình cùng thành tâm lạy Phật cầu gia bị, khuyên người bệnh phải luôn

luôn có cái tâm thành sám hối nghiệp chướng. Người hộ niệm cũng phải lấy thành tâm điều giải mới tốt, đừng bao giờ khởi tâm thượng mạn, cho rằng mình có năng lực này năng lực nọ, có quyền đàn áp đánh đuổi oán thân trái chủ mà tạo ra oán nghiệp cho chính mình, thật không tốt vậy. Xin hãy tô đậm hai chữ: **“Thành Tâm”** này ché chur vị.

Thế gian, chúng ta cũng thường thấy, có nhiều người đã dùng pháp này thuật nọ trị tội oán thân trái chủ. Có người đã dùng pháp này pháp nọ bắt quỷ trừ ma... Thật là việc làm khá nguy hiểm đưa đến oán nạn trùng trùng. Tại sao vậy? Vấn đề nhân-quả, vay trả xoay vòng, khó có hồi kết liễu. Đối xử bất công do thiếu lòng thành kính. Mất sự chí thành, mất sự gia trì. Mất sự chí kính, mất sự bảo vệ. Công đức tu hành một đời này không thấm thía vào đâu so với khối nghiệp mà mình tạo ra cho chúng sanh đau. Xin nhớ cho kỹ điểm này.

Câu 11(b): Mỗi lần hồi hướng công đức cho người bệnh cần hồi hướng luôn cho oan gia trái chủ.

Đúng không chur vị? – **[Đúng]**. Đây là chuyện thường xuyên ban hộ niệm cần làm. Dem công đức hồi hướng cho chur vị oán thân trái chủ có lợi vô cùng.

- *Nguyện đem công đức này hồi hướng cho Phật tử Trần Văn A..., pháp danh X.... Hồi hướng cho chur vị oán thân trái chủ của Phật tử Trần Văn A... cầu mong chur vị buông xả oán thù, phát tâm niệm Phật cùng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.*

Xin nhớ hồi hướng công đức cho họ, đừng nên bỏ rơi họ. Đây là sự thể hiện tấm lòng thành để điều giải oán thù. Người hộ niệm nên làm như vậy để điều giải, mong cho tất cả chư vị trong pháp giới hữu duyên đều được lợi lạc, chứ không có làm điều gì khác hơn được.

Xin đừng bao giờ cầu mong tới một thần lực, một năng lực gì đó mà hóa giải nạn oán thân trái chủ. Người hộ niệm theo Pháp Hộ-Niệm của Tịnh-Độ Tông không được dùng một thể lực gì để đàn áp chư vị oán thân trái chủ. Trên thế gian này có những người dùng đến những pháp thuật này, nhưng ban hộ niệm thì không được dùng vì Phật không cho phép, chư Tổ không cho phép. Nói chung, người hộ niệm chân chính không được dùng một thứ tà thuật gì khác để xử trị các vị đó cả.

Người hộ niệm luôn luôn tìm cách kết tình thân ái với chư vị trong pháp giới chúng sanh hầu cứu giúp họ, gieo duyên lành về Phật pháp, mong cho họ giác ngộ tu hành để được giải thoát, chứ không bao giờ được quyền kết oan nghiệt, gây oán thù với chư vị trong pháp giới. Tất cả mọi sự cưỡng chế, áp bức đều là hành động bất bình đẳng, nằm ngoài chánh pháp của Phật.

Câu 11(c): Mọi người cùng thành tâm niệm Phật thì dễ được Phật lực gia trì, chướng nạn dễ hóa giải.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Ở đây lại nhắc đến sự thành tâm nữa. Thành tâm niệm một câu Phật hiệu phá tan 80 ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Không thành tâm thì cũng niệm Phật như vậy nhưng không phá nổi một nghiệp chướng. Cho nên xiChnhows đến hai chữ “*Thành Tâm*” này.

Một người tự cho rằng mình tu tốt, niệm Phật giỏi rồi thì không tương ứng với sự “*Thành Tâm*”. Nói cụ thể hơn, một người tự khoe này nọ, ưa lý luận lung tung thường thiếu sự “*Thành Tâm*”. Thiếu cái tâm thành nên cuối cùng thường nằm chèo queo, thở phì phèo mà thở không nổi. Rất nhiều người quên đến cơ cảnh lúc sắp lâm chung, nên tu hành chưa chi đã vội vã vỗ ngực khoe ra đủ điều, nào là tự tại vãng sanh, đứng cò cò một chân vãng sanh, không cần hộ niệm... Thật quá sơ ý!

Có thành tâm thì được cảm ứng, chí thành thì được cảm thông. Cảm ứng với 48 đại nguyện của Đức A-Di-Đà, được chư đại Bồ-Tát gia hộ, được chư Hộ-Pháp bảo vệ. Cảm thông với chư vị oán thân trái chủ, họ buông ra mà mình mới được thoát nạn. Mong chư vị phải hiểu cho rõ đạo lý này, đừng nên sơ ý nữa.

Câu 11(d): Khuyên người bệnh yên chí vì người hộ niệm có năng lực đánh đuổi oan gia trái chủ.

Đúng không chư vị? – (Sai). Hì hì!... Nhớ cho kỹ nhé, ban hộ niệm không có năng lực này đâu. Thật sự trên thế gian này có những người dùng bùa phép gì đó đánh đuổi oan gia trái chủ. Không hiểu oan gia trái chủ có sợ hay không, nhưng trước mắt thấy người bệnh bị đập sưng mình luôn!... Hì hì!...

Chư vị nên nhớ cho, gây nợ thì phải trả nợ. Bây giờ mình có học được chút ít năng lực gì đó mà ức hiếp họ, đến khi mình thân tàn sức kiệt, thì họ sẽ trả thù bằng những đòn thế còn mạnh hơn gấp trăm gấp ngàn lần đấy. Xin đừng sơ ý xử sự bất công mà sau cùng chính mình rước lấy hiểm nạn đắng cay. Không tốt đâu.

Cho nên người hộ niệm lúc nào cũng lấy tâm chí thành, chí kính ra mà điều giải, lấy Phật pháp ra mà khuyên nhủ họ hãy buông oán thù này đi để cùng nhau niệm Phật vãng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi, hưởng an vui cực lạc. Rõ ràng mình tìm cách cứu họ, chứ không hại họ. Nếu gặp trường hợp một vị oán thân trái chủ quyết lòng trả thù, thì mình cũng chỉ tha thiết khuyên đến rơi nước mắt để cho họ cảm động giác ngộ mà buông oán thù ra để cùng về nước Cực-Lạc, thoát ly cái ách nạn sanh tử khổ đau trong bao nhiêu đời kiếp qua. Hãy thành tâm mà khuyên, nếu họ không chịu nghe thì cũng đành tùy theo nhân-quả trả vay giữa người bệnh và họ vậy thôi chứ không biết làm sao hơn.

Chư vị ơi! nên, xin nhắc nhở rằng chính chúng ta là người bệnh đó, hãy tự lo sám hối trước, làm việc công đức để hồi hướng hóa giải trước mới tốt vậy. Đạo Phật là đạo công bằng bình đẳng, dựa vào định luật nhân-quả để hóa giải chứ không thể cậy mạnh hiếp yếu mà an ổn được đâu. Xin hãy sáng suốt trong việc hành xử vậy.

Câu 11(e): Khuyên gia đình tìm thầy bùa làm phép trừ ma yếm quỷ.

Đúng không? – (Sai). Sai lắm vậy. Thế gian có nhiều người dùng bùa ngải gì đó để trừ ma yếm quỷ. Có linh diệu gì cũng chỉ tạm thời, trị hàng nhỏ nhỏ một vài hôm, chứ gặp hàng cao cơ thì cách này ăn nhằm gì! Người cao có người cao hơn trị.

Chúng ta là người học Phật, phải dùng lòng từ bi hóa giải, chứ không có chuyện trừ tà khử ma gì cả. Tâm Phật thì thấy ai cũng là Phật. Tâm ma thì thấy ai cũng là

ma. Người làm chánh đạo không thể làm chuyện ma được. Ma hay Phật đều ở ngay tại tâm này chứ không phải ở ngoài. Nhất định phải nhớ đạo lý này.

Câu 11(f): Lấy con dao để trên bụng để trừ tà trừ ma.

Đúng không chư vị? – (Sai). Thế gian thường làm chuyện này, chúng ta là người hộ niệm theo chánh pháp không được làm những điều không có nói trong kinh Phật. Người học Phật chân chánh không được làm theo tà giáo ngoại đạo. Nhất định chỉ lấy lòng thành lo sám hối trước, lo làm lành trước, bỏ đi chuyện ác, không làm chuyện tà, những thứ phiền não: tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến hãy bỏ đi. Chúng ta thành tâm niệm Phật, cầu Phật lực gia trì, đem Phật pháp ra khuyên giải cho chúng sanh giác ngộ tu hành giải thoát là đúng với chánh pháp của Phật.

Hiểu được điều này, mong chư vị nhận thức rõ ràng rằng, Pháp Hộ-Niệm là chánh pháp. Nhờ được hộ niệm mà kịp thời cứu hàng phàm phu thoát khỏi sáu đường luân hồi, vắng sanh thành đạo trong một đời này vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 269)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 108, vấn đề thứ 12:

Khi đi hộ niệm, chúng ta thường thấy nạn oán thân trái chủ, đây là một lời khai thị rất hay về:

Về gì đây? Bây giờ thì mình không thấy, nhưng những vị đi hộ niệm thường thường thấy những hiện tượng này, và khi thấy hiện tượng này sẽ nhắc nhở cho chúng ta về một vấn đề khá hệ trọng đây.

Câu 12(a): Sự trả thù rất kinh hoàng khó đoán trước vì sự sát sanh hại vật.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Ở đây chúng ta nhắc đến sát sanh hại vật. Hầu hết những ách nạn về oán thân trái chủ đều liên quan tới vấn đề sát sanh hại vật. Hiện tượng này xảy ra khá kinh hoàng! Ví dụ, như có một người nọ thường tự cầm dao, cầm nĩa, cầm muỗng đâm vào trong người của mình, mỗi lần đâm như vậy thì la hét lên: “*Tại sao tao thương mày, tao bảo bọc mày, tao che chở mày suốt đời, có chi mày lại giết tao?...*”. Con cháu, người thân trong gia đình cắt đứt dao nĩa đi, thì lại tự đập đầu mình vào tường...

Chư vị thấy kinh hoàng không? Đây là hiện tượng oán thân trái chủ nhập thân trả thù, đòi mạng. Trả thù ai vậy? Trả thù chính con gái của mình. Khi truy ra nguyên do, thì người mẹ của cô này đã chết mấy năm trước, vì thương con cháu, tham tiếc tài sản nên linh hồn đã đầu thai thành con gà trong vườn nhà. Người con bắt con gà giết thịt để cúng giỗ, không ngờ đã giết ngay mẹ mình

để cúng cái tám hình trên bàn thờ mà gây nên oán hận như vậy! Tình trạng oái oăm này nhiều lắm chứ vị ơi!

Đây là hiện tượng oán thân trái chủ. Thật sự cái nạn này nhiều lúc khá kinh hoàng, hầu hết đều do sự sát sanh hại vật mà ra. Rõ ràng chết không phải là hết, cái thân xác này sẽ có ngày tan rã theo cát bụi, nhưng chính cái linh hồn của mình không bao giờ chết, chỉ có một là giác ngộ sanh về các cảnh giới an vui, trong đó niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Bồ-Tát bất thoái là dễ nhất cho hàng phàm phu này; hai là mê mờ tham chấp bị đọa vào tam ác đạo chịu khổ đau.

Người chưa hiểu đạo luôn tham chấp vào thân xác, khi người thân chết thì khóc than, nhưng nỗi đau xót này cũng xóa dần theo thời gian. Tưởng vậy là xong, nhưng thật ra không xong vì chính người chết đó tiếp tục chịu rất nhiều khổ đau mà không ai hay! Trường hợp ví dụ phía trên là một cảnh khổ, nhưng chưa phải là quá khổ đâu. Giả sử như người chết đó đã bị đọa vào địa ngục thì hàng ngày, hàng giờ, hàng phút bị hành hạ khổ đau nói sao cho nên lời! Cho nên nghe đến chuyện này chẳng khác gì như một lời khai thị thật sự vô cùng thâm thía. Vậy thì nên giác ngộ sớm lo niệm Phật tu hành, đừng để quá trễ kệt lắm đây. Sanh tử vô thường, sát-na dị thể, chân chừ coi chừng trở tay không kịp.

Giác ngộ như thế nào đây? Nếu một đời này mình không được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì chứ vị ơi, đời sau chưa chắc mình được trở lại làm người đây. Trong kinh Phật nói, một người niệm Phật hưởng được phước báu lớn lắm, nếu không vãng sanh thì có thể

sinh vào hàng vương giả. Nhưng với thân phận một phạm phu tội chướng quá sâu nặng, trí huệ mê mờ, công phu chưa đạt không dễ gì hưởng phước báu này đâu. Thành ra niệm Phật mà mất vãng sanh dù có trở lại làm người vẫn phải chịu nhiều truân chuyên.

Như vậy cầu xin phước báu nhân thiên làm chi mà mất vãng sanh? Hãy cầu vãng sanh làm bậc Bất-Thoái thành Phật viên mãn hơn mà lại dễ hơn, vì được Phật A-Di-Đà tiếp dẫn, được chư Phật mười phương hộ trì, được chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ, còn cầu các đường khác thì tự lực tu lấy, khó lắm đấy. Phật dạy: *“Nhơn thân nan đắc”*, trong khi hiện tượng vãng sanh vô cùng vi diệu hiển hiện khắp nơi. Cho nên hãy giác ngộ tu đúng lời Phật dạy, niệm Phật cầu vãng sanh thành Phật viên mãn rồi mới nghĩ đến cách tu tìm chút phước báu nhỏ nhặt mà chờ ngày thọ nạn.

Xin hãy ngộ ra đạo lý tất cả đều do tâm tạo. Bị kẹt lại trong sanh tử luân hồi cũng vì do tham chấp thế gian, đây là mê muội chứ không phải giác ngộ đâu. Mê muội nên bỏ đường giải thoát mà bám chặt đường đọa lạc. Chỉ vì mê muội bị đọa vào tam ác đạo quá nhiều. Người muốn vãng sanh là giác ngộ chứ không phải mê muội. Vì giác ngộ tu đúng lời Phật dạy nên một người phạm phu niệm Phật cũng thừa sức vãng sanh thành Phật. Mong chư vị phải quyết lòng đi vãng sanh vậy.

Người đệ tử Phật phải có tâm từ bi thương xót chúng sanh. Phải tuyệt đối kiêng cử sát sanh. Người hộ niệm nhất định phải giữ gìn giới cấm này. Khi có duyên hộ niệm, phải ngăn cấm gia đình tuyệt đối không được

sát sanh, phải kiêng cử sát hại sinh vật ngay cả đến những loài nhỏ nhít như kiến, gián, ruồi, muỗi... Nếu gặp trường hợp gia đình không kiêng cử, người hộ niệm phải thẳng thắn cảnh cáo. Ví dụ, có nhiều người dùng cái vợt lưới điện giết muỗi rất tinh vi, phải yêu cầu họ chấm dứt ngay. Nếu gia đình không làm đúng quy định này, ban hộ niệm đành phải rút lui vậy. Bất buộc phải đoạn trừ tâm sát hại sinh vật, thì may ra mới điều giải được nạn oán thân trái chủ. Người hộ niệm nhớ cho kỹ quy luật này.

Câu 12(b): Kiêng cử sát sanh hại vật, dù là các loài kiến, gián, ruồi, muỗi....

Đúng hay không? – **[Đúng]**. Hay quá vì mình vừa mới nói qua rồi! Người ta thường hay lầm lẫn cấm sát sanh là cấm giết heo, gà... còn kiến, gián, ruồi, muỗi... thì tha hồ giết hại, không tha vì chúng là loài có hại. Suy nghĩ này không đúng với lời Phật dạy.

Hòa Thượng Tịnh-Không nói, những người tham lam tiền bạc quá nặng, suốt đời chạy kiếm tiền không mỗi mết, cất chứa vàng bạc đầy trong tủ bảo hiểm, tới chừng chết đi tâm vẫn dính vào tủ tài sản nên dễ biến thành loài gián, loài mọt... len lén chui vào trong tủ tiền bạc để gặm nhấm khối tài sản đó, chứ biết gìn giữ bằng cách nào đây? Có lần Diệu Âm nghe một người con kể lại chuyện mẹ mình chết rồi biến thành một con “Ma” chiếm giữ căn nhà của mình. Chỉ vì tham tiếc cái nhà mà thành ma giữ nhà, làm cho con cháu sợ quá phải bỏ nhà ra đi. Mẹ gặp nạn thành ma kệt mẹ, con bỏ nhà ra đi kệt con! Tình nghĩa mẹ con chỉ thế thôi!...

Thành ra có tiền của nhiều quá đừng tưởng là sướng, nếu không biết đạo coi chừng dễ biến thành những loài sinh vật thấp hèn mà không hay. Cũng xin chú ý cho, ở đây chúng ta không có nói có tiền tài thì bị hại, mà chúng ta nói rằng vì tâm tham chấp mà bị hại đó thôi. Tại vì sao? Tham chấp là mê muội. Mê muội là ngu si. Ngu si thì biến thành súc sanh. Nếu người có phước báu mà có trí huệ, thì tiền bạc có thể biến thành công đức vô lượng, hỗ trợ tích cực vào đường tu hành, gọi là “Phước Chí Tâm Linh”, có phước lớn thì tinh thần minh mẫn, lợi lạc vô cùng vậy.

Chúng sanh trong vòng sanh tử luân hồi, quay quần với nhau đầu thai đủ thứ dị loại, thành ra giết một con gián con kiến nhiều khi vô tình giết người cha, người mẹ của mình mà không hay. Phật dạy như vậy, chúng ta không được sát sanh hại vật nhé chư vị.

Biết được sanh tử luân hồi đầy khổ nạn, xin hãy mau mau niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ là tốt nhất. Ở cõi này người có tiền bạc nhiều cũng tốt đấy, nhưng coi chừng cuối cùng đi làm loài gián thì kẹt lắm, bị người ta xịt thuốc chết queo. Trong nhà có chuột, nếu phải bắt chúng thì nên dùng cái bẫy lồng, ủng hộ chúng chút ít cơm, vài miếng bánh mì cho no lòng rồi đem ra ngoài thả chúng đi, đừng nên dùng bẫy sập giết chúng, tội nghiệp lắm. Biết thương xót chúng sanh mới là người đệ tử Phật vậy.

Câu 12(c): Người tu hành nên ăn chay trường, phóng sanh lợi vật để hóa giải trước những mối oán hờn này mới tốt.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Quá đúng đấy chứ. Ở đây thì chúng ta nói nên ăn chay trường, chứ không dám nói bắt buộc ăn chay trường, vì nói bắt buộc phải ăn chay trường thì nhiều người nghĩ rằng tu hành sao mà gắt gao quá vậy, một miếng thịt cũng không cho sao! (Hì-hì!...). Nhiều người muốn đi hộ niệm cứu người vãng sanh mà còn thêm thịt, thêm chi mà thêm kỳ cục vậy!... (Hì-hì!...). Trong khi ra vườn chăm sóc bụi thanh long, lỡ bị cái gai đâm ngón tay một tí tí thôi, mà đau mất hồn luôn. Ấy thế, nữ nào mình lại bắt người ta cắt cổ, nhổ lông, banh thân xẻ thịt ra mà ăn. Ăn chi một miếng thịt mà tạo nên oán nạn chập chùng vậy? Người con không biết tu vô tình giết mẹ lấy thịt cúng giỗ mà tạo nghiệp. Người mẹ không biết tu, mê muội đầu thai vào loài súc sanh để bị con mình giết rồi biến thành oán thân trái chủ quyết hại người con. Chi mà oái oăm vậy!...

Hiểu được như vậy thì chúng ta nên ăn chay trường. Chay trường là gì? (Hì-hì!...). Không ăn thịt nè, không ăn cá nè, không ăn tôm nè, con gì rục rịch thì đừng ăn. Chứ đừng nên lý luận rằng con vật lớn như heo, bò... thì không ăn, còn cá tôm hay các loài vật nhỏ thì ăn đại cũng được. Không nên, phải kiêng cử hết. Hồi trước mình ăn thịt thì nghe mùi thịt cá thơm lắm, nay biết trường trai rồi thì không dám đi ngang qua hàng thịt!... Mùi nó tanh nồng quá! Nhất là mùi thịt máu cộng thêm mùi hành tỏi thì không cách nào chịu nổi! Cũng là một mùi, nhưng có người chịu không được, có người cảm thấy thơm!... (Hì-hì!...).

Nếu có vị nào ăn chay trường chưa được thì nên tạm ăn tam tịnh nhục nhé. Ăn tam tịnh nhục cũng hơi yếu lắm rồi đó! Tam tịnh nhục là nói chung cho các loại thịt cá mà người ta đã làm sẵn bán ngoài chợ chứ không phải tự mình làm ra.

Có một lần trong một cuộc tiệc cưới, người ta có mời Hòa Thượng Tịnh-Không tham dự. Ngài biết gia đình này còn ăn thịt. Khi được mời lên khai thị, Ngài nói: *“Chư vị ơi! Nếu phải giết một sanh vật để ăn, thì xin chư vị hãy làm một nhát cho nó chết đi, rồi sau đó chư vị muốn làm gì đó thì làm, chứ đừng có lóc vảy, mổ ruột trong khi chúng còn giẫy đành đạch, nước mắt chúng còn trào ra...”*.

Ấy thế mà ngày nay có những tiệm ăn còn phục vụ cho khách những món ăn còn sống. Có những vật đã làm sẵn nhưng chúng còn sống, còn thở để khách tự cắt lấy từng miếng mà ăn!... Những con tôm hùm bự còn sống nguyên, còn ngo ngoe trên đĩa, khách tự cắt ra ăn lấy!... Chi mà tội nghiệp cho chúng dữ vậy!... Cái mối thù này chắc chắn sẽ bắt cộng đái thiên! Nạn oán thân trái chủ vô cùng đáng sợ là có lý do đây.

Có nơi người ta còn bày trò ăn óc khỉ. Họ bắt một con khỉ trói chặt trong chiếc lồng thật hẹp, để lòi cái chóp sọ lên để lấy óc mà ăn. Ăn cái gì mà kỳ lạ vậy! Mối căm thù này bây giờ dù có chư Phật khuyên can đi nữa, cũng chưa chắc gì họ tha thứ đâu.

Chư vị ơi, có nhiều người sợ ma. Xin hỏi ai là ma đây? Chính con người là ma chứ ai nữa! Ai là ác đây? Chính con người làm ác nhưt đây! Nhiều người sợ “Ma

Quỷ”, nhưng “Ma Quỷ” chính là con người ở ngay trước mặt mà không sợ, lại cứ lo sợ những chuyện hão huyền xa vời. Một người sau khi chết, vì mê mờ rơi vào cảnh trung âm lạnh lẽo tủi buồn, đứng ra chúng ta hãy thương xót họ, khuyên họ giác ngộ niệm Phật vãng sanh thì lại không làm, ngược lại còn sợ rồi xua đuổi họ. Nhưng đâu ngờ đôi khi họ chính là cha mẹ, ông bà mình mà không hay.

Những người hộ niệm được học tập kỹ lưỡng, đã hiểu thấu cảnh giới này thì không còn lo sợ chuyện viển vông nữa. Khi đi hộ niệm, họ khai thị, dùng phương pháp điều giải của Pháp Hộ-Niệm có thể khiến cho chúng sanh trong pháp giới giác ngộ ra, họ niệm Phật và vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc trước mình đây. Ví dụ như mấy năm trước, một ban hộ niệm ở Canada đã hộ niệm cho một người bị vong nhập. Đó chính là vong linh của một người cháu chết từ lúc còn nhỏ, nhập vào thân một người Cô ruột qua suốt 13 năm trường mà không ai hay biết. Khi phát hiện ra, ban hộ niệm đến khai thị khuyên giải hãy buông tình chấp ra, niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc đi. Vong linh đó đã giác ngộ, chấp nhận niệm Phật, chỉ trong vòng mấy ngày mà định được là thứ bảy tuần đó lúc 5 giờ sẽ đi vãng sanh. Trước khi đi vãng sanh hương linh đó còn trần trụi, do dự... Ban hộ niệm phải thúc đẩy, động viên, nhắc nhở nữa mới viên mãn.

Chư vị thấy không? Ai là Ma, ai là Bồ-Tát đây? Có phải chỉ khác nhau giữa một niệm Mê hay Giác mà thôi phải không? Nếu mình sơ ý cho đứa cháu đó là ma chạy

tìm Thầy Tà đến đánh đập, thì tội nghiệp cho nó biết chừng nào! Đứa cháu chết lúc còn quá trẻ, vì cái duyên gì đó với người Cô nên lén ẩn nấp vào thân người Cô để chịu khổ. Chỉ cần khuyên giải mà cháu ngộ ra, rồi được vãng sanh bất khả tư nghi.

Pháp Hộ-Niệm đơn giản, cụ thể, thiết thực mà vi diệu lắm chứ vị ời, có thể cứu cả chúng sanh trong nhiều cảnh giới đấy. Cầu an, cầu siêu, hoặc có thể lấy đây làm pháp tu hành đều được. Thực hay vô cùng.

Hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm này là hiểu thấu cả vũ trụ nhân sinh. Hiểu Pháp Hộ-Niệm rồi chúng ta vững vàng, giúp đỡ nhau, khuyến tấn người có duyên hãy đi làm Phật, đừng làm Ma nữa. Ma hay Phật tại chỗ tâm này Mê hay Ngộ mà thôi.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 270)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 108, vấn đề 13:



Đối với pháp giới chúng sanh, ta cần chú ý những điểm gì?

Câu này ý nói rằng, khi đi hộ niệm, người hộ niệm luôn luôn có sự điều giải với những vị trong pháp giới có duyên với người bệnh, duyên lành cũng như duyên chẳng lành. Duyên lành là những vị có lòng thương mến, muốn hỗ trợ. Có đấy. Những người tu hành tốt được những vị tới gia trì, giúp đỡ cho. Mong sao chư vị khi nằm xuống có được rất nhiều vị đến gia trì, giúp đỡ. Nếu lòng mình chân thành, tâm mình tha thiết, tông chỉ niệm Phật mình vững vàng thì thường thường được chư Thiên-Thần Hộ-Pháp ẩn thân bảo vệ, chư Bồ-Tát, chư Phật phóng quang gia hộ. Có đấy. Chính vì có những sự gia hộ này mà mình được an nhiên tự tại vãng sanh ngon lành. Nếu tu hành mà thiếu cẩn thận, sơ ý khởi tâm thương mạn, nghĩ mình ngon lành rồi thì không được sự gia trì nữa. Không được chư Phật, Bồ-Tát, Hộ-Pháp gia trì thì chư oán thân trái chủ đến gia trì cho, họ gia trì bằng cách còng đầu mình kéo vào những cảnh khổ. Hàng phàm phu tội chướng sâu nặng, khó có ai tránh khỏi ách nạn này, nên mới cần sự điều giải vậy.

Trước khi bàn đến vấn đề này, thì xin báo cáo với chư vị hôm nay nghe được hai tin vãng sanh ngon lành lắm. Một tin ở Việt Nam, Cụ Dương Văn Long vãng sanh. Ban hộ niệm có nhắn tin xin đề tên hồi hướng công đức ở đây. Người ta báo cáo sự vãng sanh tốt đẹp lắm, rất tuyệt vời. Ai có trong nhóm “Thế Giới Hộ Niệm” thế nào cũng nhận được tin này. Một thông tin khác là ông Cụ ở Sydney Úc, Tỷ Chúc Đức nhận được. Người ta báo rằng ông Cụ ngồi trên ghế vãng sanh. Hôm qua hay hôm kia Tỷ? - Hôm kia hả?... Hay quá! Ngồi vãng sanh...

Tại sao ông Cụ ngồi được đẽ văng sanh vậy? Chính là vì ông Cụ chí thành, chí kính niệm Phật, thật thà niệm Phật, quyết tâm niệm Phật, hiền lành niệm Phật, gia đình cùng nhau hộ niệm. Gia đình hộ niệm, ông Cụ ngồi trên ghế văng sanh. Chư vị về nhà mở iPhone ra Diệu Âm vừa mới gởi hình ảnh qua đây. Chính Diệu Âm cũng mới nhận được cái tin nhắn này cách đây 2-3 phút thôi. Ông Cụ thay áo quần đàng hoàn rồi ngồi trên ghế văng sanh. Hay quá!

Chư vị nghĩ thử, làm sao mà một người chết lại có thể ngồi được vậy? Mặt mày tươi tắn. Ông Cụ văng sanh chứ không phải chết. Phải chăng có lẽ ông Cụ này được chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ, chư Phật Bồ-Tát gia trì cho nên mới được vậy.

Tại sao một người trước khi chết nằm chèo queo mà nằm cũng không yên? Là vì phước đức yếu quá, nghiệp chướng nặng quá, tu hành yếu quá hoặc không biết tu. Cũng có người tu hành mà tu chưa tới, tu không đúng chánh pháp nên không được sự gia trì mà chịu khổ sở đầy chằng. Cũng là một người bình thường như mọi người, không phải thông minh trí huệ gì cả, nhưng nhờ lòng chí thành chí kính niệm Phật cầu văng sanh mà được Phật lực gia trì, được Hộ-Pháp bảo vệ mới ngồi được và tươi cười vui vẻ ra đi đầy thôi, chứ làm sao lại có chuyện lạ lùng, người chết mà lại đứng ngồi ra đi. Thực sự nhiều hiện tượng văng sanh vi diệu quá!

Ở Trung Hoa, mỗi khi gặp được một tin văng sanh, người ta cẩn thận trình bày câu chuyện mạch lạc, quay thành phim tung ra hàng ngàn vạn clip video đến khắp

nơi, còn người Việt Nam chúng ta có lẽ hơi hững hờ với những thông tin quý báu này. Hình như ở trong nước chúng ta hàng ngày đều có người vãng sanh, nhưng sự phổ biến gieo duyên lành cho nhau còn yếu quá! Muốn cứu được nhiều người thì việc quảng bá lan tỏa Pháp Hộ-Niệm này rất cần thiết. Mong sao có được nhiều người phát tâm. Công đức vô lượng.

Tu hành cần thực tế một chút mới hưởng lợi lạc thực tế. Pháp Hộ-Niệm thực sự đã cứu rất nhiều người vãng sanh thoát vòng sanh tử. Đối với hàng phàm phu thì đây đúng là pháp đại cứu tinh rồi. Tất cả pháp Phật đều vi diệu, nhưng dành cho hàng phàm phu hình như chỉ có pháp này. Ông Cụ phàm phu chỉ cần thành tâm niệm Phật, nhờ hộ niệm mà ngồi vãng sanh. Chư vị có thấy được đây là pháp đại vi diệu trong các pháp vi diệu đưa chúng ta đến bờ giải thoát không? Dễ dàng, thẳng tắt. Phải tin tưởng, vững vàng tin tưởng để kịp thời cứu nhau. Đừng sơ ý xem nhẹ một pháp quá vi diệu mà một đời tu hành sau cùng cũng đành ngậm đắng nuốt cay, thật vô cùng đáng tiếc vậy!

Câu 13(a): Người hộ niệm phải có tâm từ bi, điều giải trên tinh thần bình đẳng, giúp cho cả người bệnh và oán thân trái chủ đều có lợi.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Điều giải trên tinh thần bình đẳng mới đúng nghĩa điều giải. Điều giải có nghĩa là giúp cho cả người bệnh và chư vị oán thân trái chủ của người bệnh đều được lợi lạc. Được vậy mới gọi là bình đẳng, đúng chánh pháp của Phật.

Nghe đâu đó có người dùng gậy, dùng phép, dùng bùa gì đó mà đánh phá oán thân trái chủ. Xin thưa thẳng với chư vị, chánh pháp của Phật không bao giờ cho phép dùng những đòn thế thế này để đối xử với chúng sanh đâu. Oán thân trái chủ cũng là chúng sanh, những người mà mình gọi là ma, là quỷ gì đó cũng là chúng sanh. Chúng sanh đều có Phật tánh, đều có thể thành Phật. Người đệ tử Phật không được quyền đối xử bất bình đẳng với bất cứ một chúng sanh nào. Chúng sanh lỡ mê mà bị nạn đau khổ thì đáng thương xót, đáng cứu vớt hơn là khinh bỉ hay nguyên rửa là đồ “Ma Quỷ”.

Hiểu được như vậy, khi gặp những trường hợp oán thân trái chủ nhập thân đến phá hoại, thì xin chư vị nên bình tĩnh và phải tỏ lòng thương xót, khuyên giải, cố gắng giúp họ phá mê khai ngộ buông tình chấp ra, cùng niệm Phật, cùng thoát qua ách nạn, cùng vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc hưởng an vui hạnh phúc. Nên nhớ cho, trong sự khổ đau tốt cùng dễ được sự đại ngộ. Cho nên những vị chúng sanh đó nếu được khai thị kịp thời, họ có thể ngộ nhanh lắm, họ ngộ trước mình, họ đi vãng sanh trước mình đấy. Họ vãng sanh trước thì họ thành Bồ-Tát trước mình. Coi chừng mình thua họ đấy, vậy thì tại sao lại dám khinh chê họ là Ma, là Quỷ.

Chính vì vậy, một người chân chánh học Phật, hiểu thấu giáo lý của Phật thì không có cái tâm trạng sợ ma, mà hãy nhận thức rõ ràng rằng, đó là những người lầm lỡ, mê mờ mà bị rơi vào cảnh giới khổ đau. Hãy thành tâm khai thị chỉ điểm con đường giác ngộ cho họ.

- Chư vị ơi!... Chấp vào đây làm chi cho cực khổ vậy? Phật dạy, tất cả chúng sanh đều có Phật-Tánh. Chân-Tánh của chư vị là Phật thì hãy mau mau niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật hưởng đời vô sanh vô tử, an vui cực lạc. Hãy buông tình chấp ra đi, niệm Phật cầu vãng sanh thì được vãng sanh thành đạo, cấp kỳ thoát tất cả cảnh tình khổ nạn. Chư vị còn ở đây làm chi mà chư vị chịu cảnh lạnh lẽo khổ đau, dù có đánh phá trả thù nhau cũng chỉ tạo thêm nghiệp khổ, hoặc than khóc với chúng tôi cũng đâu giải quyết được gì?...

Thưa với chư vị, trong cảnh cực kỳ khổ đau rất dễ giác ngộ. Hãy chân thành khuyên giải có thể tạo được sự cảm ứng tốt, họ giác ngộ và được vãng sanh đây.

Cách đây không lâu, có một chuyện nhập thân khá đặc biệt. Một ông chú ghiền ma túy đã dùng quá liều mà chết. Chết xong thì theo nhập vào thân người cháu trong suốt mười mấy năm trường, thường xuyên dẫn người cháu đi đánh bài, kiếm tiền để mua ma túy hút. Ông chú đã bắt người cháu thay mình giải quyết cơn ghiền. Chư vị nhìn đi, vì mê chấp đến nỗi chết rồi vẫn không bỏ được sự mê muội. Tập khí quá dễ sợ! Nhưng khi có duyên mình chân thành khuyên giải, trong vòng một tuần lễ, ông lại nhập vào đứa cháu đến nói lời sám hối, cảm ơn mọi người đã cho ông ta biết đường thoát nạn. Ông niệm Phật xuất ra, trả lại sự bình an cho đứa cháu và đi luôn. Rõ ràng người ta giác ngộ tìm đường giải thoát, chứ đâu có gì mà gọi là “Ma”.

Người học Phật khi gặp chuyện nhập thân, hay chướng nạn liên quan đến oán thân trái chủ mà vội vã giải quyết thiếu từ bi, bất bình đẳng, thô tháo dùng cái năng lực gì của mình ép chế họ... thì tự mình rước lấy ách nạn về sự oán hận về sau vậy. Cho nên đối với pháp giới chúng sanh xin điều giải trên tinh thần bình đẳng, phải dùng tâm từ bi, tâm cứu giúp nhau, khuyên nhủ họ buông tình chấp ra, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ là cụ thể nhất và hữu hiệu nhất. Tất cả đều có lợi, họ cảm ơn mình, chứ họ không đến nỗi tệ hại như nhiều người lầm tưởng đâu.

Câu 13(b): Người hộ niệm không được đấu tranh với oan gia trái chủ, không được gây oán thù với pháp giới chúng sanh.

Đúng hay không? – **[Đúng]**. Đây là lời chư Tổ dạy. Chúng ta phải y giáo phụng hành, không được quyền đấu tranh với oán thân trái chủ, không được dùng một pháp thuật gì xử trị họ, không được dùng một sức mạnh gì đàn áp họ, mà chỉ có khuyên, khuyên và khuyên nhủ. Giải, giải và điều giải. Thành tâm khuyên họ buông xả oán thù ra, hướng dẫn họ con đường niệm Phật vãng sanh Tịnh-Độ để cùng nhau hưởng an vui cực lạc, chấm dứt hết tất cả những sự khổ đau. Nếu giác ngộ họ đi làm Phật đấy, không có gì phải sợ họ cả.

Đi hộ niệm với cái tâm chân thành, cái tâm thành kính thì chư vị sẽ hưởng được 10 điều thiện lợi của người niệm Phật, trong đó có chư Thiên-Thần ấn thân bảo hộ, chư Bồ-Tát phóng quang che chở, quang minh chư Phật phổ biến gia trì. Một lời khai thị đơn giản của

người chân thành có thể giúp cho chúng sanh giác ngộ là do sự gia trì này. Lòng chân thành tạo cảm ứng tốt chứ không được đấu tranh, khuyên giải chứ không được đàn áp, lấy tình thương cứu giúp nhau chứ không được gây oán thù. Người hộ niệm dùng pháp này pháp nọ đánh đấu với oán thân trái chủ để tranh thắng thì coi chừng thắng có 1, còn đại họa tới 10 sẽ theo liền mà không hay đấy. Những ai đã có tâm ý sai lầm, hãy mau mau thành tâm sám hối, để kịp thời hóa giải nhé.

Câu 13(c): Điều giải nạn oán thân trái chủ nên thực hiện ngay ở lần hộ niệm đầu tiên, dù không thấy có hiện tượng này xảy ra.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Phòng bệnh hơn chữa bệnh. Trong những lần hộ niệm đầu tiên, tốt nhất cũng nên điều giải oán thân trái chủ. Chư vị nên nhớ, trên thực tế những vị oán thân trái chủ đều là phàm phu. Ta là phàm phu, họ cũng là phàm phu. Phàm phu thì còn đầy chấp trước, mê mờ. Vì mê mờ nên họ thực sự đang muốn làm hại người bệnh. Như vậy, tốt nhất trong những lần gặp gỡ đầu tiên chúng ta không nên quên họ, mà phải nhớ hồi hướng công đức cho họ, thành tâm điều giải với họ càng sớm càng tốt. Ví dụ như ở đây chúng ta mỗi lần niệm Phật là mỗi lần điều giải:

- Nguyện đem công đức này hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nã loạn hoặc hãm hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối, nguyện mong chư vị buông bỏ oán thù, hộ pháp cho nhau, nguyện đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh nước Cực-Lạc.

Đây chính là lời sám hối. Hãy chí thành đọc lời này để được cảm thông, hóa giải oán nạn. Lòng không chân thành thì không được cảm thông. Ai nghĩ mình ngon thì không bao giờ có được sự cảm thông đâu.

Trong truyện tích về Ngài Cao-Phong Thiền Sư, một vị đại cao tăng trong thời nhà Nguyên, là sư phụ của Ngài Quốc Sư Trung-Phong Thiền Sư. Ngài Cao-Phong tu hành rất tinh tấn, thường ngồi trên mõm đá cao cheo leo trên một vực sâu thăm thẳm để tọa thiền. Có một lúc, chỉ vì một chút sơ ý, Ngài bị rơi xuống vực thẳm, nhưng do sự chân chánh tu hành, Ngài được Vi-Đà Tôn Thiên đưa tay cứu giúp. Ngài thoát chết là do tu hành tinh tấn mà được Vi-Đà Hộ-Pháp cứu hộ, chứ không phải do Ngài có thần thông năng lực gì.

Khi cứu lên rồi, Vi-Đà Bồ-Tát còn cảnh cáo Ngài Cao-Phong chớ nên tự mãn, nếu sơ ý khởi tâm thượng mạn thì 500 đời tiếp sau phải tự lo liệu lấy đó. Nghe đến lời cảnh cáo này làm cho chúng ta giật mình. Một vị cao Tăng tu hành tinh tấn như vậy mà còn phải sanh tử luân hồi 500 đời nữa, mà sau đó đi đâu cũng chưa nói tới!... Thật sự có những pháp tu quá khó đối với hàng phàm phu như chúng ta. Xin chư vị cần hiểu thấu vấn đề, giai thoại này có tính khai thị rất sâu sắc đó.

Như vậy, nếu chúng ta chân thành tu hành thì khi gặp nạn cũng được chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo hộ. Nếu chúng ta nghĩ rằng mình ngon lành, có năng lực này nọ thì cũng khó tránh khỏi ách nạn vậy. Những sự tích này nhắc nhở chúng ta phải luôn giữ hạnh khiêm cung. Một vị Cao Tăng mà ách nạn vẫn còn rình rập, thì hàng

phàm phu chúng ta làm sao dám cho là đủ, là giỏi? Chỉ còn lấy lòng chí thành chí thiết để được gia trì thì chúng ta mới được an toàn tu tập mà thôi. Ông cụ ở Sydney ngồi được để vắng sanh là do chư Hộ-Pháp bảo hộ giúp đỡ cho, chứ làm gì có thể ngồi ra đi tự tại như vậy.

Hiểu được như vậy chúng ta mới thấy được điều gì cần nắm giữ, điều gì cần phải xả bỏ. Khiêm cung, thành kính... phải giữ. Tự mãn, cao kỳ... phải bỏ. Tự cho mình tu hành đã ngon lành phải bỏ. Phải nương theo đại nguyện của các Ngài, nương theo sự gia trì của các Ngài, hàng phàm phu chúng ta mới vượt qua khỏi ách nạn của nghiệp chướng để an nhiên vắng sanh. Không được lỗ mãng. Nếu sơ ý thì chẳng dễ gì được thoát nạn đâu nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 271)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đối với pháp giới chúng sanh, chúng ta cần chú ý những điều gì?

Xin mở trang 108.

Câu 13(d): Khi gặp trường hợp nhập thân đánh phá, người hộ niệm chân thành khuyên họ buông bỏ oán thù, nương theo cơ hội này cùng nhau niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc hưởng an vui cực lạc.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Cái giới hạn của người hộ niệm chúng ta chỉ tới đây, ngoài ra không biết cách nào khác hơn. Người hộ niệm chân thành khuyên họ buông bỏ oán thù nhưng những vị oán thân đó buông bỏ hay không lại là điều khác, chứ không phải khuyên là họ buông. Có nhiều lúc khuyên mà họ không chịu buông thì cũng đành chịu thua. Đây là sự thực.

Chính vì thế, xin thưa với chư vị, người học Phật chúng ta phải hiểu rằng trước khi biết tu chúng ta quậy phá nhiều lắm, nhất là sát hại sinh vật quá nhiều. Chúng ta đã tạo nghiệp ác trong đời này và nhiều đời kiếp trước nữa, chưa chắc gì chúng ta yên ổn với những vị oán thù trong pháp giới đâu. Trong mấy ngày qua chúng ta thường hay nhắc đến sự gia trì, bảo hộ của chư Long-Thần Hộ-Pháp là điều rất cần, rất cần, rất cần thiết. Đừng bao giờ nghĩ rằng chúng ta niệm Phật như vậy là xóa hết nghiệp chướng nhé. Trong kinh Hoa-Nghiêm, Phật dạy nếu nghiệp chướng của chúng ta có hình tướng, thì không trung này chứa không hết. Chính vì nghiệp

chướng này mà khi xả bỏ báo thân khó tìm ra được một người thoát vòng tam ác đạo, chứ đừng nói chỉ lục đạo luân hồi. Lục đạo thì còn có ba đường thiện và ba đường ác. Khó lắm đấy!

Ách nạn này đã được chứng tỏ khá rõ ràng, là hầu hết người có tu hay người không tu, khi chết hầu hết lưu lại thân tướng vô cùng xấu. Đây gọi là ác tướng hiển hiện, là điều báo trước cho biết rằng tương lai đời kiếp họ rơi vào cảnh giới khó khăn, khổ đau vô cùng đấy. Thật không đơn giản!

Người hộ niệm thường xuyên điều giải cầu mong xóa bỏ hận thù, nhưng giới hạn của người hộ niệm chỉ là khuyên can, thành tâm khuyên họ buông bỏ oán thù, nương theo cơ hội này mà cùng nhau niệm Phật cầu vãng sanh, còn họ có buông bỏ hay không là điều khác. Nói thẳng ra rằng, không dễ gì một vị oán thân trái chủ vừa nghe một lời khuyên thì buông bỏ oán thù đâu.

Vậy thì, nếu hiểu rằng nghiệp tội của mình quá nặng nề như vậy, thì làm sao có thể giải thoát đây? Xin hãy lấy lời khai thị của Ấn Tổ ra làm ngọn đuốc soi đường tu hành đi chư vị ạ. Xin nhắc lên, nhắc xuống, nhắc mãi lời khai thị của Ngài: *“Chí thành, chí kính là cái đạo nhiệm mầu giúp cho chúng ta thành đạo”*. Chí thành, chí kính thì được Phật lực gia trì, chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ thì chúng ta mới thoát khỏi cảnh oán nạn. Tu hành mà thiếu lòng thành kính thì thua vậy.

Phật dạy: *“Thượng mạn là sự thất bại lớn nhất của đời người”*. Tu hành mà thượng mạn thì không thể thành tựu. Người hộ niệm dù có giúp một số ca thành

công tốt đẹp nhưng liền tự xưng mình có năng lực này nọ, thôi đành phải lắc đầu lo sợ cho họ rồi. Tại sao vậy? Khởi tâm tự mãn thì không có một vị Hộ-Pháp nào bảo vệ cho một người tự cho mình là giỏi, tự cho mình là ngon cả. Đây là lời chư Tổ răn dạy.

Vì thế mong chư vị cần thấy được vấn đề này mà lo phòng ngừa trước. Những gì chư Hộ-Pháp cấm cử thì mình không phạm để tỏ lòng kính trọng quý Ngài. Lấy lòng chân thành mà tu hành thì mới hưởng được sự ích lợi. Một phần thành kính một phần lợi ích, lợi ích vì được quý Ngài bảo vệ. Một phần tự thị một phần thiệt hại, thiệt hại vì bị quý Ngài xa lánh. Cần thận lắm mới được chư vị ơi! Đừng sơ ý nhé. Dẫu cho niệm Phật có giỏi cho mấy, cũng không được sơ ý.

Câu 13(e): Người trưởng ban hộ niệm cần trang bị một năng lực mạnh mẽ để sẵn sàng đàn áp oán thân trái chủ nếu họ quá cứng đầu.

Đúng hay sai? – [Sai]. Bên trên chúng ta đã nói qua rồi. Chỉ có khuyên và khuyên là cái mức giới hạn của người hộ niệm. Nếu một người nào mà tự đem cái năng lực của mình ra để đối đầu với chúng sanh, thì coi chừng tự mình rước lấy tai họa cho chính mình, chứ thực chất không ai có quyền đàn áp ai được hết. Xin nói thẳng thắn rằng, tất cả đều có nhân quả. Tạo nhân xấu với chúng sanh thì không trốn khỏi quả báo xấu trong tương lai. Bồ-Tát sợ nhân, không dám tạo nhân xấu. Chúng sanh chỉ biết sợ quả, không biết sợ nhân nên cứ tự nhiên tạo tác nhân xấu. Thương hại thay!

Vì chính cái Nhân của mình mà chính mình nhận lấy Quả Báo. Chư Phật cũng không thể phá vỡ định luật Nhân-Quả này được. Cho nên, nếu mình tạo được “*Nhân Lành*”, chư Phật cứu bằng cách đem “*Duyên Lành*” tới cho mình nhận “*Quả Lành*”. Đại nguyên độ sanh của Đức Từ Phụ A-Di-Đà cũng không ngoài định luật Nhân-Quả. *Niệm Phật là Nhân, nguyện vãng sanh là Duyên, Nhân-Duyên hợp lại ta về Tây-Phương Cực-Lạc là Quả*. Phật chỉ dạy cho chúng ta làm trọn định luật “*Nhân-Duyên-Quả*” vậy.

Ách nạn oán thân trái chủ cũng do Nhân-Duyên-Quả báo của chính mình. Vấn đề này tự mình làm tự mình chịu. Người có lòng chí thành niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, tức là tạo nên một Nhân-Duyên-Quả đại lành, hợp với đại nguyên độ sanh của Phật, thì tự nhiên được cứu. Còn tự cao tự mãn thì tự mình phải tự giải quyết vấn đề nhân quả lấy.

Cho nên, chỉ có chí thành niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mới được tương ưng, gọi là “*Nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật*”. Một niệm hoặc nhiều niệm, muốn được tương ưng vẫn chỉ là niệm Phật. Muốn tương ưng thì tín tâm phải vững, vãng sanh phải tha thiết, chuyên nhất một đường mới có thể gọi là tương ưng. Hai tiếng tương ưng này chính là, như lời khai thị của Ấn Tổ: lòng chí thành chí kính, khiêm cung từ ái. Nếu rời yếu tố này, nhất định không còn tương ưng nữa.

Người hộ niệm không được quyền đàn áp oán thân trái chủ. Nếu họ quyết lòng trả thù thì đó là việc nhân

quả của người bệnh. Chính vì thế, mỗi người bệnh như chúng ta cần lưu ý đến vấn đề này mà tự mình phải lo giải quyết. Thực sự có nhiều người tu hành nhưng sau cùng bị nạn oán thân trái chủ cũng đành phải chịu thua. Chương nạn này thường liên quan tới vấn đề thiếu tính khiêm cung. Rất nguy hiểm! Chúng ta cần chú ý.

Câu 13(f): Mỗi thành viên hộ niệm đều phải có ý chí vững vàng và sẵn sàng hợp sức lại để chế ngự oán thân trái chủ.

Sai hay đúng? – [Sai]. Ở trước thì trưởng-phó ban hộ niệm không được trang bị năng lực gì để đàn áp cả, còn ở đây thì nói, nếu năng lực cá nhân không đủ thì rủ nhiều người hợp sức lại đánh tới cùng, cũng sai luôn.

Thưa thực với chư vị, trước một ách nạn về oán thân trái chủ, nhiều khi cỡ 10 người cùng hợp sức lại niệm Phật thật mạnh đuổi họ đi, họ cũng đành phải tạm thời lánh thân. Nhưng sự đàn áp này dù có hiệu quả đi nữa cũng chỉ tạm thời chứ không có cái hậu quả tốt đâu. Người hộ niệm nhất định không được làm như vậy. Chúng ta phải lấy cái lòng chân thành, thương xót mà điều giải mới tốt.

Hôm trước mình nói rằng, ngày đầu tiên khi hộ niệm đầu mình thấy khá êm xuôi, không có gì trở ngại, chúng ta cũng nên thành tâm điều giải trước với chư vị trong pháp giới hữu duyên. Mỗi lần điều giải xin hãy cùng nhau chấp tay, kính cẩn coi trọng họ như Bồ-Tát vậy, xin đừng đánh giá họ là ma, là quỷ nhé. Đi tới các miếu thờ Quý Thần, xin đừng nên đứng chấp tay sau lưng, tỏ vẻ ngông nghênh coi thường họ mà tạo nên cái

duyên chẳng lành, thật không tốt vậy. Xin nhớ kỹ điểm này. Hòa Thượng Tịnh-Không có lần dạy rằng, tới các miếu thờ Quỷ Thần chúng ta không cần phải bái lạy đánh lễ họ, nhưng ít ra cũng nên nghiêm chỉnh xá họ, đừng nên ngông nghênh, đừng nên tỏ ra ngạo nghễ khinh thường. Chúng sanh trong lục đạo đều còn chấp trước, không có tâm từ bi, thiện lành vô điều kiện như Phật đâu. Xin nhớ cho kỹ điều này,

Hiểu được vấn đề này, thì chúng ta sẽ biết làm thế nào để vừa cứu người vừa cứu lấy mình. Tại vì đi hộ niệm, chúng ta luôn luôn đối diện với những chuyện liên quan đến chư quỷ thần, oán thân trái chủ. Nếu có lòng thành kính thì chúng ta tạo được duyên lành với họ. Tất cả những chuyện lành hay dữ đều do duyên lành hay dữ. Nhân Quả tốt hay xấu đều bắt nguồn từ cái Duyên mình tạo ra vậy thôi.

Hơn nữa, chúng ta nên nhớ là người thành tâm niệm Phật luôn luôn có chư Hộ-Pháp bảo vệ. Nếu bất cẩn tự cao tự thượng, vô tình chúng ta đánh mất sự bảo vệ của Hộ-Pháp, tạo duyên thuận lợi cho các vị oán thân trái chủ đó dễ dàng tiếp cận quấy phá mình. Mong chư vị chú ý.

Cho nên, làm đạo mà tâm chân thành, khiêm hạ, chí thành chí kính luôn luôn hưởng rất nhiều lợi lạc. Tuyệt đối không được khởi tâm tự thượng, không được vọng tưởng tự cho mình đã đạt được năng lực này nọ thì mới tránh khỏi chướng nạn. Chư vị cứ suy nghĩ cho kỹ đi, có người nào tự cho mình là đặc là giỏi mà sau cùng có được kết quả tốt không? Những cái danh

hay ho trước mắt coi chừng chỉ là hư huyền, kết quả sau cùng coi chừng chỉ là cay đắng phũ phàng!...

Câu 13(g): Không được cưỡng ép, nói nặng lời hay thách thức chư vị oán thân trái chủ.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng đấy. Không được cưỡng ép, không được nói nặng lời, mà chỉ nên khuyên giải, phân trần phải trái với họ. Gặp những cuộc hộ niệm mà ách nạn về oán thân trái chủ có vẻ nặng nề hung hãn, người hộ niệm nên kiên nhẫn đem đạo lý nhân quả của Phật dạy mà khuyên nhủ họ buông xả ra. Mình thành khẩn năn nỉ, chấp tay điều giải, đem đạo lý niệm Phật vãng sanh thoát vòng khổ lụy, tận hưởng cực lạc an vui mà khuyên họ buông cảnh khổ nạn ra tìm đường giải thoát. Mình nói có đạo lý, hướng dẫn đúng chánh pháp họ nghe theo mà sửa đổi đấy. Còn nếu sơ ý nói nặng lời, thách thức họ thì chẳng khác gì đổ dầu vào lửa, tạo thêm sự sân nộ. Gây thêm sân nộ thì ách nạn càng nặng nề, hậu quả thường trở nên hung hãn hơn kinh khủng hơn! Thật không tốt vậy.

Cho nên mong tất cả chư vị, hãy lấy lòng từ bi, hỷ xả ra mà điều giải. Người tu hành luôn luôn phải dùng lời nhẹ nhàng mà khuyên họ, khuyên cho hết mình. Có nhiều lúc mình đối diện với các vị oán thân trái chủ khá thông minh, họ lý luận sắc bén nữa đấy. Ôi!... Nhiều khi họ cãi lý làm mình bí luôn đấy, chứ không phải đơn giản đâu. Nhưng xin thưa thật, hầu hết những vị nhập thân phá rối đó không phải là xấu ác lắm đâu. Có một vài trường hợp họ khó chịu, còn hầu hết đều hiền từ chứ không dữ lắm, họ đau khổ lắm chứ không phải ác lắm

đâu. Họ đến chỉ muốn đòi lại sự công bằng do chính người bệnh đã gây ra cho họ. Đây chính là món nợ thuộc về nhân-quả của người bệnh.

Với hơn nữa, đôi khi gặp phải những sự cố này là do người bệnh tự tạo cái duyên cho họ đến. Ví dụ, như có một người kia, tu hành cũng khá siêng năng, tâm từ bi khá cao, nghĩ thương chúng sanh trong những cảnh khổ, nên phát tâm cứu độ chúng sanh: “*Chư vị ơi! Tôi đây tôi cứu độ cho...*”. Ôi!... Độ sao được mà độ? Độ mình chưa xong, mà lo đến chuyện cứu độ chúng sanh! Đã phát tâm thỉnh mời thì người ta đến. Họ đến thì mình phải tiếp đón đàng hoàng để cứu độ người ta chứ, còn vị này khi thấy họ tới thì sợ quá bỏ chạy. Chạy trốn! Chạy thất điên bát đảo luôn! Nhưng trốn đường nào cho khỏi? Đây là trường hợp tự mình mời thỉnh, tự mình rước nợ vào thân. Thật buồn cười quá vậy!

Tu hành là tu sửa cho chính mình. Tu hành chưa được bao nhiêu, năng lực của mình không có, tâm lực của mình yếu đuối quá, trí lực của mình còn mê mờ quá mà lại tự cho mình đã ngon lành đủ sức đi cứu độ chúng sanh sao? Đừng nghe thấy Ngài Địa-Tạng Bồ-Tát phát tâm xuống địa ngục cứu độ chúng sanh, mình cũng phát tâm xuống địa ngục nhé. Ngài xuống địa ngục để cứu độ chúng sanh, còn mình rơi xuống đó thì để bị đọa lạc đấy. Căn cơ khác nhau, nhân duyên khác nhau, chớ phan duyên mà rước lấy khổ nạn!...

Hiểu rõ vấn đề nhân-duyên-quả báo rồi ren, khi điều giải với chúng sanh trong pháp giới người hộ niệm không được có ý niệm áp chế, không nói nặng lời,

không nên thô tháo thách thức với chư vị oán thân trái chủ. Nói chung, phải dùng tâm từ bi, thông cảm điều giải nhau, quyết không nên tạo nghịch duyên, không gây sự bất hòa với họ mới tốt. Đừng hiếu kỳ làm theo người thế gian, bày ra trò dùng năng lực này năng lực nọ, dùng bùa phép gì đó bắt nhốt, xử trị oán thân trái chủ. Những hành động thô tháo này sẽ không có hậu quả tốt, không đúng với chánh pháp, không hợp với lòng từ bi, không hợp với hạnh tu hành chân chánh đâu.

Mong chư vị hiểu được đạo lý này, thì chúng ta đi hộ niệm vừa cứu các vị oán thân trái chủ, vừa cứu người bệnh, vừa cứu mình luôn. Chúng ta làm đạo trên tinh thần Bình-Đẳng, Chánh-Giác, Từ-Bi vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 272)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 109.



Câu 13(h): Điều giải là chính, nhưng nếu không thành thì vì cứu người bệnh ban hộ niệm phải lên tiếng cảnh cáo hoặc đành phải xử trị oán thân trái chủ mà thôi.

Đúng không? – (Sai). Xử trị! Nghe nói ngon quá hì! Hôm nay xử trị họ, ngày mai họ xử trị lại. Có vay có trả, không tha! Mong chư vị phải nhớ, Phật giáo không có cách xử trị ai cả. Các vị oán thân trái chủ quyết lòng làm khó người bệnh là có nhân quả, do người bệnh không chịu làm lành lánh dữ, không chịu cữ kiêng sát sanh, để kết cái lấy oán nặn đây thôi.

Chính vì thế, khi biết mình đã lấy mạng họ để xức thịt nhiều quá rồi, thì bây giờ phải lo sám hối đi. Kiệt thành sám hối càng sớm càng tốt, chứ đừng đứng đó mà dùng năng lực này nọ áp đảo họ nhé. Không ổn đâu. Ban hộ niệm dù có giỏi cho mấy mà oán thân trái chủ quyết lòng báo thù thì cũng đành chịu thua thôi.

Vậy thì, nhắc đi nhắc lại rằng, mỗi người chúng ta ai cũng phải tự lo lấy thân mình, quyết chấm dứt sát sanh hại vật liền. Thành tâm niệm Phật sám hối nhé.

Câu 13(i): Tất cả đều có nhân quả. Người hộ niệm cần kiên nhẫn hòa giải, chớ nên khởi ác niệm trong lúc hộ niệm.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Rõ ràng rồi đây! Mình chỉ lấy hòa bình mà xử sự với nhau, không bao giờ gây chiến tranh cả. Xin thưa với chư vị, có nhân thì có quả. Tất cả mọi sự lành dữ trên đời này đều có nhân quả cả. Người nghèo có nhân quả của người nghèo, người giàu có nhân quả của người giàu, người thông minh có nhân quả của người thông minh, người ngu độn có nhân quả của người ngu độn. Một người nói ra điều được nhiều người tin tưởng, cũng có nhân quả. Có những người tài

ba lỗi lạc vô cùng mà đứng giữa đường quảng cáo cũng không có người nghe, đều có nhân quả hết.

Chính vì thế khi điều giải oán thân trái chủ, chúng ta phải dựa vào lý nhân quả này. Chư Phật không chen chân vào vấn đề nhân quả của chúng sanh, chư Phật chỉ dạy cho chúng sanh biết nương theo lý nhân quả mà tạo cái nhân lành để hưởng được cái quả lành. Phật không dạy lấy sự cưỡng bức để tìm quả lành. Nếu cưỡng bức để cầu quả lành, giả như có được quả lành thì cũng chỉ là hư huyền, có đó rồi tan đó. Ví dụ có người đi tới các đền miếu cầu xin cho được trúng số, cầu mua may bán đắt. Xin thừa thắng với chư vị, không có một vị Thần Linh nào có khả năng thay đổi định luật nhân-quả đâu. Giả sử như trong cái phước của đời mình hưởng được một triệu đô-la, thay vì mình hưởng được cả cuộc đời, nay vì lòng tham cầu xin, họ nương theo đó giúp cho mình dồn hết cả triệu đô-la để tiêu xài một vài năm cho thỏa mãn, sau đó thì tiêu điều, trụ lủi vậy thôi.

Phật dạy, Muốn có tiền bạc bạn phải biết bố thí tiền tài, muốn được thông minh trí huệ bạn phải biết bố thí chánh pháp. Những người phát tâm ấn tống kinh sách, cũng liên quan đến sự bố thí pháp, tự nhiên họ cũng có thông minh trí huệ. Những người mới sinh ra đã thông minh trí huệ là do trong đời kiếp trước họ có bố thí pháp. Cho nên, thông minh hay ngu muội đều có nhân quả cả chứ không phải hễ cha mẹ thông minh thì sinh con thông minh, chưa chắc đâu. Nhiều người cha mẹ rất kém cỏi nhưng sinh con thông minh hoặc ngược lại là chuyện rất bình thường vậy.

Một miếng ăn, một miếng uống trên đời đều có nhân quả. Một người bệnh bị oán thân trái chủ tới xử trí đều có nhân quả của chính họ. Người hộ niệm chỉ được quyền khuyên họ hãy buông bỏ oán thù đi, tha thứ nhau để chấm dứt nguồn nhân-quả đọa lạc khổ đau, cùng nhau niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, lấy cái nhân niệm Phật để thành quả vị Phật mà hưởng được tất cả sự an vui cực lạc, vô sanh vô tử. Chứ còn ở đây oán thù nhau tạo thêm cái nhân đau khổ, để chờ hưởng quả báo khổ đau ích lợi gì!...

Hãy nói về đạo lý giải thoát, khẩn nguyện họ nên hiểu thấu vấn đề, xin họ tự thương lấy mình mà buông ra để cùng nhau thoát nạn. Hãy nhớ là cái giới hạn của người hộ niệm là điều giải, kiên nhẫn điều giải, thành tâm điều giải. Nếu điều giải không được thì đành rằng phải tùy nhân duyên quả báo của họ mà thôi.

Hiểu được vấn đề nhân-quả vay trả quá khó khăn, xin chư vị hãy tự lo tu hành trước, phải lo tự điều giải trước, chứ không phải vô tư chờ hộ niệm là được đâu. Không được quyền vô trách nhiệm với huệ mạng của mình mới tốt hơn vậy.

Câu 13(j): Phải kính trọng và thương xót các vị oán thân trái chủ mới điều giải được.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Hôm trước mình nói rồi, người điều giải luôn luôn phải lấy bốn điểm này làm căn bản: một là *Khiêm*, hai là *Cung*, ba là *Từ*, bốn là *Ái*. Bốn điểm này phải thực hiện cho được.

- **Khiêm** là gì? Là khiêm nhường. Người tu hành mà không có hạnh khiêm nhường thì nhất định trước sau gì cũng nằm trong danh mục của những người bị nạn. Tu hành như thế nào chưa biết, nhưng khởi tâm thượng mạn khó thoát khỏi ách nạn. Ngài Vĩnh-Minh Tổ thứ 6 của Tịnh-Độ Tông Trung Hoa đời nhà Tống, nói rằng, người tu hành dù có công phu cao tới đâu, nhưng còn có tâm thượng mạn, thì đỉnh thành tựu cao nhất nhiều lắm cũng chỉ là A-tu-la. Cảnh giới A-tu-la có thể ở các cảnh Trời, làm Thiên Thần cũng có phước báu, nhưng tánh hung tợn, thích đánh nhau. A-tu-la cũng có ở trong cảnh giới người, có phước báu nhưng tánh tình hung dữ, có thể giết người, trộm cướp. Người tu hành cao, nhưng có tâm thượng mạn dễ bị sinh vào loại người này. A-tu-la có thể sinh vào hàng súc sanh, những loài quỷ quái như thường luồng, những loài hổ, báo, sư tử, v.v... có thể thuộc về hàng A-tu-la trong loài súc sanh. A-tu-la có trong loài quỷ dữ. Nói chung, cảnh giới A-tu-la không được tốt.

Trong truyện tích Phật giáo có kể lại một người tu hành cả đời, nhưng vì thượng mạn mà cuối cùng sinh thành một con đại mãng xà, là một loại rắn rất lớn. Vì đời kiếp trước có tu hành cao, nên con mãng xà vương này có phước báu, được nhiều người cúng kính, có thần thông nên ai đi ngang qua cái hồ đó mà không cúng lạy, thì liền dùng thần lực làm cho sóng gió nổi nên nhận chìm thuyền chết người. Có phước báu, có thần thông, nhưng hung tợn tạo nghiệp nặng, thì nay súc sanh vẫn là súc sanh, tương lai không có cơ duyên thoát nạn vậy. Chính vì vậy, tâm thượng mạn rất nguy hiểm. Thượng

mạn là mở rộng cửa cho oán thân trái chủ nương vào hãm hại. Mong chư vị chú ý.

- **Cung** là gì? Là cung kính, kính trọng. Khởi tâm thượng mạn là không cung kính, không kính trọng. Hãy đối xử chúng sinh với lòng cung kính vì đều có tâm Phật, hãy cung kính họ như Bồ-Tát nhưng vì mê lầm chấp trước mà sinh ra oán thù vậy thôi. Nếu họ ngộ ra niệm Phật, họ vẫn có thể vãng sanh thành Phật. Cho nên đối xử phải có lòng khiêm cung mới tốt. Người hộ niệm chân chính dẫn cho thành công nhiều cuộc hộ niệm rồi, giúp nhiều người vãng sanh rồi vẫn phải có tinh thần cung kính, vẫn nghĩ rằng đường tu hành của mình còn yếu đuối, mình vẫn còn là phàm phu và chính mình chưa được vãng sanh. Lời Phật, lời Tổ dạy luôn luôn cảnh giác người tu hành đừng tự cho mình là cao siêu, đã chứng đắc rồi thì mới thoát khỏi chướng lực của ngũ âm ma. Trong kinh Lăng-Nghiêm, đặc biệt Phật nghiêm khắc cảnh cáo điều này. Mong chư vị phải nhớ.

- **Từ** là Từ Bi, thương yêu chúng sanh.

- **Ái** là chăm sóc, quan hoài, giúp đỡ. Thương yêu thuộc về Từ Bi. Giúp đỡ thuộc về Ái. Phải thương yêu giúp ích chúng sanh, phải mở tâm lượng hải hà ra mà quan hoài đến những vị đó, phải hiểu thấu hoàn cảnh mà thông cảm cho những vị gọi là “Oán thân trái chủ”. Thương xót họ thì tự nhiên những lời nói của mình dễ được cảm thông. Hơn nữa, người hành đúng theo chánh đạo thì có chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ. Xin nhắc rằng nếu được chư Phật, Bồ-Tát gia trì, được chư Long-Thần Hộ-Pháp bảo vệ, thì người làm đạo sẽ được an

toàn. Sở dĩ người hộ niệm tạo được nhiều sự thành tựu, đưa tiễn người vãng sanh là do lòng chân thực, thành kính mà được cảm ứng đạo giao. Cảm ứng đến Phật lực gia trì, chư Bồ-Tát, Hộ-Pháp bảo hộ. Cảm ứng đến người bệnh phát tâm tin tưởng niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh, chứ không phải do năng lực gì của người hộ niệm đâu.

Người hộ niệm mà tự nghĩ rằng mình ngon lành, tâm thượng mạn lóe lên, thì tâm thượng mạn này chẳng khác gì như một tấm chắn ngăn mất hào quang gia trì của chư Phật, Bồ-Tát, nó chặn sự bảo hộ của chư Hộ-Pháp, và mở cửa rộng thânh thang đón mời chư vị oán thân trái chủ tự nhiên hành động, hốt trọn linh hồn của người hộ muốn báo thù lồi vào những cảnh giới hiểm nạn. Tất cả đều do tâm là như vậy đó. Ma Phật, Phật Ma ở tâm mình. Tâm chánh là Phật, tâm tà là Ma. Ví dụ, một người đang đứng giữa hai nguồn ánh sáng, bên phải là đèn đỏ, bên trái là đèn xanh. Nếu người đó dùng tấm màn che ánh sáng đèn đỏ lại, thì thân thể người đó bị bao phủ toàn màu xanh. Ngược lại, nếu ngăn che ánh sáng đèn màu xanh, thì toàn thân được phủ trùm toàn màu đỏ. Vạn pháp duy tâm sở hiện là vậy đó.

Mong chư vị cần hiểu thấu đạo lý này mà hộ niệm được như lý như pháp. Lòng chân thành cung kính vô cùng quan trọng. Muốn được sự gia trì thì phải có tâm chí thành chí kính, những điều cấm kị mà Phật đưa ra thì người hộ niệm phải kiêng cử. Ví dụ, trong nhiều kinh điển Phật dạy đừng dùng các loại ngũ tân, thì chúng ta không dùng mới là người thành kính. Có thực sự thành

kính thì chúng ta mới hưởng thọ được quang minh của chư Hộ-Pháp bảo vệ che chở. Nếu chúng ta không kiên cố, tức là thượng mạn, không thành kính, thì các Ngài bỏ đi ngay, chẳng khác gì chúng ta đã lấy cái màn ngăn che mất quang minh của Hộ-Pháp, để cho ánh sáng của chúng ma, của oán thân trái chủ bao trùm lấy, lôi tuột chúng ta vào những cảnh giới khổ nạn. Tất cả đều do tại tâm chúng ta tạo vậy thôi.

Câu 13(k): Chắp tay cung kính, thành tâm điều giải, mở lòng từ bi thương xót cảnh khổ đau của chư vị trong pháp giới. Chân thành khuyên nhủ họ buông xả oán thù, nghe theo lời Phật dạy cùng nhau niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh thoát khổ.

Đúng không? – **[Đúng]**. Đúng lắm rồi. Câu này tóm tắt lại những điểm chính chúng ta cần chú ý về để điều giải oán thân trái chủ khi đi hộ niệm. Người hộ niệm phải chắp tay cung kính khi điều giải với chư vị trong pháp giới. Nếu thô tháo bày vẽ nhiều chuyện lạ lùng, dùng đòn này, đòn nọ trấn áp, chế ngự họ thì nhất định không có quả báo tốt đâu.

Cung kính mới tốt. Phải chắp tay cung kính, thành tâm điều giải, luôn luôn phải nói lời thành tâm, luôn luôn phải lấy lời khiêm nhường, luôn luôn dùng tâm thương xót mà khuyên nhủ: “*Chư vị ơi! Chúng tôi biết chư vị ở trong cảnh khổ, chúng tôi thông cảm vô cùng, nhưng chúng tôi không có năng lực gì cứu cái cảnh khổ đau của chư vị. Bây giờ xin chư vị hãy nghe lời Phật dạy, niệm Phật cầu vãng sanh nước Cực-Lạc đi sẽ được Phật cứu huệ mạng của chư vị. Vãng sanh thì đời đời*

kiếp kiếp an vui hạnh phúc, không còn khổ đau mà còn một đời thành vị đại giác, đại ngộ. Còn ở đây tiếp tục đấu tranh chống phá nhau để cùng chịu khổ nạn, bây giờ có giết hại người này thì vấn đề nhân quả vay trả chưa vị cũng chịu lấy quả khổ đau trong tương lai. Oán oán chập chùng, đánh qua, đánh lại, đời đời kiếp kiếp biết đến bao giờ mới thoát khổ đây? Phật thế mười niệm tắt sanh. Chính Chơn-Tâm của ta là một vị Phật thì hãy đi làm Phật, chứ tham chấp những thứ phiền não ở đây làm chi mà tiếp tục chịu khổ đau vậy?... ”.

Hãy kiên nhẫn khuyên nhủ thì họ có thể cải đổi đó. Có những vị oán thân trái chủ ngày đầu tiên họ làm dữ, nhưng mình cứ bình tĩnh, thành khẩn khuyên can thì tình trạng oán giận sẽ giảm dần, ngày hôm sau giảm xuống hình như chỉ còn 70 %, ngày thứ ba giảm xuống còn 30%, và có thể, đến ngày thứ tư thì họ chấp nhận sự giải hòa. Đây gọi là mở lòng từ bi thương xót mà thông cảm cho cảnh khổ của chư vị pháp giới, chân thành khuyên nhủ họ buông xả oán thù nghe theo lời Phật dạy mà cùng nhau niệm Phật vãng sanh Tịnh-Độ. Nhiều người cho họ là Ma là Quỷ, nhưng đâu ngờ, họ lại vãng sanh trước mình, tức là họ trở thành Bồ-Tát trước mình đấy.

Như vậy, chúng ta thấy rằng, không có ai là “Ma” là “Quỷ” cả. Phật dạy, tất cả chúng sanh đều có Phật Tính, đều có thể thành Phật. Chỉ vì hiện tại mê mất cái Tính Phật, quên mất cái Tâm Phật, mới dùng cái vọng tâm mê loạn mà tạo nghiệp đó thôi.

Bây giờ chúng ta chân thành khuyên nhủ họ buông xả oán thù, nghe theo lời Phật dạy cùng nhau

niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh thoát khổ. Nhiều người đã giác ngộ mà vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc đây. Rõ ràng Pháp Hộ-Niệm cứu họ siêu độ đây.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 273)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin mở trang 109 vấn đề 14:

***Khai thị có được quyền gạn hỏi người bệnh
nhiều không? Tại sao?***

Một câu mà thành ra hai câu. Trong vấn đề hộ niệm mình thấy rõ ràng không có gì gọi là rắc rối, chỉ có vấn đề là quy tắc hộ niệm mình biết rõ hay không, biết rõ thì dễ, không biết thì khó.

Câu 14(a): Cần nên hỏi càng nhiều càng tốt để nắm rõ ràng hơn về tâm ý, suy nghĩ, bệnh tình của người bệnh.

Đúng hay sai? – (Sai). Giỏi lắm! Thông thường theo Pháp Hộ-Niệm, thì khi khai thị hướng dẫn người

bệnh chúng ta cần phải hiểu rõ về tâm ý của người bệnh như thế nào? Họ đang nghĩ như thế nào? Bệnh tình cụ thể như thế nào? Nếu chúng ta không hỏi thì làm sao biết được. Tuy nhiên, xin chư vị nên nhớ, có hỏi gì thì bây giờ hỏi trước đi, hỏi lúc họ còn khỏe. Chứ đến lúc người bệnh nằm đó mệt quá chùng rồi, thở không ra hơi, mà bắt người ta phải trả lời những câu hỏi của mình nữa thì làm cho người bệnh càng mệt thêm, có thể sinh phiền não lắm đấy. Đây là điều thực tế. Mình chưa vào cái cảnh ngộ của một người đau đớn, nhức đầu này, đau lưng này, mỗi cổ nè, mệt đến nỗi thở không ra hơi mà bắt phải nói lên tiếng trả lời cho mình nữa thì cả một vấn đề khó khăn cho họ đấy, không đơn giản đâu. Cho nên mong chư vị phải chú ý cẩn thận là gặng hỏi người bệnh nhiều quá thì kẹt người ta lắm đấy. Kẹt như thế nào đây?

Câu 14(b): Không nên gặng hỏi quá nhiều vì dễ làm cho người bệnh mệt mỏi, chán nản, căng thẳng, bối rối...

Đúng không? – [**Đúng**]. (Hi hi!...). Chư vị trả lời mạnh mẽ như vậy là giỏi lắm rồi đấy, chư vị ngon quá rồi thì được làm tổ trưởng hết, không thêm bầu làm tổ phó nữa. (Hi hi!...). Đúng là như vậy. Có nhiều chuyện mình hỏi làm cho người bệnh khó trả lời lắm đấy.

Có một lần hộ niệm, giờ đây nhớ lại cuộc hộ niệm này mà mỉm cười. (Hi hi!...). Và có lẽ chính nhờ người đó mà tự nhiên phong trào hộ niệm ở Việt Nam bùng phát lên mạnh mẽ. Chuyện cũng hay, xin kể lại cho chư vị nghe.

Cô đó ở quận 7 Sài Gòn trong một căn nhà nhỏ hẹp, bị bệnh ung thư sắp chết. Thông thường tới hộ niệm thì mình có điều giải oán thân trái chủ. Mà lúc đó là chị Diệu Thường là người hướng dẫn tới hộ niệm cho vị đó. Diệu Âm hỏi:

- *Chị ơi! Bây giờ chị quyết lòng vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc rồi phải không?*

- *Dạ quyết lòng!...*

Thật ra người này trước nay chưa biết tu hành gì hết, chưa có pháp danh, nhưng khi cuối đời bị ung thư sắp chết, may mắn gặp ban hộ niệm khuyến mà quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh. Khi bắt đầu điều giải, Diệu Âm nói:

- *Chắc trước sau gì chị cũng phải ra đi rồi! Nhưng ra đi trong khó khăn đau đớn như thế này là do nghiệp chướng của mình, đúng không?*

- *Dạ đúng.*

- *Và trước khi biết niệm Phật, chắc chắn thế nào thì chị cũng có sơ suất làm điều sai lầm, phải không?*

- *Dạ phải.*

- *Vậy thì bây giờ chị thành tâm sám hối đi, để chúng tôi điều giải cho chị, mong các vị ở trong pháp giới hỗ trợ cho chị nhé.*

- *Dạ!... Thưa với Thầy, con nghèo khổ quá, mà con còn tham lam, cứ mỗi lần ra chợ con thường đem theo một cái túi xách nhỏ, con lén lượm trộm đồ của người ta*

đấy. Con thường xuyên ăn cấp rau, quả... đủ thứ hết để đem về nuôi gia đình, vì nhà con nghèo quá!...

Tức là, mình chỉ gợi ý sơ thôi, mà chị đó tự động chị khai lên.

- Được rồi, chị thành thật khai ra như vậy là giỏi lắm rồi. Đáng khen lắm đấy.

- Dạ chưa hết đâu, con còn nhiều điều tội lỗi nữa.

- Thôi chị có tâm thành vậy là giỏi lắm rồi, được rồi khỏi cần khai nữa.

Chị đó tự động khai báo. Thừa với chừ vị, thực sự lúc đó Diệu Âm mừng vô cùng! Vì sao vậy? Khai ra những chuyện xấu xa dễ tiện rất khó đấy, nhưng chị đó tự động khai ra. Đây chính là lòng chân thành sám hối, không dễ gì tìm được người thứ hai đâu nhé chừ vị. Ân Tổ dạy: *“Kiệt thành sám hối, có thể chuyển phàm thành Thánh”*. Thành đạo tại đây chứ có ở đâu xa.

Nếu người hộ niệm mà hỏi rằng, *“chị có ăn cấp không?”* thì kẹt lắm đấy! Không thể hỏi như vậy đâu. Mình chỉ có thể hỏi chung chung giúp cho họ tự thấy có điều sơ suất và thành tâm sám hối. Họ sám hối xong rồi, thì chúng ta điều giải. Điều giải xong thì khuyên họ hãy quên đi để lo niệm Phật là được. Chứ không nên gạn hỏi tỉ mỉ về lỗi lầm, không tốt lắm đâu.

Ví dụ, có nhiều người vì hoàn cảnh nghèo túng, họ nuôi con không nổi nên thường phạm phải tội phá thai. Khi biết Phật pháp rồi, thì tinh thần của họ rất căng thẳng, lo sợ vô cùng. Nếu người hộ niệm đem việc phá thai ra la rầy, thì tinh thần của họ căng thẳng tội độ, sợ

sệt vô cùng, cuộc hộ niệm chẳng khác gì một cuộc hỏi tội, vô tình đẩy họ lún vào sự sợ hãi, rất khó hóa gỡ. Cho nên, nếu gặp trường hợp này, nên nâng đỡ họ lên:

- *Chị ơi! Phàm phu ai cũng có lúc mê lầm. Do hoàn cảnh nghèo khó xui khiến mình tạo nên tội tình, đây cũng là chuyện thường xảy ra trong xã hội này. Bây giờ chị nên chân thật thành tâm sám hối, niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo để cứu độ nhau nhé. Trong kinh Phật có dạy rằng, dẫu cho người phạm tội ngũ nghịch thập ác, như giết cha hại mẹ, v.v... mà biết thành tâm sám hối niệm Phật cầu vãng sanh vẫn được vãng sanh. Vậy thì chị yên chí đi nhé. Hãy chấp tay lại thành tâm sám hối đi để chứng tỏ sự kiệt thành sám hối, rồi chúng tôi điều giải hộ cho chị nhé.*

Mình nâng đỡ tới đa tinh thần người ta lên, cố gắng vực tinh thần họ dậy, phải giúp tâm lực họ mạnh mẽ lên thì mới có thể vãng sanh được. Chúng ta giờ đây biết tu hành, nhưng đừng nghĩ rằng trong quá khứ không làm sai, không tạo nghiệp. Thực sự nghiệp chướng của chúng ta lớn lắm đấy. Vậy thì, đừng bao giờ chấp vào một cái lỗi lầm nào đó của một người mà nói rằng: “*Chị làm nên tội lỗi này thì không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được*”. Nói vậy không đúng lắm đâu.

Nếu nhận thức được điều này thì người hộ niệm chúng ta sẽ có cái tâm gọi là thành kính niệm Phật, khiêm hạ niệm Phật, cung kính hộ niệm cho tất cả mọi người. Còn người hộ niệm mà tự cho mình tu hành giỏi, tự cho mình có năng lực này nọ, thì vương phải tâm thượng mạn. Thượng mạn là điểm tối kỵ cho sự nghiệp

hộ niệm, tôi ký cho đường vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Cho nên, xin khuyên rằng, nếu ai vướng vào điều này, nhất định phải thành tâm sám hối liền để kịp thời trở về thực trạng của một người phàm phu, nhờ lòng chí thành niệm Phật mà cuối đời được Phật thương tình tiếp dẫn vắng sanh trong theo diện “Đới Nghiệp Vãng Sanh”, “Sám Hối Vãng Sanh”, chứ không phải chứng đắc gì đâu nhé.

Câu 14(c): Bắt buộc không được hỏi gì cả, vì hỏi han người bệnh là vi phạm quy luật hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Câu trên thì hỏi nhiều không tốt, câu này không cho hỏi cũng không được luôn. Sao lạ vậy? Nếu bắt buộc không hỏi gì hết thì người mù đi hộ niệm, một người mù thì khai thị cũng mù, giải tỏa cũng mù, hướng dẫn cũng mù luôn. Người hộ niệm cần phải biết rõ tinh thần người bệnh như thế nào? Họ đang nghĩ gì? Họ đang sợ cái gì? Họ thích cái gì? V.v... Phải biết càng nhiều càng tốt. Thế thì, nếu không được hỏi han gì cả thì cũng kẹt lắm. Vậy thì hay nhất là âm thầm dò hỏi con cháu, người thân trong gia đình.

Ngay trong lúc đang hộ niệm, đôi lúc chúng ta cũng cần hỏi người bệnh để nắm vững ưu khuyết điểm, nhưng phải nhớ rằng, lỡ có câu hỏi nào làm cho người bệnh bối rối, thì ngay trong một giây đồng hồ chúng ta phải giải tỏa liền, đừng để người bệnh bị vướng đến giây thứ hai. Ví dụ, mình hỏi:

- *Chẳng lẽ Anh không muốn vắng sanh sao?*

Mình nói đùa cho vui chút thôi, nhưng thấy người bệnh có vẻ dị ứng, hơi buồn thì ngay lập tức nên khóa laptop vấn đề liền:

- À!... Nói cho vui thôi chứ nhất định Anh đã quyết lòng vãng sanh rồi. Phải giữ vững tâm nguyện vãng sanh, không được thối tâm nhé...

Chuyển liền, chuyển liền đi. Xin chuyển liền đừng để cho họ bị vướng vào điều đó. Chư vị nên nhớ cho, trong những giây phút đó hề vướng điều gì thì bị kẹt điều đó. Kẹt một điều nào nó biến thành nhân chủng để chờ ứng hiện ra làm chướng ngại sự vãng sanh của họ. Thực ra, hàng phàm phu có rất nhiều chướng nạn. Người hộ niệm cố gắng hóa giải ra. Vấn đề này liên quan nhiều đến tâm lý vậy.

Câu 14(d): Nên dò hỏi gia đình để biết những vướng mắc của người bệnh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng rồi đây. Hãy dò hỏi người trong nhà. Thông thường người hộ niệm luôn luôn phải nhớ chú ý đến người trong gia đình. A! Mấy ngày qua bà Bác có thường nhắc đến điều gì không? Có nghĩ tưởng gì đặc biệt không? Có phân tâm hoặc chú ý đến điều gì không? Nằm ngủ có thường mơ la hét gì không? Có thường nằm mơ thấy gì không? Có thường tức giận về điều gì không? V.v... Nên hỏi rõ người nhà hầu phát hiện ra những vướng mắc để tìm cách hóa giải.

Một người mẹ hay lo lắng về một đứa con, đừng nghĩ rằng không mấy quan hệ, coi chừng vì điều này làm cho họ mất vãng sanh. Một người tha thiết muốn

vãng sanh, nhưng thường thấy họ thích bông bế một con chó cưng không nỡ bỏ ra, coi chừng là một điều đại họa cho họ mà không hay.

Cho nên nếu muốn người thân của mình được vãng sanh thì gia đình nào có nuôi mèo chó phải cố gắng cách ly chúng ra, đừng nên để chúng lảng vảng bên cạnh. Nếu sợ ý coi chừng chúng nó phá bình mất cơ hội vãng sanh đấy. Khi hộ niệm, ngồi bên này mình thấy ở bên kia có một con mèo lấp ló, hãy mau đuổi chúng đi, hoặc nhốt nó lại mới an toàn. Có nhiều gia đình rất thích nuôi chó, nuôi một lúc 5-10 con chạy khắp nhà, đến lúc hữu sự cần hộ niệm thì rất dễ bị trở ngại. Điều tốt nhất là khi biết Pháp Hộ-Niệm vãng sanh có điều kỵ với chó mèo, thì không nên nuôi chúng nhiều nhiều vậy.

Cho nên ta cần phải hỏi người nhà để phát hiện những sơ suất hầu tìm cách giải tỏa trước cho người bệnh là tốt vậy.

Câu 14(e): Nhạy bén theo dõi sự chuyển biến tâm lý của người bệnh mà tìm ra vướng mắc để tìm cách hóa giải.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng đấy. Cần nên nhạy bén, sự nhạy bén này quan trọng lắm. Ví dụ, người hộ niệm thường theo dõi sắc tướng trên nét mặt người bệnh. Nhưng nếu theo dõi mà cứ chăm chăm nhìn họ, nhìn trân tráo vào mặt người ta! Ôi tâm lý gì mà kỳ lạ vậy? Mở tròn đôi mắt nhìn thẳng vào mặt làm người ta sợ muốn chết luôn! Tâm lý kiêu gì mà dữ dằn vậy?

Người hộ niệm cần biết chút ít tâm lý lành mạnh. Ứng dụng tâm lý để khuyên giải. Tâm lý quan trọng lắm. Vui vẻ, kín đáo, âm thầm theo dõi. Tỉnh thoảng thấy người bệnh nhìn láo liên... Tìm lời hóa giải. Có lúc tự nhiên thấy người bệnh nét mặt buồn buồn... Tìm cách giải tỏa. Giải tỏa ở đâu? Nên hỏi người nhà hôm nay có bị mưa nắng, trái gió trở trời gì ảnh hưởng đến người bệnh không để tìm cách giải tỏa ra, rồi dặn dò người trong gia đình âm thầm theo dõi, nếu có những động thái gì bất bình thường đều thông báo ban hộ niệm biết liền. Cũng nên chú ý, vì nhiều khi gia đình không hiểu, có những điều rất hệ trọng mà người ta không biết nên không báo. Vì thế vừa nhạy bén hỏi, vừa âm thầm tìm hiểu mới an toàn hơn.

Cho nên, hộ niệm đòi hỏi nhiều đến tâm lý nhạy bén theo dõi. Có nhiều khi người bệnh ban đầu thì nói: *“Tôi quyết lòng vãng sanh, không sợ chết”*. Nhưng rồi có mấy người bạn tới nói chuyện còn nước còn tát, tát lên tát xuống gì đó, thì đổi ý liền. Chuyển đổi ý niệm thì thất bại vậy!... Đây là những điều hết sức cụ thể, thường xuyên xảy ra.

Mong chư vị sau khi nghe qua cuộc tọa đàm này phải đặc biệt chú ý. Hy vọng chư vị đều là những người tổ trưởng tuyệt vời, hộ niệm giúp cho nhiều người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật

.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 274)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Mấy ngày nay thì chúng ta nói khi khai thị cho người bệnh người hộ niệm có cần nên hỏi nhiều hay không? Hôm nay chúng ta đi thêm một chi tiết nữa, cụ thể hơn. Xin chư vị mở trang 110, vấn đề 15:

Khi sơ ý lỡ hỏi một câu gì mà người bệnh có vẻ bối rối, lúng túng thì người khai thị phải xử trí như thế nào?

Rõ ràng chúng ta đang giải quyết từng điểm, từng điểm rất cụ thể. Chư vị đi hộ niệm khi khai thị nếu có điều gì lúng túng thì có thể mở tập sách này ra sẽ có sự giúp đỡ được phần nào.

Câu 15(a): Thông thả cho người bệnh thêm một thời gian để suy nghĩ rồi trả lời sau.

Đúng hay sai? – (Sai). Hôm qua hình như mình cũng có nói qua vấn đề này rồi, là khi đi hộ niệm đừng bao giờ để người bệnh rơi vào trạng thái lúng túng, khó xử, phân vân, e thẹn, phiền não, mắc cỡ... Tất cả những trạng thái này có ảnh hưởng không tốt cho người bệnh. Xin thưa với chư vị, gặp nhiều người bệnh rồi, chúng ta mới thấy đôi khi họ mê mê mờ mờ giống như một đứa trẻ con vậy. Tinh thần không vững, suy nghĩ mông lung, tâm hồn không thoải mái như bình thường đâu. Ví dụ như có những người già không còn kiểm soát nổi những động thái của mình, có những ý nghĩ khá ngớ ngẩn vì tinh thần của họ đang yếu dần, mê dần đi mà.

Chính vì thế, đừng thấy người bệnh nói chuyện leo leo thì cho rằng họ tỉnh táo nhé. Phải cẩn thận, vì coi chừng họ tỉnh trong mê đó. Một người đang trong cơn bệnh hoạn mệt mỏi, nhất là trước những giờ phút sắp xả bỏ báo thân không thể đơn giản nghĩ rằng họ tỉnh táo, thoải mái như bình thường được.

Vậy thì tốt nhất, đừng nên để bất cứ một trạng thái nào phiền não trong đầu óc họ. Mắc cỡ này, bối rối này, khó chịu này, v.v... cố gắng giải tỏa tất cả những cái đó cho họ càng sớm càng tốt, đừng để bị vướng mắc. Cụ thể nếu lỡ nói một lời gì mà thấy họ hơi lúng túng, thì chính mình hãy giải quyết liền cho họ. Ví dụ thấy bà Bác đó ít niệm Phật quá nên mình nhắc nhở: *“Bác niệm Phật đi chứ! Chẳng lẽ bác không muốn vãng sanh sao? Bác muốn ở đây à?...”*, có người vui vẻ, họ cười hì hì... Ngược lại, cũng có người nghe hỏi vậy thì cảm thấy khó chịu, tự ái, buồn phiền... Lỡ gặp trường hợp này, chúng

ta nên giải tỏa ngay tại chỗ, dù mình biết rằng người còn chấp này rất khó vãng sanh. Hộ niệm thì cố gắng giải tỏa cái vẩn nạn này liền, đừng để người bệnh rơi vào trạng thái bối rối, khó chịu, sẽ không tốt cho họ.

- *A! Bác quyết muốn về Tây-Phương, nhưng bây giờ Bác mệt lắm phải không? Chúng con rất thông cảm với Bác, thực sự trong lúc đau đớn này mà Bác còn có thể nghe chúng con nói chuyện là giỏi lắm rồi. Bác còn ráng niệm được câu A Di Đà Phật là giỏi lắm rồi. Cố gắng lên Bác. Phải kiên định lên nhé Bác, nếu không thì mình bị nạn. Quyết chí lên Bác được Phật lực gia trì.*

Mình phải chuyển đổi tình cảnh liền đi, vỗ tay lên, tìm những điểm hay của người bệnh mà vỗ tay khen thưởng lên... Điều này hay vô cùng đấy.

Câu 15(b): Có thể nhắc lại vài ba lần hoặc cho phép người bệnh nhờ gia đình góp ý rồi trả lời.

Đúng hay sai? – (Sai). Nhớ cho kỹ, đừng để sự khó chịu kéo dài. Những đáp án này nêu lên làm cái sườn để cho chúng ta dựa theo để hộ niệm. Khi lỡ hỏi một câu nào mà người bệnh không trả lời, mình nên trả lời giùm cho họ đi, hay hơn là la rầy. Dĩ nhiên cũng có nhiều người bướng bỉnh chúng ta cần nên cứng rắn, nhưng dù sao cũng phải thông cảm cho người bệnh, vì họ thường bị mệt mỏi, đau đớn, nhức đầu, chóng mặt... Nhiều khi còn có những cảnh giới hãi hùng, khủng bố gì đó làm cho họ bất an, căng thẳng... Thông thường tâm hồn của người bệnh ít bình thường lắm vậy.

Cho nên, khi đưa ra một cái vấn nạn gì mà người bệnh trả lời không được, thì chúng ta nên trả lời giùm cho họ ngay lập tức trong một giây thôi chứ đừng để đến giây thứ hai làm chi.

Có một lần đi tới một chỗ nọ hộ niệm, thì người bệnh là ông Cự đó bị lãng trí, hay quên, nhiều người trong ban hộ niệm thấy vậy cứ chọc cho vui: “*Cự ơi! Cự bao nhiêu tuổi rồi?*”. Có lúc ông Cự nói 58 tuổi! Mọi người cười ồ lên! Có lúc ông Cự nói: “*Tám... tám... tám mươi tuổi...*”, lại được dịp để cho mọi người cười sặc sụa!... Nghĩa là, người hộ niệm luôn luôn đem vấn đề này ra để làm trò cười. Lại có lúc hỏi: “*Cự tuổi con gì?*”. Thì ông Cự nói đủ thứ con... Đúng là một cuộc hộ niệm vui như ngày hội!... Nhưng khi Diệu Âm đến thấy vậy, liền gọi ban hộ niệm đến nói liền:

- *Chư vị ơi! Nếu cười giỡn kiểu này thì kẹt lắm đấy! Ông Cự đã lãng trí không còn nhớ mình bao nhiêu tuổi. Tình trạng này có thể sẽ nặng dần! Đây là một chứng ngại cho sự vắng sanh và là điều đau khổ của ông Cự và gia đình, chứ không phải vui sướng gì đâu mà chúng ta lại đem ra đùa giỡn. Thôi nhé, đừng nhắc nhở đến điều này nữa, mà tìm những cái gì giỏi khen lên.*

- *Khen ông Cự niệm Phật giỏi! Vô tay...*

- *Khen ông Cự tính tình vui vẻ quá! Vô tay...*

- *Khen ông Cự có tâm hồn tươi trẻ, thoải mái! Vô tay...*

Nếu sơ ý, cứ gặp ông Cự thì hỏi bao nhiêu tuổi? Tuổi con gì?... Cái thế cho ông Cự nói sai để cùng nhau

cười cho vui, thì chúng ta tạo dịp cho ông Cụ nghĩ mãi về tuổi tác, vô tình tạo thành mối chướng duyên khi lâm chung. Thật không tốt vậy.

Cho nên mong chư vị hãy nhớ là đừng nên bắt bí người bệnh. Hãy dùng cái tâm tình cởi mở khuyến tấn để họ vui vẻ niệm Phật với mình. Xin thưa thực với chư vị, bây giờ thì mình nói ngon lắm vậy, chứ đến lúc chừng chính mình bị bệnh phải ra đi rồi thì chưa chắc gì mình ngon hơn đâu nhé. Vậy thì, nên thông cảm cho họ, đừng bao giờ để người bệnh lâm vào trạng thái bối rối. Không tốt!

Câu 15(c): Không nên ép buộc người bệnh phải trả lời liền, chờ vài ba ngày sau trả lời cũng được.

Đúng hay sai? – (Sai). Cũng sai. Nói vòng đi vòng lại cũng sai hết. Nhất định là không bao giờ để cho người bệnh áp ủ những gì khó khăn mới tốt.

Nhưng thực ra, xin thưa rằng, khi hộ niệm cho người bệnh không phải là tuyệt đối không được hỏi han, nhưng đừng nên hỏi nhiều quá vì dễ làm cho người bệnh bị rối đi. Ví dụ như hôm qua chúng ta có nói, khi điều giải oán thân trái chủ, thì người hộ niệm nên gợi ý làm sao cho người bệnh tự nhận ra lỗi lầm của mình, khuyến khích người bệnh nói lên: “*Tôi mê mờ lắm, tôi đã tạo ra nhiều sai lầm, tạo nên nghiệp tội nặng... Hôm nay tôi xin thành tâm sám hối*”. Muốn người bệnh nói được lời này, thì người hộ niệm nhiều lúc cũng phải gợi ý để cho họ thành tâm nhận điều lỗi lầm. Sự khẩn cầu tha thiết sám hối của người bệnh rất quan trọng. Họ nói lên được như vậy chứng tỏ cái lòng kiệt thành ăn năn nhận tội,

nương theo đó mà người hộ niệm điều giải dễ dàng hơn. Sám hối là mình cầu xin chư vị trong pháp giới, chư quý thần thương tình xả bỏ oán thù để cùng nhau niệm Phật, cùng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Xin thưa thực với chư vị, cũng là một câu nói, nhưng vui vẻ nhẹ nhàng thường có tác dụng tốt hơn. Nếu sơ ý nói rằng: *“Bác ơi! Nhiều đời nhiều kiếp, rồi đến đời này, tại sao Bác lại đại khờ làm bấy nhiều quá vậy?...”*. Ôi!... Lời này nặng quá! Khó nghe quá! Làm cho người bệnh bức xúc, khó chịu lắm. Cho nên, khai thị, hỏi han... cần phải uyển chuyển, phải lựa lời mà nói cho vui lòng nhau mới tốt.

- *Bác ạ! Là phàm phu thì ai cũng có lúc mê mờ tạo nên nghiệp chướng cả. Sở dĩ mình nằm tại đây chịu khổ vì bệnh hoạn đều bắt nguồn từ nghiệp chướng mà ra. Chúng con cũng có mê mờ, cũng có nhiều nghiệp chướng, đến lúc nghiệp báo hiện hành thì chúng con cũng phải chịu khổ nhiều khi còn tệ hơn Bác nữa. Các vị Đại Sư còn tự nhận ra nghiệp chướng nặng nề nên khổ công tu hành hướng chi là mình. Vậy thì Bác bị bệnh khổ, nghiệp chướng dày vò là chuyện thường tình. Nếu trong cơn trả nghiệp khổ đau này mà Bác không quyết niệm Phật cầu vãng sanh thoát nạn, thì nghiệp chướng này sẽ bao vây, kéo Bác vào đường đọa lạc khổ đau vạn kiếp. Thôi bây giờ hãy thành tâm sám hối. Bác hãy nói lời thành tâm sám hối nhé, chắc chắn Phật sẽ thương tình cứu độ Bác, chư Bồ-Tát sẽ thương tình phóng quang gia hộ Bác, chư Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ đến bảo vệ cho Bác, và lòng thành sám hối của Bác sẽ cảm động*

chư vị trong pháp giới buông bỏ oán thù, cùng hộ niệm cho Bác để cùng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc”.

Phải dồn hết tất cả những gì tích cực nhất để động viên tinh thần người bệnh lên, ngay cả những người đã làm nên những điều tội lỗi. Những điều gì gọi là tội lỗi? Ví dụ như phá thai này, trộm cắp này, làm bậy đủ thứ hết, nhưng cuối cùng họ ăn năn sám hối, họ xin mình tới hộ niệm, mình cũng không nên bỏ họ. Điều quan trọng là phải nghiêm túc gìn giữ quy luật hộ niệm, lòng họ thành khẩn là được. “*Lãng tử hồi đầu kim bất hoán*”. Một người sai lầm thành tâm hối cải vẫn có nhiều cơ duyên vãng sanh. Vậy thì, người hộ niệm phải ứng dụng tâm lý tìm cách xóa nhòa những điều sai lầm, giúp họ tin tưởng, một lòng thành kính một lòng sám hối thì được Phật thương tình đưa về Tây-Phương.

Trong kinh Phật dạy buông đồ đao xuống lập địa thành Phật. Dem lời Phật dạy khuyên họ tin tưởng, sẵn sàng đem tất cả tâm lực ra xin sám hối để vãng sanh. Nếu họ kiệt thành sám hối họ được vãng sanh nhiều khi tốt lắm đấy. Đừng có sợ ý mà làm cho họ buồn phiền, không tốt. Tuy nhiên, cũng cần biết rằng, nếu người bệnh không thành tâm sám hối lỗi lầm thì họ đành chịu nạn vậy.

Câu 15(d): Người khai thị phải lên tiếng trả lời thay cho người bệnh liền, để người bệnh khỏi bị hoang mang rối trí mà mất chánh niệm.

Đúng hay sai? – [**Đúng**]. Rõ ràng! Các câu trên mở ra những vấn đề lòng vòng, thì tới đây có câu trả lời chính xác vô cùng. Biết như vậy, nhưng xin thưa với

chư vị, khi đối mặt trước một người bệnh đang gặp những trường hợp khó khăn này, nào là bệnh khổ dày vò, nào là nghiệp chướng báo đời, nào là oán thân trái chủ báo hại, v.v... tạo nên những diễn biến khá phức tạp. Nếu người hộ niệm chưa có kinh nghiệm, thường bị rối lắm đây, muốn khai thị cũng không dễ đâu.

Xin thưa đây là sự thực. Nhiều khi gặp những chuyện bình thường mà chưa kịp chuẩn bị trước, đôi khi mình cũng lúng túng rồi, hướng chi là đối diện những trường hợp mà chính mình phải đứng ra lo liệu để cứu cái huệ mạng của một người. Nó là một cái gánh nặng trình trịch trên vai của người hộ niệm đấy. Thành ra, khi phát tâm hộ niệm xin chư vị phải cẩn thận học hỏi, nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm cho vững, cần phải chuẩn bị những gì cần phải làm phải nói... trước khi đảm trách một ca hộ niệm. Để chi vậy? Khi đối diện với thực tế, tự nhiên mình phải có sự phản ứng kịp thời, chính xác, như lý như pháp... mới giúp ích cho người bệnh có cơ duyên vắng sanh. Nếu lơ là, tự mãn, ỷ lại... thì dễ bị lúng túng rối loạn khi hữu sự. Thật đáng tiếc lắm vậy!

Cho nên, những người mới đi hộ niệm thường bị lúng túng là chuyện thường. chúng ta cần động viên tinh thần chứ không nên nặng phần chỉ trích, vì chính mình trong những ca hộ niệm đầu tiên cũng bị rối ren, nói áp a áp ứng, cử chỉ lúng túng còn tệ hơn nữa chứ không khá gì đâu. Thành thực, khiêm cung, kiên trì học hỏi thì tốt lắm vậy.

Ấn Tổ dạy: *“Chỉ thành chỉ kính là cái đạo nhiệm màu để thành tựu”*. Xin thưa với chư vị, nếu người đó

có lòng chí thành chí kính, rất chí thành thì hộ niệm không bị lúng túng vì họ cẩn thận nghiên cứu học hỏi trước chứ không dám tự mãn. Người bệnh có lòng chí thành chí kính, họ hiền từ thành khẩn lắng nghe nhờ thế mà dễ được cảm ứng đạo giao, dễ được vãng sanh.

Biết được như vậy, nếu thực sự phát tâm hộ niệm giúp người vãng sanh, xin chư vị phải cố gắng nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm hơn nữa. Xin sốt sắng tham gia những buổi học tập về hộ niệm, những buổi hội thảo về hộ niệm, ở đó nhiều người đem những kinh nghiệm quý báu truyền lại hay vô cùng, rất cần thiết đó chư vị.

Cần học hỏi nhiều hơn. Xin đừng bao giờ tự thấy đủ chư vị nhé. Nhất định tiếng đủ này sẽ khiến ta làm những điều sơ xuất vô cùng tai hại, làm cho cái tâm của mình thoái chuyển, làm cho công cuộc hộ niệm gặp nhiều trở ngại, làm cho Pháp Hộ-Niệm gặp nhiều chướng nạn, làm cho đường cứu độ chúng sanh bị đoạn mất... Thật là oan uổng vậy! Người hộ niệm không được thượng mạn nhé.

Nam-Mô A-Di-Đà Phật!

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 275)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 110, hôm nay chúng ta giải quyết thêm những vấn đề cụ thể của người bệnh. Vấn đề 16:

Người khai thị hộ niệm giải quyết như thế nào đối với người bệnh thường bị ác mộng, thấy nhiều cảnh giới lạ, thường bị giết mình, ưa nói nhảm?

Chúng ta tìm cách giải quyết từng điểm cụ thể. Mong chư vị cố gắng thu thập những điều này để thực hiện khi đi hộ niệm. Dĩ nhiên, đây dù sao cũng chỉ là sự gợi ý chung, chứ không thể nào nói chi tiết đến từng người một được. Xin nắm bắt cho vững những điểm chung này sẽ giúp ứng xử chính các khi hữu sự vậy.

Câu 16(a): Nên cho người bệnh uống thuốc an thần là xong.

Đúng không? – (Sai). Sai quá rồi! Bình thường thấy một người thường bị ác mộng, mơ tưởng lung tung, suy nghĩ hão huyền, nói năng nhảm nhí, v.v... thì cho uống thuốc an thần, nhưng thuốc an thần đâu phải để trị bệnh. Như mới vừa đây có một vị nọ cứ tự cho mình là Bồ-Tát chứ không phải là người thường, nhiều lúc nghĩ rằng mình có khả năng làm tổng thống... Cách đây khoảng 10 năm trước vị này cũng tự khoe trương đến những khả năng kỳ diệu. Mọi người khuyên nhắc nên khiêm cung tu hành, hòa hài với mọi người mới tốt hơn, nhưng không nghe. Đến nay sau 10 năm gặp lại thì tình trạng đã quá nặng! Chư vị thấy đó, chỉ vì thiếu tính khiêm cung, khởi tâm thượng mạn một chút mà rước

nạn nặng quá, đến nay thì chịu thua rồi, tự mình dẫn độ mình vào tình trạng không còn bình thường nữa.

Giải quyết bằng cách cho uống thuốc an thần chỉ được yên là làm cho cái thân nó nằm chèo queo mê thiếp đó thôi, chứ chính cái tâm thần của họ vẫn cứ tiếp tục chìm trong những cảnh giới hão vọng, rối loạn. Dùng đến thuốc an thần thường xuyên thì hệ thần kinh càng ngày càng yếu dần, mê mệt đi, sau cùng cũng khó tránh khỏi phải vào bệnh viện tâm thần vậy thôi! Chúng ta là phàm phu đang niệm Phật luôn luôn phải giữ hạnh khiêm hạ cung kính, không được vọng tưởng lung tung néchư vị. Tu hành là cách chuyển đổi cảnh giới, từ cảnh sanh tử vô thường khổ nạn, hãy niệm Phật chuyển về cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc vô sanh vô tử, an vui không khổ.

Pháp Hộ-Niệm thiết thực, dạy cho chúng ta những điều cụ thể để chuyển đổi cảnh giới chết đi đọa lạc thành cảnh vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thoát vòng sanh tử luân hồi đó chư vị ạ. *“Nhược năng chuyển cảnh, tức đồng Như Lai”*. Cảnh giới mình là phàm phu mà chuyển đổi về cảnh giới Như-Lai, thật bất khả tư nghì! Một người đang bị bệnh ung thư sắp chết, nhưng nhờ hộ niệm đã chuyển được cảnh giới của họ, thay vì chết theo cái thân xuống năm mô, thành loài nga quỷ lang thang chỗ này chỗ nọ, hoặc là rơi vào hàng súc sanh, địa ngục để chịu nạn, giờ đây họ được vắng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Tín-Nguyên-Hạnh mạnh mẽ là tự lực, hộ niệm như lý như pháp là tha lực, vô số người đã được

vãng sanh. Không có niềm tin thì đành phải theo nghiệp chịu nạn vậy thôi.

Xin đừng xem thường Pháp Hộ-Niệm. Xin đừng nghĩ sai về Pháp Hộ-Niệm. Hàng triệu người phàm phu tu tập cả đời khó tìm ra được một người thoát nạn tam đồ. Nhờ hộ niệm giúp cho nhiều người chớ ngày rơi vào tam ác đạo đã chuyển về cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc dự vào tam bối vãng sanh. Rõ ràng một pháp đơn giản mà có thể chuyển tam đồ thành tam bối vãng sanh, thực không thể là một pháp tầm thường! Sự thành tựu bắt nguồn từ do một niệm giác ngộ của chính mình! Hãy nhận thực ra sự vi diệu tối thắng của Pháp Hộ-Niệm, xin đừng hời hợt nhìn qua cảnh một vài người ngồi bên cạnh người bệnh niệm “*A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...*” mà đánh giá sai lệch cả một quá trình hướng dẫn tu tập.

Người học Phật cần hiểu cho rõ cái lý đạo tại sao một người chuẩn bị rơi vào tam ác đạo, mà giờ đây họ lại vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc? Phải hiểu cho rõ ràng rằng, chỉ vì họ niệm được trọn vẹn câu “*A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ*” ở ngay thời điểm xả bỏ báo thân mà họ rời bỏ tam ác đạo, rời luôn cả tam thiện đạo đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc dự vào hàng tam bối vãng sanh. Một pháp môn vi diệu tối thắng, trực tiếp cứu người thành đạo mà nhiều người không hay biết. Thân phận phàm phu mà cứ ở đó lý cao luận diệu, đến lúc nằm chèo queo rồi có nhận ra cũng thành thừa! Bao nhiêu lý luận cao siêu tan biến vào hư vọng, giờ đây chỉ còn có cách cúi đầu làm nô lệ cho nghiệp chướng. Thương thay! Trong khi Pháp Hộ-Niệm dạy mình nhất

định không được làm kẻ nô lệ cho nghiệp chướng, mà phải chủ động đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Làm sao chủ động đây? Ta yếu quá thì phải biết nhờ người nhắc nhở. Tất cả đều do tâm tạo. Chí thành còn được Phật lực gia trì. Hay vô cùng! Thực tế vô cùng! Thành quả rõ rệt cứu được rất nhiều người đã vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhiều đến nỗi đếm không hết. Xin hãy thiết thực để được thành tựu đạo nghiệp vậy.

Câu 16(b): Dặn con cháu trong gia đình thường xuyên túc trực bên cạnh, đánh thức người bệnh dậy. Nếu thấy người bệnh bị giật mình nói lảm nhảm, hãy nhắc nhở niệm A-Di-Đà Phật liền và cùng niệm Phật hộ niệm cho họ.

Đúng hay sai chư vị? – **[Đúng]**. Đây là những việc làm vô cùng cụ thể, thực tế cứu người thoát nạn từ việc làm đơn giản này mà nhiều người không biết áp dụng lại còn cho là thấp thỏm. Không ngờ người hộ niệm đã học được cái **Lý Đạo** vãng sanh, hiểu được cái **Sự Đạo** cứu giúp người nằm đó đang chịu nhiều cảnh giới làm cho khủng hoảng, tâm trí quay cuồng, giờ đây an tịnh lại niệm Phật theo A-Di-Đà Phật trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Người hộ niệm đã giúp chuyển tâm niệm của người bệnh, và chuyển luôn cảnh giới từ khủng hoảng thành an vui cực lạc mà người ta không hay.

Làm sao chuyển được cảnh giới? Đừng để họ chìm mãi trong ác mộng, hãy đánh thức họ dậy, hãy giúp họ trở về cái thực trạng thức tỉnh. Rồi sao nữa? “*Bác ơi! Có chúng con đang niệm Phật với Bác đây, bác yên chí đi nhé. Bác thành tâm niệm Phật thì được 25 vị Bồ-Tát gia*

trì cho Bác, chứ Hộ-Pháp bảo vệ Bác. Bác thành tâm niệm câu “A-Di-Đà Phật” cảm ứng đại nguyện của đức A-Di-Đà, Phật quang phổ chiếu gia hộ cho Bác. Bác yên chí nhé...”. Rõ ràng Pháp Hộ-Niệm chuyển cảnh giới của người bệnh, từ cảnh hoảng sợ thành cảnh an tịnh. Người hộ niệm trực tiếp hướng dẫn nhắc nhở, nếu người bệnh khôn ngoan, kính cẩn nghe lời thực hiện theo thì tự họ chuyển cảnh giới, chứ không phải người hộ niệm chuyển cảnh giới cho họ.

Đánh thức người bệnh dậy, an ủi kịp thời rất tốt. Tuy nhiên, cũng nên nhớ cho, một người đang sợ gặp một người vững tâm thì họ mới được vững tâm. Nếu một người đang sợ hãi, gặp một người còn sợ hãi hơn nữa, thì hai người sợ sẽ hù dọa nhau để cùng sợ hãi đến mất hồn mất vía luôn, cảnh giới không được chuyển tốt hơn mà còn tệ hại hơn đó. Cho nên, người hộ niệm phải vững tâm để chuyển cảnh giới cho người bệnh. Người bệnh phải biết nghe lời người hộ niệm để chuyển lấy cảnh giới của mình. Còn người xem thường Pháp Hộ-Niệm thì coi chừng đành chịu nạn, lúc cuối đời tâm ý rối ren như tơ vò, giống như con cá bị sa vào lưới, càng dẫy dụa càng bị trói cứng hơn vậy!

Thấy người bệnh dẫy dụa nói lảm nhảm, thì nhắc nhở họ niệm Phật. Thừa chứ vị, sự nhắc nhở này là một lời khai thị: *“Bác ơi! Có con đây. Bác mơ màng gì đó phải không? Đây là chuyện bình thường, bệnh yếu bị mộng mị thì ai cũng có, không có gì đáng sợ...”. An ủi kịp thời để chuyển cảnh sợ sệt thành cảnh an tịnh, chuyển cái tâm đang bị khủng hoảng thành tâm vui vẻ,*

chuyển cảnh khổ này thành cảnh bờ-đề cho họ. Muốn chuyển cảnh cần phải có hành động cụ thể thiết thực mới được, chứ cứ nói khơi khơi, hí luận mãi thì dễ gì hóa giải được một người trong cơn đại nạn!

Chính vì ứng dụng cụ thể thiết thực nên Pháp Hộ-Niệm trở thành pháp tuyệt vời, đã cứu biết bao nhiêu người phạm phu tội chướng sâu nặng mà ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp. Có tướng lành thì dù tẻ gì đi nữa cũng có sự thành tựu cụ thể, nhất định sanh về cảnh giới thiện lành. Với thoại tướng tốt đẹp như vậy mà được hộ niệm trợ duyên tốt giúp người bệnh niệm Phật cầu vãng sanh khi ra đi, thì đây chính là thoại tướng vãng sanh Tịnh-Độ. Quý hóa thay!

Câu 16(c): Ban hộ niệm nên nắm tay vui vẻ, nói lời an ủi, ví dụ như: “Không có sao đâu bác, có chúng con đang ở bên bác đây, bác yên tâm nhé, bác thành tâm niệm A-Di-Đà Phật thì Phật lực gia trì, sẽ có 25 vị Bồ Tát gia trì, chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, bác nhất định được an toàn”.

Đúng hay sai chư vị? – **[Đúng]**. Không phải bắt buộc phải y chang như vậy, nhưng xin đưa ra đây một câu làm mẫu cho những vị còn mới mẻ trong cách khai thị hộ niệm. Khai thị đơn giản vậy thôi, chứ không phải nói lý cao đạo diệu gì đâu. Hãy an ủi, ủng hộ tinh thần họ, giúp họ trở lại bình thường, không còn lo sợ, kinh hãi nữa. Dầu cho họ đang đối diện với nạn oán thân trái chủ vẫn phải nói lời tích cực để vực tâm lực họ lên. Có lẽ đây chính là pháp cầu an đúng nghĩa nhất đấy. “*Bác ơi! Bao nhiêu năm nay oán thân trái chủ phá hoại,*

nhưng Bác vẫn còn sống đây, vẫn có chúng con bảo vệ đây. Hãy quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh. Chắc chắn Bác được Phật lực gia trì, Bác được vãng sanh về Tây-Phương, Bác sẽ có đủ năng lực về cứu độ họ mới giải quyết vấn đề này... Bác vững tâm niệm Phật vãng sanh thành đạo thì cứu được mình, cứu được chúng sanh bị khổ vì mình, cứu được thân bằng quyến thuộc của mình nữa nhé... ”.

Rõ ràng hộ niệm vừa an tâm cho người bệnh, nghĩa là cầu an, vừa chỉ đường cho họ vãng sanh, nghĩa là cầu siêu. Hiểu thấu đạo lý này mới thấy rõ rệt một Pháp Hộ-Niệm bao hàm rất nhiều pháp tu. Nếu cứ lý luận chung chung thôi chịu thua, khó cứu được ai vậy. Hộ niệm khai thị đi thẳng vào vấn đề từng nguòi, chứ không phải lý luận chung chung. Khai thị chung chung không phải là cách nói của người hộ niệm.

Tu hành cần phải cụ thể, thiết thực, hợp căn cơ để cứu lấy mình, cứu được người có duyên. Phật pháp rộng lớn vô biên, có pháp Phật dạy cho hàng Bồ-Tát thì phàm phu thực hành không nổi đâu. Vậy thì phàm phu chớ nên học đòi những lý đạo quá cao siêu, ưa nói diệu nói huyền, coi chừng chuyện người thì thêu dệt gấm hoa, còn chuyện mình thì cuối cùng nằm chèo queo, mờ mịt không biết đường nào để thoát nạn đấy!

Cho nên tu hành điều quan trọng nhất là phải hợp căn cơ. Khế lý và phải khế cơ mới có thể cứu lấy được mình. Người thành tâm niệm Phật liền có 25 vị Bồ-Tát phóng quang gia trì, trong kinh Thập-Vãng-Sanh Phật nói rõ ràng điều này. Phải tin tưởng mới được. Người

niệm Phật đúng chánh pháp hưởng được 10 điều lợi lạc, trong đó có mấy điều quan trọng:

- *Chư Thiên Long-Thần ẩn thân bảo vệ.*
- *Bồ-Tát âm thầm gia trì*
- *Phật Từ phóng quang tiếp dẫn vãng sanh.*

Phải tin tưởng để hưởng trọn vẹn sự lợi lạc. Không tin thì chịu thua. Hàng vạn người có tín tâm thành tịnh mà được vãng sanh rồi, có sao chúng ta còn nghi ngờ mà cứ tu đường mòn lung vô định dễ bị kẹt mãi trong cảnh khổ nạn vậy?

Câu 16(d): Cùng nhau chí tâm niệm Phật cầu Phật gia trì.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Chắc chắn đúng quá rồi. Sự thành tâm chí thành chí kính của người hộ niệm sẽ góp phần rất tích cực giúp cho người bệnh an tâm. Khi một người thật sự chí thành niệm Phật, thì trong kinh Phật nói, niệm một câu A-Di-Đà Phật quang minh phóng ra 40 dặm, trong 40 dặm chung quanh chúng sanh vạn loài hưởng được lợi lạc vô biên, tạo được phước báu vô lượng. Chí thành niệm Phật là đại tu bố thí vô-úy, chúng sanh trong vòng 40 dặm có thể được Phật quang phổ chiếu khiến cho thân tâm an vui hạnh phúc. Chí thành niệm Phật hộ niệm cho nhau là đại tu bố thí pháp, khuyến tấn nhau niệm Phật mà trí huệ khai mở, ngộ ra đạo giải thoát. Người phàm phu đi hộ niệm dù tâm lực còn yếu, dù quang minh chỉ phát ra vài thước thôi nhưng nhờ lòng chí thành vẫn được Phật lực gia trì mà trong phạm vi nhỏ hẹp này cũng có thể giúp cho người ra đi an ổn niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Ấn Tổ dạy: “*Chí thành chí kính là đạo nhiệm màu*”. Người bệnh chí thành, người hộ niệm chí thành, chỉ cần 5 người, 10 người cùng nhau niệm Phật hộ niệm có thể giúp cho người bệnh hóa giải được nhiều chướng nạn, thoát khỏi nhiều mối vướng mắc, giúp họ an tâm niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh.

Chí thành chí kính thì phải có tâm bình đẳng đối với chư vị trong pháp giới chúng sanh. Hộ niệm phải kiên trì nhẹ nhàng, từ tốn điều giải, đem lòng từ bi xót thương ra khuyên giải giúp họ ngộ ra đường niệm Phật vãng sanh thành đạo, tự nguyện chấp nhận buông xả oán thù, cùng nhau niệm Phật vãng sanh mới tốt.

Hiểu thấu đạo lý này rồi mới thấy Pháp Hộ-Niệm tuy đơn giản mà vi diệu bất khả tư nghì, hiệu nghiệm tuyệt vời. Đúng là một pháp đại cứu tinh cho chúng sanh thời mạt pháp này vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 276)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin mở trang 111, vấn đề 17 :

Gạn hỏi người bệnh nhiều quá là điều không tốt. Nhưng khi được khai thị đầy đủ, người hộ niệm thỉnh thoảng có thể dùng một vài câu, (chứ không phải là tất cả) mẫu trắc nghiệm sau đây để thử lòng người bệnh có vững tâm hay chưa?

Những chi tiết này đưa ra để giới thiệu vài cái mẫu trắc nghiệm giúp cho người có duyên với Pháp-Hộ-Niệm sử dụng đề hộ niệm đưa người vãng sanh. Dù đã hướng dẫn đầy đủ rồi, nhưng thỉnh thoảng cũng cần xem xét thử người bệnh có thực sự vững vàng chưa để mình được an tâm hơn. Hôm trước chúng ta có đưa ra vấn đề: “*Nếu hỏi một câu gì mà làm người bệnh bị bối rối, lúng túng, thì người hộ niệm phải giải quyết ngay cho họ*”, thì hôm nay kết hợp 2 vấn đề này lại để hộ niệm mới an ổn hơn. Nghĩa là cần hỏi thử cho vững tâm, nếu phát sinh ra trở ngại gì giúp mình biết sớm để tìm cách hóa giải liền cho họ.

Xin nhắc lại, gạn hỏi người bệnh nhiều quá là điều không tốt. Tuy nhiên, hộ niệm cần khai thị cho người bệnh mà không hỏi thì cũng khó lòng biết những vướng mắc. Hỏi người nhà thì tốt lắm, nhưng chưa chắc

gì người nhà biết rõ những vấn đề liên hệ trong việc hộ niệm. Cho nên, thỉnh thoảng gợi ý hỏi han người bệnh vẫn là điều cần làm để nắm rõ hơn, nhất là về tâm lý tinh thần người bệnh có vững chưa? Xác suất vãng sanh có cao không? Hẳn nhiên không có gì là tuyệt đối, nhưng làm việc cẩn thận giúp cho xác suất thành công cao hơn, sự hộ niệm chủ động hơn, an ổn hơn.

Ở đây chúng ta soạn ra một số câu hỏi trắc nghiệm mẫu, trả lời “*Có*” hay “*Không*”, chứ không phải đúng hay sai. Xin chừa vị mạnh dạn trả lời nhé. Người hộ niệm ngon thì đáp ứng phải nhanh không được chần chừ để chứng tỏ mình lịch lãm nhé! Hễ đúng thì được vỗ tay, sai thì bị lêu-lêu mắc cỡ ráng chịu!... Nhanh nhé:

- *Câu (a): Chị có sợ chết hay không? – (Không!).*

À!... Phải trả lời tức khắc chứ! Người nào chần chừ là yếu! Mình là người hộ niệm ngon lành, thường đi hạch sách người bệnh, thì bây giờ mình đóng vai người bệnh. Riêng Diệu Âm thì đóng vai là người hộ niệm. Xin nhắc lại, trả lời liền thì vững, chậm chạp coi chừng bị đánh giá là yếu đó nhé. (Nhanh lên):

- *Câu (b): Bác có mong cầu sớm hết bệnh không? – (Không!).*

Giỏi!... Trả lời nhanh như vậy là giỏi. Vỗ tay! Vỗ tay ủng hộ tinh thần mình lên. Hộ niệm phải vui vẻ. Nhanh nhé! Ai trả lời chậm bị trừ điểm.

- *Câu (c): Có cố gắng tìm thuốc khác để uống may ra sẽ hết bệnh không? – (Không!).*

Vỗ Tay!... Đi hộ niệm có thể cầm tập sách này theo để thử tài người bệnh. Giả sử như có người trả lời sai thì cũng đừng buồn trách họ nhé, chỉ nên nhắc nhở, vui vẻ giải thích cho họ hiểu mới tốt. Nhanh nhé:

- *Câu (d): Khi có cơn đau thì cần chích thuốc giảm đau liền nhé? – (Không!).*

- *Câu (e): Bác có thử tìm bác sĩ nào khác để chữa cho có hiệu quả hơn không? – (Không!).*

Giỏi quá!... Vỗ Tay!... Đã đến lúc này rồi thì tìm bác sĩ gì nữa? Bác sĩ nào cũng là bác sĩ. Hề bác sĩ trong bệnh viện báo cho biết không còn cách nào chữa trị nữa, thì phải chuẩn bị vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không sợ gì nữa, không chạy tìm ai khác. Nếu chạy chữa cầu may thì tâm yếu đuối, vừa vô ích, vừa mất phần vãng sanh.

- *Câu (f): Bác còn lo lắng nhớ tới con cái không? – (Không!).*

Lo lắng nhớ con cái thì mất vãng sanh đó nhé.

- *Câu (g): Bác có ghét ông Tám đó không? – (Không!).*

Trước lúc chết mà còn để tâm ganh ghét một người nào thì mất vãng sanh đó nhé. Chư vị nhớ rõ chưa? Ghét phải bỏ, thương cũng phải bỏ. Thương nhớ một đứa cháu coi chừng mất vãng sanh. Ghét ông Tám thì chắc rằng phải mất vãng sanh. Phải buông hết. Muốn đi làm Bồ-Tát mà còn thương với ghét gì ở đây nữa?

- Câu (h): *Bác có muốn xây xong cái chùa đó rồi mới đành lòng ra đi không? – (Không!).*

Phát tâm xây chùa thì tốt, nhưng xây chưa xong mà thọ mạng đã dứt, nếu muốn sống thêm thì đành phải chết chứ không được vãng sanh. Nên nhớ nếu may mắn trở lại làm người thì 20 năm sau mới vác được cục đá để xây đó. Sanh diệt vô thường, có gì bền vững đâu? Hãy vãng sanh thành đạo, cứu mình cứu người mới hay.

- Câu (i): *Bác có vui khi thấy ông bà về an ủi không? – (Không!).*

Đấy!... Nên nhớ cho kỹ điều này. Người thế gian cứ cầu xin Ông-Bà về bảo hộ thì cuối cùng thường bị cái cam bẫy này đây. Có người thường khoe rằng: “*Đêm đêm tôi lên bàn thờ nói chuyện với Ông-Bà, họ về đông đủ lắm để bảo vệ an ủi tôi...*”. Con cái thì vui mừng nói: “*Ba tôi hay lắm, thường xuyên tiếp xúc được với Ông-Bà Tổ-Tiên...*”. Chư vị biết không? Đây chính là hiện tượng oán thân trái chủ trá hình, không được sơ ý mà bị vướng bẫy nhé. Biết Pháp-Hộ-Niệm thì biết cách điều giải cụ thể. Hãy thành tâm nói với họ: “*Chư vị ơi đừng tới đây nữa, tôi đã biết tội của tôi rồi. Trước đây vì mê muội đã làm sai với chư vị, bây giờ tôi xin sám hối và quyết tâm niệm Phật tu hành hồi hướng công đức cho chư vị. Xin hãy cùng tôi niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, cùng hưởng an vui cực lạc, đừng nên chấp vào đây mà bị đọa lạc khổ đau...*”.

Câu (j): *Khi ông bà thân quyến đã chết tới đón bác, bác có theo không? – (Không!).*

Hãy nhớ cho kỹ điều này, đừng theo người chết mà chỉ theo A-Di-Đà Phật vãng sanh. Tức là, đừng nguyện theo Ông-Bà Tổ-Tiên. Những ngày giỗ kỵ, đừng cầu xin Ông Bà về bảo hộ làm ăn phát tài, mua may bán đắt, con cháu thi đậu, v.v... Chỉ vì mình mở ý nguyện cầu như vậy vô tình tạo cơ duyên thuận lợi cho chư vị oán thân trái chủ nương theo đó mà đến gạt mình. Chư Thiên-Long Hộ-Pháp không can thiệp vào chuyện này vì tự mình đã mở cửa đón mời họ, và đây cũng là nhân quả của chính mình. Trong đời mình thường dùng cạm bẫy gạt họ, thì bây giờ đây họ cũng dùng cái bẫy này mà gạt lại mình. Nhân quả của ai phải tự lo lấy, chư Thiên-Long Hộ-Pháp không tham gia vào. Nhưng nếu chúng ta thực hiện đúng pháp Pháp Niệm-Phật, thì chư Hộ-Pháp sẽ ẩn thân bảo vệ, chư Bồ-Tát ẩn thân phóng quang gia trì, quang minh các Ngài luôn luôn che chở người tu hành chánh pháp, thực sự niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Các vị trong pháp giới không thể qua mặt các Ngài để lừa gạt mình được đâu.

Chí thành cảm thông. Người chí thành niệm Phật trong pháp giới đều phải tôn kính là như vậy. Có nhiều Đạo Tràn luôn luôn cẩn thận nghiên cứu hộ niệm và đưa tiễn nhiều người vãng sanh bất khả tư nghi. Ấy vậy mà họ không dám tự mãn cho là giỏi, còn tự nhận có nhiều khiếm khuyết, xin được chỉ điểm. Tinh thần này tuyệt vời lắm đây.

Những người có lòng chí thành khiêm hạ, chắc rằng thành quả hộ niệm của họ sẽ tiếp tục tăng trưởng,

và sau cùng chính họ nhờ tính khiêm nhường này mà dễ được tự tại vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc đó chứ vị.

Ngược lại, những người hộ niệm được chút ít thành quả liền vội vã cho là giỏi lắm rồi, không cần học hỏi gì nữa, tự khoe ban hộ niệm của tôi là tuyệt vời... Một khi tự mãn nổi lên thì tự nhiên công cuộc hộ niệm sẽ gặp nhiều trở ngại, coi chừng đạo tràng đó không trước thì sau cũng khó giữ được lâu bền! Tại sao vậy? Tại vì khi khởi tâm thượng mạn lên, thì chư Long-Thần Hộ-Pháp bắt đầu xa lìa, quang minh của chư Phật biến mất, chư Bồ-Tát cũng không còn gia trì nữa đâu. Làm đạo mà không được sự bảo vệ này thì tự mình làm lui một thân trụ giữa cảnh giới ngũ trược ác thế đầy hung hiểm này không dễ gì được an toàn đâu nhé. Với thân phận phàm phu mà tính tình còn thượng mạn nữa thì cuộc đời bị nhiều thất bại đắng cay! Những ách nạn oán thân trái chủ gây hại thường thấy nhất là do vướng phải vấn đề này vậy.

Cho nên, nói đi nói lại, vẫn thường xuyên nhắc nhở nhau tuyệt đối không được khởi tâm thượng mạn, dù chư vị có công đức gì tốt cho mấy đi nữa thì đây cũng là điều tối kỵ. Mong chư vị phải chú ý nhớ kỹ lời dạy của Tổ Sư Ấn-Quang. Nếu trong quá khứ mình lỡ sơ ý tự xưng là ngon lành, thì xin chư vị hãy mau mau thành tâm sám hối đi là xong. Tất cả ách nạn đều hóa giải từ cái tâm sám hối. Kiệt thành sám hối tự khả chuyển tâm phàm này thành tâm Thánh. Đây là lời của ngài Ấn Tổ. Còn nếu tiếp tục bướng bỉnh thì sai lầm lại thêm sai lầm! Mình theo nghiệp đến thế gian này chịu nạn, chịu

nạn rồi còn tạo thêm nghiệp mới thì phàm phu càng thêm phàm phu, nghiệp chướng càng thêm nặng, đời đời kiếp kiếp mãi mãi không thể thoát nạn vậy.

Bây giờ chúng ta tiếp tục hỏi đáp nhé, nhanh nhanh lên nữa nhé, không thể chậm chạp. Bây giờ xin có quy định mới là chỉ được trả lời sau khi đã hỏi câu: “*Có hay Không?*”, nếu chưa nói: “*Có hay không?*” mà chư vị trả lời trước thì bị mất điểm. Nhớ nhé. (Hi hi!...).

Câu (k): Khi lâm chung thấy đức Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật tới đón, Bác có đi theo không? – (Không!).

Chưa hỏi “*Có hay không?*” mà vội trả lời rồi. Bị trừ điểm. (Hi-hi!...). Thôi, chư vị trả lời nhanh quá, không thêm trừ điểm nữa. (Hi-hi!...).

Nhưng xin hỏi: “*Tại sao khi lâm chung gặp đức Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật tới đón lại không đi theo?*” – (*Giả!...*). Đúng rồi, giả chứ không phải thực. Tại sao giả? Tại vì chính đức Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật dạy chúng ta là niệm A-Di-Đà Phật, khi lâm chung theo A-Di-Đà Phật cùng chư Thánh Chúng về Tây-Phương Cực-Lạc. Phải y giáo phụng hành, nhớ rõ lời dạy của Ngài. Nếu thấy hình tướng nào đó tự xưng là Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật vội vã chạy theo thì chúng ta bị cảnh giả lừa gạt rồi.

Xin thưa thật đó không phải là đức Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật đâu, mà chính là oán thân trái chủ trá hình, vì biết cái tâm mình không vững lý đạo, nên chúng mới giả ra đỏ-đỏ xanh-xanh trắng-trắng vàng-vàng rồi tự khoe là Phật, gạt mình đi theo để hại. Trước đây có một

vị kia tới khoe với Diệu-Âm rằng, đêm hôm qua tôi nằm mộng thấy đức Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật hiện ra, Ngài chỉ tôi đi theo hướng đó. Tôi đi theo hướng đó thì gặp Cư Sĩ, tôi mừng vui quá! Giác mộng thật là linh hiển! Diệu Âm nghe nói vậy làm thính, không ý kiến gì cả, nhưng đến khi ngồi vào bàn “Tọa Đàm”, Diệu Âm mới nói rằng, đừng bao giờ mơ tưởng nhiều quá mà sinh ra mộng mị, chuyện mộng mị hầu hết đều giả huyền chứ không thực. Nhiều người vì vọng tưởng nặng quá thường mơ thấy những điều không thực, vọng cảnh thường ứng hiện làm tâm hồn điên đảo, chứ một người phạm phu không dễ gì được Phật Bồ-Tát thường xuyên đến chỉ điểm đâu. Quá vọng tưởng, không tốt vậy.

Thật sự có nhiều người sơ ý chỗ này mà bị nạn. Hiểu kỳ, vọng tưởng quá mạnh mà gặp phải nhiều ảo giác, nào là thấy hào quang này hào quang nọ, thấy Phật này Phật nọ hiện ra rồi mừng khắp khênh, coi chừng bị vướng bẫy. Nhiều vị ác thần, oán thân trái chủ họ có tha tông thông, họ biết được những gì mình ưa thích. Mình thích hào quang họ cho mình thấy hào quang, mình mong muốn nghe được âm thanh họ cho mình nghe âm thanh, mình mơ ước cảnh giới lạ họ cho mình cảnh giới lạ, mình muốn thấy Phật họ giả Phật cho mình thấy... Cảnh giới vô cùng huyền hóa, chư Long-Thần Hộ-Pháp không xen vào vấn đề này tại vì mình tu hành không đúng chánh pháp, vọng tưởng viển vông, không đúng tông chỉ của Pháp Niệm-Phật. Nếu tu tập đúng chánh pháp thì luôn được Hộ-Pháp bảo vệ, tránh khỏi những cam bẫy hiểm nghèo. Xin nhớ cho kỹ điều này.

Câu (l): Khi lâm chung thấy Địa-Tạng Bồ-Tát tới đón Bác có đi theo không? – (Không!).

Câu (m): Khi gặp Phật, Bồ-Tát nào khác đến đón Bác có đi theo không? – (Không!).

Câu (n): Gặp những cảnh đẹp với ánh sáng vi diệu hiện ra Bác có đi theo không? – (Không!).

Vv... và v.v... Nhiều lắm...

Lâu lâu trải nghiệm một chút cho vui, nhưng thực ra xin nhắc nhở rằng, những điểm này có thể ứng dụng khi hộ niệm để xem người bệnh có vững vàng chưa. Ví dụ, những câu trên nếu người bệnh trả lời “*Không*” thì vững vàng, mà trả lời “*Có*” hoặc lưỡng lự thì yếu.

Như hôm nay tất cả trả lời đều vững vàng. Đã vững vàng thì phải vắng sanh đó nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phth.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 277)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Khi mà chư vị phát tâm đi hộ niệm đừng bao giờ sơ ý nghĩ rằng pháp hộ niệm này thấp kém mà sai lầm, vì thấp kém thì không thể nào cứu một người vãng sanh thành đạo được, đã cứu một người vãng sanh thành đạo thì trong cái thấp kém coi chừng có cái vi diệu trong đó mà mình không hay. Xin mở trang 112, vấn đề 18:

Trong “Tam Chung Hữu-Lực”, thì “Bản-Hữu Phật-Tánh-Lực” là “Tự-Tánh Di-Đà”, hay còn gọi là Chơn-Tâm Tự-Tánh của ta. “Phật-Nhiếp Hữu-Lực” là sự tiếp độ của A-Di-Đà Phật. Còn “Niệm-Hữu-Lực” là gì?

Xin nói sơ qua thuật ngữ “Tam Chung Hữu Lực”. Theo như Hòa Thượng Tịnh Không giảng, chúng ta được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là nhờ ba loại chung lực này. Một là Bản-Hữu-Phật-Tánh-Lực, đây là cách nói khác chỉ cho Tự-Tánh Di-Đà của chúng ta, tức là chính cái Chơn-Tâm của chúng ta. Phật dạy cái Chơn-Tâm chúng ta là một vị Phật. Vì quên mất cái Chơn-Tâm này nên chúng ta cứ ở đây làm phàm phu mãi. Khi vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì chúng ta trở thành vị Bồ-Tát bất thối, một đời thành Phật. Ở đó không còn sanh tử nữa, thọ mạng vô lượng kiếp, không

còn đời thứ hai, không còn thoái chuyển xuống nữa nên cứ tiến thẳng quả vị Phật.

Chư vị nên biết rằng, thời gian 1 kiếp này dài lắm, dài vắng vặc chứ không phải là 1 đời sống vài mươi năm rồi chết đâu. Người thế gian thường lầm lẫn giữa đời và kiếp lắm, nên hay nói chết là hết một kiếp. Không phải đâu. Ví dụ thời gian chúng ta đang sống đây là ở trong cái đại kiếp được gọi “Hiền Kiếp”. Cái hiền kiếp này không phải là vài trăm năm, vài ngàn năm, vài triệu năm đâu. Mà trong một Hiền Kiếp này có 1.000 vị Phật thị hiện xuống lập đạo cứu chúng sanh. Đức Phật đầu tiên trong Hiền Kiếp là Câu-Lưu-Tôn Phật. Đức Phật thứ hai là Câu-Na-Hàm Mâu-Ni Phật. Đức Phật thứ ba là Ca-Diếp Phật, Đức Bồ-nhĩ-Thích-Ca Mâu-Ni Phật là vị Phật thứ tư. Sau Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni là Di-Lặc Tôn Phật. Di-Lặc Tôn Phật còn đến gần 600 triệu năm nữa mới xuống trần. Chư vị tính thử trong vòng 600 triệu năm như vậy con người chúng ta chết đi sống lại bao nhiêu đời. Cứ cho tối đa 100 năm là một đời đi thì phải trải qua 6 triệu đời mới may ra gặp lại một vị Phật khác. Đây là nói chết rồi được sinh lại làm người, chứ còn chết sinh vào tam ác đạo, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thì thôi chịu thua, không biết đến kiếp nào mới được thoát nạn.

Có nhiều người chủ trương tu hành để chờ đợi hội của Đức Phật Di-Lặc xuống thế cứu độ. Ôi!... Chờ gần 600 triệu năm, chết đi sống 6 triệu đời để cầu gặp Ngài Di-Lặc thì thật là vụng tính! Thời gian này dài kinh khủng mà không biết mình có giữ được thân người

không! Trong khi đó, ngay trong đời này thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh chúng ta có thể sanh về nước Cực-Lạc, thành một vị Bồ-Tát bất thoái, sống trong cảnh giới Pháp Tánh, Chơn-Tâm Tự-Tánh hiển lộ, thọ mạng vô lượng kiếp, chờ ngày thành Phật.

Chơn-Tâm của chúng ta gọi là “Bản-Hữu-Phật-Tánh-Lực”. Chơn-Tâm Bản-Hữu của ta là một vị Phật mà chúng ta không hề hay biết. Chơn-Tâm vốn là một vị Phật cho nên chúng ta sẵn sàng trở về đất Phật để thành Phật. Vì chúng sanh không hiểu thấu đạo lý này, nên cứ mê trong cảnh giới phàm phu, thành ra giữa Phật và ta cách xa một trời một vực. Xin hãy giác ngộ mau mau trở về Tây-Phương Cực-Lạc để thành Phật.

Đã mê muội vô lượng kiếp qua, tạo nghiệp trùng trùng mà được về Tây-Phương Cực-Lạc là sự nhiếp thọ của Đức Phật A-Di-Đà, gọi là “Phật-Nhiếp-Hữu-Lực”. Tu theo pháp môn nhị lực được Phật lực nhiếp thọ, giúp chúng ta vượt qua sự thử thách khó khăn vô lượng kiếp tu hành. Thật sự nhờ Phật lực nhiếp thọ, mà đường thành đạo dễ dàng, bất khả tư nghì.

Tự-Lực thì tự mình lo quét dọn mọi chương ngại để chứng đắc, đây thực sự là điều vô tưởng đối với phàm phu. Còn **Nhi-Lực** là nhờ lực nhiếp thọ của Phật, đưa ta thẳng về cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc trước. Về đó rồi thì đương nhiên thoát ly sanh tử luân hồi. Vãng sanh thì gặp được A-Di-Đà Phật, lúc đó không chứng cũng chứng, không đắc cũng đắc. Cực viên, cực đốn, nhanh chóng viên mãn đạo quả. Còn ở đây tu hành khó quá, tu chưa được gì thì chết mất, chết xong thì đi

luân hồi đọa lạc. Phàm phu mà vụng tính thì tu vô lượng kiếp nữa chưa chắc sẽ thành được gì, mà càng ngày ách nạn càng nặng nề hơn. Như vậy thì rõ ràng ta có Bản-Hữu-Phật-Tánh-Lực nên bất cứ lúc nào giác ngộ ta thành Phật. Ví dụ, ta có sẵn hạt bắp là nhân. Hạt bắp gieo xuống đất sẽ mọc lên cây bắp vậy.

Phật-Nhiếp-Hữu-Lực chính là sự nhiếp độ của A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật biết tất cả chúng sanh đều có Chơn-Tâm Tự-Tánh là Phật, nên nếu giác ngộ ra thì đương nhiên thành Phật. Vì có đạo lý này nên Ngài mới phát cái nguyện 10 niệm tất sanh, vãng sanh xong thì nhất định hiển lộ Phật-Tánh-Lực thành Phật. Cho nên, Pháp Niệm-Phật chủ yếu là vãng sanh trước thì sẽ đắc đạo, chứ không phải chứng đắc trước rồi mới vãng sanh. Ví dụ như, một người được di cư qua nước Úc thì tự nhiên thành công dân Úc, những tiêu chuẩn của một công dân nước Úc ta được quyền hưởng hết, còn ở một nước khác thì không thể hưởng tiêu chuẩn ở nước Úc được. Ở cõi Tây-Phương Cực-Lạc tất cả chúng sanh đều là Bồ-Tát thì ta cũng là Bồ-Tát, các vị đó một đời thành Phật thì ta cũng một đời thành Phật. Một pháp tu một đời thành tựu Phật quả. Thật bất khả tư nghị!

Còn **Niệm-Hữu-Lực** là gì? Đây là chủ đề của chúng ta hôm nay để chuẩn bị thành đạo đây.

Câu 18(a): Niệm-Hữu-Lực là mức tu chứng của người tu hành.

Đúng hay sai? – (Sai). Mức tu chứng là công phu của người tự lực tu hành, đoạn hoặc chứng chơn trở về cái Bản-Hữu-Phật-Tánh-Lực, công phu tu chứng này

không phải dễ dàng đối với hàng phàm phu chúng ta. Trong Pháp Niệm-Phật, để phổ độ tất cả chúng sanh chư Phật chư Tổ tuyên dương lòng chí thành chí kính để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thành ra nói đến mức tu chúng không hợp với Pháp Hộ-Niệm. Chính cái lòng chí thành chí kính mới độ tận chúng sanh, còn tu chúng thì xin thưa chư vị, thời này tìm ra một người tu chúng quả khó quá. Cho nên, hành theo Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh không phải tu chúng rồi mới được vãng sanh, mà vãng sanh rồi mới được tu chúng.

Nếu ai tu chúng được cảnh giới “*Nhất Tâm Bất Loạn*” thì có thể ngồi vãng sanh, đứng vãng sanh, cò cò một chân vãng sanh. Tốt lắm!... Nhưng thực tế chỉ có hàng đại Bồ-Tát mới làm được, còn hàng phàm phu thì vô phương. Còn Pháp Niệm-Phật thì độ tận chúng sanh, hàng phàm phu vẫn có thể vãng sanh một đời chúng ngời “*Bất-Thoái*”. Cho nên, chỉ có pháp niệm Phật mới được gọi là phổ độ chúng sanh, còn những pháp môn khác cần đòi hỏi căn cơ thích ứng. Hay nói rõ hơn, chỉ có hàng đại Bồ-Tát, chư Thượng Nhân Thượng Trí mới có phần, còn hàng phàm phu thì vô phương thành tựu.

Tu hành chúng từng cấp từng cấp gọi là “*Thụ-Xuất*”, đi đường xa, đường tu khó. Còn niệm Phật là “*Hoành-Triệt*”, đi ngang, đi thẳng tắt về Tây-Phương Cực-Lạc, đường tu dễ. Niệm Phật vãng sanh Tịnh-Độ rộng độ khắp chúng sanh. Súc vật biết niệm Phật cầu vãng sanh, súc vật được vãng sanh thành Phật. Ngạ quỷ ngộ ra niệm Phật cầu vãng sanh, ngạ quỷ được vãng sanh thành Phật. Chúng ta là người hãy khuyên nhau

niệm Phật cầu vãng sanh, con người chúng ta rất dễ được vãng sanh thành Phật. Xin đừng chọn đường lòng vòng mà vô lượng kiếp bị đọa lạc khổ đau, không có cơ hội thoát nạn.

Cho nên khi biết được con đường thẳng tắt vượt qua sanh tử luân hồi, thì đừng khuyên nhau cầu đòi sau trở lại làm người tu tiếp. Sai lầm! Khai thị điều giải oán thân trái chủ đừng khuyên họ tu đường lòng vòng để từng đời tiếp tục tu tiếp, mà hãy chỉ cho họ con đường niệm Phật vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Bất cứ vị trí nào cũng khuyên nhau đi ngang. Chư Tổ thường ví dụ như con kiến đang kẹt trong bông tre, hay đục ngang để sớm thấy được ánh dương. Ở dưới gốc đục ngang qua cũng thấy được ánh dương, chứ không cần đục từng mắt lên tới đọt mới thấy đâu. Đục theo đường dọc bị chết kẹt trong bông cây đấy.

Câu 18(b): Niệm-Hữu-Lực là lực niệm Phật đã chứng tới cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn”.

Đúng hay sai? – (Sai). Bên trên là nói chứng đắc chung, nơi đây là nói chứng đắc của người niệm Phật. Nếu Pháp Niệm-Phật đòi hỏi một người niệm Phật phải “*Nhất Tâm Bất Loạn*” mới được vãng sanh, thì không thể nào chư Tổ dám tuyên dương đây là pháp môn trăm người tu trăm người đắc, vạn người tu vạn người vãng sanh, không thể nào gọi là pháp môn dễ hành dễ chứng được. Mà Pháp Niệm-Phật được chư Tổ mạnh mẽ tuyên dương rằng muôn người tu muôn người vãng sanh thì chắc chắn phải có lý do. Thực ra chính lời khai thị này đã làm cho Diệu Âm nhưc đầu không biết bao nhiêu

năm, nhưng bây giờ thì ngộ ra rồi, không còn nhức đầu nữa. Thực sự là Pháp Niệm-Phật có thể đưa muôn người tu muôn người vãng sanh đó. Ở điểm nào vậy? Chính là trợ duyên giúp cho một người khi tới thời điểm lâm chung niệm được câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc với Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ thì liền được vãng sanh. Bảo đảm chắc chắn, vì đúng theo đại nguyện của Đức Phật A-Di-Đà, đúng với lý đạo “*Nhất thiết Duy Tâm Tạo*”.

Khi thấy được sự vi diệu này làm chúng ta giật mình tỉnh ngộ ra chính Pháp Hộ-Niệm này quá tuyệt vời, đúng là đại cứu tinh cho chúng sanh trong thời mạt pháp vậy.

Pháp Hộ-Niệm hỗ trợ tích cực hướng dẫn tích cực cho người đang trong cơn chuẩn bị liệm cái cục thịt này đừng có chui vào bào thai để mang cái thân thịt khác, mà mau mau tin tưởng niệm cho được câu A-Di-Đà Phật cầu nguyện vãng sanh. Ý niệm cuối cùng là cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì định hình đời sau của họ là ở cõi Tây-Phương Cực-Lạc. Như vậy, nếu chư vị muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì tại sao trong lúc còn khỏe này không lo niệm Phật, không lo nghiên cứu tường tận Pháp Hộ-Niệm để khi nằm xuống ta có đầy đủ duyên phần vãng sanh?

Khi đi hộ niệm rồi chúng ta mới hiểu tại sao những người dù tu ít, mà được hộ niệm khai thị hướng dẫn cẩn thận vậy mà có rất nhiều trường hợp vãng sanh lưu lại tướng lành vô cùng quý hiếm, thân tướng quá đẹp. Tại sao một người tu theo đạo Thiên Chúa mà khi có duyên

được hộ niệm, họ phát tâm tin tưởng vững vàng, làm cho chúng ta dám mạnh dạn đoán đến 97% được vãng sanh. Trong khi có những người tu hành theo Phật Giáo khá lâu mà chúng ta không dám đoán đến một vài phần trăm nào? Tại sao vậy? Tại vì họ tu theo đường môn lung vô định hướng, không chịu niệm Phật cầu vãng sanh. Cho nên tu hành phải đi cho vững. **Niệm-Hữu-Lực** vững chính là có chủ định vững vàng vậy.

Câu 18 (c): Niệm-Hữu-Lực chỉ cho Tín-Nguyện-Hạnh của người muốn vãng sanh cần phải có đầy đủ.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng đấy! Hôm nay mình nói rất mạnh rằng, một người mà đầy đủ tam tư lương Tín-Nguyện-Hạnh của pháp môn niệm Phật, nhất là trong lúc lâm chung thì người đó sẽ vãng sanh. Bây giờ đây chúng ta hiểu ra chính Tín-Nguyện-Hạnh này là Niệm-Hữu-Lực của người niệm Phật. Niệm-Hữu-Lực chính là công phu tự lực của bạn. Bạn có tin không? Tin thì lo nghiên cứu Pháp Niệm-Phật đi. Tin thì lo tìm hiểu đi. Tin thì lo giải quyết vấn đề làm sao mình niệm Phật cho được trong lúc lâm chung để cầu vãng sanh đi.

Thì thưa với chư vị, xin giới thiệu cái Pháp Hộ-Niệm có thể củng cố rất vững vàng cho chư vị làm được chuyện này, nó yểm trợ cho chư vị vững vàng làm được chuyện này. Và, nếu giả như chư vị vẫn làm chưa được, thì người hộ niệm sẽ đứng bên cạnh nhắc nhở, giúp đỡ cho chư vị niệm cho được câu A-Di-Đà Phật, mình tin yếu họ củng cố niềm tin cho mình, mình cầu nguyện sai lệch họ nhắc nhở cho mình nguyện vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nếu bây giờ không chịu nghiên cứu, để đến khi nằm chèo queo xuống thì không còn cách nào nghiên cứu được nữa đâu. Hàng phàm phu mà xem nhẹ Pháp Hộ-Niệm, cho đó chỉ là sự hỗ trợ chút chút thì thật là oan uổng lắm vậy. Ôi! Đây cũng là sự sơ suất khá phổ thông, kém tính khiêm hạ. Từ sự lầm lẫn này thường kéo theo sự tìm cầu những lý cao đạo diệu, đến khi nằm xuống rồi thì lý đạo cao diệu tan thành mây khói, phàm phu hoàn lại phàm phu mê muội. Đối với hàng phàm phu, lý cao luận diệu dễ biến thành một loại hí luận, nói cho vui, không lợi lạc gì đâu! Tổ Ấn-Quang khai thị rằng, chí thành chí kính là đạo nhiệm mầu giúp cho chư vị vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo đây.

Cầu mong chư vị hãy lấy lòng chí thành chí kính niệm Phật. Hãy nghiên cứu thật cẩn thận Pháp Hộ-Niệm để hiểu cho thấu hành cho đúng, chư vị có đầy đủ cơ duyên vãng sanh thành đạo ngay trong một đời này vậy.

Nam-Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 278)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Hồi sáng nay thì chúng ta giới thiệu về ba loại lực giúp cho người niệm Phật vãng sanh, trong đó là Tự-Tánh-Lực của chúng ta gọi là Bản-Hữu-Phật-Tánh-Lực, lực nhiếp thọ của Phật gọi là Phật-Nhiếp-Hữu-Lực và

cuối cùng là Niệm-Hữu-Lực. Thì xin thưa với chư vị, chúng ta được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là nhờ được Phật nhiếp thọ tiếp dẫn mình. Phật nhiếp thọ cái gì đây? Phật nhiếp thọ cái Tự-Tánh của chúng ta về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ Phật không nhiếp thọ cái thân thịt này về cõi Cực-Lạc đâu.

Muốn được vãng sanh chúng ta phải liệng bỏ cái thân thịt này. Nếu khi mãn cái báo thân này mà được vãng sanh thì cái thân thịt này trở thành nhục thân của một vị Bồ-Tát. Chính vì thế những người được vãng sanh rồi thường để lại thân tướng đẹp lắm. Mong sao tất cả chư vị đều để lại thân tướng đẹp đẽ, đây là tướng lành rất quý, rất hiếm, trước nay không dễ gì có đâu.

Cũng xin nói rõ rằng, để lại tướng lành không phải là chắc chắn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, mà đã vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì để lại tướng lành vô cùng tốt đẹp. Xin nhớ kỹ điều này và vấn đề này chúng ta đã bàn qua rất nhiều lần rồi vậy. Ví dụ, những người tu các pháp môn khác đôi khi cũng có tướng lành do công phu tu tập tốt, tâm thiện lành, không sợ hãi lúc xả bỏ báo thân đã ảnh hưởng cái thân tướng họ đẹp, nhưng vì họ không nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc nên chỉ sanh về các cảnh giới trong ba đường thiện như Trời, Người, A-Tu-La, chứ không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Người ra đi biết trước ngày giờ, có hương thơm ngào ngạt, lưu lại nhiều xá lợi... đây là những thoại tướng tốt, sanh về những cảnh lành chứ không chắc chắn là vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh

Tây-Phương Cực-Lạc chỉ dành cho người quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh. Những người có lòng tin vững vàng, quyết tâm trì niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, đôi khi họ ra đi khá khô sở bởi nghiệp chướng hành hạ, nhưng nhờ Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ và vững vàng đến hơi thở cuối cùng mà họ được vãng sanh thành bậc Bất-Thoái chuyển một đời viên mãn đạo quả. Xin nhớ kỹ đạo lý này.

Vậy thì chúng ta hãy quyết định dứt khoát là đi về Tây-Phương Cực-Lạc để một đời này bất thoái thành Phật, chứ chúng ta không cầu mong chứng đắc một cảnh giới nào khác cả nhé. Tinh thần này chính là Niệm-Hữu-Lực của chúng ta vậy.

Hôm nay chúng ta xin nói rõ hơn về đạo lý này. Xin mở trang 112, vấn đề thứ (19):

“Niệm-Lực” được vững mạnh nhờ vào đâu?

“Niệm-Lực” là nói tắt cho cái “Niệm-Hữu-Lực” của chúng ta. Vậy “Niệm-Lực” này chính là gì? Ý nghĩa này chúng ta đã bàn sơ qua rồi, đó chính là Tín-Nguyện-Hạnh của của người tu theo Pháp Niệm-Phật. Người nào có “Niệm-Hữu-Lực” tốt chính là người có Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ, vững vàng. Đây chính là tự lực của mình cố gắng làm lấy, cái sức tự tu, cái công phu của hành giả niệm Phật. Hay nói rõ hơn, tự lực của mình gọi là “Niệm-Lực”, hay gọi là Tín-Nguyện-Hạnh, còn “Phật-Hữu-Lực” là lực gia trì tiếp dẫn của A-Di-Đà Phật đưa chúng ta về Tây-Phương Cực-Lạc.

Pháp Niệm-Phật là “*Pháp Môn Nhị-Lực*”. “*Nhị-Lực*” là có hai lực, một là “*Tự-Lực*” chính là công phu

niệm Phật tu hành của người niệm Phật, hai là “*Tha-Lực*” là lực tiếp dẫn vãng sanh của Phật. Chúng ta công phu niệm Phật tu hành hàng ngày là “*Tự-Lực*”, công phu này rất quan trọng, không có “*Tự-Lực*” này “*Tha-Lực*” của Phật cũng không tiếp dẫn được. “*Tự-Lực*” niệm Phật của hàng phàm phu nghiệp nặng trí mê không có khả năng tiêu trừ nghiệp chướng để thoát vòng sanh tử, không có khả năng vượt qua 10 vạn ức cõi Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đâu, nhưng nhờ Tha-Lực của Phật tiếp độ mà được vãng sanh đấy. Tha-Lực tiếp độ của Phật chính là “*Phật-Nhiếp-Hữu-Lực*”.

Bây giờ, xin bàn đến vấn đề: “*Niệm-Lực*” được vững mạnh nhờ vào đâu?

Câu 19(a): Công phu đoạn diệt nghiệp chướng mạnh.

Đúng hay sai? – (Sai). Đối với người tu theo các pháp Tự-Lực thì phải đoạn diệt sạch nghiệp chướng, nghiệp-hoặc chưa đoạn sạch thì chưa thể thoát ly sanh tử luân hồi. Còn ý niệm này không đúng lắm với pháp “*Đối Nghiệp Vãng Sanh*” của Nhị-Lực.

Như sáng nay mình cũng đã nói qua rồi, “*Niệm-Lực*” mạnh là chỉ cho Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng. Người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ có Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng là người có “*Niệm-Lực*” mạnh. Tông chỉ của Pháp Niệm-Phật là Tín-Nguyện-Hạnh, công phu của người niệm Phật đều dồn vào ba thứ tư lương Tín-Nguyện-Hạnh này. Niềm tin vững vàng, chí nguyện vãng sanh vững vàng, niệm Phật chuyên nhất vững vàng thì cơ hội vãng sanh có ngay trong một đời này.

“*Niệm-Lực*” vững mạnh thì tâm lực vững mạnh. Người có tâm lực vững mạnh thì dễ dàng vượt qua nghiệp lực để theo nguyên lực vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Cho nên, người tu theo Pháp Niệm-Phật cầu sanh Tịnh-Độ là “*Tùng-Nguyên*” vãng sanh, chứ không phải diệt đoạn nghiệp chướng để chứng đắc, cũng không phải “*Tùng-Nghiệp*” để thọ sanh trong sáu đường sanh tử luân hồi. Tùng nghiệp thọ sanh thì dù là thiện hay ác vẫn còn trong tam giới, thật sự để thoát vòng sanh tử luân hồi không phải là chuyện đơn giản. Trong Kinh Nhân-Vương Phật có dạy, Tứ Thiên Bát Định vẫn là cái định của thế gian là như vậy, nghĩa là vẫn chưa vượt qua được khỏi sáu đường luân hồi.

Chính cái ý niệm cuối cùng định hình cảnh giới tương lai. Người niệm Phật chúng ta có ý niệm cuối cùng là gì? Muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Vậy thì, ở giây phút xả bỏ báo thân chúng ta muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì ta được vãng sanh. Vãng sanh không những chỉ ra khỏi cõi Ta-Bà, mà còn vượt qua hơn 10 vạn ức cõi Phật để thành Phật đấy. Người thế gian có tục lệ mở mả để cứu linh hồn người chết siêu thoát. Ôi! Nắm mồ bằng đất làm gì có cửa để mở? Niệm một câu A-Di-Đà Phật có thể mở toang đến tận hư không pháp giới, để cúng dường chư Phật quảng độ chúng sanh thế mà không chịu đi, lại cứ chạy lòng vòng bên nắm mồ chẳng khác gì như con gà bị trói chân bên nắm mồ chờ sau khi mở mả xong thì bị mổ thịt!

Niệm Phật để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chư vị hãy đứng vãng sanh đi, đứng một chân đi cũng

được. Ôi mà thôi! Không nên vọng tưởng, chỉ cần khiêm cung chí thành để vãng sanh được là tốt rồi. Nhớ nhé.

Cho nên, các pháp đoạn diệt nghiệp chướng, đoạn hoặc chứng chơn chỉ dành cho các vị tự lực tu chứng cần đến căn cơ cao siêu lắm. Đối với hàng phàm phu thì cách tu tập này khó vô cùng, hàng triệu người tu khó tìm ra một người làm được. Hạ căn phàm phu mà đòi tận trừ nghiệp chướng, thì có vị đã ví von rằng, chẳng khác gì cầm chiếc khăn lông lau qua lau lại một cái khối đá vuông vức mỗi bề một do-tuần, một do-tuần cỡ 16 ngàn thước, lau đến khi nào khối đá tan thành bụi thì lúc đó nghiệp chướng mới hết!...

Trong kinh Đại-Tập Phật dạy, con đường tự lực tu chứng trong thời mạt pháp này hàng ức triệu người tu hành chưa chắc gì tìm ra được người chứng đắc, chứng đắc ở đây là vượt qua sáu đường luân hồi. Đắc được gì đó mà còn kẹt trong vòng sanh tử thì khó khăn vẫn còn nguyên vẹn. Đắc thì hưởng phước, thất thì gặp họa. Dù có phước báu cũng là vô thường giả tạm, mà coi chừng, như Phật dạy, tương lai bị nạn tam thế oán. Tu chỉ lo cầu phước, có phước rồi thì không còn tu mà tạo nhiều nghiệp chướng, đến đời thứ ba bị nạn.

Câu 19(b): Mức thiền định cao thì “Niệm-Lực” sẽ vững mạnh.

Đúng hay sai? – (Sai). Niệm Phật có cách hành trì của niệm Phật. Tu Thiền có cách hành trì của tu Thiền. Chúng ta đang nói về Pháp Niệm-Phật chứ không bàn đến pháp tu Thiền. Thực sự những vị tu Thiền-Định thường có chí khí cao cả, công phu tuyệt vời, rất đáng

kính phục. Nhưng vì pháp tu tập quá khó đối với hàng phàm phu như chúng ta. Trong kinh Nhân-Vương Phật dạy, công phu tu chứng đến Tứ Thiên Bát Định được sinh vào cảnh trời Phi-Phi-Tưởng-Xứ, là cảnh trời cao nhất trong Vô-Sắc-Giới, vẫn còn là cái định của thế gian, chưa thoát khỏi sanh tử luân hồi. Chứng đến Bát-Dịnh thực sự không phải tầm thường. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, với công phu này có thể nhập vào định một vài năm. Quả thực phi thường, đáng khâm phục!

Trước đây Diệu Âm có đọc một tài liệu rất đáng tin cậy của các nhà nghiên cứu người Mỹ, họ kể lại một vị Thiền Sư biểu diễn mức Thiền Định tuyệt vời. Vị đó nhập vào đại định, rồi người ta đặt Ngài vào trong hòm kính, khóa kỹ lại chôn xuống dưới đất, 49 ngày sau đào cái mộ lên khai cái hòm kính ra, vị Thiền Sư đó đứng lên đi ra bình thường. Thật là mức Thiền Định phi thường. Với mức thiền định như vậy nhưng có vượt qua tam giới hay không? Xin thưa, chưa chắc đâu. Ngài có đại lão Hòa-Thượng Hư-Vân có thể ngồi nhập định vài ba tháng là chuyện bình thường đối với Ngài. Nhưng khi tịch, Ngài sanh về cung trời Đâu-Suất, vẫn còn ở trong Dục-Giới-Thiên, chưa vào được cõi Sắc-Giới.

Cho nên thực sự cách tu chứng này khó quá khó quá đối với hàng phu của chúng ta. Chính vì thế cái “*Niệm-Lực*” để chúng ta vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc không phải do mức Thiền-Định, mà do Tín-Nguyện-Hạnh, niệm Phật với lòng chí thành. Phân tích ra đây không phải là sự phân biệt chấp trước, nhưng

“Niệm-Lực” đối người niệm Phật là cách tu hành thực tiễn hợp căn cơ của chúng ta đây.

Câu 19(c): “Niệm-Lực” được vững mạnh nhờ vào niềm tin vững vàng ở Pháp niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. niềm tin, thành công cũng từ niềm tin này. Người niệm

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Khởi thủy từ Phật công phu cũng khá lắm, nhưng sau cùng bị thất bại cũng do niềm tin này bị thoái chuyển. Mong chư vị nhớ cho kỹ điểm này.

Hồi sáng chúng ta nói có một bà đó thuộc gia đình Thiên-Chúa Giáo, hoàn toàn không biết gì về Phật Giáo, nhưng khi bị ung thư tới thời kỳ cuối, cơ may gặp được một ban hộ niệm khuyên giải, chỉ điểm, bà phát khởi niềm tin tin vững vàng, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh. Bà tin tưởng mạnh mẽ và khẩn thiết, đến nỗi Diệu-Âm mạnh miệng nói rằng bà có cái xác suất vãng sanh lên tới 97%. Tại sao Diệu Âm dám nói như vậy? Vì căn cứ vào niềm tin của bà đây. Niềm tin mạnh, “Niệm-Lực” mạnh. Chư Tổ Tịnh-Độ Tông đều nói lời này. Tổ Ngài Ngẫu-Ích, Ngài Ưu Đàm Đại Sư, v.v... đều nói như vậy. Niềm tin là đầu mối quan trọng nhất cho chúng ta được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu thiếu niềm tin thôi chịu thua.

Tất cả đều khởi đi từ niềm tin này. Ngài Triệt-Ngộ Đại Sư nói chính niềm tin này vun bồi cái tâm lực của chư vị càng ngày càng mạnh lên. Tâm lực mạnh lên sẽ đè xẹp nghiệp lực xuống. Khởi nghiệp giờ này biến thành cái nền cho chư vị bước đi về Tây-Phương Cực-

Lạc. Còn đoạn diệt nghiệp chướng thì không phải bước trên khối nghiệp để đi, mà dùng cái khoan, búa, **lên riu...** cố công phá vỡ khối nghiệp. Khối nghiệp lớn quá, mạnh quá, ta phá không nổi. Còn pháp “*Đối Nghiệp Vãng Sanh*” là không phá, mà bước trên khối nghiệp để đi. Tuyệt diệu của pháp môn chính là đây. Thành công đều do cái nguyện lực này. Nguyện lực mạnh chính nhờ niềm tin mạnh. Mong chư vị nhớ điều này.

Cho nên đã niệm Phật thì xin chư vị hãy củng cố niềm tin càng ngày càng vững mới có cơ hội vãng sanh. Nếu niềm tin không vững thì dầu cho tu nhiều năm nhưng coi chừng thua người mới tu đấy. Niệm Phật mà niềm tin yếu đuối, nghe người nói ra nói vào mà tâm ý chao đảo thì mất phần vãng sanh đấy. Ngay trong tuần này chúng ta đã nghe nói đến một người có lập đạo tràng niệm Phật bao nhiêu năm qua, sau cùng lại coi thường Pháp Hộ-Niệm vãng sanh mà chính mình bị thất bại, ban hộ niệm cũng không giúp ích được gì. Trong khi một người như cụ Hoàng Văn Nguyên ở Việt Nam không có một cái đạo tràng nào cả, chỉ có lòng thành tin tưởng thôi, lại bị tai nạn chết, được hộ niệm mà thân tượng chuyển tốt đẹp vô cùng. Tại sao vậy? Tất cả đều ở niềm tin này.

Mong chư vị phải củng cố tín tâm, càng ngày càng vững niềm tin. Xin đừng y lại rằng hễ đến đây niệm Phật là chắc chắn được vãng sanh. Không đâu. Quan trọng chính là Tín-Nguyện-Hạnh có vững không? Chư vị có thực sự trưởng dưỡng niềm tin càng ngày càng vững lên không? Được như vậy để khi bệnh một

chút thì ta mạnh hơn một chút, bệnh nặng ta mạnh lên rất nhiều, đến lúc thở phì phèo hoặc không còn thở được nữa, thì tâm lực của chúng ta bùng bùng dâng trào lên như ngọn núi lửa. Người niệm Phật được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là nhờ “*Niệm-Lực*” mạnh đấy.

Cầu mong tất cả chư vị đều được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc hết.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM **(Tọa Đàm 279)**

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 113, vấn đề 20:

Những điều nào sau đây đúng với Pháp Hộ-Niệm?

Làm đúng Pháp Hộ-Niệm có cơ duyên giúp cho người bệnh vãng sanh trước mắt. Nhưng xin đừng nghĩ rằng bất cứ một người nào được hộ niệm thì cũng được vãng sanh, mà xin nói rõ điều này, dù có hộ niệm đi nữa thì người nào thực hành đúng mới được vãng sanh. Đối với Pháp Hộ-Niệm-Phật là pháp dễ thực hành, nhưng phải làm đúng pháp tu trước phút giây xả bỏ báo thân thì mới được vãng sanh.

Như vậy muốn vãng sanh nhất định phải biết làm những điều gì là đúng, làm những điều gì là sai, đừng nên nghĩ quá đơn giản mà ân hận. Vãng sanh bất thoái

thành Phật không được đánh giá bằng sự hớ hênh bất cần nhé. Nhiều người tu hành với ý niệm mông lung, đường tu không cụ thể, thì sau cùng cũng mông lung mờ mịt không biết đường nào thoát nạn. Chính vì thế chúng ta đã nói về hộ niệm rất nhiều, mà bây giờ còn phải lục lại nêu ra những gì đúng với Pháp Niệm-Phật, những gì sai với Pháp Niệm-Phật để tu tập thật chính xác vậy.

Chư Tổ nói với Pháp Niệm Phật trăm người tu trăm người đắc, vạn người tu vạn người vĩnh sanh, muôn người tu muôn người về Tây-Phương Cực-Lạc. Ấy thế mà trong kinh nghiệm của mỗi người chúng ta đều thấy có nhiều người niệm Phật nhưng không được vãng sanh. Pháp Phật cứu độ chúng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi, nhưng thực tế nhiều người tu học Phật cũng khó tìm ra được một người thoát vòng sanh tử. Tại sao vậy? Thì xin chư vị trong cái khóa trình này chúng ta cố gắng nêu ra chỗ đúng, chỗ sai để tìm cách khắc phục đây.

Câu 20(a): Hộ niệm là giúp người bệnh có “Niệm-Lực” mạnh để ứng hiện “Phật-Tánh-Lực”, nhờ thế mà được “Nhiếp-Thọ-Lực” của Phật tiếp dẫn về Tây Phương Cực Lạc.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. “Niệm-Lực” là phần của người tu hành. “Phật-Tánh-Lực” là phần hoàn toàn vô tư vãng ngự trị ngay trong mỗi người chúng ta, nhưng có duyên thì hiện ra, không có duyên thì nó chìm trong những sự mê mờ đời đời kiếp kiếp. “Nhiếp-Thọ-Lực” là phần của Phật tiếp dẫn, chúng ta không có quyền gì can thiệp vào phần lực nhiếp thọ này, hễ chúng ta làm đúng thì Phật lực nhiếp thọ đưa chúng ta về Tây-Phương Cực-

Lạc, còn làm sai thì đành phải chịu thua thiệt. Sự thất bại này trong vô lượng kiếp qua chúng ta vẫn chịu lấy. Chịu gì đây? Sanh tử luân hồi trong sáu nẻo, mà xin thừa thực rằng, chúng ta đã bị đọa lạc trong tam ác đạo nhiều lắm đấy, dài lắm đấy, khổ đau bất tận đấy, không phải đơn giản đâu. Nhưng oan uổng là chúng ta quên hết đi rồi. Tuy oan uổng nhưng cũng có điều may, vì nếu nhớ hết thì quá kinh hãi sống không nổi đâu! Tuy may mà dở, vì quên hết nên không biết sợ, không sợ nên mặc nhiên tiếp tục tạo nghiệp.

Khi thực sự trở về với Chơn-Tâm Tự-Tánh rồi, biết được hành nghiệp trong vô lượng kiếp về trước, lúc đó mới thấy giá trị cao quý của sự chơn chánh niệm Phật. Xin chư vị hãy niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc đi. Vãng sanh không những biết được vô lượng kiếp về trước, mà biết được vô lượng kiếp về sau nữa đó.

Hôm trước chúng ta có nhắc đến nhà khoa học Einstein. Ông Einstein khám phá ra một sự thật kỳ thú, nếu một người có thể bay nhanh bằng vận tốc ánh sáng, 300 ngàn cây số trong một giây, thì vạn sự vạn vật đều bất động, nghĩa là mọi trạng thái đều ngừng lại, những hoạt động, hình ảnh... sẽ hiện mãi tước mắt. Ta nói lên một tiếng, thì tiếng nói đó vẫn mãi mãi văng vẳng bên tai, không mất. Nếu đi nhanh hơn tốc độ ánh sáng thì chúng ta có thể trở ngược lại thời gian, bắt gặp những hoạt động trong quá khứ.

Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc chúng ta có thể biết được đến vô lượng kiếp về trước, có nghĩa là năng lực của một vị ở trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc có

thể di hành với một tốc độ nhanh đến hàng ngàn, hàng vạn lần tốc độ ánh sáng. Cái năng lực này là của Chơn-Tâm Tự-Tánh, cái năng lực của một vị Phật. Rõ ràng Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta là một vị Phật, thế mà không biết cứ chấp mãi ở nơi đây cho là sướng, có chiếc xe hơi tưởng là ngon, nhưng thực ra sau cùng cũng phải liệng nó trong đám sắt vụn. Tiếc quá!

Hôm nay chúng ta nói về “*Tam-Chủng-Hữu-Lực*”. Chúng ta được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc nhờ có 3 cái lực này kết hợp lại:

- Đầu tiên là “*Niệm-Lực*” của mình, hay còn gọi là “*Niệm-Hữu-Lực*”, đây là phần chính người niệm Phật tự thực hiện lấy. Vậy “*Niệm-Lực*” này là gì? Chính là lòng tin vững vàng, sức nguyện vãng sanh thiết tha rồi trì giữ niệm câu A-Di-Đà Phật chuyên nhất không hề nghi, không gián đoạn, không xen tạp từ đây cho đến ngày xả bỏ báo thân. Người nào làm được 3 điều này gọi là Niệm-Lực mạnh. Người nào không làm được thì “*Niệm-Lực*” yếu. “*Niệm-Lực*” yếu thì giống như trồng cây gốc quá cạn, xây nhà không xây móng, nhất định không sớm thì muộn cũng bị ngã đổ. Chính vì thế, xin thưa với chư vị, niệm Phật thì phải vững tâm vững chí, làm đúng tông chỉ Tín-Nguyện-Hạnh mới có cơ hội vãng sanh. Niệm Phật mà không tín, không nguyện thì cũng là hư thiết vậy thôi.

Niềm tin là điểm quan trọng vô cùng. Tất cả chư vị Tổ Sư Tịnh-Độ Tông luôn luôn nhắc nhở phải giữ vững niềm tin, bảo vệ niềm tin. Không vững tín tâm thì cuối cùng không được thành tựu. Phật dạy, thời mạt Pháp này

ức triệu người tu hành khó tìm ra một người chứng đắc, niệm Phật không đủ Tín-Nguyện-Hạnh thì cũng không ngoại lệ. Vậy thì, phải giữ vững niềm tin. Tín tâm vững thì sức niệm mới bền, câu A-Di-Đà Phật không buông. “*Niệm-Lực*” mạnh là nhờ vậy.

“*Niệm-Lực*” mạnh thì sẽ khơi được “*Phật-Tánh-Lực*” của chư vị ứng hiện ra, A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang tới tiếp dẫn “*Phật-Tánh-Lực*” của chúng ta trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Tất cả chúng ta đều có Chơn-Tâm Tự-Tánh này mà vì mê muội nên đòi đòi kiếp kiếp vẫn phải chịu cảnh tử khổ nạn. Cho nên người nào có “*Niệm-Lực*” mạnh thì có cơ hội vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Câu 20(b): Người hộ niệm là người giúp người có “Niệm-Lực” mạnh sớm tiêu hết nghiệp chướng để lành bệnh.

Đúng hay sai? – (Sai). Cầu cho hết bệnh là sở thích của người thế gian. Nhưng chư vị niệm Phật mà cầu hết bệnh thì bệnh hết hay không chưa biết, nhưng nếu gắn chặt với tâm niệm này thì “*Niệm-Lực*” của người niệm Phật đã hỏng rồi. “*Niệm-Lực*” có ba điểm Tín-Nguyện-Hạnh giống như cái đánh có 3 chân, mất 1 chân thì phải ngã. Ý nguyện vãng sanh bị chìm dưới ý nguyện muốn tiêu nghiệp, muốn hết bệnh vô tình tự mình đã từ bỏ con đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc rồi.

Chính vì thế xin đừng nghĩ rằng cứ niệm Phật là đủ rồi nhé. Niệm Phật mà không đúng tông chỉ của Pháp Niệm-Phật thì coi chừng bị lạc đường mà không hay. Phật dạy 10 niệm tắt sanh, tại sao chúng ta niệm Phật

mấy chục năm mà sau cùng không được vãng sanh? Chẳng lẽ lời thề của Phật là hư dối sao? Không đâu. Chỉ vì chúng ta tu lạc, nguyện sai đó.

Có rất nhiều Phật tử thường xuyên đi chùa lạy Phật, cầu xin: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật xin Phật cho con được hết bệnh*”. Hình thức thì thấy siêng năng chơn chánh, nhưng thực tế thì đã tu lạc rồi. Phật dạy niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, còn ở đây thì niệm Phật cầu hết bệnh, đem công đức của một đại pháp cứu huệ mạng giải thoát thành đạo hồi hướng cho cái túi thịt vô thường để sau cùng hưởng lấy số “0” trống rỗng. Tệ hơn nữa, có người tới chùa niệm Phật cầu xin trúng số, cầu mua may bán đắt, cầu tăng trưởng lòng tham! Ôi tệ quá!... Rõ ràng chánh hay tà không phải hình thức bên ngoài, mà nằm ngay trong tâm này vậy.

Có người niệm Phật cầu xin thông minh trí huệ. Cầu chi mà lòng vòng vậy? Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta vốn sẵn có quang minh vô lượng bao trùm pháp giới, chỉ cần vãng sanh xong thì Chơn-Tâm Tự-Tánh hiển lộ, lúc đó không cầu thông minh cũng thông minh, không cầu trí huệ cũng có trí huệ viên mãn. Thế mà nhiều người tu hành cứ cầu xin thông minh trí huệ, cầu riết không được gì thì vội chấp lấy chút ít kiến thức thế gian cho là trí huệ. Vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì chúng ta sẽ biết thế nào là “*Hà kỳ Tự-Tánh năng sanh vạn pháp. Hà kỳ Tự-Tánh bốn lai cụ túc. Hà kỳ Tự-Tánh bốn tự thanh tịnh*”. Chỉ cần vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì trở về được với Chơn-Tâm Tự-Tánh, chúng ta có đầy đủ tất cả mà không chịu về. Niệm

Phật chí thành, nguyện vãng sanh tha thiết, với lòng tin tưởng vững vàng thì được vãng sanh mà không làm. Người phàm phu không chịu nhận là phàm phu, vọng tưởng lung tung khiến cho đường tu hành bị sai lệch. Bây giờ hiểu rồi thì chúng ta hãy chỉnh sửa lại. Hãy niệm Phật quyết lòng cầu nguyện vãng sanh, hãy chán chê cái cõi đời năm trước ác hiểm này, hãy tin tưởng sâu sắc lời Phật dạy. Đây là tinh thần hân ngưỡng cõi Cực-Lạc, yểm chán cõi Ta-Bà. Vãng sanh thì mọi khổ nạn sanh tử luân hồi liền được giải quyết trọn vẹn.

Cho nên, muốn tiêu hết nghiệp không phải là cầu cho hết nghiệp, mà niệm Phật cầu vãng sanh. Hễ vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì tự nhiên nghiệp hết. Ấn Tổ dạy “*Niệm Phật phương năng tiêu túc nghiệp*”. Niệm Phật là pháp có thể tiêu trừ túc nghiệp. Túc nghiệp là tất cả nghiệp chướng từ vô lượng kiếp đến nay. Niệm A-Di-Đà Phật tiêu trừ túc nghiệp đây.

Ngài Ưu-Đàm Đại Sư cũng dạy cứ niệm Phật cầu vãng sanh thì nghiệp chướng tự nhiên được tiêu trừ. Còn người niệm Phật để cầu tiêu nghiệp tức là đem cả một đại pháp cứu độ chúng sanh thành tựu đạo quả của Đức Thế-Tôn vùi dập vào khối nghiệp, trong khi Phật dạy niệm Phật là pháp bao phủ nghiệp, đi trên nghiệp để vãng sanh thành Phật, gọi là “*Hoành triệt u ngũ thú, ác đạo tự bế tắt, vô cực chi thắng đạo*”. Ấy thế mà nhiều người không biết, niệm Phật không cầu vãng sanh mà cứ đi ngược lại vào quá khứ để đấu tranh với nghiệp chướng mà đành chịu thất bại đắng cay.

Cho nên phải thực hành đúng chánh pháp. Thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh thì được thành Phật. Niệm Phật thành Phật. Niệm Phật là nhân thành Phật là quả. Nếu người niệm Phật tự chuyển hướng thì nhận lấy kết quả hư dối không chân thật. Ví dụ cái quả thành Phật không nhận mà cứ tìm cầu cái quả hết nghiệp, cái quả hết bệnh, cái quả trúng số, v.v... Nhân-Quả đã bị sai lệch quá xa. Vô thường vẫn còn nguyên vô thường khổ nạn!

Hiểu đạo lý này, mong chư vị đừng nghĩ rằng tạo “*Niệm-Lực*” mạnh nhằm để tiêu hết nghiệp. Những ý niệm sai lầm này cần phải tránh vậy.

Câu 20(c): Hộ niệm là giúp người bệnh có “Niệm-Lực” mạnh để niệm Phật được “Nhất Tâm Bất Loạn”.

Đúng hay sai? – (Sai). Sai là sai đối với hàng phàm phu hạ căn. “*Nhất Tâm Bất Loạn*” là sự chứng đắc tuyệt vời của người niệm Phật. Chứng đắc được cảnh giới “*Nhất Tâm Bất Loạn*” thì không cần hộ niệm nữa.

Nhưng xin nhớ rằng chứng được “*Nhất Tâm Bất Loạn*” là do chính công phu của mình chứ không phải cầu Phật ban phát mà được. Tu hành tinh tấn, chí thành chí kính, phiền não nghiệp chướng tiêu trừ, tâm đạt đến cảnh giới tuyệt đối thanh tịnh thì chứng được “*Nhất Tâm Bất Loạn*”, chứ không phải là sự cầu xin. Như vậy sự cầu nguyện này là vọng cầu chứ không phải chánh cầu. Phật quán căn cơ chúng sanh trong thời mạt pháp này không mấy ai thể nào đạt đến cảnh giới “*Nhất Tâm Bất Loạn*” nên Phật mới dạy cho một pháp môn “*Đới Nghiệp Vãng Sanh*”, không cần chứng mà được vượt qua sanh tử luân hồi, không cần đắc mà được vãng sanh

về Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì không chứng cũng sẽ chứng tất cả, không đắc cũng sẽ đắc tất cả. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc nghiệp chướng không đeo theo chúng ta nữa, tử sanh không đeo chúng ta nữa, phiền não không đeo chúng ta nữa, chúng ta sống đời vô lượng thọ, được A-Di-Đà Phật cùng chư Thánh-Chúng ngày đêm gia trì hỗ trợ, chúng ta sống với chư Thượng-Thiện-Nhơn toàn là bậc Bồ-Tát Bất Thoái cùng với chư Phật gia trì cho chúng ta. Các Ngài có đầy đủ năng lực tối ưu nhất giúp cho chúng ta bừng tất cả cội rễ phiền não trong tâm ra, giúp cho Chơn-Tâm chúng ta ứng hiện để thành đạo.

Chính vì vậy, mong chư vị phải trang bị đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh để vãng sanh. Tin tưởng vững vàng, nguyện vãng sanh tha thiết, niệm A-Di-Đà Phật không xen tạp, không gián đoạn, không hồ nghi để đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



**ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM
(Tọa Đàm 280)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 113, vấn đề 20:



Những điều nào đúng với Pháp Hộ-Niệm, những điều nào sai với Pháp Hộ-Niệm.

20(d): Dù là thời mạt pháp nhưng người nào được hộ niệm thì chắc chắn sẽ được vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Biết Pháp Hộ-Niệm ta biết được những nguyên tắc cần phải ứng dụng khi xả bỏ báo thân hợp với đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật mà được vãng sanh, chứ không phải hễ được hộ niệm thì được vãng sanh. Nhưng chúng ta có thể nói nhờ hộ niệm mà trong nước Việt Nam chúng ta hàng ngày đều có người vãng sanh, nhiều đến nỗi bây giờ không còn cách nào đếm được nữa. Thực sự bất khả tư nghì. Pháp Hộ-Niệm quá vi diệu, rất đáng cho chúng ta nương dựa, nhưng xin chư vị đừng nghĩ rằng hễ được hộ niệm thì được vãng sanh. Ngay cả những người đi hộ niệm dù có thành tựu cao cũng không được quyền tự mãn như vậy.

Ấn Tổ dạy rằng hộ niệm giúp người vãng sanh có công đức vô lượng, đem công đức ấy hồi hướng về Tây-Phương thì đạo nghiệp tự nhiên thành. Mình đã hộ niệm có thành tựu nhưng nếu tự mãn thì có sự sơ suất. Đại-Từ Bồ-Tát dạy rằng, giúp được một người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì công đức lớn hơn tinh tấn tu hành cả một đời. Ấy thế ta hộ niệm cho một số người được vãng sanh rồi thì sao ta lại không được vãng sanh? Xin

thừa chư vị, hộ niệm đưa người vãng sanh là có cái Nhân, nhưng chính ta có mạnh dạn lấy cái Nhân này để vãng sanh hay không, hoặc là đến phút lâm chung ta bị cái Duyên nào khác kéo lạc mất con đường vãng sanh thì sao? Tự mãn, thượng mạn không phải là cái Duyên để vãng sanh. Nhân phải có Duyên mới cho cái Quả. Bây giờ ta thành tâm niệm Phật thì có cái nhân niệm Phật, nhưng lúc đó ta không niệm Phật thì có cái Nhân gì đây? Có niệm Phật mà quên nguyện vãng sanh, thì cái Nhân này đi về đâu? Xin hết sức cẩn thận điều này, nhất định phải cẩn thận. Nhân và Duyên phải hợp lại và đúng lúc thì mới sinh ra cái Quả. Hiểu cho thấu điều này, thì dù có hộ niệm cho người ta vãng sanh rồi, nhưng chính mình cũng phải lo tu hành nghiêm chỉnh mới được.

Xin thưa với chư vị, trong khoảng thời gian gần đây, chúng ta nhắc nhở với nhau rất nhiều đến việc này. Nghĩa là, dù đã từng hộ niệm cho nhiều người vãng sanh nhưng không một ai được quyền ý lại, không được quyền tự mãn. Tại sao vậy? Vì vấn đề mất vãng sanh không chờa bất cứ người nào đâu nhé. Có nhiều người niệm Phật được vãng sanh, có nhiều người niệm Phật không được vãng sanh. Có người đi hộ niệm sau cùng được vãng sanh, có người từng đi hộ niệm nhưng sau cùng lại mất vãng sanh là chuyện bình thường. Tại sao vậy? Vấn đề chính là có Nhân mà thiếu Duyên thành ra không có Quả vậy.

Niệm Phật hộ niệm là có cái Nhân-Vãng-Sanh, nhưng tham chấp thế gian không phải là cái Duyên-Vãng-Sanh. Niệm Phật hộ niệm thì có Nhân-Vãng-Sanh,

nhưng công cao thượng mạn không phải là cái Duyên-Vãng-Sanh. Niệm Phật hộ niệm thì có Nhân-Vãng-Sanh, nhưng ganh tỵ đố kỵ không phải là cái Duyên-Vãng-Sanh... Có cái Nhân-Vãng-Sanh mà không có cái Duyên-Vãng-Sanh thì không được cái Quả-Vãng-Sanh. Niệm Phật bị mất vãng sanh là do những nguyên nhân này. Một khi bị đọa lạc là làm gương xấu cho đại chúng mất niềm tin vào Pháp Niệm-Phật. Thật không tốt! Mong chư vị phải chú ý cho kỹ chỗ này.

Vậy thì hộ niệm cho người có công đức vô lượng vô biên, nhưng xin đừng bao giờ tự mãn rồi ỷ lại mà quên tự mình phải lo tu hành. Tự mình tu hành là sao? Cũng xin cẩn thận vấn đề này nhé. Có người tới đạo tràng tu hành với đại chúng thấy phiền não quá, nên về nhà đóng cửa tự tu cho thanh tịnh. Hẳn nhiên được thanh tịnh thì tốt, nhưng coi chừng chỉ là thanh tịnh giả thì bị khó khăn lắm đấy, vì suy cho cùng hầu hết phiền não chính từ trong tâm mình ứng hiện ra mà không hay. Ví dụ, ngay ngày hôm nay Diệu Âm vừa mới nghe một cái tin quá buồn! Một người có tu hành nghe nói cũng khá, nhưng lại đi vào trong khách sạn mượn phòng để kết liễu cuộc sống... Kinh hoàng!... Giật mình!...

Tại sao vậy? Tại vì tu chung với đạo tràng thì thấy phiền não. Tâm khá tự mãn, cứ cho mình đã chứng đắc, thường xuyên cảm ứng đủ điều... Nhiều người khuyên can không chịu nghe lại sinh ra phiền não! Tự cho mình đã khai trí huệ, đã chứng đắc là hiện tượng bất bình thường của người tu hành. Thượng mạn, vọng tưởng tự

hại lấy mình. Vấn đề này chúng ta nói qua nhiều lần rồi, chư vị phải cẩn thận nhé.

Thượng mạn là một trong sáu đại phiền não: Tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến. Một khi khởi tâm tâm thượng mạn thì ngay lập tức chư Long-Thiên Hộ-Pháp không thêm bảo vệ nữa: *“À!... Tên này hư rồi, Ta bỏ đi thôi...”*. Chư Hộ-Pháp bỏ đi thì oán thân trái chủ liền dựa vào kèm chế. *“À!... Nhà người muốn chứng đức thì ta cho đắc những thứ hảo huyền để nhà người thỏa mãn mà chờ ngày sẽ biết tay ta!...”*. Hiện tượng này vừa mới xảy ra trong ngày hôm nay chứ không đâu xa, thêm một chứng minh nữa cho chúng ta thấy mà lưu tâm cẩn thận. Hôm trước đạo tràng chúng ta cũng không dám nhận một người xin đến niệm Phật, vì hơn 10 năm trước chúng ta đã cảnh cáo hiện tượng bất bình thường mà không chịu nghe, đến bây giờ thì tình trạng quá tệ rồi thôi đành chịu thua! Nếu chư vị thấy rõ ách khổ này mới thông cảm tại sao Diệu Âm thường nhắc đi nhắc lại mãi vấn đề này cho nhau cùng cảnh tỉnh.

Cho nên được hộ niệm không phải là chắc chắn vãng sanh, mà hộ niệm là một pháp tu có sự thành tựu rất cao. Số người ra đi lưu lại tướng lành rất nhiều, đến nỗi không còn cách nào đếm được nữa. Sự thành tựu vô cùng quý báu này từ trước đến nay chúng ta chưa từng thấy qua. Là một pháp tu thì chúng ta phải biết tu, tu thì phải biết sửa, sửa thì phải nghe lời chánh pháp, nghe thiện tri thức nhắc nhở để sửa, chứ còn khi người hộ niệm khuyên nhắc mà người được hộ niệm không chịu sửa thì thôi đành chịu thua.

Hãy nêu lên câu hỏi rằng, pháp Phật có sự thành tựu quá hiển nhiên, quá thù thắng. Pháp Hộ-Niệm thực sự có thể giúp đến hàng hạ căn phàm phu được vãng sanh bất khả tư nghì như vậy, thì tại sao có người từng tu học Phật lâu năm mà bị thất bại, ngay cả được hộ niệm mà vẫn bị thất bại đáng cay vậy? Xin thưa, tất cả đều do chính mình sơ ý, sơ ý quá đáng. Sơ ý gì đây? Một là tu hành không hợp căn cơ; Hai là hạ căn mà khinh thường Pháp Hộ-Niệm; Ba là biết Pháp Hộ-Niệm mà thực hành sai lệch.... Nhiều nguyên nhân lắm, nói chung vì vọng tưởng, phân biệt chấp trước mà thất bại. Hôm nay nghe thêm một chuyện trở ngại nữa là liên quan đến vấn đề vọng tưởng thượng mạn, một sự cảnh cáo nghiêm khắc, nhất định phải chú ý, phải thành tâm sám hối liền để kịp thời hóa giải ách nạn vậy.

Câu 20(e): Phàm phu trong thời mạt pháp mà không được hộ niệm thì không dễ gì được thoát nạn.

Đúng hay sai chư vị? – **[Đúng]**. Khi lên youtube thấy các nơi có nhiều vị xếp hàng thật dài nghe pháp tu hành, thật mừng vui cảm động vô cùng. Phải tu hành tinh tấn ngày đêm mới tốt chư vị ơi! Việt Nam bây giờ Phật tử niệm Phật tu tinh tấn lắm, quý hóa lắm. Một đạo tràng có hàng ngàn người niệm Phật. Tuy nhiên, xin thưa với chư vị, phàm phu trong thời mạt pháp này mà không được hộ niệm thì không dễ gì có được một người thoát nạn. Nếu chư vị thấy rằng mình tu hành như vậy là được rồi, là đủ để giải thoát rồi. Nghĩa là không cần tới sự hộ niệm nữa, thì thực sự Diệu Âm này cảm thấy lo lắng vô cùng! Vì sao? Vì chính Phật đã cảnh cáo rằng,

hàng hạ căn phàm phu trong thời mạt pháp tu hành có đến ức triệu, nhưng tìm ra được một người thoát vòng sanh tử luân hồi cũng khó lắm đấy!

Chúng ta cứ thử nghĩ coi, suốt mấy chục năm qua bà Cụ này đã thấy được người nào ra đi để lại thân tướng tốt đẹp chưa? Từ nhỏ đến lớn đồng tu chúng ta có ai thấy được một người thoát vòng sanh tử chưa? Chưa thấy phải không? Vậy thì vấn đề thoát vòng sanh tử ở đặt ở chỗ nào đây? Tu hành chỉ có hy vọng nhưng không thành sự thật mà lại an tâm được sao? Cho nên phàm phu tu tập mà không được hộ niệm thì có một lỗ hổng rất lớn! Hãy thấy rõ thực tế này mà chuẩn bị cẩn thận cho tương lai. Đừng nghĩ rằng hàng triệu người đã thất bại còn riêng ta được may mắn nhé. Coi chừng nghiệp chướng của ta còn nặng hơn, ách nạn của ta còn lớn hơn đấy. Trong khi Pháp Hộ-Niệm đã cứu vô số người ra đi lưu lại thoạt tướng tốt đẹp chúng ta có mừng vui không? Mừng gì đây? Mừng chính ở thành tựu tướng lành. Có tướng lành thì có sự thành tựu, tề gì đi nữa cũng thoát khỏi ba đường ác hiểm. Vậy thì xin hãy tu hành cụ thể để cứu lấy mình chứ không nên hy vọng mộng lung, giống như chuyện mơ cầu hoa đốm giữa hư không. Trên hư không làm gì có hoa, đừng mơ màng nhìn những đám mây khi tan khi hợp mà cứ tưởng là hoa để tiếp tục chịu thất vọng!

Cho nên, xin thưa với chư vị, hộ niệm mà không lo tu tập là sự bất cần. Tu hành mà không cần hộ niệm lại là sự kiêu kỳ, thượng mạn! Cho nên, tu hành tinh tấn và chuẩn bị hộ niệm kết hợp lại trở thành một giải pháp tối

ưu, vô cùng tuyệt vời đối với hàng phàm phu chúng ta một đời này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Câu 20(f): Có người chơn chánh tu hành cả đời nhưng chưa chắc đã được vãng sanh thì một người nhờ vào hộ niệm mà được vãng sanh là điều không thể tin tưởng.

Đúng hay sai? – (Sai). Lại thêm một sự chứng minh cho việc tu hành khó thành tựu trong thời mạt pháp này. Khó vô cùng, khó đến nỗi Phật dạy giống như tìm hoa giữa hư không! Khó đến nỗi Đức Thế-Tôn nói ức triệu người tu hành dễ gì tìm ra một người chứng đắc. Nhưng lại có một sự thực là ngay những người hộ niệm đã nhiều lần tiền đưa nhiều người an nhiên tự tại ra đi vãng sanh. Pháp Hộ-Niệm thật đơn giản vậy mà nhiều người được vãng sanh bất khả tư nghị, nhiều người vẫy tay chào biệt ra đi, biết trước ngày giờ ra đi, tỉnh táo niệm Phật đến giây phút chót ra đi, lưu lại thân tướng mềm mại tươi hồng, mười mấy hai chục ngày sau vẫn còn tươi đẹp.

Như vậy dù có tin tưởng hay không cũng vẫn phải đặt lên câu hỏi tại sao như vậy? Hiện tượng này là gì đây? Xin chư vị hãy nghiên cứu thật kỹ Pháp Hộ-Niệm để tìm hiểu xem có điều gì sai với Phật Pháp hay không? Rõ rệt, Phật dạy 10 niệm tắt sanh. Những người đi hộ niệm bên cạnh người bệnh, họ niệm Phật từ ngày này sang ngày khác, họ khuyên người bệnh tín tâm cho vững, nguyện tâm cho tha thiết, chí thành niệm được câu A-Di-Đà Phật, họ hướng dẫn người bệnh đi thẳng về cõi Tây-Phương Tịnh-Độ, họ an ủi người bệnh khi hỗn loạn

bất an, v.v... Những điều này có gì sai với lời Phật dạy không? Vậy thì người học Phật tại sao không tin?

Tại sao có nhiều người chân chánh tu hành cả đời mà không được vãng sanh? Xin thưa với chư vị, chân chính tu hành không có nghĩa là đắc đạo. Thực tâm tu hành chưa chắc đã đúng chánh pháp. Chân thực niệm Phật lúc còn khỏe, chứ khi gần đến giờ phút lâm chung chưa chắc gì còn niệm Phật được. Trong kinh Hoa Nghiêm Phật dạy: “*Thị nhân chung thời nhất thiết chư căn tất giai tán hoại*”. Lúc đó chư căn tán hoại rồi, sức định tiêu tan, nghiệp chướng ứng hiện, oán thân trái chủ bao vây hãm hại, vạn sự đau khổ dày vò... thì liệu còn biết đường nào để giải thoát không? Chính vì vậy mà khi xả bỏ báo thân thường gặp phải cái **Duyên Cực Xấu** hợp với cái **Nhân Cực Xấu**, bắt ta hưởng cái **Quả Cực Xấu** mà không hay.

Chính vì Pháp Hộ-Niệm chủ tâm hóa gỡ những cái duyên xấu ác này cho anh. Anh sợ hãi tôi củng cố tinh thần cho anh. Anh lạc đường tôi kéo anh về với chánh pháp. Anh bị oán thân trái chủ nhiễu loạn tôi bảo vệ điều giải cho anh. Anh không niệm Phật được tôi niệm Phật cho anh niệm theo. Anh quên nguyện vãng sanh tôi nhắc anh từng lời một, v.v... Nói chung tôi giúp anh đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh hay Niệm-Lực vững vàng để Phật-Tánh-Lực ứng hiện, A-Di-Đà Phật hiện thân nhiếp thọ Phật-Tánh-Lực của anh vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Pháp Hộ-Niệm thực sự chẳng khác gì như một vị cứu tinh có thể cứu từng người thoát nạn đây. Mong chư

vị tin tưởng vững vàng để cùng nhau vãng sanh thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 281)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Những điều nào đúng với Pháp Hộ-Niệm.

Xin mở trang 113, câu 20(g): *Nhờ hộ niệm giúp người bệnh vượt qua nghiệp chướng theo nguyện lực mà vãng sanh.*

Đúng không? – **[Đúng]**. Mỗi người chúng ta đều mang một khối nghiệp nặng lắm trên vai. Mình ôm một cục đá lớn bơi qua sông được không? Không được! Vậy mang khối nghiệp quá nặng bơi qua biển nghiệp được không? Không được! Hàng vô lượng vô biên chúng sanh

bị chết chìm trong biển sanh tử luân hồi là vì vậy đấy. Thế mà người niệm Phật, vẫn có khối nghiệp thật lớn trên vai, nhưng vẫn vượt qua biển nghiệp trở qua bờ giác được. Xin hỏi tại sao vậy?

- *Nhờ con thuyền cứu độ của A-Di-Đà Phật.*

Đúng! Đúng!... Chư vị trả lời đúng rồi. Chư Tổ nói, một hạt cát nhỏ tí tẹo liệng xuống nước vẫn bị chìm, nhưng một khối đá thật lớn để trên tàu, con tàu vẫn có thể dễ dàng chở khối đá vượt qua đại dương. Ví dụ này hay lắm. Như vậy, sở dĩ chúng ta vượt qua được biển nghiệp sanh tử luân hồi mênh mông, thoát được tất cả ách nạn của nghiệp chướng nặng như núi Tu-Di là nhờ chúng ta biết cách đem khối đá đó để trên thuyền Bát-Nhã của A-Di-Đà Phật, trên thuyền đó ta được quyền dựa khối đá đó nghỉ ngơi, trong lúc con thuyền chở qua bờ giác. Cho nên, chúng ta đang thực hành một pháp môn “*Tùng Nguyên Vãng Sanh*”, theo nguyện đi vãng sanh chứ không theo nghiệp thọ báo. Nguyện này chính là đại nguyện độ sanh của Đức Từ-Phụ A-Di-Đà Phật và nguyện vãng sanh của chúng ta. Hai nguyện này kết hợp lại giúp chúng ta vượt qua tất cả nghiệp chướng, vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc.

Người hộ niệm luôn luôn khuyến nhắc chúng ta hãy buông tất cả ra, thành tâm niệm Phật nguyện vãng sanh, tức là hướng dẫn chúng ta vượt qua nạn nghiệp của mình bằng nguyện lực vãng sanh. Nhờ nguyện lực này hợp với đại nguyện của A-Di-Đà Phật mà ta được lên thuyền Bát-Nhã đi qua bên bờ giác, không còn bị chìm xuống dưới đáy đại dương như trong vô lượng

kiếp qua vì chúng ta không tự mang khối đá mà bơi nữa. Tội thặng vì diệu, dễ tu, dễ thành tựu chính là đây.

Vì thế, hàng phàm phu nghiệp nặng tâm mê mà không niệm Phật, cứ muốn tự tu để vượt qua biển khổ luân hồi, thì hàng triệu người tu có mấy ai được thoát nạn đây? Thực sự tự lực bơi qua biển khổ khó khăn vô cùng, hàng phàm phu như chúng ta coi như vô phương đảo bĩ nạn. Vì muốn phá nghiệp mà phá không nổi, thành ra bị dính mãi vào nghiệp không thoát được. Ôm khối nghiệp bước xuống đại dương bơi 2 bước thì chìm ngấm. Khối nghiệp chìm ta tặn dưới đáy bùn đen.

Nhiều người sợ nghiệp nên chạy trốn nghiệp, không ngờ càng trốn nghiệp chừng nào thì càng bị nghiệp chướng hành hạ đến chết luôn. Tại vì sao? Ví dụ như một người đeo khối đá trên vai mà cứ chạy trốn khối đá vậy, vô tình càng chạy chừng nào càng mệt chừng đó, mệt đến xỉu luôn, nhanh chóng ngã quỵ. Vậy thì xin đừng chạy trốn nghiệp chướng. Hãy chấp nhận nghiệp chướng một cách tự nhiên, hãy dựa khối nghiệp mà nghỉ đi, hãy bình tĩnh lại cho tâm trí an tịnh một chút nhiều khi mình tìm ra cách hay hơn để thoát nghiệp vậy.

Cách đó là gì? Chúng ta không trốn nghiệp, cũng không phá nghiệp mà hãy niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc. Ta theo nguyện lực mà vượt qua tất cả ách nạn của nghiệp chướng để vắng sanh thành đạo. Thực sự nguyện lực này mạnh bất khả tư nghì. Mau mau hãy theo nguyện lực để “Đói Nghiệp Vãng Sanh”. Quyết không theo nghiệp lực để chịu chết nữa.

Câu 20(h): Hộ niệm là dị đoan mê tín không có trong kinh Phật.

Sai hay đúng? – (Sai). Nghĩ vậy là sai lắm rồi. Có nhiều người nói hộ niệm là dị đoan mê tín. Không đúng rồi. Coi ngày coi giờ tốt mới là dị đoan mê tín. Tin theo người thế gian bày ra đủ chuyện hoang đường hoàn toàn không có trong kinh Phật mới là dị đoan mê tín. Còn Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh là đại pháp cứu độ chúng sanh có nói trong kinh Phật chứ không phải là mê tín. Phật pháp là chánh pháp. Niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là Pháp Môn Tịnh-Độ của Phật. Niệm A-Di-Đà Phật, được A-Di-Đà Phật tiếp dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc là chánh tín, chứ không phải mê tín. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn chúng ta tin tưởng vững vàng, quyết định mạnh dạn niệm Phật, chủ động theo Phật vãng sanh, chứ không phải chờ chết rồi nhờ người đến cầu siêu độ. Dù cho lẽ cầu siêu có vi diệu tới đâu cũng không bằng ngày ngày chúng ta quyết lòng niệm Phật cầu nguyện sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây chính là tự ta chủ động cầu siêu cho ta đấy. Tất cả đều do chính mỗi người phải tự thực hiện đường tương lai của mình, chứ không thể ỷ lại vào đâu được cả.

Chính vì vậy, chúng ta ngày ngày niệm Phật cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Tịnh-Độ là chúng ta cầu siêu cho chúng ta. Cầu một đời này siêu về Tịnh-Độ, chính là chúng ta chủ động siêu độ cho chúng ta. Một là tất cả, tất cả là một. Một pháp của Phật bao hàm tất cả pháp. Một Pháp Hộ-Niệm này sám hối cũng là đây, cầu siêu cũng là đây, cầu tiêu tai giải nạn cũng là đây, thành

Phật cũng là đây, rộng độ chúng sanh cũng vậy luôn. Một là tất cả, tất cả là một. Chỉ có hiểu thấu chưa? Hành có đúng hay không vậy thôi.

Câu 20(i): Hộ niệm vãng sanh được Phật dạy rất nhiều trong kinh điển.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Câu này trả lời câu trên. Câu trên đã sai thì câu này phải đúng. Hộ niệm vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc Phật dạy rất nhiều, nhất là kinh điển Tịnh-Độ Tông. Pháp Hộ-Niệm chính là Pháp Niệm-Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, chỉ có khác là khi nói “*Hộ-Niệm*” là chủ tâm hướng dẫn chi tiết từng điểm từng điểm cụ thể, hóa giải vướng mắc cho từng cá nhân chứ không phải nói chung chung. Hàng phàm phu mà chỉ hướng dẫn chung chung khó có ai thực hiện được đâu, nên sau cùng bị thất bại hết. Anh “A” có vướng điều này, anh “B” vướng điều kia, mỗi người có chỗ sai khác nhau, hướng dẫn phải thích ứng với từng người, đúng từng hoàn cảnh mới có lợi lạc thiết thực cho họ, đây gọi là hộ niệm. Ví dụ, hôm nay anh niệm Phật tốt, nhưng đến lúc nằm xuống anh niệm không được thì phải nhắc anh niệm liền, nếu không anh mất vãng sanh. Hôm nay chị nguyện vãng sanh, nhưng đến lúc bệnh xuống chị lại sợ chết thì mất vãng sanh, chị cầu xin hết bệnh thì mất vãng sanh... nhắc chị phải bỏ ý niệm này thì mới được vãng sanh. Hộ niệm là như vậy.

Cho nên Pháp Hộ-Niệm chính là Pháp Niệm-Phật, nhưng đặc biệt rất hợp cho hàng phàm phu hạ căn, kịp thời được hướng dẫn họ trở về với chánh niệm để vãng sanh. Hàng phàm phu tệ hại mà vẫn hưởng được sự

thành tựu bất khả tư nghì từ Pháp Hộ-Niệm này thì hưởng chi là người thông minh trí huệ, chỉ khác ở điểm có tin hay không mà thôi! Thông minh mà chê Pháp Hộ-Niệm coi chừng bị thông minh gạt mà bị nạn đấy.

Cho nên, người hạ căn tu hành trong thời này cần phải có tâm chí thành khiêm hạ mới an toàn. Pháp Niệm-Phật dễ hành nhưng cũng không ngoại lệ. Người niệm Phật đừng sơ ý cho rằng mình tu hành đã đủ, đã tốt, không cần đến hộ niệm. Xin nhớ cho hễ khởi lên một tâm thượng mạn thì đường vãng sanh bị bít lối. Đây là lời dạy của chư Tổ, của Phật, nhất định phải cẩn thận. Vì sao vậy? Vì nghiệp chướng vẫn còn nguyên vẹn, oan gia trái chủ trùng trùng vẫn hằng âm thầm cài bẫy đó. Ách nạn chấp chùng vẫn còn vẹn đấy, nhưng nhờ người hộ niệm dẫn đường chỉ lối, kéo ta tránh xa cạm bẫy, nhờ tâm chí thành chí kính mà được quang minh của Phật che chở, nhờ sự khiêm cung mà được Hộ-Pháp bảo vệ nên chúng ta thoát nạn và được vãng sanh đấy nhé.

Mong chư vị hiểu cho rõ đạo lý này mới thấy hộ niệm vô cùng cần thiết, hộ niệm vãng sanh chính là pháp tối vi diệu, đơn giản nhất, thực tế nhất mà tất cả chúng ta ai cũng có thể thực hiện để siêu sanh Tịnh-Độ, một đời này viên mãn đạo quả vậy.

Câu 20(j): Không cần khó nhọc tu hành làm chi, đợi tới lúc nguy kịch rồi mời ban hộ niệm đến niệm Phật thì được vãng sanh.

Đúng hay sai chư vị? – (Sai). Quá sai! Quá sai! Ngay cả người đi hộ niệm, thành tựu cho được cả hàng trăm ca rồi, mà nghĩ rằng mình chắc chắn được vãng

sanh cũng bị sai. Chỉ cần có tâm ý lại là cả một sự thất bại lớn lao. Mong cho người tu hành trong thời này phải quyết tâm lắng nghe lời khai thị của Ấn Tổ, dẫn tu hành có giới tới đâu, theo như tiêu chuẩn của Ngài là từ sáng đến chiều từ chiều đến sáng giữ tâm mình trong câu A-Di-Đà Phật, vẫn phải hiểu rõ ràng rằng mình còn là phàm phu, nghiệp chướng còn nặng, trí huệ còn mê, chứ không phải là Bồ-Tát đâu. Nếu sơ ý khởi tâm tự mãn thì nạn tai sẽ đến liền đấy.

Ngài Ấn-Quang là một đại Tổ Sư mà có ai đến hỏi đạo Ngài thường chấp tay nói rằng: “*Quang tôi trí huệ chưa khai, nghiệp chướng nặng nề, đức độ chưa đủ...*”. Rõ ràng Ngài biểu diễn sự khiêm cung cho chúng ta đây. Vậy thì ta là phàm phu làm sao dám tự cho mình là cao, là giỏi để liền bị oán thân trái chủ kèm hãm mất rồi. Rất nhiều ách nạn xảy ra đó đây liên quan đến tâm thương mạn, vọng tưởng là những bài học quý báu cho chúng ta giữ phận. Nhiều người bị oán thân trái chủ kèm chế mà hoàn toàn không hay lại tưởng là chứng đắc, đến giờ phút cuối cùng phát hiện ra thì cũng quá trễ tràng!... Vấn nạn này không phải dành cho người tu hành, mà bất cứ ai phạm phải tâm hiếu kỳ, vọng tưởng, thương mạn cũng bị nạn cả. Trong các bệnh viện tâm thần chứa đầy những người phạm phải lỗi lầm này vậy.

Vì thế, đi hộ niệm mà không lo tu hành là sai lầm. Còn tu hành dù có giỏi đi nữa mà khinh thường Pháp Hộ-Niệm thì coi chừng cũng khó thoát ách nạn. Lấy những thất bại của người làm bài học cho chính mình nhé. Ách nạn tại đâu vậy? Tại vì không có người biết hộ

niệm giúp đỡ trong những ngày tháng cuối đời. Tại vì bây giờ thì mình tu tập có vẻ ngon lành lắm, nhưng đến lúc cuối cùng thì mê hồ không biết đường nào đi. Tại vì trong lúc xả bỏ báo thân tâm hồn đã tán loạn rồi nên phải theo cái tâm loạn mà đi vào cảnh khổ, còn bao nhiêu phước đức tu hành được gói ghém thành những nhân chủng nấp trong A-lại-da thức vạn kiếp sau này nếu gặp duyên mới hưởng tới.

Có nhiều người nghĩ đơn giản rằng, chỉ cần nghe được một vài câu A-Di-Đà Phật là đủ rồi, vì tiếng Phật hiệu vào tai cấy vào trong tâm một chủng tử bồ-đề muôn thuở không tan. Vậy thì bây giờ tu lai rai, chờ cuối cùng nhờ hộ niệm là xong. Thật quá sơ ý!... Chính ta ngày ngày niệm Phật, tiêm không biết bao nhiêu câu Phật hiệu vào tâm, mà ta còn chưa dám nói chắc chắn được vãng sanh, đừng nói chi tới chuyện nhờ người ta niệm vài câu Phật hiệu là xong. Nghe được câu A-Di-Đà Phật thì có nghe chủng tử bồ-đề đó chứ, nhưng người đó có chú tâm được hay không? Nếu nghe nhận rồi mà có nguyện vãng sanh hay không? Nếu không vãng sanh thì vạn kiếp sau may ra mới có cơ duyên thành tựu. Nhưng vạn kiếp phải tinh tấn tu hành mới được, chứ vạn kiếp tiếp tục tạo nghiệp thì thua rồi.

Cho nên xin thưa với chư vị, phải nghiên cứu cẩn thận phương cách nào vững vàng sử dụng chủng tử Phật để vãng sanh ngay trong một đời này mới được. Làm sao đây? Lúc lâm chung xả bỏ báo thân phải đi cho đúng Tín-Nguyện-Hạnh. Chư căn tán loạn mà không được hộ niệm, khó có ai thực hiện được tông chỉ này đâu. Lý cao

đạo diệu mà lúc đó mê man bất tỉnh thì cũng như không! Oán thân trái chủ cài bẫy giảng giảng mà cứ bước vào thì mắc nạn rồi! Còn nhiều chương nạn khác nữa kể sao cho hết... Vậy thì phải kết hợp chặt chẽ giữa niệm Phật và hộ niệm mới an toàn vắng sanh vậy.

Câu 20(k): Hộ niệm là pháp tu. Phải lo niệm Phật tu hành với đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh là căn bản của Pháp Hộ-Niệm.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đây là lời tổng kết của vấn đề này. Hộ niệm thực sự là một pháp tu thực tế, hợp căn cơ của đại chúng trong thời mạt pháp này. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn chúng ta từ lúc khởi đầu niệm Phật, hướng dẫn suốt cho đến lúc nằm xuống rồi vẫn ngồi bên cạnh nhắc nhở chi tiết từng điều cụ thể cần phải tu sửa. Đây là một pháp tu rất căn bản, hóa giải từng chút từng chút và riêng cho từng người, nhờ thế mà đưa đến sự thành tựu bất khả tư nghị. Người không chịu nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm cẩn thận, nên hướng dẫn thường bị sai lạc, phạm phải nhiều điều tối kỵ, tạo thêm duyên đọa lạc cho người ta mà không hay.

Cho nên xin thưa với chư vị, hộ niệm thực sự vô cùng quan trọng, càng nghiên cứu càng thấy hay. Đi hộ niệm thấy người vắng sanh lại càng vi diệu hơn. Một pháp đơn giản mà bao trùm tất cả pháp, cứu độ đến hàng thấp nhất cũng được vắng sanh thành đạo. Xin hẹn với chư vị ở những chương khác chúng ta sẽ nói rõ hơn.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 282)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 114, vấn đề 21:

**Lý do tại sao tu hành lâu năm mà không được
vãng sanh?**

Vấn đề này là sự thực. Nhiều người tu rất lâu, có công phu tu học, nhưng sau cùng không được thành tựu, niệm Phật không được vãng sanh, đây là một sự thật hiển nhiên đầy chua xót, chứ không phải là hễ tu lâu, niệm Phật nhiều năm là được vãng sanh đâu. Trong mấy tọa đàm trước chúng ta có nói qua, bây giờ xin nói rõ hơn nữa. Tại sao vậy?

*Câu 21(a): Vì niệm Phật không cầu vãng sanh Tây-
Phương Cực-Lạc nên không được vãng sanh.*

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Pháp Môn Niệm-Phật chủ yếu là khi mãn báo thân này được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thế mà có nhiều người niệm Phật lại không cầu vãng sanh thì làm sao có thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được. Ấn Tổ dạy: *“Niệm Phật đến gió thổi không qua, mưa rơi không lọt mà không tha thiết nguyện vãng sanh cũng không được vãng sanh”*. Công phu niệm Phật này đúng là từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng, trong tâm không rời câu A-Di-Đà Phật, phút phút giây giây đều giữ câu A-Di-Đà Phật. Sức niệm miên mật khẩn khít giống như tấm màn, che gió thổi không qua mưa rơi không lọt. Sức niệm tốt như vậy, nhưng không tha thiết nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì không được vãng sanh. Xin chư vị nhớ cho kỹ, hiểu cho sâu lời khai thị này để tu cho đúng, chứ không phải là tu lâu, hình thức giỏi thì được vãng sanh đâu nhé.

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư, Tổ thứ 9 Tịnh-Độ Tông Trung Hoa dạy: *“Tín sâu, nguyện thiết, dẫn cho tán tâm niệm Phật, loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh. Nếu tín tâm không vững, nguyện tâm không tha thiết, dẫn cho niệm Phật đến “Nhất Tâm Bất Loạn” cũng không được vãng sanh”*. Đây là lời của chư Tổ dạy, chúng ta nhắc lại để chư vị xác định tín tâm vững vàng. Như vậy thì rõ ràng người niệm Phật được vãng sanh chính là nhờ cái tâm nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc tha thiết này. Một người thực sự tha thiết muốn vãng sanh thì người đó là người có tín tâm vững. Có tín tâm vững mới tha thiết cầu nguyện vãng sanh, còn tín

tâm không vững thì không nguyện vãng sanh, hoặc nguyện lấy lệ chứ không tha thiết.

Vì thế, không tha thiết vãng sanh thì không có tương ưng. Ngài Ngẫu-Ích còn dạy: *“Phẩm vị vãng sanh cao hay thấp do niệm Phật sâu hay cạn”*. Người niệm Phật sâu, niệm Phật chân thành thì phẩm vị cao. Người niệm Phật không sâu thì phẩm vị thấp. Như vậy muốn có phẩm vị cao hay thấp trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc thì làm sao chúng ta phải vãng sanh về đó trước, chứ còn không được vãng sanh thì nói cao hay thấp làm chi?

Chính vì thế mà Tổ Sư rất chú trọng hai điểm Tín Tâm và Nguyện Tâm. Thực ra Ngài nói như vậy không có nghĩa Ngài coi thường sự hành trì niệm Phật, nhưng một người có tín tâm vững và tha thiết nguyện vãng sanh rồi thì không cách nào lơ là chuyện niệm Phật. Chúng ta cần hiểu thấu thật ý của Tổ Sư mới được. Ngài là một vị Đại Thiên Sư nổi tiếng, thông minh, thông suốt kinh giáo. Trước khi trở thành một vị Tổ Sư Tịnh-Độ Ngài có những bài giảng tỏ vẻ mỉa mai Pháp Niệm-Phật, nhưng bất ngờ Ngài bị một căn bệnh thập tử nhất sanh, thân thể đau đớn vô cùng, tâm hồn hỗn loạn, sức định tiêu tan, không còn có thể tập trung được nữa. Ngài mê man bất tỉnh nằm chờ chết!...

Nhưng may mắn thay, Ngài vượt qua được cơn tử nạn, Ngài tỉnh dậy rồi ngỡ ngàng tự hỏi rằng: *“Ủa!... Trong lúc mê man bất tỉnh, tâm hồn tán loạn, nếu ta chết thì ta đi đâu đây?...”*. Nghĩ đến vấn đề này làm Ngài giật mình! Rõ ràng là bao nhiêu công phu khó nhọc bấy lâu nay Ngài vẫn tưởng rằng mình đâu nổi như

vậy, nhưng khi ngã một căn bệnh xuống đã trả lời cho Ngài một thực tế đầy phũ phàng! Ngài không thể chịu đựng nổi trước những cơn đau đớn của thân xác. Tình thần không còn chủ động được nữa.

Ngay lúc đó vô tình bên đầu giường của Ngài có một cuốn Phật thuyết A-Di-Đà Kinh, Ngài cầm lên đọc qua một lượt liền tức thời ngộ ra con đường thành đạo. Một bộ kinh mà thường ngày Ngài có đọc qua nhưng chưa thấy ra chân lý giải thoát. Sau một cơn thoát chết, Ngài đọc đến thì hoàn toàn khác hẳn, Ngài liền giác ngộ, thấy rõ đây chính là con đường ngắn nhất để thoát vòng sanh tử luân hồi, vãng sanh thành đạo. Khi ngộ ra thì Ngài buông tất cả xuống, bắt đầu chuyên nhất niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, Ngài trở thành một vị Đại Tổ Sư. Một vị Tổ Sư cũng phải niệm Phật cầu vãng sanh, người phàm phu niệm Phật mà không cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì bao giờ mới được vãng sanh? Xin nhớ cho kỹ điều này.

Cho nên, xin thưa với chư vị, tu hành chúng ta phải biết ngộ ra cái giác ngộ cuối cùng của Tổ mới tốt, chứ đừng nên chạy theo những gì mà chư Tổ đang tìm đường khai ngộ. Đang tìm đường khai ngộ thì đường tu hành dài lâu lắm, có thể đây chỉ là sự thị hiện làm gương, mà cũng có thể là lúc các Ngài chưa khai ngộ. Chúng ta là phàm phu, muốn đường tu hành dễ dàng, thời gian ngắn lại thì phải chộp lấy ngay cái giác ngộ cuối cùng thành đạo của Tổ Sư mới hay vậy.

Câu 21(b): Nhiều pháp môn tu nhắm về những cảnh giới khác nên không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng vậy đấy. Bây giờ chung ta nên nêu ra đây những lý do tại sao có nhiều người tu suốt cả một đời nhưng không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, lại có người dù ít tu nhưng may mắn nhờ được hộ niệm một vài tháng, một vài tuần mà hiện tượng vãng sanh bất khả tư nghĩ? Chính tại vì có những người không muốn cầu vãng sanh thì làm sao họ được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc? Ví dụ như trên trái đất này có nước Mỹ, nước Nga, nước Tàu, nước Campuchia... rất nhiều nước, anh muốn định cư nước nào? Muốn đi tới ở nước Mỹ thì anh phải nghiên cứu cho thật kỹ những quy định dành cho người muốn nhập cư của Mỹ, tất cả điều lệ đưa ra của nước Mỹ phải làm cho đúng mới được. Còn những người không muốn ở nước Mỹ, không làm đúng thủ tục định cư nước Mỹ thì làm sao được phép vào nước Mỹ?

Phật dạy: “*Nhất thiết duy tâm tạo*”. Tâm tạo chính là tâm nguyện, ý muốn của anh. Có nhiều người chưa hiểu thấu lý đạo này, nên cứ làm tưởng hễ tu hành lâu năm thì được vãng sanh. Hoàn toàn không phải vậy đâu. Tu lâu mà anh tu theo đường nào? Nếu anh muốn tự lực chứng đắc một cảnh giới nào đó, thì tu càng lâu càng gần tới cảnh giới mà anh mong muốn. Xin thưa với chư vị, trên thế giới này có nhiều quốc gia, thì trong hư không pháp giới vô cùng vô tận này có đến vô lượng vô biên cảnh giới, vô lượng vô biên quốc độ chứ đâu phải

chỉ có một cõi Tây-Phương Cực-Lạc. Thế giới Tây-Phương Cực-Lạc của Đức A-Di-Đà Phật thành lập cách đây hơn 10 kiếp qua, để cứu tất cả chúng sanh trên 10 phương pháp giới muốn vãng sanh về nước Ngài một đời thành Phật.

Như vậy một người nào tin tưởng đi đúng đường, thực hiện đúng theo điều kiện của Ngài đưa ra, nghĩa là đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh ngay thời điểm xả bỏ báo thân thì được vãng sanh. Một người tu hành dù giỏi như thế nào mà không làm đủ Tín-Nguyện-Hạnh khi mãn báo thân thì anh có thể đi theo cảnh giới nào tương ứng với ý niệm lúc đó, chứ không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được. Ví dụ như một người muốn định cư tại Úc, giả sử nước Úc đưa ra 3 điều kiện: Một là phải nói được tiếng Anh, hai là phải nộp lệ phí 200 ngàn đô-la, ba là phải tự túc sống 3 năm không được nhận tiền trợ cấp. Ví dụ vậy thôi. Người nào muốn định cư nước Úc phải hội đủ 3 điều kiện này, chứ còn khoe ra rằng tôi giỏi lắm, có thể nói được hàng trăm thứ tiếng khác nhau, nhưng không biết tiếng Anh thì phải đành thất bại.

Tu hành cũng vậy, tu đường nào phải đi đúng một đường. Nếu khoe ra tôi biết hết tất cả kinh điển, nhưng Tín-Nguyện-Hạnh không có thì không tương hợp với đại nguyện độ sanh của Đức A-Di-Đà Phật. Muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc A-Di-Đà Phật chỉ cần bạn có niềm tin cho thanh tịnh, có tâm nguyện vãng sanh tha thiết và niệm danh hiệu Ngài với lòng chân thành. Chư vị muốn được vãng sanh thì phải làm cho được Tín-Nguyện-Hạnh lúc xả bỏ thân xác trần tục này thì chắc

chấn được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đạo lý này phải ghi nhớ cho rõ ràng vậy.

21(c): Vì niệm Phật nhưng chỉ cầu xin phước báu chứ không cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Rõ rệt. Trong Kinh Vô Lượng Thọ Phật dạy, người mà chỉ lo cầu phước báu nhân thiên thì không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tại sao vậy? Vì cầu phước báu nhân thiên là chủ ý ở lại trong sáu đường luân hồi, đâu có tu hành tốt sanh vào ba đường thiện vẫn còn trong tam giới. Phật dạy những đường tự tu chứng vô cùng khó khăn đối với hàng phàm phu hạ căn, ức triệu người tu hành không thể tìm ra được một người thoát vòng sanh tử, thì dù có mơ cũng không mơ chứng được cảnh giới Minh-Tâm Kiến-Tánh để thành bậc Pháp-Thân Đại-Sĩ Bồ-Tát trở về cõi Hoa-Nghiêm. Còn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì 10 niệm tắt sanh, đã vãng sanh về với A-Di-Đà Phật thì lo gì không chứng đắc. Thật là một pháp môn tối vi diệu, dễ dàng, nhanh chóng. Chư Tổ dạy niệm Phật là pháp viên mãn trong viên mãn, nhanh chóng nhất. Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư dạy, vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đâu cho phẩm vị thấp nhất hạ phẩm hạ sanh cũng viên mãn ba bậc Bất Thoái Chuyển, một đời thành đạo.

Phật dạy, một người nếu không có thiện căn thì không thể tin nổi pháp môn này. Đức Bổn Sư Thích-Ca Như-Lai dạy đây là nan tín chi pháp, một pháp môn rất khó cho chúng sanh tin tưởng, chỉ có những người nào thực sự trong nhiều đời nhiều kiếp đã có tu hành, niệm Phật tạo được căn lành rất lớn mới tin được. Chư vị nay

đã tin thì phải tin cho vững nhé, nhờ tín tâm này mà căn lành khởi lên, vun bồi lên. Căn lành được vun bồi lên thì tín tâm càng mạnh hơn, càng vững hơn nữa, giống như từng nấc thang, nấc thang một. Niềm tin và thiện căn tạo thành từng nấc thang liên tục, vững chắc cho chư vị bước đi thẳng tới cho đến khi vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, viên thành Phật đạo. Dầu cho nghiệp chướng sâu dày, nhưng Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ, chư vị vẫn tiến thẳng trên con đường thành Phật. Thật là pháp “*Đới Nghiệp Vãng Sanh*” quá tối thắng vi diệu vậy.

21(d): *Rất nhiều người tu hành mà không tin có cõi Tây-Phương Cực-Lạc nên không thể vãng sanh.*

Đúng hay sai? – [**Đúng**]. Đã không tin thì chịu thua! Tất cả các pháp môn căn tới tự lực tu hành, căn phải có công phu tốt, nghị lực cao siêu, trong khi pháp môn niệm Phật niềm tin là khởi thủy cho tất cả sự thành tựu. Tự lực tu chứng hợp với hàng căn cơ cao thượng, còn với hàng hạ căn thì đành chịu thua. Nhưng đối với hàng hạ căn thì chân thành tin tưởng có thể làm được, vì niềm tin không cần căn cơ cao, chỉ cần có căn lành là được. Ấn Tổ dạy: “*Chí thành chí kính là đạo nhiệm mầu...*” lý đạo ở ngay chỗ căn lành tràn đầy trong tâm đã tu tập được từ trong quá khứ. Căn lành này không phải bình thường mà có được đâu.

Ngài Liên-Trì Tổ Sư cả một đời tu hành, nghiên cứu tam tạng kinh điển, lầu thông 12 phần giáo, 84 ngàn pháp môn Ngài đều biết qua, nhưng sau cùng ngộ ra con đường một đời thành đạo, Ngài buông... buông... buông... hết chỉ còn một câu A-Di-Đà Phật 4 chữ niệm

tới cùng. Ngài chỉ niệm 4 chữ “A-Di-Đà Phật”. Ngài nói, ai niệm 6 chữ “Nam Mô A-Di-Đà Phật” cũng được, còn Ngài chỉ niệm 4 chữ thôi. Ngài Ấn-Quang Đại Sư nghiên cứu Tam Tạng Kinh điển, Hiền-Giáo, Mật-Giáo, Tịnh-Tông, Thiền-Tông đều thông, nhưng sau cùng ngộ ra một câu Phật hiệu, Ngài chỉ niệm “Nam Mô A-Di-Đà Phật” để vãng sanh.

*Nhất cú Di-Đà vô biệt Niệm,
Bất lao đàn chỉ đảo Tây-Phương.*

Một câu Di-Đà chuyên lòng niệm, dễ dàng nhanh chóng đến Tây-Phương. Ấn Tổ mỗi ngày chỉ tụng một biến kinh A-Di-Đà rồi niệm Phật từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng. Ngài dạy: “*Niệm một câu A-Di-Đà Phật thành Phật có thừa*”. Chư vị có thể xem lại tập “*Hành Theo Ấn Tổ*” mà Diệu Âm đã tọa đàm liên tục 48 đêm nói về lời khai thị “*Quy Tắc Tu Học*” của Ngài. Chư Tổ khi ngộ đạo, chỉ còn một câu “A-Di-Đà Phật” là đầy đủ. Như vậy chúng ta đây hãy khôn khéo nhận lấy cái ngộ cuối cùng của các Ngài, thì chẳng khác gì ta hưởng được tất cả công đức tu hành của các Ngài, ta cũng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, gặp được các Ngài, cùng thành đạo như các Ngài.

Với Pháp Niệm-Phật thì cả phàm lẫn Thánh đều được bình đẳng thâm nhiếp. Các Ngài là Thánh, ta là phàm đều được A-Di-Đà Phật bình đẳng tiếp độ về Tây Phương một đời thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 283)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 114.



Xin hỏi chư vị vì lý do gì mà người tu học Phật không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc?

Một là không nguyện vãng sanh, hai là Tín-Nguyện-Hạnh không đầy đủ, ba là tu hành mà sau cùng vì gia sự rối ren, con cái quấy rầy, v.v... Đúng lắm, chư vị trả lời rất đúng. Có quá nhiều nguyên nhân phải không? Có nhiều người niềm tin không đủ, nhiều người nghĩ rằng nghiệp chướng còn thì không được vãng sanh. Nói chung hầu hết vì không vững đạo lý “Đối Nghiệp Vãng Sanh” nên niềm tin quá yếu. Hôm nay chúng ta xin bàn thêm.

Câu 21(e): Vì niệm Phật mà không bỏ phân biệt chấp trước nên mất vãng sanh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Mình nên hiểu đơn giản thôi, chứ chấp trước thuộc về “Kiến-Tư Phiền Não”, phân biệt thuộc về “Trần Sa Phiền Não”. Thôi không

nên nói chi cao xa quá, chúng ta hãy nói với nhau những ý nghĩa gần gũi cụ thể cho dễ nhận thức hơn.

Phân biệt chấp trước là những người đến đạo tràng nào cũng không vừa ý, gặp đạo tràng nào cũng phê bình chỉ trích, tới đâu cũng cảm thấy phiền não. Nói chung không vừa lòng một nơi nào cả. Chính vì thế nếu còn phân biệt chấp trước thì tự mình gây khó khăn cho chính mình vậy. Xin thưa với chư vị, một phàm phu trong thời mạt pháp này mà biết tu là được hoan nghênh rồi. Chư vị nào đến đây niệm Phật dù một ngày thôi cũng được hoan nghênh, tu nhiều ngày càng hoan nghênh hơn nữa. Thực sự có nhiều người mình mời mãi mà đến niệm Phật một giờ cũng không nổi đấy. Nếu chúng ta lấy tình thân này đến với nhau thì sẽ bớt tình trạng phân biệt chấp trước đi. Nếu không có tâm thoải mái này thì xin thưa thực trên thế gian này không có một chỗ nào vừa lòng mình cả.

Có người ở từ xa mình nghe tiếng thật là hay, nhưng khi đến gần với họ một vài tháng thì bắt đầu thấy rõ ra người này cũng có nhiều khiếm khuyết. Thế gian thường hay nói: “Ở gần chùa gọi Phật bằng anh!”, hay “Phật nhà không linh!”. Tâm lý của người phàm phu là vậy đấy. Một vị Cao Tăng nổi tiếng đức độ, nhưng khi đến ở gần Ngài, nhiều lúc ta thấy Ngài còn nóng giận, còn la rầy đại chúng. Thấy vậy có người vội vã đánh giá thấp một vị Cao Tăng, trong khi chính mình thì tệ hại hơn gấp ngàn lần mà không chịu tự đánh giá lấy. Hơn nữa, nhiều khi đó là phương cách thiện xảo để khai ngộ cho hàng đệ tử, nhất là trong Thiền Môn, mà con người

cứ đem tâm phàm phu chấp trước ra đánh giá thì bao giờ mới tu học được!

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị, những người đi tới đâu cũng bị trở ngại, cũng bị phiền não, không nơi nào vừa lòng thì phải hỏi lại chính mình? Sự phân biệt chấp trước này nảy sinh ra từ đâu vậy? Tại sao cùng một môi trường đó mà nhiều người chấp nhận được còn mình thì không chịu đựng nổi? Phải chăng, có thể chính vì mình có tâm phân biệt chấp trước quá nặng mà không hay! Mình đòi hỏi người khác quá nhiều còn chính mình thì lằm lổ lung tung. Xin chư vị hãy bỏ chút ít thời giờ đọc lại lời khai thị của Tổ Ấn-Quang: *“Lúc tĩnh tọa thường nghĩ đến điều lỗi của mình. Khi nhàn đàm đừng bàn đến điều sai trái của người”*. Người chân chánh tu hành luôn luôn nghĩ đến lỗi làm của mình để lo sám hối tu sửa, đừng nên trở mắt nhìn đến lỗi làm của người khác thì mới tu hành được. Lời khai thị thật tuyệt vời, nhắc nhở chúng ta phải bỏ tâm phân biệt chấp trước đi.

Xin nhớ cho, là con người thì không ai hoàn hảo cả. Chính mình không hoàn hảo thì tạo sao lại bắt người khác phải hoàn hảo? Như vậy, đến với nhau nên lấy tinh thần hòa kính. Hòa kính có 6 điều, đầu tiên là *“Kiến hòa đồng giải”*, ý kiến hòa giải với nhau. Muốn hòa giải với nhau thì tốt nhất là không ý kiến gì cả, chính mình không được bảo thủ ý nghĩ của mình. Tại đạo tràng đó người ta tu tập như thế nào mình tu tập như vậy là tốt, chứ còn mỗi người một ý kiến thì vị trưởng tràng đó cũng phải chào thua thôi. Như vậy *“Kiến hòa đồng giải”* là hòa nhập với sinh hoạt tại đó. Hòa nhập được

thì phá được phân biệt chấp trước. Hay nói rõ hơn, tới một đạo tràng, hãy biết làm quen với những điều trái tai gai mắt ở đó thì mới tu tập được. Còn cứ đòi hỏi phải theo đúng ý mình thì tại cõi Ta-Bà này sẽ không có chỗ nào cho mình nương tựa, thành ra tự mình cô lập lấy mình vậy. Xin đừng tưởng đóng cửa tự tu lấy là được thanh tịnh nhé, coi chừng là thanh tịnh giả, một cái bẫy chờ sẵn cho hàng phàm phu lâm nạn đấy!

Vậy thì ở một nơi người khác bị phiền não mà chính mình không phiền não thì mới gọi là thanh tịnh. Hay nói đúng hơn, khả năng khắc phục phiền não của mình mạnh mẽ. Nếu có được tinh thần này thì cuối cùng ai cũng vui vẻ đến hộ niệm cho mình và mình tiếp nhận tốt sự hướng dẫn của họ. Đây là sự hòa đồng, thuận lợi cho chính mình trên đường vắng sanh vậy.

Câu 21(f): Tình chấp thế gian không buông bỏ nên mất vắng sanh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Ngày hôm nay vừa mới nghe báo có một tin vắng sanh khá hay. Ông Cụ đó thì tha thiết muốn vắng sanh. Ông có một người con gái đã xuất gia, lại có một người con trai quyết không chấp nhận hộ niệm. Chư vị thấy tình huống đau đớn không? Nếu trước tình trạng này mà ông Cụ buồn khổ, tức bực, kình cãi với người con trai thì chắc rằng ông Cụ bị mất vắng sanh. Nhưng có một điều rất hay là ông Cụ chỉ có chút bệnh nhẹ. Người con gái xuất gia muốn liên lạc ban hộ niệm đến trợ duyên, nhưng người con trai quyết không đồng ý vì cho rằng hộ niệm là dị đoan mê tín.

Ngày đó thấy ông Cụ còn tỉnh táo, còn đi lại bình thường, người con trai rời nhà đi làm từ sáng sớm đến chiều tối mới về, thì ngày đó ông Cụ ra đi. Người con gái mời ban hộ niệm tới hộ niệm thuận lợi vô cùng. Ông Cụ thấy A-Di-Đà Phật hiện thân tiếp dẫn, và vãng sanh thật viên mãn. Chiều tối lại người con trai mới về nhà sau khi việc hộ niệm đã hoàn tất. Thật tuyệt vời! Cuộc vãng sanh này thực sự là một lời khai thị sắc bén, nếu có niềm tin vững vàng, có lòng chân thật niệm Phật cầu vãng sanh thì có sự sắp xếp. Phải chăng đây chính là Phật lực gia trì, chư Hộ-Pháp bảo vệ.

Trước đây có chuyện Bà Sáu Quê quê mùa, 17 năm trường bị liệt đôi chân, di chuyển bằng cách ngồi trong một thùng giấy dùng hai tay đẩy thùng giấy mà lếch đi. Con cái không tin Phật pháp, không chịu chở Bà tới chùa. Hơn nữa Bà yếu đuối què quặt như vậy làm sao ngồi được xe Honda. Năm 2002, Diệu Âm có đến làng đó nói về Pháp Hộ-Niệm, chính bà này có lếch tới nghe. Khi biết được Pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh rồi, Bà ở nhà niệm Phật cầu xin vãng sanh. Lời cầu nguyện của Bà là: *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, con bị què quặt mười mấy năm rồi, ở đây khổ quá, xin Phật cho con về Tây-Phương Cực-Lạc”*. Bà niệm Phật 4 năm được thành tựu vào năm 2006. Vào ngày đó, tự nhiên 4 người con cùng gia đình con cháu từ sáng sớm đi chơi hết, chỉ để lại cho Bà một nồi cháo tự ăn lấy. Chính ngày hôm đó, ở nhà một mình bà Sáu vãng sanh luôn. Bà ra đi trong tư thế ngồi dưới đất dựa vào góc thành giường với bức tường.

Tình cờ một người trong xóm đến thăm, thấy bà Sáu ngồi nghèo đầu trong tư thế như vậy, chạy tới coi thì phát hiện bà đã tắt hơi rồi, nên vội vã chạy kêu một số đồng tu biết qua về hộ niệm đến niệm Phật cho bà. Hộ niệm suốt từ sáng sớm đến 2 giờ chiều mà gia đình cũng chưa có ai về. Thời gian hộ niệm cũng được 8 giờ rồi nên cùng nhau bồng xác bà lên giường, họ phát hiện ra thân xác bà Sáu đã lạnh toát và mềm mại một cách lạ thường. Đôi chân của bà bị co cứng mười mấy năm qua bây giờ dũi thẳng ra dễ dàng. Thật là một hiện tượng trước nay chưa bao giờ có tại làng này. Các vị niệm Phật luôn đến 5-6 giờ chiều thì con cháu mới về, nhờ vậy mà cuộc hộ niệm đã hoàn tất viên mãn.

Trường hợp của bà Sáu này cũng tương tự như ông Cụ phía trên. Chư vị ơi! Pháp Hộ-Niệm vi diệu bất khả tư nghĩ phải không? Muốn thành tựu đạo quả thì miệm một câu A-Di-Đà Phật là trọn đủ. Phải có niềm tin vững chắc, phải quyết lòng vãng sanh, mời ban hộ niệm hỗ trợ thì cơ hội vãng sanh của chư vị ở tại đây chứ không đâu xa cả. Phàm phu hạ căn mà còn xem thường Pháp Hộ-Niệm, thì chính cái tâm khinh thường này mà nhận lấy thất bại chua cay, cái tâm thượng mạn nó ngăn cản đường vãng sanh. Những người có gia đình không thuận, xin đừng chấp đừng buồn. Hãy quyết lòng tin tưởng, quyết chí vãng sanh thì sẽ được Phật lực gia trì, được chư Hộ-Pháp bảo vệ sắp xếp cho chư vị vãng sanh. Tín tâm thanh tịnh sẽ hưởng sự lợi lạc này.

Tất cả những chướng ngại sẽ được hóa giải từ tín tâm thanh tịnh. Ví dụ ông Cụ được vãng sanh là nhờ chư

Hộ-Pháp bảo vệ đấy. Nhờ lòng tin vững vàng, tu đúng pháp mà được các Ngài giúp cho đấy. Không tin thì chịu thua. Tu hành lâu năm, lập rất nhiều đạo tràng, làm nhiều phước thiện, mà không tin vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì không ai có thể giúp cho mình vãng sanh được đâu. “*Tín năng siêu xuất chúng ma lộ. Tín năng thành tựu Bồ-Đề đạo*” đấy.

Câu 21(g): Vì niệm Phật mà khi lâm chung không được hộ niệm, tự mình bị rơi trong nghiệp chướng nên mất vãng sanh.

Đúng không chư vị? – [**Đúng**]. Bị trong nghiệp chướng do tại mình, mà vượt qua nghiệp chướng cũng do mình. Ông Cụ thấy vợ con mình không tin mà ông rơi vào đó cũng do tại ông. Cũng trong tình trạng nghiệp chướng quấy rối, gia đình bất thuận mà ông Cụ quyết lòng vãng sanh tự thì nhiên có sự sắp xếp. Vấn đề được giải quyết trước mắt. Bây giờ hiện tượng vãng sanh hàng ngày nếu mình muốn liệt kê ra đây sẽ không còn đủ giờ để đọc. Đây là một sự thật vô cùng đặc biệt, một phước báu lớn vô tận vô tình người Việt Nam được hưởng. Xin đừng để mất cơ hội này nhé chư vị.

Pháp Hộ-Niệm vi diệu! Hãy tin tưởng, chí thành khẩn thiết, Ngoài người hộ niệm ra còn có chư Thiên-Long Hộ-Pháp giúp đỡ bảo vệ. Nếu khinh thường Pháp Hộ-Niệm, dù ở sát bên ban hộ niệm nhưng cũng không có ai hộ niệm cho mình được đâu. Xin nhớ cho kỹ, tất cả sự thành hay bại đều ở tại mình. Người mang danh tu trong một đạo tràng có ban hộ niệm mà không tin tưởng sự hộ niệm, thì lời nói của người hộ niệm như gió

thoảng qua tai. Người ở thật xa mà tin tưởng vào sự hộ niệm, nhiều khi chỉ cần khuyên vài lời qua điện thoại mà có thể được vãng sanh. Thành tựu ở tại lòng chí thành chí kính. Thất bại ở tại tâm khinh thường thượng mạn. Cho nên, thành tâm thì được Phật lực gia trì, Hộ-Pháp bảo vệ. Thượng mạn bất kính thì bị oán thân trái chủ xử lý. Thành tựu hay thất bại do tại tâm này.

Tu hành phải nhắm tới sự thành tựu. Ấn Tổ dạy, một đạo tràng nào tiến đưa được một người vãng sanh mới được gọi là đạo tràng thành tựu. Lời khai thị này thấm thía lắm! Một nơi nào dù nhỏ hẹp, nghèo nàn, nhưng họ tiến đưa được một người vãng sanh thì nơi đó xứng danh là đạo tràng thành tựu. Còn một nơi hoành tráng, có hàng vạn người tới lui tu tập mà không thấy được một người vãng sanh thì chỉ là nơi gieo duyên Phật pháp mà thôi, chứ không phải là thành tựu. Gieo duyên Phật pháp thì tốt, nhưng tốt cho trong vạn kiếp nữa phải tiếp tục tinh tấn tu hành và phải phá cho hết nghiệp chướng thì mới có thể thành tựu. Chứ còn vạn kiếp mà tiến tiến thoái thoái, một đời nghiệp nặng hơn một đời thì làm sao có cơ duyên thoát vòng sanh tử luân hồi? Làm sao có hy vọng thoát khỏi tam đồ ác đạo? Rồi đến kiếp nào mới được thành tựu đây?

Cho nên, Ấn Tổ dạy: *“Tiến một người vãng sanh công đức vô lượng vô biên, hơn hẳn gieo duyên cho hàng vạn người tới lui tu tập”*. Tiến người vãng sanh không có phương pháp nào thực tế cụ thể bằng Pháp Hộ-Niệm vậy

Hiếu được sự lợi lạc này chư vị mới thấy sự cao quý của Pháp Hộ-Niệm này. Hãy tự mình suy nghĩ cẩn thận mà trân quý, tin tưởng, nhận chân sự vi diệu tối thắng của sự hộ niệm thì hàng phàm phu này mới hưởng được cơ hội vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc một đời này thành đạo. Còn phàm phu mà có ý khinh thường pháp đại cứu tinh này, thì tự mình lấp kín con đường thoát nạn cho chính mình và phải chịu nạn vậy thôi!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 284)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 114, vấn đề 22:

Muốn được vãng sanh cần chú ý những điểm sau đây:

Có nhiều người hỏi tại sao cứ nói chi chuyện hộ niệm vãng sanh thấp thỏm vậy? Chư vị ơi! Diệu Âm lại rất thích nói chuyện thấp thỏm này. Nếu là hàng phàm phu thấp thỏm thì nên nói chuyện thấp thỏm của hàng phàm phu, chứ nói chi chuyện cao siêu mà chính mình với không tới? Nhưng nhờ nói chuyện thấp thỏm mà hôm qua chúng ta có được tin một người vãng sanh. Ông Cự này ở Canada. Vì thấp thỏm nên ông Cự đó chỉ biết thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh, gia đình lại có người chê, không muốn ban hộ niệm đến, nhưng ông Cự quyết chí vãng sanh vậy mà ngày ra đi thì những người chống đối bỏ đi làm hết, tạo dịp cho ban hộ niệm đến hộ niệm, giúp cho ông vãng sanh viên mãn, lưu lại tướng lành bất khả tư nghĩ. Vậy thì nhờ thấp thỏm này hợp với hàng thấp thỏm mà ông Cự được vãng sanh. Vãng sanh thì thành Phật. Thực sự có gì quý hơn? Nhờ hộ niệm mà hàng ngày có người vãng sanh đó chư vị ơi!...

Có người quan niệm rằng, học Phật cần giảng nói những đạo lý cao siêu mới xứng danh là người liễu ngộ đạo pháp. Ô, hiểu đạo lý cao siêu thì lo nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm đi. Hộ niệm thấy thấp mà thực ra cao lắm đấy. Vì cao siêu mới cứu được người phàm phu tội chướng sâu nặng vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc một đời viên mãn đạo quả, chứ thấp làm sao làm được điều này. Còn bây giờ ở đây cứ lý cao luận diệu làm chi mà không ai làm được, từng người ra đi bị nạn, thân tướng cứng đờ, không tìm ra được một người lưu lại tướng lành? Hôm nay chúng ta biết được Pháp Hộ-Niệm thấp thỏm nhưng thực hiện dễ dàng đến nỗi bất cứ người nào thành tâm

đều có thể làm được, mà cao siêu cũng không gì bằng vì một người phàm phu mà một đời viên mãn đạo quả.

Đức Thế-Tôn long trọng giới thiệu cho chúng sanh trong thời mạt pháp này phải nương theo Pháp Niệm-Phật để thoát ly sanh tử luân hồi, vãng sanh Tịnh-Độ một đời thành Phật. Vậy thì muốn được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc cần chú ý những điểm gì? Đây là những điểm vô cùng quan trọng vậy.

Câu 22(a): Không sợ chết thì khi lâm chung khỏi bị khủng hoảng lo sợ.

Đúng không? – **[Đúng]**. Tại sao trước nay chúng ta thường nghe nhiều lý đạo cao siêu quá mà ít ai nhắc nhở giúp cho những điều rất thấp thỏm này để đại chúng biết mà tránh đi? Hễ mà sợ chết, khi gặp căn bệnh ngặt nghèo bệnh viện trả về thì từng ngày bị khủng hoảng lo sợ. Một khi bị khủng hoảng rồi thì cảnh giới khủng hoảng sẽ đến dồn dập. Phật dạy tất cả đều do tâm tạo. Tâm đã bị khủng hoảng thì làm sao trốn khỏi cảnh tượng khủng hoảng? Khủng hoảng lo sợ thì đời sau làm sao trở về cảnh giới Tịnh-Độ được? Đây là những điều gần gũi, vô cùng thiết thực mà không chịu nói cho nhau lại cứ phổ diễn những lý đạo cao siêu trên mây để cho người khủng hoảng tiếp tục khủng hoảng mà chịu nạn!

Cho nên, xin nhắc nhở rằng, nếu muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì không được sợ chết. Ta phải biết chán chê cõi Ta-Bà ô trọc này, muốn sớm về cảnh giới vô sanh vô tử, an vui cực lạc, sớm ngày thành Phật mới đúng là người giác ngộ. Còn sợ chết thì không muốn vãng sanh. Không muốn vãng sanh thì không ai

có quyền bắt ta trở về cảnh an vui cực lạc. Vậy thì khi bác sĩ báo căn bệnh của chị không còn cách nào cứu chữa được nữa thì xin chị đừng lo sợ nữa, mà hãy hiểu rằng ước nguyện vãng sanh của mình sắp được thành tựu rồi, phải vui mừng lên. Một người hiền từ chất phát, không biết đạo cao lý diệu gì cả, chỉ cần thành tâm niệm Phật tha thiết muốn vãng sanh mà họ vãng sanh bất khả tư nghi, ra đi an nhiên tự tại. Còn hàng phàm phu mà cứ nói đạo lý trên mây làm chi để đến lúc ra đi tâm hồn tán loạn, hải kinh không biết cách nào hóa giải! Vậy cao là đâu? Thấp là đâu? Thực sự Pháp Hộ-Niệm cứu người vãng sanh từng ngày mà nhiều người chưa có duyên biết qua.

Câu 22(b): Người tu hành lâu năm thì chắc chắn dễ vãng sanh hơn người mới tu.

Đúng không? – (Sai). Tại sao tu lâu năm mà không chắc chắn dễ vãng sanh hơn người mới tu? Xin thưa rằng, chính hai chữ “*chắc chắn*” là chìa khóa định giá đáp án này đó. Tu hành lâu năm mà anh đi đúng đường, thì anh về đúng cảnh giới anh mong muốn, chứ anh không muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì ai có quyền ép buộc anh vãng sanh. Một ông Cụ chỉ biết Pháp Niệm-Phật một tháng thôi và nhờ ban hộ niệm họ chỉ đường đi thẳng về cõi Cực-Lạc, ông chỉ niệm Phật một tháng thôi và quyết lòng vãng sanh mà ông được vãng sanh, tại vì ông đi thẳng tới đó. Còn người tu 40-50 năm nhưng không muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc, chỉ mong cầu phước báu thế gian, chỉ muốn chứng đắc một cảnh giới nào đó trong sáu đường luân hồi, thì nếu có

thành tựu có thể đạt được những điều mong cầu đó trong sáu đường, chứ đâu có thể về nước Cực-Lạc được.

Một vị Thiên Sư đạt được mức Thiên Định cao, có thể ngồi trong định cả năm trời, nhưng Ngài không muốn sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì ai bắt buộc Ngài phải vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu với mức công phu cao như vậy, Ngài niệm Phật cầu vãng sanh thì có thể chứng đắc được cảnh giới “*Nhất-Tâm Bất-Loạn*” vãng sanh tự tại.

Hiểu được đạo lý này, chúng ta mới thấy, không ngờ Pháp Hộ-Niệm này tuy nhỏ mà lớn, tuy thấp mà cao. Tại sao vậy? Vì Pháp Hộ-Niệm ứng dụng cụ thể xác đáng đạo lý duy tâm, tất cả đều do chính tâm của mỗi người thực hiện lấy cảnh giới tương lai. Như vậy khi mãn báo thân chư vị muốn đi đâu, phải lo chuẩn bị trước ngay từ bây giờ. Chứ lúc đó mà tâm ý hoang mang bất định thì nhất định bị nghiệp làm chủ rồi, mình chỉ còn làm nô lệ cho nghiệp, theo nghiệp thọ nạn. Ví dụ, lúc đó mà còn chờ đợi một người con ở xa về để nhìn mặt mới an lòng ra đi thì bị trễ giờ rồi, không thể nào vãng sanh được dù có tu hành niệm Phật 50-60 năm.

Chính vì thế Pháp Hộ-Niệm dạy mình phải đi thẳng, đi thẳng từ bây giờ, cho đến lâm chung cũng phải đi thẳng. Nếu bây giờ mơ hồ thì đến lúc lâm chung sẽ đi quẹo quẹo, không biết đâu là thẳng để đi. Muốn vãng sanh thì tâm hạnh phải vững. Nghĩa là nếu bị ung thư, chuẩn bị ra đi rồi thì ta phải ngày ngày nguyện cầu vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định không cầu xin gì khác. Xả báo thân sớm ngày nào, ta được về

Tây-Phương Cực-Lạc hưởng an vui cực lạc thành đạo sớm ngày đó. Tinh thần như vậy tự nhiên hân hoan vui vẻ, từ đó tâm lực mạnh mẽ, nghiệp lực nhất định phải thua. Chính nhờ tâm lực này mà người bệnh vãng sanh thành tựu đạo nghiệp trong một đời này đây. Cho nên, Pháp Hộ-Niệm tối quan trọng, không thể thiếu đối với hàng phàm phu. Người hộ niệm nhắc nhở từng chút từng chút, mình lạc một giây họ nhắc nhở một giây, mình lạc một ly họ nhắc nhở một ly. Nhờ vậy mà mình mới giữ thẳng được đường về Tây-Phương Cực-Lạc.

Câu 22(c): Người nhiều năm chuyên lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, thì dễ dàng vãng sanh hơn người mới niệm Phật.

Đúng không? – **[Đúng]**. Câu này bổ túc cho câu trên. Chị tu hành lâu năm hơn tôi, mà suốt thời gian đó chị quyết lòng cầu sanh Tịnh-Độ thì nhờ công phu tu hành đó tiêu trừ nhiều nghiệp chướng, đường đi chị thẳng, hợp với đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật, pháp giới chúng sanh kính mến, chư vị oán thân trái chủ cũng hân hoan hộ pháp cho chị để sớm được vãng sanh thành đạo để cứu độ họ, chư Long-Thần Hộ-Pháp luôn luôn bảo vệ chị, khi vãng sanh chị được tự tại hơn những người tu hành yếu. Điều này rất đúng. Chính vì thế nếu giác ngộ ra đường tu hành, mỗi người phải lo tu hành ngay từ bây giờ, đừng chờ đến lúc cuối cùng rồi mới ban hộ niệm tới nhé. Xin đừng ỷ lại có hộ niệm là được vãng sanh. Đừng suy nghĩ sai lầm, không tốt đâu.

Cho nên người tu lâu năm, chuyên lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mới dễ được vãng sanh. Chuyên lòng

niệm Phật thì hạnh mới mạnh, chỉ cầu nguyện vãng sanh thì nguyện mới vững, niềm tin sắc son thì đường tu mới thẳng. Đường tu vừa mạnh, vừa vững, vừa thẳng như vậy mới đúng là một hành giả quyết về Tây-Phương Cực-Lạc, sẽ hưởng được tất cả sự gia trì bảo vệ, hưởng được tất cả những điều thiện lợi của người niệm Phật. Nếu niệm Phật mà hạnh không chuyên, thì đường tu yếu, cơ hội vãng sanh không vững thì biết người này khó được vãng sanh, oán thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp không dễ gì để một người từng tạo tội với họ trốn thoát đâu. Phàm phu muốn thoát nạn không phải đơn giản đâu nhé chư vị. Thành ra tất cả sự thành tựu đều do lòng chí thành chí kính của chính ta, chính người bệnh, chứ không phải do lòng thành của người hộ niệm. Xin chư vị nhớ kỹ điều này.

Tại sao ngày hôm qua có ông Cụ vãng sanh thấy được A-Di-Đà Phật tới tiếp dẫn, khi đi vãng sanh thì những người con chống đối bỏ đi làm hết, những người có lòng tin tưởng niệm Phật thì ở nhà hộ niệm cho Cụ? Tại sao con cái bỏ đi làm trong ngày người cha chết? Thực ra vì ông Cụ vẫn tỉnh táo như bình thường, không ai ngờ được lại ra đi như vậy. Tại sao trước giờ phút xả bỏ báo thân mà lại tỉnh táo như vậy? Nhờ Phật lực gia trì mới được tỉnh táo, nhờ chư Hộ-Pháp bảo vệ giúp đỡ xui khiến cho những người nghịch chống bỏ đi xa.

Mình thử đặt ra câu hỏi, nếu như những người nghịch chống ở nhà thì tình cảnh hộ niệm có được ổn định như ý muốn không? Nhất định có sự chướng ngại, gây khó khăn không nhiều thì ít. Xin chư vị nhớ kỹ điều

này, chúng ta được an toàn là nhờ sự bảo vệ giúp đỡ của chư Hộ-Pháp đấy. Vậy thì nhất định chúng ta phải trang trọng, trân quý sự bảo vệ này. Phải chân thành cung kính chư Hộ-Pháp, không lỗ mẫn khinh thường mới được bảo vệ vậy.

Câu 22(d): Chuyên lòng niệm Phật cầu vãng sanh thì dễ vãng sanh hơn tu hành không có định hướng.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Xin chú ý những điều này. Có người hỏi, nhiều người tu 7-8 chục năm chưa được vãng sanh thì làm gì hộ niệm mà người ta được vãng sanh? Thì đây là câu trả lời: Người chuyên lòng niệm Phật cầu vãng sanh mới dễ được vãng sanh. Một người mới niệm Phật, dù chỉ một thời gian ngắn, nhưng họ buông hết tất cả chỉ để cầu vãng sanh, nên hợp với đại nguyện độ sanh của Đức A-Di-Đà Phật, 10 niệm tất sanh. Còn người tu hành lâu năm mà không có định hướng, nay hướng này mai hướng khác thì sau cùng sẽ đi hướng nào đây? Là một phàm phu nghiệp chướng sâu nặng thì đi đâu? Đi theo nghiệp, gọi là “Tùng Nghiệp Thọ Báo”. Nghiệp nào lớn nhất sẽ kéo họ đi. Phàm phu thì nghiệp ác quá lớn, kéo họ đi về các cảnh giới ác hiểm.

Vì thế, là phàm phu đừng bao giờ vọng tưởng nghĩ rằng tu tập một đời này có thể phá tiêu tức nghiệp. Trong A-lại-da thức này chứa tràn đầy nghiệp ác đang chờ cơ duyên bùng phát ra đấy. Phật dạy, hàng phàm phu tu hành vô lượng kiếp chưa phá hết nghiệp, đừng mơ tu hành một đời này mà đòi tận trừ nghiệp chướng. Vì thế, con đường diệt sạch nghiệp chướng để thành đạo

thì vô phương thành tựu đối với hàng phàm phu hạ căn như chúng ta. Trong một Hiền Kiếp này ở cõi Ta-Bà có 1.000 vị Phật ra đời cứu độ chúng sanh, chúng ta chỉ sinh sống trong một đời ở thời mạt pháp của Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật vài chục năm rồi chết. Chết rồi chưa chắc gì đời sau lấy lại được thân người để chờ gặp được Di-Lặc Tôn Phật, vị Phật thứ 5 thị hiện cứu độ chúng sanh sau hơn nửa tỷ năm nữa. Thời gian này cũng chỉ bằng 1 phần triệu của Hiền-Kiếp thôi. Phật đã dạy như vậy thì làm sao ta dám nói rằng, tu một vài năm mà có thể tiêu trừ hết nghiệp chướng, đoạn sạch nghiệp-hoặc để chứng chơn-thường! Chỉ còn có niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh về thế giới Cực-Lạc là đường tu thực tế nhất, vi diệu nhất, thẳng tắt nhất mà hàng phàm phu chúng ta có thể thành tựu mà thôi vậy.

Cho nên tu hành cần phải có định hướng rõ rệt mới tốt. Nhờ niềm tin vững vàng mà chúng ta có thể gom tụ tất cả thiện căn phước đức tu tập được trong nhiều đời kiếp để làm tư lương di cư về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn đi lang thang thì thiện căn phước đức rải rác khắp từ hồ này đến hồ kia... còn trong ta vẫn chỉ là bàn tay trắng, thì vốn liếng nào cho ta được thoát sanh tử luân hồi đây?

Hiểu được vậy thì mong chư vị đừng nghĩ rằng tu lâu mới được vãng sanh, mới tu không được vãng sanh. Không hẳn là như vậy đâu. Người nào thực hiện được Tín-Nguyện-Hạnh trong lúc lâm chung là người gom tụ được thiện căn phước đức lớn tu tập được trong nhiều

đời nhiều kiếp để cơ duyên này đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 285)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Xin chư vị mở trang 115, *câu 22(e)*: *Người nhiều năm niệm Phật nhưng còn xen tạp nhiều thứ vẫn dễ được vãng sanh hơn người mới tu.*

Đúng không? – (Sai). Nghe cho kỹ để trả lời nhé! Tại sao lại sai vậy? Vì xen tạp. Đúng đó. Tu hành không chuyên nhất rất khó thành tựu. Những người chuyên nhất niệm Phật, cộng với duyên hộ niệm rất dễ có cơ duyên vãng sanh. Những người mà kinh nào cũng muốn tụng, pháp nào cũng muốn tu, lý nào cũng muốn hiểu... vì muốn hiểu nhiều thứ quá, thì nhiều thứ thâm nhập vào trong cái tâm này, đến cuối cùng không biết đường nào

để đi, còn các cụ già không biết lý đạo gì nhiều, chỉ một lòng một dạ niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì cuối cùng các Cụ chỉ biết niệm Phật cầu vãng sanh, ngoài ra không biết đường nào khác, vô tình đường vãng sanh các cụ đã chọn sẵn, nên vãng sanh mạnh hơn, dễ hơn. Nhiều Cụ hiền hòa này được hộ niệm mà được vãng sanh bất khả tư nghĩ!

Như cuộc vãng sanh được nghe kể ngày hôm qua, Ông Cụ đó không tu hành gì nhiều, nhưng khi vừa nghe đến vãng sanh thì ông Cụ tin tưởng, vui mừng quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh và năn nỉ ban hộ niệm đến hộ niệm, nhưng người con trưởng không tin và không cho phép ai đến hộ niệm. Ông Cụ đành âm thầm một mình tự niệm Phật, tự cầu xin vãng sanh. Không ngờ ngày ông xả bỏ báo thân thì người con chống đối lại bỏ nhà đi làm, nhờ vậy mà những người con khác mới được ban hộ niệm đến giúp đỡ. Ông đã xả bỏ báo thân từ sáng và được hộ niệm tới chiều, thoát tướng vãng sanh vô cùng viên mãn. Chư vị thấy đó, thật sự công đức hộ niệm bất khả tư nghĩ! Diệu Âm hôm nay còn được cơ hội nói về Pháp Hộ-Niệm là nhờ công đức của những người ngày đêm đi hộ niệm. Họ là những người thực sự đang làm hạnh đại Bồ-Tát, còn Diệu Âm này chẳng qua chỉ có cái danh biết trước về hộ niệm chứ thực chất không bằng họ đâu.

Pháp Hộ-Niệm trọng về chuyên, kỵ xen tạp. Người tu tập nhiều thứ có thể hưởng được phước báu nào đó chứ còn đường vãng sanh thì không dễ. Còn người tu thẳng, quyết chí đi một đường, lòng chí thành, tâm lực

mạnh nhắm vào một điểm, nhờ vậy họ hội tụ được thiện căn phước đức từ vô lượng kiếp mà được vãng sanh dễ dàng. Trong nhà Phật chúng ta có câu: “*Sơ phát tâm thành Phật có thừa*”, từ lúc mới phát tâm cho đến lúc mãn báo thân đi thẳng một đường nên thành tựu vững. Mới vừa rồi ở tại xứ Úc này, có một người tu hành nghe khá lắm, nghiên cứu đủ điều, lý đạo không thua một ai... Vì hiểu quá nhiều nên tự mãn, cuối cùng cam đành chịu nạn không nhẹ!...

Người có tâm thành kính, một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng họ vãng sanh dễ, nhưng chắc chắn chưa? Chưa đâu! Rất cần những người biết đạo đến bên cạnh hướng dẫn, nhắc nhở, gỡ nạn, kéo mình lại khi mình lạc tâm thì mới có cơ duyên vãng sanh. Họ chính là người hộ niệm, họ thực sự là bạn hiền cứu mình đấy.

Kinh nghiệm hộ niệm là cái vốn quý báu cho chính chúng ta. Có kinh nghiệm hộ niệm mới thấy rằng người hiền lành, khiêm cung rất dễ được vãng sanh. Vậy thì càng niệm Phật càng phải khiêm nhường. Càng đưa nhiều người vãng sanh càng phải khiêm cung. Có khiêm cung mới an toàn cho người bệnh, an toàn cho người hộ niệm. Người hộ niệm mà tự nghĩ mình có năng lực thì công cuộc hộ niệm sẽ gặp trở ngại và coi chừng tự mình đánh mất cơ hội vãng sanh của chính mình. Tại sao vậy? Thử hỏi hàng phàm phu mà có năng lực gì đây? Chẳng qua nhờ lòng chí thành, được chư Bồ-Tát, chư Hộ-Pháp gia trì bảo vệ mà người bệnh được vãng sanh. Người hộ niệm chỉ hướng dẫn tạo duyên lành cho họ mà thôi.

Người hộ niệm thượng mạn thì sau cùng không ai có thể hộ niệm cho mình, tự mình chờ đón đại họa vậy!

Hiếu được đạo lý này, thì càng hộ niệm cho người vãng sanh, thì chính mình cũng rất cần chư Hộ-Pháp bảo vệ cho mình để khi nằm xuống cũng được nhiều người đến hộ niệm giúp đỡ mình. Nếu thượng mạn, tự cho mình giỏi, thì không có lời khuyên nào lọt vào tai mình đâu, nghĩa là nhĩ căn bị đieác. Mắt mình thấy toàn là những cảnh hảo huyền không thực, nghĩa là nhãn căn bị mù... Ai đóng vậy? Coi chừng chư quỷ thần, chư oán thân trái chủ đóng kín các căn của mình rồi, mình bị bao vây toàn là những cảnh giới giả huyền mà không hay!

Câu 22(f): Người mới phát tâm niệm Phật nhưng tin tưởng vững vàng vẫn dễ vãng sanh hơn người tu lâu nhưng niềm tin yếu đuối.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đáp án này trả lời câu trên. Người mới phát tâm niệm Phật nhưng niềm tin vững vàng, thì chính cái tâm vững vàng trong những ngày tháng cuối cùng của cuộc đời mà hợp với đại nguyện của Đức Phật A-Di-Đà. Niềm tin vững thì niệm Phật thành tâm và nguyện vãng sanh tha thiết. Chính ba điểm này kết hợp lại ngay lúc xả bỏ báo thân, vô tình chính ngay thời điểm xả thân những yếu tố cần thiết để vãng sanh đã thực hiện đầy đủ mà họ trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn người tu hành lâu năm nhưng niềm tin yếu đuối, lại cứ nghĩ rằng mình ngon lành, thì theo như Ấn Tổ nói, tâm lực đã bị tuột dốc rồi. Tâm ý thoái chuyển thì chư Hộ-Pháp không thêm bảo vệ. Đây chính là cơ hội tốt nhất cho oán thân trái chủ xử lý, nghiệp

chương bùng lên. Người niệm Phật mà không quyết vãng sanh thành đạo để cứu độ chúng sanh, thì chúng sanh bị hại vì mình trong nhiều đời kiếp không dễ dàng buông tha đâu. Phật dạy: *“Thượng mạn là sự thất bại lớn nhất của người tu hành”*. Xin nhớ nhé.

Cho nên xin nhắc nhở người hộ niệm rằng, càng có thành quả tốt chừng nào càng phải khiêm nhường, càng thành tâm, càng kính cẩn chừng đó để lấy được tất cả những công đức hộ niệm cho chính mình vãng sanh. Nếu sơ ý thì công đức hộ niệm hôm nay biến thành một thứ nhân chờ hưởng trong tương lai xa vời nào đó, chứ còn đời này thì cái duyên vãng sanh đã mất rồi vậy. Nhân không gặp duyên không thể thành quả báo. Tu lâu nhưng niềm tin yếu đuối thì nhiều lắm cũng chỉ bòn chút phước nào đó. Ngài Tĩnh-Am Đại Sư, Tổ thứ 11 Tịnh-Độ Tông Trung Hoa, có lần Ngài quỳ xuống, chấp tay lại để nói với đại chúng rằng: *“Thực-Hiện này tâm còn yếu, nghiệp chướng còn nặng, trí huệ chưa khai... Nhưng chư vị tới đây học đạo, thì tôi cũng xin thành khẩn năn nỉ chư vị, hãy phát tâm tin tưởng niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì chư vị mới thoát nạn, chứ chính tôi không cứu được chư vị...”*. Ngài nói mà dòng nước mắt tuôn rơi! Chư vị suy nghĩ đi, một vị Tổ Sư mà vẫn tự nhận mình còn phàm phu, trong khi chúng ta chính hiệu là phàm phu, còn vương đủ thứ, nào là gia đình, sự nghiệp, thị phi, v.v... mà dám tự cho mình là ngon lành sao? Ấn-Quang Tổ Sư trước khi khai thị cho ai Ngài thường nói câu: *“Quang tôi còn là phàm phu trí huệ chưa khai...”*.

Nghe được những lời này, chúng ta phải tự nhắc nhở chính mình, muốn được thành tựu phải giữ gìn tâm hạnh khiêm cung. Những người hộ niệm dù có nhiều kinh nghiệm nhưng vẫn chú tâm học hỏi, thì thành quả sẽ tiếp tục dâng cao, công đức càng lớn, sau cùng chính mình được vãng sanh. Phải giữ tâm chí thành, kính cẩn, khiêm cung nhé chư vị. Mong rằng chúng mình truyền bá tâm hạnh này để tất cả đều hưởng trọn vẹn công đức hộ niệm hầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đừng sợ ý biến công đức thành tựu đạo quả này thành một thứ phước báu hữu lậu, vừa mất phần vãng sanh mà còn bị nạn tam thế oán. Oan uổng lắm!...

Câu 22(g): Ăn ở hiền lành chất phát, niệm Phật dễ vãng sanh hơn người hiếu kỳ đam mê những điều hão huyền.

Đúng không? – **[Đúng]**. Chư vị hãy chú ý một chút sẽ thấy rõ rằng, người hiền lành niệm Phật rất dễ được vãng sanh. Chư vị có đồng ý không? Thực sự đó. Những người hiền từ, sống không kình chống, không đố kỵ, không thượng mạn, lúc nào cũng tự nhận mình còn mê muội, yếu đuối... khi hộ niệm cho họ, họ rất dễ được vãng sanh và lưu lại tướng lành bất khả tư nghĩ. Còn khi hộ niệm cho một người mà họ thường khoe ra lý nào cũng hiểu, kinh nào cũng thông, pháp nào cũng biết... thì khó khăn trùng trùng! Đây là sự thực.

Vậy thì mỗi lần nói về hộ niệm là chúng ta truyền nhau một cái nghề hiền lành, một cái hạnh khiêm cung. Có hiền lành khiêm cung thì mới được chư Hộ-Pháp thương tình bảo vệ, nhờ vậy mà mình được an toàn. Ở

ngoài đời, người nào hiền lành thì ai cũng thương mến, người nào cao ngạo thì bị nhiều người ghét bỏ khinh chê. Trong đạo cũng vậy, thượng mạn thì bị chư Hộ-Pháp bỏ rơi, hiền lành chân thật mới được các Ngài gia hộ. Các Ngài có thần thông, có phước báu, chỉ cần các Ngài gia trì thì chúng ta đủ phước phần vượt qua nhiều ách nạn, an toàn vãng sanh rồi. Một giọt phước của các Ngài nhiều khi chúng ta tu hành 10 đời không sánh nổi, vậy mà có người vừa mới tập tành tu học vài năm, phước lành có được chưa bằng hạt cát mà đã vội vã khoe khoang để rước lấy thảm hại. Mong chư vị hãy thành tâm, kính cẩn, chân thật niệm Phật để vãng sanh, vãng sanh xong thì hưởng được đại phước báu bao trùm hư không pháp giới của A-Di-Đà Phật.

Nên nhớ cho, chúng mình tu hành ở đây, bòn phước bòn đức cả một đời so ra chỉ là hạt bụi đối với các Ngài. Ngay như cả quả địa cầu này so sánh cũng chẳng khác gì một cái mọt cóc kẹt trong gốc cây bồ-đề trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc. Một cánh hoa sen của mình trên cõi đó rộng bao trùm cả nước Việt Nam, nếu đem những cánh hoa của một hoa sen có thể gói kín quả địa cầu này rồi. Hiểu được điều này mới thấy phước báu cõi Cực-Lạc quá lớn. Muốn tận hưởng cảnh cực lạc đó, xin hãy giữ hạnh khiêm cung để được vãng sanh trước nhé. Nếu sơ ý thượng mạn, sẽ mất tất cả sự gia trì. Hễ các Ngài bỏ rơi thì oán thân trái chủ tới liền lập tức, muốn chúng đắc hộ cho chúng đắc, nhưng là chúng đắc giả để chờ ngày thọ nạn. Kinh nghiệm thực tế cho chúng ta thấy rằng chưa một người nào tự xưng chúng đắc mà sau cùng được thành tựu vậy.

Câu 22(h): Người tu hành lâu năm nhưng không cầu sanh Tịnh-Độ thì không được vãng sanh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Hôm qua đến nay mình nhắc đi nhắc lại nhiều lần điều này rồi. Xin đừng bao giờ nghĩ rằng hễ tu hành lâu năm thì được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc nhé. Không phải vậy đâu. Tu hành lâu năm, đúng chánh pháp, tâm địa hiền lành thì có nhiều phước đức, dễ hưởng phước báu thì đúng. Ví dụ bố thí thì có phước. Người tu hạnh bố thí, nhưng phải biết đem tất cả phước lành này hồi hướng về Tây-Phương Cực-Lạc và niệm Phật cầu vãng sanh thì mới được vãng sanh. Vãng sanh thì hưởng được cảnh giới hoàn toàn khác, quả báo viên mãn hơn. Như vậy xin chư vị hãy quyết hưởng cái quả báo vãng sanh thì viên mãn hơn, một đời thành tựu đạo quả. Đừng nên tham cầu cái phước hữu lậu ở cõi này. Đừng nên nghĩ rằng lâu lâu tới chùa lạy Phật, cúng dường là đủ. Đây chỉ là cách tu phước báu vô thường, giả huyền.

Tu hành chủ yếu là tìm đường giải thoát sanh tử luân hồi, trở về Chơn-Tâm Tự-Tánh, chứ không phải chỉ lo làm phước, cầu phước. Trong kinh Hoa-Nghiêm Phật dạy: *“Quên đường giải thoát, chỉ lo làm phước thiện là hành nghiệp của ma”*. Nhiều nơi cứ khuyến dụ người ta làm thiện cầu phước để đời sau tu tiếp coi chừng vô tình tiếp tay cho ma nghiệp. Vì sao vậy? Vì dùng phước thiện làm tấm bình phong che khuất đường giải thoát. Một chút ít phước báu ở đời này quá nhỏ nhặt, giả tạm, trộn lẫn vô lượng vô biên những chủng tử khác trong A-

lại-da thức, trong đó nhân chủng xấu ác tràn ngập đang chờ đưa ta vào tam ác đạo thọ nạn mà không hay.

Cho nên người giác ngộ đạo pháp của Phật, thì trong thời mạt pháp này nhất định phải niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Phải bao cái nghiệp lại bằng cái nguyện vãng sanh. Phải bao tội chướng lại bằng câu A-Di-Đà Phật. Lòng chí thành niệm Phật cầu vãng sanh của chư vị được tất cả 10 phương chư Phật gia trì, được chư Bồ-Tát phóng quang hỗ trợ, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, được A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp dẫn vãng sanh khi hết báo thân này.

Phàm phu mà trong một đời này được thành tựu đạo quả là do lòng chí thành chí kính niệm Phật cầu vãng sanh chứ không có năng lực chứng đắc gì đâu nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 28C)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường Australia Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Vấn đề 22:

Muốn được vãng sanh cần chú ý những điểm gì đây?

Nếu gia đình người nào có một người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì nghe những lời này sẽ cảm động vô cùng, cảm động vì sự quý báu của Pháp Hộ-Niệm. Khi biết Pháp Hộ-Niệm rồi, trực nghĩ lại trong giòng họ mình những người ra đi trước đây bị đọa lạc, thì nghe những lời nói này cũng cảm thấy thấm thía vô cùng, thấm thía đến rơi nước mắt!

Chính vì thế, xin chư vị đừng thấy Pháp Hộ-Niệm này đơn giản mà khinh thường, coi chừng chính mình lỡ luống qua cơ duyên này rồi thì thiên thu vạn kiếp không biết đến kiếp nào mới có cơ hội nghe lại để mình đi vãng sanh. Cho nên sự thấm thía này phải thấm đậm thấm sâu hơn nữa để lo đường vãng sanh nhé.

Xin mở trang 115, *câu 22(i): Người tu hành nhiều năm nhưng trước giờ phút lâm chung còn sợ chết thì không thể được vãng sanh.*

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Nói những lời này tự nhiên Diệu Âm nhớ đến lúc bà nội mình ra đi cách đây gần 50 năm. Bà nội đến ngày tuổi già nghe ai nói tiếng “Chết” thì bà sợ đến nổi sắc mặt tái xanh. Một đời của bà Nội thỉnh thoảng cũng có đi chùa làng lạy Phật, có thỉnh một tượng Phật nhỏ về thấp nhang. Cả một cuộc đời nhìn qua thì thấy có tu hành, nhưng đến giờ phút cuối cùng thì sợ chết đến nỗi kinh hồn bạt vía!

Khi nghe hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm rồi ta mới thấy ra một điều đơn giản, là chỉ cần giảng giải cho nhau biết đừng sợ chết khi lâm chung là cả một sự may mắn lớn lao, cả một bài pháp quý giá vô cùng có thể cứu họ thoát nạn. Người không sợ chết thì tâm lực dễ vững vàng, tâm

hồn dễ an nhiên khi xả bỏ báo thân, giả như không được vãng sanh đi nữa, thì họ cũng dễ vượt qua ba đường ác. Còn người sợ chết thì tinh thần hoảng kinh, tâm hồn hãi sợ, đây chính là cái duyên rất xấu lôi họ vào tam ác đạo. Chính vì lý do này mà Tổ Thiện-Đạo chú tâm nhắc nhở chúng ta tuyệt đối không được sợ chết. Người tu hành mà còn sợ chết thì nhất định bị thất bại, sau cùng tinh thần sẽ xuống cấp, cơ thể bị suy sụp, không cách nào thoát khỏi cảnh giới hãi kinh. Tinh thần hãi kinh nhất định bị lôi theo cảnh giới hãi kinh. Nếu không có người biết đạo giúp đỡ, lại bị con cháu kêu khóc làm cho cảnh hãi kinh lên đến cùng tột. Cảnh giới nào thích hợp với sự kinh hãi đây? Nhất định là tam ác đạo.

Xin thưa với chư vị, một vấn đề đơn giản vậy thôi mà suốt một quá khứ dài lâu ít có ai biết đến để nhắc nhở nhau. Đã tu hành thì phải quyết tâm giải thoát nạn sanh tử luân hồi. Đừng bao giờ nghĩ rằng chết là hết nhẽ chư vị. Chết là cái thân xác giả hợp này mãn hạn, Vô thường phải trả về cho vô thường, nhưng chính mình không chết. Hay nói rõ hơn, cái huệ mạng, cái thần thức, cái linh hồn của mình không bao giờ chết. Người ngộ đạo thì lợi dụng cơ hội mãn cái thân xác vô thường này quyết lòng niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Nếu mê, thì vì cái mê này mà tiếp tục chạy theo cái xác vô thường chịu sanh tử khổ nạn.

Như vậy chết là khổ, chứ không phải là hết. Chỉ vì mê mà chết. Mê muội cứ vui đập cái huệ mạng này trong những cảnh khổ, để chịu khổ, thành ra đã khổ mà còn bị khổ hơn, gọi là “Khổ-Khổ”. Còn khi ngộ rồi thì

đi vãng sanh để sướng chứ đâu còn khổ nữa. Rõ ràng, ngộ đạo rồi thì còn gì để chết mà bị khổ nữa?

Câu 22(j): Người tu hành công phu khá cao, nhưng khi bệnh nặng mà ngày đêm cầu xin hết bệnh thì không thể vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đây chính là một cạm bẫy tự mình cài cho mình. Tu hành quá nhiều, công phu khá cao, nhưng khi gặp một bệnh khổ thì ngày đêm cầu xin Phật Bồ-Tát cho hết bệnh. Xin thừa thực với chư vị, có người bệnh xuống thì đọc kinh Dược Sư cầu hết bệnh, nhưng thực ra các kinh đó dạy cho chúng ta phương pháp giải nghiệp, chứ đâu phải đọc kinh đó thì tự nhiên được giải nghiệp. Nhiều người thường tụng kinh Địa-Tạng Bồn-Nguyện cầu giải nạn... Nhưng xin chư vị đọc chậm, chân thành nghiên cứu kỹ sẽ thấy rõ ràng rằng Ngài Quang-Mục Nữ muốn cứu mẹ bị đọa dưới địa ngục, phải niệm Phật để cứu mẹ. Thánh Nữ Bà-la-môn giáo cũng được Phật chỉ cho cách niệm Phật để cứu mẹ. Thời nào niệm Phật thời đó.

Như vậy bây giờ chúng ta niệm Phật để cứu độ nhau, muốn cứu nạn cho cha mẹ, cứu nạn cho mình, cứu nạn chúng sanh chúng ta phải niệm Phật. Niệm 10 phương chư Phật không bằng niệm A-Di-Đà Phật, vì chính A-Di-Đà Phật là vị Phật hiện tại đang độ sanh trên 10 phương pháp giới và thời hạn từ 10 kiếp về trước đến vô lượng a-tăng-kỳ kiếp về sau. Chúng ta đang ở trong thời hạn độ sanh của A-Di-Đà Phật nên niệm A-Di-Đà Phật là chính xác. Hơn nữa, Phật dạy Danh hiệu A-Di-Đà Phật là pháp giới tạng thân, bao hàm danh hiệu của 3

đời 10 phương tất cả chư Phật. “A” là Vô; “Di-Đà” là Lượng; “Phật” là Giác. “A-Di-Đà Phật” là Vô-Lượng-Giác. Ai là Vô-Lượng-Giác? Tất cả chư Phật đều là Vô-Lượng-Giác. Vì đại nguyện của Pháp-Tạng Tỳ-Khưu viên mãn, độ tận chúng sanh, trên từ Đẳng Giác Bồ-Tát dưới đến chúng sanh dưới địa ngục một đời viên mãn thành Phật nên được tôn vinh thẳng là A-Di-Đà Phật.

Chư Tổ dạy, danh hiệu A-Di-Đà Phật bao hàm 84 ngàn pháp môn, 3 tạng kinh điển, 12 phần giáo của Phật dạy. Niệm A-Di-Đà Phật là niệm tất cả chư Phật. Muốn niệm Dược Sư Lưu-Lý-Quang Phật ta cũng niệm A-Di-Đà Phật luôn. Trong kinh A-Di-Đà Phật dạy người nào đọc kinh A-Di-Đà thì được 10 phương tất cả chư Phật hộ niệm. Kinh A-Di-Đà Phật dạy niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ, ta niệm Phật cầu vãng sanh coi như đã tụng cả bộ kinh A-Di-Đà. Niệm một câu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ là tụng cả bộ Vô-Lượng-Thọ. Cho nên người nào thành tâm niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ thì Đức Dược-Sư Lưu-Lý-Quang Phật cũng hộ niệm cho ta luôn, nghĩa là nếu báo thân này chưa mãn thì tự nhiên hết bệnh. Nói chung, niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ là trọn đủ vậy.

Cho nên mới nói rằng: *“Người tu hành công phu khá cao, nhưng khi bệnh nặng mà ngày đêm cầu xin hết bệnh thì không thể vãng sanh”*. Không những không được vãng sanh mà cũng không hết bệnh luôn. Tại sao vậy? Vì một người thành tâm niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh chính là một hành giả chuẩn về Tây-Phương thành Phật, được tất cả chư Phật gia trì, chắc chắn có

Đức Dược-Sư Lưu-Lý-Quang Phật, có Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát, có Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, có chư Hộ-Pháp gia hộ... mà được an nhiên vãng sanh. Thực sự nhiều người niệm Phật cầu vãng sanh mà hết bệnh, chứ không phải niệm Phật cầu hết bệnh mà được hết bệnh.

Vì nhiều người chưa hiểu thấu đạo lý này, nên thường đem cả một đại pháp cứu độ chúng sanh thoát vòng sanh tử vãng sanh thành đạo vùi dập vào túi thịt vô thường giả tạm, bây giờ thì được 7-8 chục kg, cầu riết chỉ còn 40 kg, cầu đến cuối cùng thì còn da bọc xương cân được vài ba chục kg, vậy mà vẫn cứ thương tiếc bám chặt vào để chịu khổ nạn đến chết luôn. Đây là mê muội chứ không phải giác ngộ.

Vậy thì xin chư vị hãy mau mau giác ngộ đi nhé. Đã niệm Phật cầu vãng sanh thì khi bị bệnh không còn cứu chữa nữa thì mừng lên đi, vì ước nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc đã sắp được thành tựu rồi. Ngộ đạo chính là đây. Mỗi người chỉ có một báo thân. Ta đang mang cái thân nghiệp báo này thì không thể nào có được một báo thân nào khác. Muốn về Tây-Phương Cực-Lạc nhận lấy báo thân vi diệu vô sanh vô tử của một Bồ-Tát bất thoái chuyển thì ta phải liệng cái thân khổ nạn này đi. Mong chư vị sớm có cái báo thân của Bồ-Tát cho sướng, chứ giữ cái thân báo hại này làm chi cho khổ.

Câu 22(k): Người niệm Phật lâu năm nhưng cuối đời thương con nhớ cháu không nỡ rời xa thì không được vãng sanh.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Đúng lắm rồi. Người thế gian nói rằng, tu hành kiểu gì mà không thương con nhớ cháu? Ô! Tôi có ghét con cháu đâu. Trước đây không biết đạo, cứ luyện lưu con cháu không nổi rồi làm mất đường giải thoát. Nay biết tu rồi thì thương con cháu phải biết hướng dẫn con cháu tu hành để cùng nhau giải thoát mới đúng tình nghĩa thương yêu.

Xin thưa thực, sự khuyên giải con cháu nói vậy chứ không phải đơn giản đâu. Coi chừng có những người con ngỗ nghịch bất hiếu lắm đấy. Ví dụ như ngày hôm qua chúng ta nghe qua một ông Cụ niệm Phật vãng sanh trong nhà có một người con ngỗ nghịch bất hiếu, không tin Phật pháp, không cho ai tới hộ niệm. May thay, ngày ông Cụ vãng sanh thì cậu nghịch tử này bỏ nhà đi làm từ sáng sớm, nhờ vậy mà ông Cụ được hộ niệm viên mãn. Gặp cảnh con cái bất hiếu này cha mẹ có thương không? Thương chứ! Nhưng cũng đau lòng lắm chứ! Cha mẹ nào lại nổi bỏ con. Nhưng gặp hoàn cảnh này mà cha mẹ buồn phiền, tức bực thì chết phải bị đọa lạc. Thương con là tốt, nhưng kết quả hoàn toàn xấu, vì chính mình bị nạn mà vô tình tạo nhân duyên cho đứa con làm trọn vẹn cái tội bất hiếu, bất nghĩa, bất nhơn. Nghĩa là tội của chúng càng thêm nặng! Rốt cuộc tất cả đều bị nạn.

Nhưng ông Cụ quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh mà được Phật lực gia trì, chư Hộ-Pháp bảo vệ, nghĩa là ngày cuối cùng sức khỏe của ông Cụ bình thường, hoàn toàn tinh táo, không có gì bất thường, khiến đứa con này bỏ nhà đi làm không một chút lo ngại, nhờ vậy mà ông Cụ được an toàn vãng sanh. Cụ vãng sanh xong thì

tương lai có cơ hội cứu độ đứa con vô đạo này. Hay không chư vị? Ở Việt Nam ta đã có những thông tin có người niệm Phật ngồi văng sanh, ngồi từ sáng đến chiều mới phát hiện ra. Thật bất khả tư nghĩ!

Vì thế, niệm Phật lâu năm nhưng cuối cùng luyện lưu con cháu không nở rời không phải tốt đâu, vì không những mất văng sanh mà còn bị đọa lạc, vô tình đạo nghĩa làm cha mẹ cũng sai, mà vô tình làm cho tội tình của con cháu càng thêm nặng. Tệ hơn nữa, khi đọa lạc rồi chính mình dễ biến thành oán thân của con cháu đấy. Tình thương biến thành hận thù, hiện tượng này nhiều lắm. Thật quá oan uổng!

Hiểu được vấn nạn này, nhất định ta phải quyết lòng buông xả để văng sanh thành đạo, rồi tương lai cứu độ con cháu mới tốt. Cũng nên nhớ cho, không phải ta chỉ có một người cha, một người mẹ, vài đứa con trong đời này đâu nhé, mà ta có đến vô lượng con cháu, vô lượng cha mẹ từ trong vô lượng kiếp qua, đang bị đọa lạc khắp nơi rất cần chúng ta văng sanh thành đạo để cứu độ đấy.

Cứu người thật không phải đơn giản. Diệu Âm có gặp qua một người con hiếu thảo, vì người cha không chịu tu hành mà hàng ngày phải thực hành hạnh tam bộ nhất bái, vừa đi vừa niệm Phật vừa lạy Phật trên khoảng đường dài mấy chục cây số trong suốt 5 năm trường, để cầu xin người cha niệm Phật. Ấy thế mà sau cùng người cha cũng không chịu niệm Phật. Thực sự muốn cứu độ nhau không hề dễ dàng. Tất cả đều do căn lành của mỗi người. Có căn lành thì có duyên, có duyên mới cứu nhau

được. Người không có duyên chính Phật cứu cũng không được, chư vị ơi!

Vậy thì nếu trong gia đình mình có người không tin Phật pháp, chống đối niệm Phật là chuyện bình thường. Thiếu căn lành thì dù là cha mẹ, anh em, con cái, người thân ruột thịt cũng không cứu nhau được. Đây là sự thực phải chấp nhận, không thể miễn cưỡng. Người giác ngộ ra đạo lý này thì cái lo lắng chính là làm sao chính mình phải vãng sanh cho được trong một đời này, để làm cái nhân cứu độ nhau trong tương lai. Thương một đứa con không tu trong đời này nó đang chờ đi đọa lạc, thì phải thương hàng tỷ đứa con đã bị đọa trong những đời kiếp quá khứ. Thương một người cha một người mẹ đời này không chịu tu hành đang chờ thọ nạn, thì cũng phải thương đến vô lượng cha mẹ trong quá khứ, hầu hết họ đang kẹt trong tam ác đạo đó chư vị ạ!

Hiểu thấu sự thực này, thì bằng mọi phương cách chính mình phải vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc cho được nhé. Chư vị nên nhớ, chỉ nhờ một công đức vãng sanh này mà cha mẹ, thân bằng quyến thuộc của mình trong nhiều đời kiếp đang bị đọa trong tam ác đạo có thể thoát qua tam ác đạo đấy. Chỉ cần một điều này thôi sự vãng sanh của chính mình được lợi lạc lớn đến mức nào rồi. Thật bất khả tư nghì rồi vậy.

Mong chư vị hiểu rõ chân tướng sự thật này, mà quyết tâm hạ thủ công phu, quyết định phải vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc cho kỳ được. Vãng sanh xong sẽ giải quyết được tất cả, không vãng sanh thì bị kẹt tất cả vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 287)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 115.



Câu 22(l): Người suốt đời niệm Phật nhưng cuối cùng tham luyến tiền tài, danh vọng, nhà cửa... thì không được vãng sanh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Thực sự có quá nhiều vấn đề đưa ta đến chỗ thất bại. Người nào chân chánh tu hành cũng đều có mộng ý được thành tựu đạo quả, nhưng vì vô ý vướng phải nhiều điều cấm kỵ mà sau cùng đành chịu thất bại đắng cay. Cũng có những người tu hành nhưng không có định hướng gì cả, nghĩa là thấy

người ta tu mình cũng tới tu cho vui chứ không biết tu để làm gì, thì cũng thật là đáng tiếc! Thôi hôm nay không nên bàn đến chuyện này nữa làm chi.

Ở đây có vấn đề là: “*Người suốt đời niệm Phật nhưng cuối cùng tham luyến tiền tài, danh vọng, nhà cửa... thì không được vãng sanh*”. Niệm Phật thì có chọn lựa pháp tu đấy. Nhưng niệm Phật cả một đời, sau cùng đến lúc cuối cùng rồi vẫn vướng mắc vào chuyện lo tìm tiền bạc, để chi vậy ta? Khi chết rồi thì cái gì là của ta đây? Có nhiều người thấy rõ ràng quan tài đã ở ngay trước mắt rồi mà vẫn mần mò kiếm tiền để xây căn nhà, mở cái quán... trong khi cái huệ mạng của mình thì không lo tới. Tu hành kiểu này thì dù niệm Phật cả đời cũng không được vãng sanh, sau cùng khó tránh khỏi khổ nạn. Thật tội nghiệp quá!...

Câu 22(m): Người tu hành lâu năm nhưng nghiệp chướng chưa phá nổi, lại mập mờ đường giải thoát, vẫn phải theo sáu nẻo luân hồi.

Đúng không? – **[Đúng]**. Có 2 vấn đề, một là nghiệp chướng chưa phá nổi, hai là mập mờ đường giải thoát, vẫn phải theo 6 nẻo luân hồi. Nhưng người đang niệm Phật như chúng ta đây, biết rõ phạm mình là phạm phu, nghiệp chướng không cách nào phá nổi, nhưng ta không mập mờ đường giải thoát thì có điểm khác nhau. Một vị Bồ-Tát, hàng thượng căn thượng trí có thể chọn đường “*đoạn hoặc chứng Chơn*” để thành tựu. Mà xin thưa thực với chư vị, là Bồ-Tát tái lai thì các Ngài đã ở ngoài tam giới thì hiện xuống trần để hành đạo giúp chúng sanh giải thoát, còn chúng ta phạm phu trong tam giới bị

khổ nạn vô lượng kiếp qua rồi mà tu tập theo cách của các Ngài thì coi chừng bị mất căn bản. Một người ngoài tam giới thì hiện hành đạo cứu người khác với người còn kẹt trong tam giới đang tìm cách giải thoát. Nếu xét thấy chúng ta là người bị kẹt mãi trong sáu đường luân hồi, nghiệp chướng không phá nổi, mà mập mờ đường giải thoát thì chắc chắn bị ách nạn.

Cho nên hai vế này nêu rõ vấn đề là chúng ta có nghiệp chướng quá nặng, tự mình phá không nổi, mà cứ quyết lòng phá nghiệp, thì vô tình thường xuyên đối diện với nghiệp chướng, nghiệp chướng ứng mãi trong tâm vì ngày ngày chúng ta duyên với nó, cuối cùng khi nằm xuống thì nghiệp chướng sẽ ứng hiện, không phải là một nghiệp mà trùng trùng nghiệp chướng bao vây, lôi ta vào tam ác đạo. Đây là do mập mờ đường giải thoát mà bị nạn vậy.

Còn niệm Phật vãng sanh là pháp “*Đời Nghiệp Vãng Sanh*”, bao phủ nghiệp lại đề vãng sanh. Đừng nghĩ nhớ tới nghiệp, cắt cái duyên với nghiệp đi, và hãy tạo cái Nhân khác: Nhân Niệm A-Di-Đà Phật; Tạo cái Duyên khác: Duyên cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc; Nhân-Duyên tương hợp ta được cái Quả Báo khác, là Quả Vãng Sanh Thành Đạo. Cho nên được vãng sanh đều do Nhân-Duyên-Quả Báo của chính chúng ta. Hiểu thấu đạo lý này mới thấy Pháp Hộ-Niệm đơn giản mà tuyệt vời, vừa thực tế vừa cao siêu, cứu người hàng ngày vãng sanh thành đạo.

Chư vị có thấy Pháp Hộ-Niệm hay không? Hay thì phải bám chặt để vãng sanh nhé.

Câu 22(n): “Đời Nghiệp Vãng Sanh” không phải là theo nghiệp thọ báo, nhưng theo nguyện vãng sanh mà được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Câu dưới nối với câu trên, mở lần ra lý đạo tại sao được vãng sanh đây. Câu trước đưa ra vấn nạn nghiệp không phá nổi mà cứ chạy theo nghiệp để phá, thành mãi mãi phải theo nghiệp thọ nạn. Còn câu này nói với chúng ta không chủ tâm phá nghiệp mà không được chạy theo nghiệp. Căn cứ vào đạo lý gì mà rời xa nghiệp đây? Nên nhớ cái nghiệp nó báo hại trên cái thân xác này, nhưng cái tâm chúng ta đừng chạy theo nghiệp đó là được. Rõ ràng, theo nghiệp hay ly nghiệp do tại cái tâm này. Người phàm phu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được là do theo nguyện vãng sanh mà được vãng sanh, chứ không phải phá hết nghiệp mới vãng sanh.

Xin nhắc nhở đạo lý “*Tùng Nguyện Vãng Sanh*” để về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không phải “*Tùng Nghiệp Thọ Sanh*” trong sáu nẻo luân hồi. Chính cái tâm có chủ định vãng sanh mà ta vượt thoát sanh tử luân hồi, vãng sanh Tịnh-Độ một đời thành đạo. Ai tin tưởng vững thì được vãng sanh. Một bà già bán bánh ú tin tưởng vững, chỉ cần chuyên nhất niệm câu A-Di-Đà Phật cầu xin vãng sanh mà được vãng sanh. Một người tu hành lâu, hiểu nhiều thứ quá vội cho mình giỏi, tưởng mình đắc, coi chừng vì cái giỏi này mà nó kéo mình vào cảnh sanh tử luân hồi đó. Phàm phu mà tu hành nhiều thứ quá đã nảy nở trong tâm này quá nhiều nhân chủng, sau cùng

hoang mang như đứng giữa vạn nẻo đường, biết chọn đường nào đây, thôi đành để nghiệp dẫn đi vậy.

Chỉ cần một cái Nhân hợp với một cái Duyên cho ta một cái Quả. Nếu muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì Nhân “A-Di-Đà Phật” phải hiện, cái Duyên “Vãng Sanh” phải ứng, làm vãng vàng điều này đi chứ vị sẽ vãng sanh ngay trong đời này. Ngài Ngẫu-Ích Tổ Sư dạy, chỉ cần tin sâu nguyện thiết thì được vãng sanh, còn nếu tín tâm không có, nguyện vãng sanh không tha thiết thì dù niệm Phật có “Nhất Tâm Bất Loạn” cũng không được vãng sanh. Tổ Sư Ấn-Quang dạy, niệm Phật mà gió thổi không qua mưa rơi không lọt, từ chiều đến sáng từ sáng đến chiều niệm Phật không ngừng, nhưng không nguyện vãng sanh cũng không được vãng sanh, huống chi chúng ta một ngày niệm Phật được vài tiếng đồng hồ, bữa có bữa không, sau đó thì bận bịu làm ăn, rồi rảnh nhiều thứ, phiền muộn chấp chùng, việc đời rồi bùng ben thì làm sao dễ dàng vượt thoát ách nạn, làm sao nghĩ rằng mình được chứng đắc, làm sao dám nghĩ mình an nhiên tự tại ra đi? Phàm phu trí mê, nghiệp nặng, chướng sâu phải biết nhìn thẳng sự thực để giải quyết vấn đề. Nếu không chấp nhận sự thực này nhất định khó thoát khỏi ách nạn.

Ngài Giới-Hiền Luận Sư vào thế kỷ thứ 7 bên Tây-Trúc là bậc Đại Tôn-Sư, nhưng vì túc nghiệp quá khứ đã làm cho Ngài bị những căn bệnh ngặt nghèo, vô cùng khổ đau, chịu không nổi đến nỗi Ngài nghĩ đến chuyện quyên sinh. Nhưng nhờ sự chân chánh tu hành, đức hạnh cao quý, được các Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, Văn-Thù,

Phổ-Hiền đồng ứng hiện báo cho biết nguyên nhân là do vì trong quá khứ Ngài làm đế vương sát hại chúng sanh vô số, ác nghiệp quá lớn đáng lẽ phải đọa vào địa ngục để trả nợ, nhưng nay nhờ công đức xiển dương Phật pháp đã biến tội địa ngục thành bệnh khổ để đền bù trừ tức nghiệp. Chư Bồ-Tát khuyên Ngài hãy kiên nhẫn để vượt qua. Ngài Giới-Hiền nghe hiểu thấu lý lẽ, an lòng làm đạo, căn bệnh từ từ thuyên giảm, Ngài vượt qua khỏi bệnh khổ. Đúng thật là tâm lực mạnh, nghiệp lực thối lui.

Chúng ta là phạm phu tội chướng nhất định phải nặng hơn Ngài Giới-Hiền, thì đừng nghĩ rằng tu hành được chút ít như thế này là tiêu trừ hết nghiệp chướng. Nghĩa là, nghiệp chướng có thể ứng lên bất cứ lúc nào, phải sẵn sàng đón nhận nhé. Thấy một người kia gặp nạn, đừng nghĩ rằng mình không đến nỗi tệ vậy đâu, coi chừng nghiệp báo của mình còn nặng hơn nữa đấy. Hiểu được vậy mới thấy đường vãng sanh vô cùng quý hóa. Hàng hạ căn này mà được vãng sanh đều do lòng chí thành chí kính, chứ không phải là có năng lực gì đâu, không phải là chứng đắc tự ý muốn vãng sanh lúc nào cũng được, muốn đứng, muốn ngồi tùy ý đâu nhé. Không dễ dàng như vậy đâu. Chí thành mới được cảm ứng. Muốn được cảm ứng nên nhớ 4 chữ này: *Khiêm – Cung – Tì – Ái*. Khiêm cung thành kính luôn luôn là điều tốt hơn vậy.

Câu 22(o): Người còn nghiệp phải thọ nghiệp báo, không thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được.

Đúng hay sai? – (Sai). Còn nghiệp phải trả nghiệp là đường tu của các pháp tự lực. Tự lực tu chúng thì tự mình phải nỗ lực đoạn sạch nghiệp chướng để thoát vòng sanh tử luân hồi. Tu đường này đòi hỏi trí huệ phải cao, chí khí kiên cường, công phu không thể tầm thường được. Ví dụ có nhiều vị lập hạnh đầu-đà, rời xa xóm làng đi vào tận rừng sâu chịu khổ cực để tu hành. Nghe đến hạnh tu của các vị này chúng ta phải cúi đầu kính phục. Nhưng tình thực nghiệp chướng không phải dễ dàng đoạn trừ đâu, nhất là hàng phàm phu hạ căn. Trong kinh Địa-Tạng Bồn-Đại-Nguyên Vương, Phật dạy nghiệp chướng của mỗi chúng ta lớn như núi Tu-Di. Trong kinh Hoa-Nghiêm, Phật dạy nghiệp chướng của chúng ta nếu có hình tướng thì tràn ngập cả vũ trụ hư không rồi, trong khi công phu tu tập của chúng ta trong đời này so sánh ra chưa chắc lớn hơn một viên đá, thì làm sao phá nổi núi nghiệp Tu-Di hoặc phá tan nghiệp chướng ngập tràn hư không?

Chính vì thế, phàm phu phải biết lượng sức của mình để tu tập. Chư Phật quán biết Chơn-Tâm Tự-Tánh của tất cả chúng sanh vốn là Phật, nhưng vì quên mất Tự-Tánh, mê muội tạo nghiệp, khiến cho Tự-Tánh bị vùi dập mãi dưới khối nghiệp không hiển lộ được. Biết được đạo lý này, Phật mới dùng một pháp phương tiện thật thiện xảo để giúp chúng sanh hiển lộ Chơn-Tâm, đó là niệm một câu A-Di-Đà Phật đi thẳng vào Chơn-Tâm, đánh thức Chơn-Tâm vượt thẳng lên để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là pháp băng trên nghiệp chướng. Ai đủ lòng tin niệm một câu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ thì như bắn một mũi tên xuyên suốt không

gian thời gian, vượt qua tất cả ách nghiệp, đi về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo.

Người nào không tin tưởng, thì phải tận dụng đến sức lực của riêng mình để san bằng tất cả mọi chướng ngại mà tiến tới. Cách tu hành này quá khó đối với hạ căn phàm phu, vì nghiệp chướng quá lớn, trùng trùng duyên khởi chướng ngại, khó có cơ hội thoát nạn.

Cho nên, nếu nói rằng còn nghiệp phải theo nghiệp thọ báo là tại vì mình quyết lòng theo nghiệp để phá, tại vì mình quyết lòng bám theo nghiệp để diệt, tại vì chính mình nghĩ rằng còn nghiệp thì không được vãng sanh, chứ không chịu nương theo nguyện lực độ sanh của A-Di-Đà Phật mà vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Một khi mình nghĩ không được vãng sanh thì A-Di-Đà Phật không đưa tay tiếp dẫn mình được, vì có đưa tay xuống mà mình không tiếp tay thì Phật cũng không thể tiếp dẫn mình được. Tất cả đều do chính mình quyết định chứ đâu phải Phật ép buộc. Xin nhớ điều này.

Phật biết tất cả chúng sanh đều có tâm Phật. Có tâm Phật thì có thể thành Phật, nên Phật mới phát thệ rằng, dẫn cho một chúng sanh trong “Diêm-Ma-La Giới”, tức là chúng sanh trong địa ngục khi nghe được Thánh-Hiệu của Ngài mà tin tưởng vui vẻ niệm Thánh-Hiệu Ngài cầu sanh về nước của Ngài, niệm được 10 niệm chắc chắn được vãng sanh, không được vậy Ngài thề không giữ ngôi Chánh-Giác. Về đó thọ lãnh giáo pháp của Ngài một đời thành Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác. Rõ ràng ngay cả chúng sanh trong tam ác đạo vẫn được thành tựu hướng chỉ là con người trong

tam thiện đạo. Chỉ vì chúng sanh không chịu nghe lời Phật dạy, cứ lủi thủi xông vào rừng nghiệp để phá, để trả, thành ra đời này thì lủi bằng thân người, đời sau thì có thể lủi bằng con gà, con chồn, con chuột... hoặc trả bằng thân ngựa quý, địa ngục. Thôi đành chịu thua!

Ngay như chúng sanh trong địa ngục mà biết nghe lời Địa-Tạng Bồ-Tát khuyên, phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh cũng được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc cơ mà. Nhưng tiếc thay, ngày ngày giờ giờ bị quỷ sứ hành hình thống khổ, bị cột đồng đốt cháy, bị giương sắt nướng thân mà kinh hoàng, sợ hãi, làm cho cái tâm càng thêm cay nghiệt, oán thù càng chồng chất, nghiệp càng thêm nặng thì làm sao có ngày thoát nạn!

Đời này chúng ta được làm thân người, có khổ có sướng cũng may mắn rồi đấy, nhưng đời sau chớ chớ vào tam ác đạo nhé. Phá nghiệp không nổi thì đừng tạo nghiệp ác nữa, đừng lo đến nghiệp trước nữa, hãy dồn hết tâm lực niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, bám chặt lấy câu A-Di-Đà Phật mà trở về cõi Cực-Lạc. Nhân là “A-Di-Đà Phật”, Duyên là “A-Di-Đà Phật”, quả sẽ là “A-Di-Đà Phật”. Lấy Nhân làm Quả, lấy Quả làm Nhân. Nhân-Duyên-Quả báo nằm ngay trong câu Thánh-Hiệu A-Di-Đà Phật.

Pháp niệm Phật vãng sanh được chư Tổ Sư gọi là pháp: Nhân-Quả Đồng Thời là từ lý đạo này đây.

Thấy được cơ duyên thành đạo, mong chư vị quyết lòng tin tưởng, quyết chí niệm Phật cầu vãng sanh, một đời này trở về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo nhé.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM (Tọa Đàm 288)

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



**Người muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc
thì chú ý những điểm gì đây? Điểm nào đúng, điểm
nào sai?**

Xin mở trang 116.

*Câu 22(p): Người còn nghiệp mà được vãng sanh
thì không đúng với định luật Nhân-Quả.*

Đúng hay sai? – (Sai). Chư vị biết câu này sai là hay lắm. Định luật Nhân-Quả là chân lý, thì Phật không bao giờ dạy một pháp nghịch với định luật Nhân-Quả được. Chính vì nhiều người sơ ý cứ nghĩ rằng hễ còn nghiệp thì phải trả nghiệp nên họ cam đành tiếp tục ở lại đây để trả nghiệp, trả cho đến khi nào hết nghiệp nhân,

hết nghiệp quả trong sáu đường luân hồi, thì mới đành lòng nhận lấy cái Nhân-Quả thoát ly sanh tử luân hồi để thành tựu đạo quả. Đường tu hành tốt đấy, nhưng đầy gian truân, không có mấy ai thực hiện được đâu.

Còn người niệm Phật thì đang ở trong cái Nhân-Quả sanh tử luân hồi họ vượt qua cái Nhân-Quả này bằng một cái Nhân-Quả khác, Nhân-Quả xuất ly tam giới vãng sanh Tịnh-Độ. Đây chính là đạo lý: Niệm Phật là Nhân, Thành Phật là Quả, thực hiện định luật Nhân-Quả cao tột trong Phật Pháp. Pháp Môn Niệm-Phật cầu vãng sanh triệt để khai thác cái lý Nhân-Quả cao tột này, cái Nhân-Quả tối thượng chứ không phải là cái Nhân-Quả bình thường.

Chính vì thế, xin thưa với chư vị phải tin lời Phật dạy. Phật nói niệm Phật nguyện vãng sanh sẽ được vãng sanh. Người đệ tử Phật phải y giáo tu hành, đừng bao giờ nghi ngờ lời Phật mà đành bỏ mất cái cơ hội một đời thành Phật này, bá thiên vạn kiếp sau không có cơ duyên gặp lại được đấy. Trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ Phật dạy cho hàng Bồ-Tát phải tin sâu Nhân-Quả. Nhân-Quả này chính là: “*Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả*”. Niệm Phật thành Phật. Mong chư vị giữ vững tín tâm, đừng nên chao đảo mà mất cơ hội vãng sanh nhé.

Câu 22(q): Vãng sanh là do nguyện lực cầu sanh hợp với nguyện lực độ sanh của đức A-Di-Đà Phật mà được vãng sanh.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đáp án này cho chúng ta biết thêm một vấn đề Nhân-Quả nữa. Đức A-Di-Đà Phật phát nguyện tiếp độ tất chúng sanh niệm

Phật cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Ta quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, Phật quyết lòng tiếp độ người niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, đây chính là một vấn đề Nhân-Quả tối thắng. Chỉ cần một Nhân gặp một Duyên tạo được một Quả-Báo. Niệm Phật thì Nhân Phật ứng hiện, nguyện vãng sanh tạo Duyên, Nhân gặp Duyên ta hưởng Quả vãng sanh thành đạo. “*Vạn pháp duy tâm sở hiện*”, tất cả đều ở tại cái tâm mình. Tâm mình muốn vãng sanh thì phải thực hiện đầy đủ định luật Nhân-Quả này. Mình muốn ở lại đây thì cứ tham chấp tiền tài, danh vọng, nhà cửa, v.v... là đủ ở lại đây chịu sanh tử khổ nạn vậy.

Ví dụ khác, người nào nghĩ rằng còn nghiệp thì phải trả cho hết nghiệp, thì bắt buộc phải ở lại đây trả cho đến khi nào hết nghiệp mới được giải thoát. Đây cũng chính là vấn đề Nhân-Quả của chính mình. Như vậy, vấn đề Nhân-Quả, suy cho cùng, cũng ở chính tại Tâm của mình thôi.

Xin chú vị hiểu thấu đạo lý này mà vững vàng niệm Phật cầu vãng sanh. Vãng sanh là “*Tùng Nguyên Vãng sanh*”, còn người quyết lòng “*Tùng Nghiệp Thọ Báo*” thì cứ tiếp tục theo nghiệp để trả báo, tất cả đều do chính mình quyết định. Quyết lòng trả nghiệp cho hết nghiệp thì tốt chứ không xấu, nhưng hàng phàm phu nghiệp nặng, trí mê không thể nào thực hiện được mong ý này đâu. Xin đừng sơ suất.

Câu 22(r): Vãng sanh là tùng nguyện vãng sanh chứ không tùng nghiệp thọ báo. Đây là lý đạo vạn pháp duy tâm.

Đúng không? – **[Đúng]**. Quá đúng, quá đúng. Chính vì không biết đạo lý “*Tùng Nguyên Vãng Sanh*” nên rất nhiều người cứ nghĩ rằng còn nghiệp thì phải trả nghiệp, có nhân thì có quả, có nghiệp thì phải ở lại đây trả nghiệp. Chính vì nghĩ rằng có nghiệp chướng phải trả nghiệp chướng, nên ngày ngày đêm đêm cứ nhớ tới nghiệp, tìm nghiệp để phá, vô tình bị vướng chặt vào nghiệp chướng, không giải thoát được. Quyết phá nghiệp mà phá không nổi, vô tình cứ mãi mãi chạy theo nghiệp để thọ nạn vậy thôi. “*Vạn pháp duy tâm sở hiện*”. Cái tâm bám chặt vào nghiệp, cứ chui vào rừng nghiệp để đấu tranh thì làm sao rời khỏi nghiệp để vãng sanh? Thực hiện được pháp này phải cần đến căn tánh thượng thừa, hàng hạ căn phàm phu nghiệp nặng tâm mê không ai phá nổi đâu. Muốn phá nghiệp, mà nghiệp không sạch, tình không không, chúng không nổi thì nhất định không thoát khỏi sanh tử luân hồi. Dù công phu có giỏi cho mấy cũng vẫn là cái giới của thế gian, không thể xuất ly tam giới. Chư vị nên nhớ cho, chúng được mức định thứ 8, sinh lên cõi trời vô-sắc-giới, không còn hình tướng, rất vi diệu, cõi trời cao nhất là Phi-Phi-Tưởng hưởng phước báu lớn, nhưng vẫn còn trong tam giới, vẫn bị “*Hành-Khổ*”. Nói vậy cho vui tai vậy thôi, chứ hàng phàm phu thì tỷ tỷ người tu, dễ gì tìm được một người chứng đắc mức định này!

Chính vì thế mong chư vị phải nhớ cho, vạn pháp duy tâm, là cái tâm này phải có chủ định. Cảnh giới tương lai tùy thuộc vào cái tâm có chủ định này. Ví dụ, Phật dạy tham lam sinh vào hàng ngạ quỷ. Vì mình tham lam nên sau khi chết biến thành loài ngạ quỷ, chứ không

ai bắt mình phải đọa vào đó cả. Ngu si mê muội sinh vào hàng bàng sanh súc vật. Dù có tu hành nhưng không biết đâu là chánh, đâu là tà, sống bừa bãi nhắm mắt đưa chân, thương nhà tiếc của... khi nằm xuống rồi thì mê man mù mịt, chết xong sinh vào hàng súc sanh nhanh lắm. Tất cả đều tự ta tự đi lấy.

Học Phật, chúng ta phải hiểu đạo lý duy tâm. Nghiệp-Lực có sức mạnh bất khả tư nghì, nhưng không có Tự-Tánh, mà nó chỉ pháp thuộc về duyên khởi, nghĩa là có duyên mới phát khởi chứ không thể tự chủ được. Tâm-Lực cũng có sức mạnh bất khả tư nghì, nhưng có Tự-Tánh nên Tâm-Lực có quyền tự chủ quyết định đường đi. Chính vì thế mà chúng ta có quyền dùng cái Tự-Tánh này định hướng cảnh giới cho tương lai. Nghiệp-Lực theo duyên mà ứng hiện nó lôi kéo mình vào đường khổ, nhưng mình không theo nó thì nó cũng đành chịu thua. Còn ai cứ bám lấy nó, thì nghiệp sẽ làm chủ, mình chỉ là kẻ nô lệ của nghiệp chướng mà đành chịu nạn vậy thôi. Quyết không theo nghiệp thì nghiệp chướng chẳng khác gì như những quả bom không được cài hạt nổ, chúng nằm chờ vợ chẳng khác gì như một cái nền cho ta bước đi. Xin chư vị nhớ cho kỹ điểm này để thực hiện chính xác pháp “*Nhị-Lực Đới Nghiệp Vãng Sanh*” vậy.

Cho nên vãng sanh là “Tùng Nguyên Vãng Sanh”, chứ không phải “Tùng Nghiệp Thọ Báo”. Tổ Ngẫu-Ích dạy: *Tín tâm vững vàng, nguyện vãng sanh tha thiết thì dầu cho tán tâm, loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh*. Tại sao tán tâm? Tại vì nghiệp chướng còn. Tại

sao loạn tâm? Tại vì nghiệp chướng ứng hiện. Tại sao đau khổ? Tại vì bệnh nghiệp dày vò. Nghiệp chướng ứng hiện nhưng ta quyết không theo nó thì nghiệp chướng chỉ có tác dụng trên cái thân này chứ nó không kìm chế được cái tâm của một người quyết vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Muốn vượt qua ách khổ này người hộ niệm rất cần thiết, không thể thiếu đối với phạm phu như chúng ta.

Câu 22(s): Vạn pháp duy tâm sở hiện, vãng sanh cũng do duy tâm mà thành tựu.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Đạo lý này cao lắm, tất cả vạn sự vạn vật đều do chính cái tâm của mình thực hiện lấy. Một người mình ghét, họ nói lời rất nhẹ nhàng, cử chỉ dịu dàng nhưng mình vẫn ghét, không chấp nhận được. Như vậy đáng ghét chưa chắc gì người đó thực sự đáng ghét mà do tại cái của tâm mình ghét họ. Một sự việc không có gì cả mà mình cho là quan trọng thì tại vì mình cho là vấn đề quan trọng nên thấy nó vô cùng quan trọng. Một người mình kính trọng dẫu ở xa ngàn dặm vừa nghe nhắc tên thôi mình đã mến, nhìn tấm hình mình cũng chấp tay kính lễ, họ nói một lời rất bình thường mình cũng thấy cao diệu. Ngược lại khi không có duyên, dẫu cho một vị Thánh Nhân đứng trước mặt, mình cũng lặng lẽ quay đi. Rõ ràng tốt xấu, quý tiện ở ngay tại tâm này.

Cho nên, muốn cứu được chúng sanh cần phải hội đủ nhân duyên. Tạo thuận duyên với nhau quan trọng lắm. Có nhân mà thiếu duyên không thể thành tựu. Tu huệ mà không tu phước, nhiều khi đắc được Thánh quả

A-La-Hán mà không ai cúng dường. Tu phước mà không tu huệ, vì mê muội cũng dễ sinh vào hàng súc sanh để hưởng phước. Như trong kinh Phật có nói, tu phước không tu huệ, đời sau có thể làm con voi cho hoàng đế cỡi. Con voi này có phước, có lính hầu, có người chào, nhưng súc sanh vẫn là súc sanh ngu muội. Vì thế có tu học Phật pháp mới có cơ duyên thoát nạn. Vạn pháp duy tâm sở hiện. Những người cứ lo làm phước thì có phước lớn, nhưng tương lai hưởng cái quả phước ở đâu thì không biết, tốt hay xấu cũng chưa xác định. Còn người tu phước mà biết đem cái phước đó gửi về Tây-Phương Cực-Lạc, niệm Phật cầu vãng sanh thì nhờ cái phước đó họ có thể an nhiên tự tại vãng sanh thành đạo.

Như vậy rõ ràng cái tâm của mình có chủ động chọn lựa cảnh giới. Còn vạn pháp tùy theo cái tâm mình mà ứng hiện ra. Tốt hay xấu, giải thoát hay đọa lạc... đều do cái tâm mình quyết định, chứ không phải do nghiệp lực quyết định. Mong chư vị hiểu rõ đạo lý này mà quyết lòng hạ thủ công phu niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Quyết chí tất được vãng sanh vậy.

Câu 22(t): Vạn pháp giai không, cứ mê mờ chấp vào cảnh giới vô thường thì không thể thành tựu đạo nghiệp.

Đúng hay sai? – **[Đúng]**. Câu này giảng ra cao lắm, thâm thía lắm, nhưng chúng ta không biết phải giảng sao cho thấu dân? Người mê cứ chấp vào cảnh vô thường, thì phải chịu vô thường đáng cay. Chính cái thân này đang ở trong vạn pháp vô thường mà ta cứ chạy theo nó,

đến khi chết rồi thì có gì là của ta? Có chăng chỉ là sự đọa lạc! Ai đọa lạc vậy? Ta bị đọa lạc.

À!... Ngộ ra rồi! Ngộ rằng chính Ta không phải vô thường, chỉ vì chấp mà bị đọa lạc. Hay nói rõ hơn chính cái Chơn-Ngã của ta không vô thường, không tử sanh, chỉ vì chấp vào vật chất hữu hình hữu hoại này mà bỏ mất chính mình, đem cái Chơn-Tâm Tự-Tánh phục vụ cho cái vô thường giả tạm, hết gá cái thân này đến gá cái thân khác, chịu sanh tử khổ nạn mà thôi.

Vạn pháp giai không thì vạn sự vạn vật đều biến dịch vô thường theo định luật Thành-Trụ-Hoại-Không. Nếu chấp vào đây đời đời kiếp kiếp chịu nạn, nếu buông ra niệm Phật cầu vãng sanh có thể rời cảnh giả tạm này trở về Tây-Phương Cực-Lạc hưởng cảnh giới thường tồn của Chơn-Tâm Tự-Tánh. Như vậy, vãng sanh chính nhờ đạo lý duy tâm mà thực hiện được. Cái Chơn-Tâm vốn không sanh tử, chỉ có giác ngộ thì được giải thoát, mê mờ mà bị đọa lạc vậy thôi. Vậy thì hãy mau mau trở về cảnh giới an vui cực lạc, hay hơn là lăn lộn trong những cảnh đọa lạc khổ đau. Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh thật sự có đạo lý tuyệt vời.

Vì sao chúng ta mãi chịu cảnh giới vô thường vậy? Vì chưa hiểu thấu đạo lý giải thoát, vì tu hành không tuyển trạch pháp môn phù hợp căn cơ. Từ khi gặp được Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh, thì từng ngày chúng ta mới thấy những hiện tượng vãng sanh lưu lại tướng lành bất khả tư nghì làm cho chúng ta giật mình tỉnh ngộ! Tu hành cả một đời mà tâm cứ chấp vào những cảnh vô thường thì chịu thua. Thân mạng vô thường,

nhà cửa vô thường, tiền tài vô thường, danh vọng vô thường... cứ bám chặt vào đó để sau cùng chết đi đọa lạc thì cái gì là của mình? Tay trắng vẫn hoàn trắng tay! Chỉ còn chăng là cảnh giới kinh hoàng khổ nạn!

Hiểu được vậy rồi thì bắt đầu từ đây chúng ta đừng đi chạy theo cảnh vô thường nữa nhé chư vị, mà hãy quyết lòng vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, trở về Chơn-Tâm Tự-Tánh, lấy lại cái Chơn-Ngã Như-Lai của mình. Mỗi người chúng ta là một đức Như-Lai vốn không sanh không tử. Hãy tận dụng pháp phương tiện tối thắng Niệm Phật để Thành Phật, thành Phật rồi ta có quyền thị hiện bất cứ nơi nào có duyên để quảng độ chúng sanh, rồi khi hết duyên ta thị hiện nhập diệt, như trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật dạy, đối với hàng căn tánh trung-hạ ta thị hiện diệt độ mà thôi.

Mong cầu chư vị đều được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, hưởng đời vô lượng thọ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

